

Số 233 - Tháng 4/2021

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
 P.O. BOX 10250

Westminster, CA 92685, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hương

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Cổ Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Đình

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyền, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cảo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lương.

Tòa soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Định Thái Sơn, Phú Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô. Phụ Tá

Trĩ Sư

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyền, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Tri, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-TrầnGuyn

Trình Bầy

Pax Trinh

Trong Số Đây

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 2

Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

- Đường Emmaus *DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt - 6*
- Nhân Mùa Phục Sinh, Tàn Mạn Về “Vô Tri Bất Mộ” *Mặc Giao - 13*
- Việt Nam Cộng Hòa Và Những Định Mệnh Xui Xẻo *Giáo Sư Nguyễn Tiến Hưng - 16*
- Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu Qua Phím Tư Liệu BBC Năm 1973 *21*
- Ti Thiệu: ‘Tôi Muốn Làm Tổng Thống Thời Chiến’ *Bbc Tiếng Việt - 22*
- Một Ngày Sinh Từ Tồn Vong *Phạm Minh-Tâm - 25*
- Nỗi Buồn 30/4 Và Những Nghĩ Suy *Lê Diễn Đức - 28*
- Thư Của Đức Hồng Y Charles Bo,
Tông Giám Mục Yangon, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Miền Điện *Vietcatholic - 31*
- Với Những Gì Đang Xảy Ra Ở Myanmar, Cộng Đồng Quốc Tế
Có Làm Được Gì Không? *Yên Khắc Chinh - 34*
- Miền Điện : Thống Tướng Min Aung Hlaing Bị Liên Hiệp Châu Âu Trưng Phạt *Thu Hằng - 39*
- Cánh Bướm Phục Sinh *Trần Mỹ Duyệt - 90*

Tôn Giáo

- Chúc Mừng 8 Năm Giáo Hoàng Của Đức Thánh Cha Phanxicô.....*Ngọc Yến - 9*
- Giải Đáp Giáo Lý: Đầu Là Những Thách Thức Và
Hiểm Nguy Cho Niềm Tin Có Thiên Chúa Ngày Nay?.....*LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân - 66*
- Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Thiên Chúa Quá Yêu Thương Thế Gian.....*Trần Việt Cường - 70*
- Thánh Giuse - Đời Tị Nạn.....*Lê Thiên - 74*
- Người Tin Hữu Giáo Dân Nên Thánh.....*LTS - 78*
- Đtc Nhận Đơn Từ Nhiệm Của Giám Mục Gp Hà Tĩnh Và Bổ Nhiệm Giám Quản Tổng Tòa.....*82*
- ĐTC Phanxicô Bổ Nhiệm Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân Làm
Tân Giám Mục Chính Tòa Giáo Phận Xuân Lộc.....*84*
- Kiến Nghị.....*86*
- Viết Từ Nước Đức: Tại Sao Nhiều Người Chống Đối Giáo Tông Phan-Sinh?.....*Phạm Hồng -Lam - 92*

Thời Sự

- *Viết Từ Canada: Cựu Thủ Tướng Canada\ Stephen Harper Nói Về Cuộc Chiến Tranh Lạnh Giữa Hoa Kỳ Và Trung Quốc.....*Mặc Giao - 12
- *Việt Nam Cần 15 Năm Vượt Khó Mới Tới Công Nghệ Cao.*Trần Nguyễn Thao - 42
- *Các Vấn Đề Trọng Tâm Trong Quan Hệ Mỹ Việt Từ Góc Nhìn Của Các Nhà Lập Pháp Mỹ*Huỳnh Minh Triết - 50
- *BBC: Tội Ác Kinh Thiên Động Địa Của ĐCSQT.....*Trần Phong Vũ - 55
- *Nhật Bản, Úc, Mỹ Và Ấn Độ Hợp Thượng Đình, Trung Quốc Trong Tầm Ngắm.....*Minh Anh - 63
- *Những Ủng Hộ Việt Thương Thặng Của Chủ Nghĩa Trump*Xifan Yang - 96
- *Quốc Hội Liên Bang Đức Sẽ Tổ Chức Điều Trần Về Tự Do Tôn Giáo Ở Việt Nam.....*100

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

• Lời Kinh Chiều Emmaus	Francis Assisi Lê Đình Bảng - 11
• Sô Tây Thường Dân: Lại Đạp Phái Mìn.....	Tướng Năng Tiến - 45
• 30 Tháng Tư, 1975.....	Thái Bá Tân - 91
• Tìm Hiểu Thời Hạn 100 Ngày Ân Huệ.....	Phạm Hồng-Lam - 95
• Thơ Gió Chướng.....	Cuồng Phong - 99
• Người Nữ Tu Trong Cô Nhi Viện Pleiku.....	Phạm Tin An Ninh - 101
• Lá Thư Canada: Lời Chúa: Bụt Nhà Không Thiêng.....	Trà Lũ - 107
• Trang Y Học: Bệnh Rỗng Xương.....	Bác Sĩ Ngô Đình Tân - 110
• Gia Chánh: Món Gà Cấy.....	Giăng Anh - 111

Giá Biểu Một Năm

n Hoa Kỳ

Đọc giả thường: 50MK

Đọc giả ân nhân: 60MK

trở lên

n Canada: 70MK

n Âu Châu: 80MK

n Á và Úc Châu: 80MK

n

Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức

(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh

(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường

(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm

(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội

(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Đình Sang

(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp

(510) 363-8964

Stockton, CA:

Nguyễn Anh Quý

(209) 952-3914

Denver, CO:

Lê Văn Giáo

(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh

(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn

(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận

(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải

(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng

(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành

(316) 655-7118



Đối với người Công Giáo, đầu tháng 4 Dương Lịch năm nay là Tuần Thương Khó và lễ Phục Sinh. Thương khó vì tưởng niệm Chúa Giêsu chịu cực hình, chịu vu oan, bị khinh dể, và cuối cùng bị đóng đinh và chết trên Thập Giá. Chúa quyền uy sao không tự cứu mình, như tên trộm cướp cũng bị đóng đinh bên tả Ngài đã thách thức: “*Nếu ông thật là Con Thiên Chúa, sao ông không tự cứu ông và cứu chúng tôi với?*”. Người tội phạm này không hiểu sứ mạng của Chúa Giêsu, chỉ suy luận bằng đầu óc và ích lợi phàm trần. Trong khi người tội phạm ở bên hữu hiểu rõ hơn và ngỏ lời xin: “*Khi nào ông lên Nước Trời xin nhớ tôi tôi cùng*”, và anh ta đã được Chúa đáp lời: “*Hôm nay ta sẽ cho anh ở nơi hạnh phúc cùng ta*”. Chúa chịu mọi nỗi đau đớn đến mức tận cùng, tận mệnh, là để cứu chuộc tội lỗi cho người trần, là con Chúa, được Chúa sinh ra, nhưng đã trầm luân trong tội. Ngoài ra, Chúa còn làm gương và dạy dỗ con người phải biết thương yêu, hy sinh cho nhau, không hận thù, không vu oan giá họa và luôn luôn tha thứ, như lời cầu nguyện cho những kẻ hại mình trước khi Chúa tắt thở: “*Xin Cha tha cho chúng vì chúng làm chẳng biết*”.

Sau khi đã dậy dỗ, đã làm gương hiển thân mình, Chúa đã sống lại sau ba ngày để nhân loại thấy con đường Chúa đi không dẫn đến cửa tử vĩnh viễn, mà đến cửa sinh muôn đời. Đó là niềm vui và hy vọng cho mọi người.

Tháng Tư năm nay cũng là lúc nhân loại đang mệt mỏi tranh đấu với dịch bệnh Covid-19, dù đã thấy ánh sáng le lói ở cuối đường hầm, thì lại thêm nỗi đau buồn khi nhìn thấy những người dân vô tội Miền Điện, đặc biệt là những người trẻ nam nữ, bị thảm sát vì dám đứng lên chống đối quân phiệt ngang nhiên cướp chính quyền, phá tan nền dân chủ mà toàn dân Miền Điện đã đấu tranh bằng máu sau mấy chục năm mới dành lại được. Liên Hiệp Quốc và nhiều quốc gia đã lên tiếng phản đối và công bố một số biện pháp chế tài quá nhẹ, như đóng băng ngân khoản, cấm nhập cảnh một số đầu sỏ của chế độ quân phiệt. Những hình phạt “dờn chơi” này chẳng đi đến đâu, nhất là khi Nga, Trung Quốc, Bắc Hàn và cả Việt Nam Cộng Sản, chỉ miễn cưỡng chấp thuận nghị quyết của Liên Hiệp Quốc lên án chế độ quân phiệt Miền Điện, trong khi lại có thái độ và hành động ủng hộ ngầm đám lính “Kiêu Binh Tam Phủ” này. “Trông người lại nghĩ đến ta” mà!

Dân Miền Điện đang kiên cường phản đối, dù bị đàn áp dã man. Những nữ tu Công Giáo, với bộ áo dòng và hai bàn tay trắng đã xông vào giữa chốn ba quân để ngăn cản những nòng súng chĩa vào dân, đã quỳ lạy binh sĩ xin đừng giết đồng bào mình. Công Giáo Miền Điện chỉ chiếm một phần dân số rất nhỏ của nước này. Phật Giáo chiếm đa số. Trong những cuộc tranh đấu

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903

trước đây, các sư tăng đã tham gia tích cực trong các cuộc biểu tình bất bạo động. Nhiều vị đã bị bắn chết nhưng thái độ “vô úy” vẫn tồn tại. Lần này, sự nhập cuộc của các sư tăng tỏ ra chậm trễ, lý do vì Giáo Hội Phật Giáo Miền Điện và tập đoàn tương tá đã có thỏa hiệp thân thiện với nhau. Tuy vậy, trong những ngày gần đây, người ta đã thấy nhiều tăng sĩ xuất hiện trong các cuộc biểu tình. Tăng đoàn Maha Nayaka Miền Điện đã lên tiếng kêu gọi tập đoàn quân sự chấm dứt bạo lực nhắm vào những người biểu tình phản đối. Phải công nhận dân Miền Điện rất kiên cường, can đảm đấu tranh từ trên 40 năm nay. Họ chỉ được hưởng tự do dân chủ tạm thời từ năm 2011 dưới chính phủ dân sự bị kiểm chế bởi quân đội. Đến tháng 2-2021, sau cuộc bầu cử quốc hội với sự toàn thắng của đảng National League for Democracy do Bà Aung San Suu Kyi lãnh đạo, phe quân đội làm đảo chánh với lý do cuộc bầu cử gian lận, bắt Bà Aung San Suu Kyi và 200 dân biểu tạt cù. Dân Miền Điện phản đối. Thế giới lên án miệt. Nhóm độc tài quân phiệt vẫn nhón nhơ ngồi trên quyền lực, tay vẩy máu đồng bào. Đã có 149 nạn nhân bị tàn sát và trên 2,000 người bị bắt trong vòng hơn một tháng nay.

Nhìn gương dân Miền Điện chúng ta thấy có gì không ổn với thái độ nhịn nhục, cam chịu của đồng bào ở quê nhà trước sự cai trị bạo ngược, bất công, dối trá, tham lam của chế độ cộng sản Việt Nam. Tính đến ngày 30-4-2021, chế độ này đã đè đầu cưỡi cổ toàn dân Việt Nam 46 năm rồi. Chế độ độc tài nào cũng giống nhau, dù cộng sản hay không cộng sản. Những hôn quân bạo chúa ngày xưa còn biết sợ Trời. Những lãnh tụ độc tài ngày nay chỉ sợ dân nổi loạn nên tìm mọi cách đàn áp dân, kẻ cả chém giết. Mục đích duy nhất của họ là giữ ngôi, giữ quyền và giữ tiền. Đắt nước, đồng bào, tình người không phải là mối quan tâm của họ. Cộng sản Việt Nam đã giết cụ Kinh rồi đổ tội cụ bắn họ. Hai con trai của cụ bị án tử hình, cháu nội bị án tù chung thân. Tòa thượng thẩm xử y án mới đây. Đúng là “tru di tam tộc” chỉ vì tội dám cưỡng lệnh cướp đất của những người cầm quyền. Trong năm qua, số người bị bỏ tù gia tăng chỉ vì dám phát biểu không đẹp ý đảng và nhà nước. Trong khi đó đảng dàn xếp nội bộ để đưa ra một ban lãnh đạo mới toàn những cán bộ trung kiên, vô tài, vô đức. Quốc hội là cơ quan cao nhất đại diện dân mà 90 phần trăm đại biểu là đảng viên cộng sản, gồm cả chủ tịch nước, thủ tướng, bộ trưởng, bí thư thành ủy, trưởng ty công an... Hành pháp và lập pháp lẫn lộn. Theo đúng nguyên tắc phân quyền, quốc hội phải kiểm soát chính phủ. Bầy trò bát nháo như thế này thì đúng là vừa đá bóng vừa thổi còi, vừa làm cầu thủ vừa làm trọng tài.

Trong tình cảnh ấy, có lẽ dân Việt Nam đã chán ngán mọi sự, buông xuôi, tìm cách sống qua ngày. Tinh thần tranh đấu kiên cường cho tự do như dân Miền Điện không có. Hào khí đấu tranh cho quyền làm người của giới trẻ Hồng Kông cũng không. Có lẽ dân ta chỉ chờ phép lạ. Chờ đợi mãi sinh tranh cãi, càng gây thêm chia rẽ và làm suy yếu năng lực dân tộc.

Trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng không được phép bỏ cuộc, đặc biệt là cuộc tranh đấu cho tự do và phẩm giá con người. Ngày quốc hận 30 tháng 4 năm nay, chúng ta hãy nhớ lời dạy của Đức Thánh Giáo Hoàng John Paul II: “*Phải hy vọng ngay cả khi tuyệt vọng*”.

Ý Cầu Nguyện

“Xin Chúa ban cho chúng con ân sủng vượt qua những thiếu sót của quá khứ lỗi lầm, để bước vào đời sống mới phục sinh với Chúa”.



Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055
Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150
Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934
Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942
Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413
Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472
Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415
Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688
Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711
Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645
Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046
Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365
Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538
Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702
Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238
Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408
Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500
Houston, TX:
Kim Mai

Hộp Thư Độc Giả



ĐỊA CHỈ BƯU CHÍNH

Để tránh thất lạc, xin quý Độc Giả, Thân Hữu và Thân Chủ Quảng Cáo, gửi thư cho Tòa Soạn theo địa chỉ dưới đây:

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN
P.O. BOX 10250
Westminster, CA 92685

(Xin ghi số ký danh hoặc cắt Label Độc giả gửi kèm. Đa tạ)

Ông Lưu Đình Đệ, TX

... Tháng tư đến lần thứ 46 lại về với người Việt Tị Nạn Cộng sản. Đất nước và Dân tộc thân yêu vẫn đắm chìm trong tay bọn độc tài toàn trị, thối nát. Họa Bắc thuộc theo kiểu "tầm ăn dâu" ngày một đến gần với sự tiếp tay của của đám cán bộ tay sai và tham nhũng...

Nhìn lại "hậu phương hải ngoại" chúng ta không khỏi xót xa khi phải thừa nhận rằng thực lực của phong trào chống cộng tại hải ngoại ngày càng yếu dần, một phần vì thế hệ một đang lần lượt ra đi, các tổ chức chống cộng lỏng lẻo, suy yếu theo năm tháng. Phần khác là tình trạng chia rẽ, phân hóa trong cộng đồng khắp nơi. Không chỉ bất đồng trong quan điểm chính trị mà còn bất hòa, chống phá lẫn nhau. Vô tình đã và đang rơi vào bẫy của các tòa đại sứ, lãnh sự dùng các dư luận viên thi hành nghị quyết 36 của Việt cộng, chủ trương phân hóa, phá nát cộng đồng tị nạn tại hải ngoại để chúng an nhiên chuyển

hàng tỷ MK kiểu hối về nuôi các cán bộ đảng viên....

Thưa ông Lưu Đình Đệ

Cám ơn những chia sẻ và nhận xét thời cuộc rất chính xác của ông. Tình hình tuy có ảm đạm nhưng không tuyệt vọng ông ạ. Thế hệ thứ hai cũng đang nối tiếp cha ông giữ vững lằn ranh Quốc / Cộng đồng thời tích cực tham gia vào sinh hoạt dòng chính của các quốc gia tạm dung về mọi mặt từ chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, xã hội v.v... Đó là cái vốn quý giá cho quê hương, đất nước Việt Nam để một mai khi vận nước đổi thay, quê hương sạch bóng cộng sản tham tàn, độc tài, thối nát, Việt Nam sẽ có đủ nhân, vật, lực xây dựng lại một Việt Nam dân chủ, tiến bộ, nhân bản, phú cường. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với ông là trong sinh hoạt dân chủ, chúng ta thường có những bất đồng trên nhiều phương diện, nhưng điều quan trọng là đừng để những bất đồng trở thành bất hòa tạo ra những chia rẽ và phản ứng tiêu cực chỉ có lợi cho đối phương khai thác.

THƯ TÍN

Ông Nguyễn Lâm, CA

Chân thành cảm ơn Ông đã không mệt mỏi quảng bá và giới thiệu cho Diễn Đàn nhiều Độc giả mới trong vùng Sacramento và San Jose trong mấy tháng gần đây. Tòa Sạn đã nhận và cập nhật lệ phí ông gửi cho 5 độc giả. Xin Chúa chúc lành cho ông và quý quyền.

OB. Trần Hoan Nga, TX

Chân thành cảm ơn Ông Bà đã gửi hai năm lệ phí cho mình và một năm cho Độc giả mới giới thiệu. Xin vui lòng cho xin đầy đủ Tên, Họ của OB. Sơn Oanh. Tòa Sạn sẽ gửi báo từ số này.

Ông Peter J. Nguyễn, CA

Tòa Sạn đã nhận ngân phiếu ông gửi. Tòa Sạn sẽ tiếp tục gửi món ăn tinh thần đến ông mỗi đầu tháng. Xin Chúa chúc lành.

Ông Phạm Bach Vân, CA

Hân hoan đón chào ông nhận làm Độc giả Ân nhân và đồng hành cùng Diễn Đàn. Nguyên xin những lời cầu chúc tốt đẹp của ông Thành hiện thực. Xin Chúa chúc lành và trả công cho ông và quý quyền.

OB. Sơn - Oanh, TX

Chào mừng Ông Bà đã đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân qua sự giới thiệu của OB. Hoan-Nga. Diễn Đàn sẽ gửi món ăn tinh thần đến OB. mỗi tháng.

Bà Hồ Thị Sử, CO

Cám ơn những lời nguyện cầu của bà cho Nguyệt San, cho anh chị em và gia đình của Diễn Đàn. Tòa Sạn đã cập nhật lệ phí bà gửi. Xin đừng quên cổ vũ và giới thiệu thêm Độc giả mới tại Colorado.

Ông Nguyễn Trọng Nghị, WA

Tòa soạn đã nhận và cập nhật 7 năm lệ phí của ông.

Bà Lê Ngọc Thanh, FL

Cám ơn Bà đã gửi thiệp Xuân, xin khấn Đức Mẹ Khiết Tâm và lệ phí ân nhân cho Diễn Đàn. Nguyên xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu cho Bà và quý quyền.

Ông Phạm Dũng, CA

Tòa Sạn đã nhận chi phiếu ông gửi. Xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu cho ông và quý quyền.

Ông Trần Hữu Đạt, NE

Tòa soạn đã nhận hai năm lệ phí và đã cập nhật địa chỉ mới của ông. Nếu ông vẫn chưa nhận được báo theo địa chỉ mới xin gọi cho Tòa Sạn biết.

Ông Hồ Văn Non, CA

Tòa Sạn đã nhận chi phiếu ông gửi tháng 11 do thư đến trễ và đã cập nhật thêm năm 2023 cho ông.

Ông Lê Phước Pho, CA

Tòa Sạn đã nhận thư và hai năm lệ phí.

Ông Hoàng Đức Hậu, CA

Chân thành cảm ơn ông đã giới thiệu và đóng lệ phí ân nhân cho độc giả mới.

Ông Nguyễn Thân, TX

Cám ơn những lời cầu chúc của ông. Mong sao ông tham gia chiến dịch mỗi Độc giả giới thiệu thêm Độc giả mới để có thêm nhiều người vào làm vườn nho của Chúa. Tòa Sạn đã cập nhật lệ phí.

Dr. Trần Đức Huynh, CA

Chân thành cảm ơn lòng quảng đại của Bác sỹ, vị ân nhân của Nguyệt San đã sẵn lòng bảo trợ cho các Độc giả gặp khó khăn trong việc gửi lệ phí. Diễn Đàn nhận món quà Bác Ái Mùa Chay

2021. Xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu.

Ông Nguyễn Văn Khương, CA

Hân hoan chào mừng vị Độc giả mới gia nhập và đồng hành với Diễn Đàn. Tòa soạn đã cập nhật lệ phí ân nhân của ông.

Cô Doris Lan Lê, CA

Việc ghi tên làm Độc giả ân nhân dài hạn của cô là khích lệ lớn lao cho anh chị em giáo dân đang gánh vác sứ vụ truyền thông khiêm tốn này. Diễn Đàn ước mong có thêm những đóng góp của cô cho tờ Nguyệt San cũng như trang mạng của Diễn Đàn.

**Diễn Đàn chân thành cảm ơn
quý Độc Giả đã gửi lệ phí:**

Ông Lê Đức Hình, TX

Ông Phạm Văn Bình, CA

Ông Đoàn Thế Đạt, CO

Ông Nguyễn Hương Trí, TX

Ông Nguyễn U. Thomas, TX

Ông Trần Hữu Lợi, MI

Ông Phạm Văn Thúc, CA

Ông Trần Ngọc Hồ, MO

BS. Trần Việt Cường, CA

Ông Bạch Thanh Long, NC

Ông Phạm Hữu Giản, CA

Nguyễn Quang Vinh, NC

Ông Hoàng Giáp, CA

Ông Đỗ Sỹ Kiêm, NY

Ông Trần Ngọc Cầu, CA

Ông Trần Kim Phán, OH

Ông Nguyễn Văn, CA

Ông Tô Xuân Trự, HI

BS. Vĩnh Chánh, CA

Ông Võ T. Vân, MA

OB. Nguyễn Tuyết-Mỹ, CA

Ông Đặng Viết Tính, Canada.



ĐƯỜNG EMMAUS

■ ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt



Đường Emmaus thật lạ kỳ. Cùng một con đường, cùng một buổi chiều mà hai môn đệ đi lại hai lần, mỗi lần lại mỗi dáng vẻ hoàn toàn khác nhau. Khi đi thì đường xa vời vợi, mãi không thấy đến. Lúc về thì sao chóng vánh, chưa đi đã đến. Khi đi thì ảo não u sầu. Lúc về lại phấn khởi hân hoan. Khi đi trời còn sáng mà tưởng như đi trong đêm đen. Lúc về trời đã tối mịt mà tưởng đi giữa ban ngày. Khi đi tuyệt vọng chán chường. Lúc về tràn đầy hi vọng. Chắc hẳn ai cũng hiểu, lúc về có kết quả tốt đẹp như thế là vì hai môn đệ đã gặp được Chúa Kitô Phục Sinh.

Chính Chúa Kitô Phục Sinh làm nên khác biệt. Gặp Chúa Kitô Phục Sinh là bí quyết giúp thay đổi cuộc đời, giúp cuộc đời có ý nghĩa, có niềm vui, có hi vọng và có lẽ sống.

Nhưng làm thế nào để gặp được Chúa Kitô Phục Sinh? Thực ra sau khi phục sinh, Chúa không còn bị giới hạn trong không gian. Chúa ở khắp mọi nơi. Chúa ở ngay bên ta. Nhưng ta không thấy được Ngài và có khi thấy nhưng không nhận ra Ngài. Muốn gặp Ngài và nhận ra Ngài, ta hãy học hỏi bí quyết của hai môn đệ Emmaus: **bí quyết đó là xây dựng**

những cộng đoàn chia sẻ.

Trước hết là chia sẻ Lời Chúa.

Hai môn đệ không đi một mình nhưng lúc nào cũng bên nhau. Hai môn đệ không nói chuyện vu vơ, nhưng cùng nhau nhớ đến Chúa, nói chuyện về Chúa, chia sẻ tâm tư về Chúa. Các ngài đã thực hành Lời Chúa: “Ở đâu có hai ba người tụ họp nhân danh Thầy thì Thầy ở giữa họ”. Chúa đã thực hiện lời hứa nên đã đến đồng hành với các môn đệ. Hơn nữa, Chúa còn chia sẻ Lời Chúa giúp các ngài hiểu biết và yêu mến Lời Chúa.

Tiếp đến là chia sẻ bác ái. Chúa

giả vờ muốn đi xa hơn. Nhưng các môn đệ van nài: “Xin ở lại với chúng tôi vì trời đã chiều và ngày sắp tàn”. Thật cảm động khi lỡ đường mà được mời chia sẻ một mái nhà, dù chỉ là quán trọ. Và chia sẻ một bữa ăn dù đơn sơ đạm bạc. Nếu các môn đệ không có lòng bác ái chia sẻ như thế, có lẽ Chúa đã bỏ đi. Cảm động trước tấm lòng chia sẻ chân thành nên Chúa đã ở lại. Các môn đệ đã thực hành Lời Chúa: “Mỗi lần các con làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25, 40). Nhờ chia sẻ bác ái, các ngài đã được gặp Chúa. Và chính Chúa đã ở lại để chia sẻ tâm tình với các ngài.

Sau cùng là chia sẻ Thánh Thể. Ngồi vào bàn, Chúa Giêsu “cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ”. Đúng như cử chỉ Chúa làm khi lập phép bí tích Thánh Thể. Mất các môn đệ mở ra và nhận ra Chúa. Phép Thánh Thể cho các ngài bảo chứng về sự hiện diện của Chúa. Phép Thánh Thể ban cho các ngài niềm vui được gặp gỡ Chúa. Phép Thánh Thể ban cho các ngài sức sống mới để tiếp tục xây dựng các cộng đoàn chia sẻ rộng lớn hơn. Từ đó nhân lên các cộng đoàn chia sẻ Lời Chúa, chia sẻ bác ái và chia sẻ Thánh Thể đi khắp thế giới.

Tôi rất vui mừng vì giáo xứ nhà thờ chính tòa chúng ta đang phấn đấu xây dựng thành một cộng đoàn theo gương các môn đệ. Cha Xứ và Anh chị em đang tích cực khuyến khích nhau học hỏi, chia sẻ và thực hành Lời Chúa, khuyến khích tổ chức các

nhóm hoạt động từ thiện bác ái, và khuyến khích mọi người đến tham dự thánh lễ ngày càng đông đảo. Đó là dấu hiệu Chúa đang ở giữa chúng ta. Có Chúa hiện diện tôi tin chắc cộng đoàn giáo xứ chúng ta sẽ được ơn biến đổi, sẽ tràn đầy niềm vui, niềm bình an, sẽ ngày càng thêm đoàn kết yêu thương và sẽ hăng hái đi loan Tin Mừng. Xin Chúa cho con đường cộng đoàn chúng ta đang đi trở nên con đường Emmaus, khi đi dù có khó khăn vất vả, nhưng với sự phấn đấu ta sẽ gặp Chúa và đường về sẽ tràn ngập niềm vui.

Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh xin cho chúng con được sống lại thật về phần linh hồn. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1) Có những cuộc gặp gỡ đốt nóng lên ngọn lửa yêu mến, hăng hái nhiệt tình trong tâm hồn. Bạn có kinh nghiệm này bao giờ chưa?
- 2) Gặp Chúa Giêsu đã biến các môn đệ thành những con người khác hẳn. Bạn có mong ước được gặp Chúa để thay đổi cuộc đời không?
- 3) Để sống tinh thần chia sẻ, bạn phải làm gì?

Đường hy vọng

Bài Tin Mừng hôm nay thật đẹp. Đẹp vì lời văn óng ả. Đẹp vì tình tiết ly kỳ. Đẹp vì tình nghĩa đậm đà. Đẹp vì những tư tưởng thần học thâm sâu. Nhưng đẹp nhất là vì bài tin Mừng chứa một niềm hy vọng trong sáng, xua tan mọi bóng tối thất vọng nào nề.

Hai môn đệ rời Giêrusalem trở về làng cũ. Giêrusalem là trung tâm tôn giáo. Rời Giêrusalem

là dấu hiệu của sa sút niềm tin. Giêrusalem là trung tâm hoạt động. Rời Giêrusalem là dấu hiệu của chán nản buông xuôi. Trước kia hia ông đã bỏ nhà cửa, gia đình để đi theo Chúa Giêsu. Nay hai ông trở về như hai kẻ thua cuộc. Ngày ra đi ôm ấp giấc mộng thành đạt. Ngày trở về ôm nặng một mối sầu. Sầu vì đã mất Người Thầy yêu quý. Sầu vì giấc mộng không thành. Hai linh hồn sầu não, thất vọng lê bước trong ánh mặt trời chiều.

Những giữa lúc buồn tủi, thất vọng ấy, Chúa Giêsu đã xuất hiện. Lập tức ánh sáng rực lên giữa màn đêm đen. Niềm vui rộn rã xoá tan u sầu. Ngọn lửa bùng lên sưởi ấm những trái tim lạnh giá. Vì Chúa Giêsu đã đem đến cả một trời hy vọng.

Đọc trong bài Tin Mừng, ta thấy Chúa Giêsu đã nhen nhúm niềm hy vọng trong tâm hồn các môn đệ Emmau bằng ba loại ánh sáng.

1) Ánh sáng đức tin thấp lên niềm hy vọng.

Hai môn đệ đã chứng kiến cuộc sống và cái chết của Chúa Giêsu từ đầu cho đến cuối. Các ông đã thấy biết bao nhiêu phép lạ Người làm. Các ông đã nghe biết bao lời hay ý đẹp từ miệng Người phán ra. Các ông đã công nhận Người là một “Ngôn sứ đầy uy thế xét về việc làm cũng như lời nói”. Các ông đã hy vọng Người là Đấng giải thoát Israel. Nhưng cuộc thương khó và cái chết của Đức Giêsu khiến các ông chán nản và thất vọng. Đến nỗi khi các phụ nữ ra mộ, gặp Thiên Thần báo tin Chúa đã phục sinh, về kể lại cho các ông vẫn không tin.

Bấy giờ Chúa Giêsu bảo các ông “Lòng trí các anh sao mà chậm tin lời các ngôn sứ vậy”. Chúa Giêsu kêu gọi đức tin trở về. Chúa Giêsu khơi dậy đức tin đã lụi tàn bằng cặp mắt phạm trần và các ông không hiểu gì. Khi có đức tin, các ông sẽ hiểu tất cả. Đức tin là nguồn ánh sáng giúp ta nhìn ra ý nghĩa của các biến cố trong cuộc đời. Đức tin là đóm lửa thấp lên niềm hy vọng giữa đêm đen tuyệt vọng.

2) Ánh sáng lời Chúa gieo mầm hy vọng.

Hai môn đệ đã đọc Kinh Thánh. Các ông thuộc vanh vách sách Lê Luật Môsê, các Ngôn sứ và Thánh vịnh. Thế nhưng các ông vẫn thất vọng. Vì các ông đọc Kinh Thánh mà không hiểu Kinh Thánh. Các ông học Kinh Thánh như học một bài thuộc lòng. Các ông đọc Kinh Thánh như đọc một bản văn cổ, chỉ có những con chữ vô hồn.

Chúa Giêsu phải giải thích Kinh Thánh cho các ông. Bắt đầu từ sách Lê Luật, rồi lời các Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh. Khi nghe Chúa nói, tim các ông rộn ràng niềm vui, trí các ông bừng sáng như thể một ngọn lửa nhen nhúm trong lòng. Chúa Giêsu đã dạy các ông một cách đọc Kinh Thánh mới mẻ. Phải đọc giữa những hàng chữ để thấy rõ những ý nghĩa nhiệm mầu. Phải tìm sau những hàng chữ để thấy được ý định kỳ diệu của Thiên Chúa. Phải đọc Kinh Thánh dưới sự hiện diện của Thiên Chúa. Phải thấy bóng dáng Thiên Chúa thấp thoáng suốt những trang sách. Và phải đọc Kinh Thánh với một trái tim yêu mến tha thiết.

Khi trái tim mở rộng đón nhận, lời Chúa sẽ gieo vào hồn ta những mầm mống hy vọng. Và cuộc đời sẽ thấy lại ý nghĩa, tìm được niềm vui.

3) Ánh sáng Thánh Thể nuôi dưỡng niềm hy vọng

Niềm hy vọng trở thành hiện thực khi Chúa Giêsu bẻ bánh. Chính qua cử chỉ bẻ bánh mà các môn đệ nhận ra Chúa Giêsu Phục Sinh. Niềm hy vọng không còn là hy vọng nữa, nhưng đã trở thành hiện thực. Hết còn những bàn tin bán nghi. Hết còn những hoang lo lắng. Hết còn những thấp thỏm lo âu. Vì các ông đã gặp được chính niềm hy vọng.

Cuộc gặp gỡ chỉ thoáng qua, nhưng các ông đã mãn nguyện. Chúa Giêsu bẻ bánh là nhắc lại cử chỉ khi lập phép Thánh Thể. Nhờ phép Thánh Thể toàn bộ con người các ông đổi mới. Đường như một linh hồn mới vừa nhập vào những xác thân mệt mỏi rã rời. Đường như dòng máu đã trở nên đỏ thắm. Đường như những tế bào đã trở nên tươi trẻ. Đường như trái tim đã trở nên rộn rã nhịp yêu đời. Lập tức các ông trở lại Giêrusalem. Đường đi khi trời còn sáng mà thấy xa xôi ngại ngùng. Đường đi về lúc trời đã tối đen mà sao thấy tươi vui gần gũi. Lúc đi có Chúa ở bên mà vì con mắt đức tin mù tối nên vẫn thấy buồn sầu. Lúc về tuy vắng bóng Chúa vẫn an tâm vì con mắt đức tin đã mở ra, vì vẫn biết có Chúa ở bên. Thánh Thể Chúa chính là lương thực nuôi dưỡng niềm hy vọng.

Nhờ có Thánh Thể, đường xa trở nên gần. Nhờ có Thánh Thể, đường buồn trở nên vui. Vì nhờ

có Thánh Thể, ta luôn được ở bên Chúa.

Đời sống ta không thiếu những giờ phút khó khăn. Cuộc đời đầy thử thách nhiều lúc đẩy ta vào hố thẳm tuyệt vọng. Ta hãy học bài học Chúa dạy các môn đệ trên đường Emmau: Hãy biết nhìn các biến cố trong cuộc đời bằng con mắt đức tin. Dưới ánh sáng đức tin, mọi đau khổ sẽ xuất hiện với một ý nghĩa tốt đẹp cho cuộc đời. Ánh sáng đức tin sẽ thấp sáng niềm hy vọng. Hãy biết nghe, đọc và suy gẫm Lời Chúa. Đừng đọc Kinh Thánh như đọc tiểu thuyết. Đừng học hỏi Kinh Thánh như học một lý thuyết. Hãy đọc với tình yêu. Hãy tìm bóng dáng Chúa xuyên qua các hàng chữ. Hãy mở rộng tâm hồn đón nhận Lời Chúa. Lời Chúa sẽ như một hạt giống gieo vào lòng ta mầm hy vọng xanh tươi. Và sau cùng hãy đến với Chúa Giêsu trong bí tích Thánh Thể.

Hãy kết hiệp với Chúa Giêsu trong Thánh Thể. Thánh Thể sẽ là lương thực nuôi dưỡng niềm hy vọng của ta.

Đường đời chúng ta cũng như quãng đường từ Giêrusalem đi Emmau. Khi ta không có niềm hy vọng thì con đường ta đi thật dài, thật xa, thật buồn, thật tối dù ta đi giữa ban ngày. Nhưng khi ta có niềm hy vọng, con đường sẽ trở nên gần gũi, vui tươi, và sáng sủa dù ta đi trong bóng đêm.

Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh là niềm hy vọng của con. Xin cho đường con đi trở thành đường hy vọng vì luôn có Chúa ở bên con.



Chúc mừng 8 năm Giáo Hoàng của Đức Thánh Cha Phanxicô

Ngày 13/3/2021, đánh dấu 8 năm triều đại Giáo hoàng của Đức Thánh Cha Phanxicô. Nhân dịp này, Đức Hồng y Angelo De Donatis, Giám quản Giáo phận Roma đại diện toàn thể Giáo phận chúc mừng Đức Thánh Cha.

■ **Ngọc Yên - Vatican News**

Đức Hồng y viết: “Toàn thể dân Chúa đang sống ở Roma dâng lời tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân 8 năm của Giám mục Phanxicô, một vị chủ chăn có tấm lòng nhân hậu như Chúa”.

Tiếp theo, nhân danh cộng đoàn Giáo hội Roma, Đức Hồng y bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc, sự kính trọng và tình con thảo đối với Đức Thánh Cha vì sự hướng dẫn Giáo hội “với tâm hồn của người cha”. Đức Hồng y viết: “Chúng con gần gũi tinh thần với Đức Thánh Cha, và xin gửi đến Đức Thánh Cha tình cảm, lòng cảm phục và biết ơn, vì qua những lời giảng dạy và chứng tá, Đức Thánh Cha đã giúp chúng con tái khám phá cuộc sống, niềm vui và sự dịu dàng của việc loan báo Tin Mừng”.

Sau cùng, đại diện Giáo phận, Đức Hồng y Giám quản khẳng định: “Mỗi ngày chúng con cầu nguyện, phó thác thừa tác vụ Phêrô của Đức Thánh Cha cho Đức Kitô, Vị Mục Tử Nhân Lành, nhờ lời chuyển cầu của Đức Mẹ là Phần rỗi của Dân



thành Roma (*Maria Salus Populi Romani*), xin Chúa tiếp tục gìn giữ đàn chiên Chúa và chăm sóc Giáo hội chúng con và thành Roma với tình yêu của người cha”.

Nhân dịp này hãng tin Công giáo Thụy Sĩ đã liệt kê 8 điểm nổi bật trong 8 năm triều đại giáo hoàng của Đức Thánh Cha Phanxicô

84 Tuổi

Trước hết về tuổi. Ngày 17/12/2020, Đức Thánh Cha mừng sinh nhật thứ 84, độ tuổi lớn hơn nhiều so với tuổi của Thánh Gioan Phaolô II trong năm thứ tám triều giáo hoàng của ngài. Vào năm 1986, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II mới 66 tuổi, và ở tuổi 84, triều đại giáo hoàng của ngài lúc đó đã là 27 năm. Còn Đức nguyên Giáo hoàng Biển Đức XVI, ở tuổi 85, ngài đã từ nhiệm sau 7 năm ở ngai tòa Thánh Phêrô.

Phong 95 Hồng Y

Kể từ khi bắt đầu triều đại giáo hoàng, Đức Thánh Cha đã triệu tập bảy công nghị tấn phong hồng y, mỗi năm một lần, trừ năm 2013. Tổng cộng, ngài đã tấn phong 95 hồng y, trung bình 13 hồng y mỗi năm, trong đó có 73 hồng y cử tri. Con số này đại diện 60 % hồng y cử tri trong trường hợp có mặt nghị hồng y. Trong khi đó, Đức nguyên Giáo hoàng Biển Đức tấn phong 90 hồng y trong triều đại giáo hoàng của ngài, trung bình 13 vị mỗi năm. Đức Gioan Phaolô II là 233 vị trong 27 năm, trung bình mỗi năm 8 vị.

Các Chuyến Tông Du

Cuộc viếng thăm Iraq từ ngày 5 đến 8/3 vừa qua là chuyến tông du thứ 33 của Đức Thánh Cha Phanxicô bên ngoài nước Ý. Đây là một con số quan trọng. Dù năm 2020 ngài không có chuyến tông du ngoài Ý, nhưng con số này vẫn nhiều hơn của Đức Biển Đức XVI (25 chuyến) nhưng ít hơn của Đức Gioan Phaolô II (104 chuyến). Tuy nhiên, Đức Thánh Cha Phanxicô có tỷ lệ các chuyến tông du cao nhất (4,1 chuyến/năm), dù năm 2020 không có chuyến nào, nhiều hơn Đức Gioan Phaolô II (3,8) và Đức Biển Đức XVI (3,5)

Ban Hành 3 Thông Điệp

Với Thông điệp *Fratelli tutti*, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ký thông điệp thứ ba kể từ khi bắt đầu triều đại giáo hoàng. Một con số tương đương với con số của vị tiền nhiệm, Đức Biển Đức XVI (3). Đức Gioan Phaolô II đã ban

hành 14 thông điệp. Đối với ba vị giáo hoàng, thời gian ban hành các thông điệp tương đối giống nhau: Đức Gioan Phaolô II hai năm một lần, Đức Biển Đức XVI hai năm bốn tháng một lần, và Đức Thánh Cha Phanxicô hai năm tám tháng một thông điệp.

Đức Thánh Cha Phanxicô cũng là tác giả của 5 tông huấn.

Ban Hành 39 Tụ Sắc

Triều đại của Đức Thánh Cha Phanxicô được đánh dấu bằng một đoàn tàu cải cách mạnh mẽ, đặc biệt được thể hiện trong các văn bản lập pháp được công bố từ năm 2013. Có tất cả 39 tụ sắc, nhiều hơn Đức Biển Đức XVI (13) và Đức Gioan Phaolô II (32).

Ngài cũng đã cho ban hành nhiều “tông hiến lớn” (so với những tông hiến “nhỏ”, thường liên quan đến các vấn đề về quy chế trong một địa phương). Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành 3 tông hiến, trong khi tông hiến thứ tư được chờ đợi từ lâu liên quan đến việc cải tổ Giáo triều đang chuẩn bị công bố. Đức Biển Đức XVI chỉ công bố một và Đức Gioan Phaolô II là 10. Những con số này cho thấy sự gia tăng thực sự các hành động lập pháp của Tòa Thánh kể từ năm 2013.

8 Năm Qua, Số Người Công Giáo Tăng Hơn 75 Triệu

Chưa có số liệu thống kê đầy đủ trong 8 năm qua, nhưng theo thống kê của Tòa Thánh công bố vào tháng 3/2020, từ năm 2013 đến năm 2018 người Công giáo đã tăng 75 triệu người. Tỷ lệ tăng gần tương đương với dân số thế giới. Vào năm 2018, số người Công giáo toàn cầu là 1,329 tỷ người.

Có Thêm 899 Vị Thánh Mới

Trong số 899 vị thánh mới, có 813 thánh tử đạo của thành phố Otranto, nam Ý bị giết năm 1480, được phong thánh vào năm 2013; và 29 vị cùng với cha André de Soveral, tử đạo ở Brazil năm 1645, được phong thánh năm 2017. Và cuối cùng có 57 vị thánh thời xưa.

So với các vị tiền nhiệm, trong bảy năm, Đức Biển Đức XVI đã phong thánh cho 45 vị. Đức Gioan Phaolô II, trong 27 năm đã phong thánh cho 217 vị (không tính 103 vị tử đạo của Hàn Quốc, 17 vị tử đạo Philippines, 25 vị tử đạo Mexico và 120 vị tử đạo Trung Quốc). Nếu không tính các nhóm, Đức Gioan Phaolô II và Đức Thánh Cha Phanxicô đã phong thánh cho khoảng bảy vị thánh mỗi năm, nhiều hơn Đức Biển Đức XVI (6,5).

Triệu Tập 3 Thượng Hội Đồng Giám Mục

Kể từ khi bắt đầu triều đại giáo hoàng, Đức Thánh Cha Phanxicô đã thường xuyên nhấn mạnh tầm quan trọng của công nghị tính, và ngài đang lên kế hoạch tổ chức một Thượng hội đồng vào năm 2022. Từ năm 2013, ngài đã triệu tập ba thượng hội đồng giám mục: một về giới trẻ, một về gia đình và một về Amazon.♦

LỜI KINH CHIỀU EMMAUS

Từ vực thẳm,tôi trông lên,lạy Chúa
Mảnh trời nghiêng,sao rét mướt linh hồn
Suốt dặm dài,xa tít tận Sion
Chong mắt đợi,đêm muộn màng,goá bụa

Tôi nghe đáy hồn mình đương trở gió
Tiếc,thời gian không đủ,để làm người
Giữa bồi bồi xô dạt,những dòng khơi
Trăm bến đỗ,thuyền đi,chưa kịp tới

Tôi nghe rõ mỗi gập ghềnh,trôi nổi
Trữ trên vai,gánh nặng của đời mình
Của phận người,của một kiếp phù sinh
Như thiếu phụ nửa khuya,chờ trở dạ

Từ vực thẳm,tôi nhìn lên,xa quá
Bóng mây che,che khuất cửa thiên đường
Sao,nhọc nhằn,mỏi miết những chiều sương
Nghe gió thổi,ướt đầm,rung ngực áo

Thuở nhan sắc đỏ rực trời hoa gạo
Trách mà chỉ,muôn ảo ảnh lựa là
Khí lòng mình buồn,ngã rẽ năm ba
Lúc đi giữa hai hàng cây thấp nển

Em lặng lẽ quỳ bên tôi,cầu nguyện
Ngày chia xa,chưa kịp chạm tay gần
Lại một mùa Chay,tím ngắt hoa xoan
Những khóc giấu,với yêu thầm,chưa ngỏ

Từ vực thẳm đáy hồn tôi,lạy Chúa
Những cơn mê dằng dặc,bão không mùa
Những mạch ngầm u uất của nghìn xưa
Hoa có rụng,xin rụng vào đất sạch

Làm hương khói gửi sang miền thế phách
Và hơi may reo ngoài nội,trăng tà
Mỗi hạt nhòa,rơi rớt,mỗi phù hoa
Cả vũ trụ mệnh mông trong hạt cát

Tôi nghe rõ nhịp đây vơi,khoan nhất
Từ cõi hư không,từ nẻo vô thường
Nơi đầu ghềnh,nơi cuối bãi mù sương
Những còn mất,những xa gần,khép mở

Từ vực thẳm,tôi kêu lên,lạy Chúa
Chở che tôi,dù ngọn lửa tìm đèn
Để bằng lòng,chịu sự khó cho nên
Chỉ có tiếng thơm mới bay ngược gió

Ngài cứ đến.Cửa nhà tôi mở ngõ
Xác hồn tôi đang khô khát,nghen lời
Lạy Chúa Trời,xin ghé mắt thương tôi
Cây lau dập,vướng chân người qua lại

Đừng để tôi ra biếng lười,ươn ái
Ngày tháng rong rêu,se cát đã tràng
Nỗi đau đời,xin chịu lụy,riêng mang
Sống hay thác,trông nhờ ơn cứu độ

Từ vực thẳm luyện hình than lửa đỏ
Tôi van xin,tôi hạn hán,mong mưa
Tôi ăn mày,xin từng hạt cơm thừa
Từng vụn bánh rơi,vãi vương đâu đó

Đến muông thú,chim trời còn có tổ
Chỉ mình tôi,không viên đá gối đầu
Emmaus hê,chiều đã muộn,về đâu ?
Xin ở lại cùng tôi,muôn lạy Chúa

Chiều đã xuống.Đêm chập chờn ngoài cửa
Tôi mong manh.Tôi dễ vỡ vô cùng
Chỉ một đưng hồ,một sợi tơ rung
Tôi đợi Chúa,hơn đợi vàng đủ tuổi.♦

Viết Từ
CANADA



Mạc Giao

Trong cuộc phỏng vấn ngày 12-3-2021, Ông Stephen Harper, cựu Thủ Tướng Canada (2006-2015) đã phát biểu rằng trật tự thế giới đã trở lại tình trạng chiến tranh lạnh giữa hai siêu cường Hoa Kỳ và Trung Quốc.

“Trong khi các cường quốc bậc trung như Canada cũng bị kéo lôi vào cuộc tranh chấp, nhưng vì các nước này không đủ giàu và không thể tự lo về an ninh nên khó có thể đóng góp vào việc tìm lối ra cho cuộc chiến tranh lạnh này”.

Cựu thủ tướng thuộc đảng Bảo Thủ (Conservatives) Canada đã nói như trên để trả lời cuộc phỏng vấn công khai của Viện Nghiên Cứu Quốc Phòng.

Theo ông, sau Thế Chiến Thứ Hai, Hoa Kỳ và các đồng minh đã theo đuổi cuộc chiến tranh lạnh với Liên Bang Xô Viết và các đồng minh và chư hầu của nước này.

Dù nước Nga hiện nay vẫn còn giữ vai trò chiến lược quan trọng, nhưng tình trạng kinh tế

CỰU THỦ TƯỚNG CANADA Stephen Harper Nói Về Cuộc Chiến Tranh Lạnh Giữa Hoa Kỳ Và Trung Quốc



Ông Stephen Harper

su yếu, nước này không còn có thể tranh đua với Trung Quốc và Hoa Kỳ, nên họ phải đứng ngoài những cuộc tranh luận quan trọng của thế giới hiện nay như các vấn đề Iran và Triều Tiên. Họ chỉ còn khả năng làm rối loạn và gián đoạn các hệ thống điện toán, làm kẻ đánh thuê, trong khi Hoa Kỳ vẫn còn là một siêu cường thế giới. Còn Trung Quốc thì đang trở thành đối thủ cạnh tranh với Hoa Kỳ trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, an ninh, và cả lãnh vực thể chế chính trị.

Ông Harper nói rằng những khối quốc gia bao quanh mỗi đại cường không được phân định rõ ràng như khi Hoa Kỳ và Liên Xô tranh giành nhau trên bàn cờ thế

giới. Thêm một điều trái khoáy là trong khi sự tranh chấp gia tăng thì hai bên lại càng có thêm những điểm phải phụ thuộc nhau mà cuộc chiến tranh lạnh Hoa Kỳ- Liên Xô trước đây không có.

Ông nhận định rằng có sự thay đổi lớn lao từ khi ông rời chức vụ năm 2015, đó là Hoa Kỳ đã rút lại vai trò lãnh đạo truyền thống - một số quyết định này được qui cho những chính sách tự cô lập của cựu Tổng Thống Donald Trump, nhưng ông nghĩ đó là chiều hướng chính trị của Hoa Kỳ. Trong khi đó châu Âu không đóng vai trò tham gia các vấn đề hòa bình và an ninh quốc tế.

Theo ông Harper, Trung Quốc đã trở nên hung hãn và xâm lấn công khai. Đường lối này được dự đoán sẽ vẫn tiếp tục trong tương lai, dù bất cứ ai lãnh đạo. Nó sẽ là một thách thức lớn hơn nếu mức sống của Trung Quốc trở nên ngang hàng hay cao hơn mức sống của các nước Tây phương.

“Điều đó có nghĩa là Trung Quốc khi ở đích điểm sẽ có sức mạnh kinh tế lớn hơn Hoa Kỳ 3 lần, với một chế độ không những độc tài, mà còn có tham vọng bành trướng hệ thống cai trị của họ trên khắp thế giới. Đó là điều

không thể coi thường”.

Ông Harper cũng nói rằng những quốc gia khác trong vùng, như Á Độ, trong khi muốn dựng hàng rào bảo vệ mình giữa cuộc tranh chấp của các đại cường, thì vẫn cùng cố liên lạc kinh tế với Trung Quốc, đồng thời vẫn lo tự vệ chống xâm lấn bằng cách tăng cường liên hệ an ninh với Hoa Kỳ.

Đối với Canada, một thách thức cần đối phó là ngăn ngừa những công ty quốc doanh của Trung Quốc kiểm soát địa hạt tài nguyên của Canada. Chính phủ phải đi từng bước thận trọng để ngăn ngừa việc này. Ông nói Canada không nên cho phép những đại công ty kỹ thuật của Trung Quốc như Hoa Vi (Huawei) hay ZTE tham gia công việc tìm kiếm dữ kiện và cung cấp kỹ thuật cao, gồm cả việc phát triển hệ thống vô tuyến 5G.

Chính phủ Canada thuộc đảng

Tự Do hiện tại đã hoàn quyết định cho phép công ty Huawei tham gia kỹ thuật 5G tại đây.

Ông tin rằng sự phân rẽ kỹ thuật giữa Trung Quốc và các nước Tây phương là điều không thể tránh bởi vì hai loại xã hội có những tiếp cận kỹ thuật khác nhau. Ở những nước Tây phương, dân chúng quan tâm đến “đời sống tư, việc bảo vệ và xử dụng dữ kiện cá nhân” mà các đại công ty kỹ thuật phải tôn trọng, trong khi toàn bộ hệ thống kỹ thuật của Trung Quốc lại được triển khai để vi phạm những điều này.

(Theo bản tin do The Canadian Press phổ biến ngày 12-3-2021)

Cựu Thủ Tướng Stephen Harper đã có những nhận định chính xác về cuộc tranh chấp Mỹ-Trung, kéo theo các quốc gia đồng minh của Mỹ ở châu Âu, châu Á và châu Úc. Trung quốc chỉ có một mình, kèm theo một số đàn em ăn bám nhưng vô tích sự. Tuy nhiên, hàng ngũ chống Trung Quốc sẽ yếu đi khi có những đồng minh chỉ nghĩ tới lợi riêng, giữ liên hệ và nể nang Trung Quốc để bán hàng, trong khi vẫn dựa vào Mỹ để được bảo đảm an ninh.

May thay cho Canada. Cả hai đảng cầm quyền và đối lập đều đã nhìn rõ tình hình, chiến lược và chiến thuật của Trung Quốc. Chính phủ của đương kim Thủ Tướng Justin Trudeau lúc đầu còn lạng quạng, còn muốn liên hệ vui vẻ với thầy trò Tập Cận Bình. Nhưng từ ngày Trung Quốc hiện nguyên hình bộ mặt xấu xa sau vụ Canada bắt giữ nữ Giám Đốc Tài Chánh Meng Wanzhou của Huawei để làm thủ tục dẫn độ qua Mỹ theo lời yêu cầu của chính phủ Donald Trump, thì ông Trudeau đã tỉnh ngộ và có lập trường cương quyết đối với Trung Quốc. Cạm bẫy của Trung Quốc đang được gỡ bỏ.

*

NHÂN MÙA PHỤC SINH, TẢN MẠN VỀ “VÔ TRI BẤT MỘ”

Túi khôn Đông phương dạy rằng không biết thì không mền mộ (vô tri bất mộ). Vì vậy Chúa mới sai các môn đệ đi khắp nơi mang Tin Mừng đến cho muôn dân. Ngoài những người phải biết mới chịu tin, có rất nhiều người được ban đức tin một cách nhưng không, hoặc qua truyền thống gia đình, hoặc qua mặc khải cá nhân, chẳng cần thông thái, chỉ cần giữ Mười Điều Răn và thực hành hai câu Bốn dạy trẻ em dưới đây là đã có nhiều hy vọng được dành chỗ trong Nhà Cha

*Đêm ngày nhớ Chúa nhớ Cha
Đọc kinh lần hạt kéo sa linh hồn*

Dĩ nhiên những người tìm kiếm đức tin ở tuổi trưởng thành thì phải tìm mới thấy, phải biết mới mền, phải mền mới theo. Ngay cả những người có đức tin sẵn, nhiều khi cũng trăn trở, biết một lại muốn biết hai, có khi lòi cả cái biết của mình ra mà mỗ xè. Như thế càng tốt. Biết thêm để tin thêm. Đừng biết lung tung dễ sinh rối rắm. Trong mọi trường hợp, đức tin luôn là một ân sủng.

Đức tin có khi tỏ khi mờ, có khi được tìm lại và trở nên xác tín hơn sau một biến cố của cuộc đời. Đó là trường hợp của bác sĩ Eben Alexander.

Bác sĩ giải phẫu não bộ (neurosurgeon) Eben Alexander, người Mỹ, đã viết cuốn *The Map of Heaven (Bản đồ Thiên Đàng)*, trong đó ông nêu ra những câu hỏi căn bản về con người:

Chúng ta là ai? Who are we?

*Chúng ta đã từ đâu đến?
Where did we come from?*

*Chúng ta đang đi về đâu?
Where are we going?*

Hỏi rồi, ông trả lời liền: “Đối với đại đa số người trong thời đại chúng ta trên hành tinh này, nhân loại không nghi ngờ chút nào về thế giới tinh thần (Spiritual World) là có thực. Chúng ta tin

rằng mỗi người chúng ta đã từ đó mà đến khi chúng ta được sinh ra, và đó là nơi chúng ta sẽ trở về khi chúng ta chết” (1). Ông nói từ kinh nghiệm của riêng ông sau một cuộc “du lịch thiên đàng” trong 7 ngày bất tỉnh nhân sự (coma) của thân xác. Ông kể lại cuộc hành trình này trong cuốn *Proof of Heaven (Bằng chứng có Thiên Đàng*, nhà xuất bản Simon & Schuster, New York 2012). Ông xác nhận đây không phải là một giấc mộng, một ảo ảnh hay một ảo tưởng, nhưng là một sự thấy rõ, hiểu rõ, là một nhận thức hay ý thức được những gì nhìn thấy, nghe thấy, cảm thấy. Ông gọi đó là **consciousness** hay **conscious awareness**. Một bác sĩ chuyên khoa về óc, một nhà khoa học nói với tất cả danh dự và sự hiểu biết của mình khiến thiên hạ đổ xô tìm mua sách của ông, dù chưa có một giáo hội nào công nhận hay phản bác những điều ông nói.

Nói thì dễ nhưng chứng minh không dễ. Tiên thiên phải tin Thiên Chúa là Đấng toàn năng tạo nên vũ trụ, linh hồn và thân xác con người. Vũ trụ không thể tự nhiên mà có. Không có gì đến từ hư vô nếu không có sáng tạo. Cơ duyên tác hợp không thể xảy ra một cách ngẫu nhiên cho toàn vũ trụ. Nếu có thì cũng rất ít. Ngoài ra, những yếu tố để tác hợp lấy ở đâu, ai làm nên? Ai có thể điều khiển việc vận hành cả vũ trụ vô biên với hàng tỷ hành tinh vẫn quay, vẫn di chuyển với tốc độ cao mà không đụng nhau? Thuyết tiến hoá của Darwin, nếu đúng, cũng chỉ là sự tiến hóa của mọi loài khi đã được tạo nên rồi. Vậy phải có đấng tạo dựng và điều hành những thứ đó, kể cả

thế giới tinh thần. Muốn gọi Đấng đó bằng tên gì cũng được, Trời, Thượng Đế, Đại Ngã, Nguyên Nhân Thứ Nhất. Chúng ta gọi là Thiên Chúa, là Cha Trên Trời. Cha là người ban mầm sống, san sẻ sự sống cho con. Đó là lý do để nói con người là con Thiên Chúa, đến từ Cha Trên Trời, từ Thiên Đàng. Không nên hiểu Thiên Đàng theo nghĩa địa dư (geographic sense) là ở trên đó, chỗ đó, nhưng có thể ở bất cứ nơi nào mà mắt trần không nhìn thấy.

Giai đoạn làm người của chúng ta rất phong phú vì có cả xác lẫn hồn. Cha mẹ tạo dựng thân xác con bằng cách cho con những mầm mống có sẵn trong vũ trụ: khí ôxy, khí hydro, khí carbon, chất than, chất sắt, chất vôi, chất magnesium... Nồi giống cứ thế mà truyền sinh để nhân loại trường tồn. Đúng là thân xác con người được tạo nên từ sản phẩm của vũ trụ, khi đi hết đoạn đường trần thì thân xác được trả về cho vũ trụ. Gọi là về với lòng đất mẹ. Chẳng để lại dấu vết gì

*Kiếp người có bao lâu
Mà tình sâu vô lượng
Tìm chi trong giả tượng
Chỉ còn dấu chim bay
(Phạm Thiên Thu)*

Thân xác là vậy, linh hồn thì sao? Linh hồn thì trường sinh bất tử, cha mẹ không thể tạo ra được. Khi nói “Đôi tình nhân nhìn nhau đắm đuối” thì cái đắm đuối đó từ đâu mà ra? Người nọ nhìn thấy người kia là hành động của thân xác. Hình ảnh được đồng tử mắt chụp hình rồi đưa vào võng mô, võng mạc, từ đó thần kinh truyền lên óc để chỉ trong tích tắc chủ nhân của con mắt thấy đối tượng cao thấp, béo gầy, đẹp xấu ra sao. Đó là vận hành của cơ thể mà các nhà bác học về y khoa nói rằng chỉ tạo ra cái nhìn, không thể tạo ra đắm đuối. Đắm đuối là tác động của tâm hồn. Thiện, ác cũng đến từ tâm hồn. Thân xác hành động theo chỉ thị của tâm hồn. Vậy có thể coi tâm hồn là linh hồn được không? Thân xác sẽ hao mòn vì những hợp chất của vũ trụ tạo nên thân xác cũng từ từ xuống cấp sau thời gian được sử dụng. Nhưng linh hồn thì vẫn tồn tại vì không hư mòn. Đó là tâm hồn, là nhận thức, ý thức, consciousness hay conscious awareness.

Hồn với xác sống hài hòa nhưng cũng trói buộc nhau. Trong khi hồn muốn bay bổng, muốn biết rõ ngọn ngành của càn khôn vũ trụ, muốn biết cả đời trước lẫn đời sau, muốn có mặt ở mọi nơi cùng một lúc, nhưng thân xác bất lực, không thể làm thỏa mãn tinh thần. Vì cái thân xác này, chúng ta thèm ăn, thèm ngủ, thèm nhiều thứ linh tinh khác. Khi không được thỏa mãn, chúng ta đau khổ. Cũng chính vì cái thân xác này, chúng ta mới biết khoái, đau, ngứa, rát, nóng, lạnh... Khi chết là chết thân xác, tinh thần được giải thoát khỏi những giới hạn thân xác ràng buộc, sẽ tự do vì vút tới bất cứ nơi nào muốn, hiểu những gì mà bộ óc của thân xác không thể hiểu. Linh hồn cập vào tầng số (frequency) của Đại Ngã vũ trụ. Đã về tới nhà Cha.

Rất may dân tộc Việt Nam là một dân tộc có tín ngưỡng, không vô thần và không chỉ bài vật. Đạo Ông Bà là đạo hiểu, tin có đời sau. Đạo Phật là đạo từ bi, coi mọi sự là có cũng là không (*sắc bất dị không*,

không bắt dị sắc) nên không tham, sân, si, chỉ có tâm là trọng. Đạo Lão không phải chỉ là “vô vi” mà còn là “vô bất vi”, và Đạo chẳng những là đường dẫn đến Đại Ngã mà còn chính là Đại Ngã (Đạo khả đạo phi thường Đạo). Vì thế, người Việt tiếp nhận đạo Công Giáo dễ dàng vì họ nhận thấy giáo lý Công Giáo cũng tin Trời, yêu người, có hiếu với cha mẹ, rất hợp với họ.

Dĩ nhiên có những khác biệt về văn hóa, đặc biệt về cách nhìn vũ trụ và con người. Tây Phương bị ảnh hưởng của phương pháp luận nhị nguyên (dualism), phân biệt chủ thể (subject) với khách thể (object) để phân định người nhìn và đối tượng được nhìn, cho rõ trắng ra trắng, đen ra đen, hợp tinh thần khoa học. Trong khi đó Đông Phương không chia vạn vật ra từng món riêng biệt, nhưng quan niệm “*Vạn vật đồng nhất thể*” (Đồng Trọng Thu). Đó là cái nhìn nhất nguyên (monism), coi mọi sự đều hòa đồng, vũ trụ là ta, ta là vũ trụ, “*thiên nhân vô nhị lý*” (trời và người không do hai nguyên nhân khác nhau). Triết gia Marcel Granet nhận xét: “*Lối sống đó thiên về sự khôn ngoan mà không thiên về khoa học, nó nối liền con người với vũ trụ, không chống đối nhau như tư tưởng phương Tây, và không phân biệt chủ thể và khách thể, nó quan niệm trật tự của vũ trụ giống như một sự hòa hợp được thực hiện giữa thiên nhiên và xã hội*” (2)

Xem ra quan niệm nhất nguyên của phương Đông thích hợp với niềm tin Kitô giáo, theo đó vũ trụ chỉ là một, là của chung, con người từ đó mà ra rồi lại về nơi xuất phát. Vì thế phải sống chung, phải thương yêu và tương trợ lẫn nhau, dù xấu, tốt, thiện, ác đều có mặt.

Cuộc hành trình trở về Nhà Cha có khổ, có vui và luôn luôn được nâng đỡ. Lấy một truyện làm thí dụ. Một đệ tử xin được đồng hành với Chúa trên một lối đi phủ đầy cát ướt. Bốn dấu chân của thầy trò in hằn trên mặt cát. Đệ tử đi trong cơn mộng du. Khi tỉnh, anh ta hỏi Chúa: “*Chúa hứa đi với con hết con đường, tại sao có nhiều đoạn con chỉ thấy hai vết chân? Chúa bỏ con trong những lúc đó hay sao?*”. Chúa trả lời: “*Đó là những lúc con mệt mỏi, Ta phải vác con trên vai*”.

Đường về Nhà Cha thì như thế. Nhà Cha thì ra sao? Chưa có ai đến Nhà Cha ở đủ lâu rồi trở lại dương trần báo cáo cho nhân gian. Chỉ có bác sĩ Eben Alexander du lịch Thiên Đàng lâu nhất trong bảy ngày kể lại cho chúng ta nghe tí chút cho đỡ thèm. Người hướng dẫn ông đi thăm Thiên Đàng là một thiếu nữ mà ông nhận ra là người em gái của ông đã chết. Cô cười trên cánh bướm, giọng nói riu rít ngọt ngào như chim khuyên nhưng vô ngôn, đưa ông đi xem nhiều nơi. Chỗ nào cũng đẹp, đầy ánh sáng, đặt diu âm nhạc, tuyệt diệu không hề có ở dưới dương trần. “Người” trên Thiên Quốc vui vẻ nhẹ nhàng di chuyển khắp nơi, đi ngang qua là ra hiệu chào hỏi thân mật. Ông cũng được đưa đến gần tòa Đấng Tối Cao. Ông không được thấy dung nhan của Ngài nhưng cảm thấy một tình yêu bao la và sâu thẳm bao bọc ông. Người em gái hướng dẫn “*không nói với tôi bằng lời nhưng cho tôi hiểu là tôi được thương yêu, được quan tâm vượt khỏi thể thức thông thường, và rằng vũ trụ này là nơi lớn hơn, tốt đẹp hơn, mỹ miều hơn tôi mơ tưởng. Tôi là một phần bất khả thay thế của toàn bộ này (tất cả*

chúng ta đều như vậy), và tất cả những ưu sầu, sợ hãi trong quá khứ là hậu quả của việc tôi đã quên một cách nào đó điều trọng yếu trung tâm của những sự kiện này” (3)

Những người cận tử, chết rồi sống lại (Near Death Experience - NDE) đều kể rằng khi hồn bay vào cõi thiên liêng, họ cảm thấy được thương yêu áp ủ, vỗ về nồng ấm (comforting), nhất là có cảm tưởng thuộc về (belonging) như về nhà, không phải là khách lạ. Vì thế, không ai muốn trở lại trần gian, và khi phải trở lại thì không còn sợ chết.

Những trường hợp cận tử đã được quan tâm theo dõi từ lâu, đặc biệt vào năm 1976, Bác sĩ y khoa và tâm lý Raymond Moody, Jr. đã nghiên cứu hàng trăm trường hợp và cho xuất bản cuốn *Life After Life (Sự sống sau đời sống* - nhà xuất bản Mockingbird Books Inc. USA 1976). Những người chết đi sống lại phần lớn đều tả giống nhau về thời gian họ bị hôn mê thể xác và những cảm nhận của họ khi ý thức đi vào một thế giới khác. Dù vậy, những cảm nhận ấy không thể được chứng minh một cách khoa học. Giáo Hội Công Giáo vẫn còn giữ im lặng về vấn đề này. Phải chăng đó là một “mặc khải” nhỏ mà Chúa muốn cho con người được hưởng chút “tiền vị” (before taste, avant gout) của quê hương mà con người sẽ trở về?

Người viết bài này không dám “giảng” về đời này, đời sau, vì không có “giấy phép”, chỉ trình bày vài suy tư riêng liên quan đến việc tin.

Có người hỏi một anh bạn:
(xem tiếp trang 38)

VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ NHỮNG ĐỊNH MỆNH XUI XẺO

■ Giáo Sư Nguyễn Tiến Hưng



NGUỒN HÌNH ẢNH, GETTY IMAGES

Tổng thống Độc nhất Cộng hòa Đại Hàn Lý Thừa Vãn và Tổng thống Độc nhất VNCH Ngô Đình Diệm vào năm 1958

Nhìn lại lịch sử, chúng tôi thấy câu ngạn ngữ “hoạ vô đơn chí, phúc bất trùng lai” sao nó đúng quá: tai bay vạ gió thì luôn theo nhau mà đến với Việt Nam Cộng Hòa, còn những cái may mắn thì ít khi nó trở lại.

Thời Tổng thống Ngô Đình Diệm: sau bao nhiêu gian lao với Pháp, ông đã khai sinh ra nền Cộng Hòa.

Sau đó xây dựng được những thành tích vẻ vang của “Năm Năm Vàng Son 1955-1960,” (độc giả xem Khi Đồng Minh Nhảy Vào, Chương 13). Nhưng vừa tới năm

1961 thì ông phải đối đầu ngay với những giao động khôn lường: nửa năm đầu thì Tổng thống John F. Kennedy hết sức ủng hộ, tới nửa năm sau, bang giao Việt - Mỹ rơi vào khủng hoảng.

Sau cùng thì trong bối cảnh dầu sôi lửa bỏng vào dịp Lễ Phật Đản thứ 2507 (ngày 8/5/1963), TT Kennedy gửi ông Henry Cabot Lodge sang làm Đại sứ thay thế DS Frederick Nolting về hưu.

Nolting là người ủng hộ ông Diệm. Ông Lodge là người mưu mô, nham hiểm, có nhiều thành kiến về ông Diệm. Vì tham vọng

muốn lập thành tích để ra ứng cử tổng thống vào năm 1964 cho nên ông đã dùng đủ mọi mưu lược triệt tiêu Tổng thống Diệm với hậu quả là phá nát nền Độc Nhất Cộng Hòa mùa Thu 1963. Tôi gọi ông này là Đạo phủ HENRY I.

Tới Độc Nhị Cộng Hòa, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu lại gặp ngay một tay HENRY nữa - Henry A. Kissinger. Về ông này, ta có thể đặt câu hỏi: ở một cường quốc vĩ đại như Hoa Kỳ, biết bao nhiêu người vừa tài, vừa đức, vừa có tâm, vừa có tầm mà lại không lên được tới địa vị quyền hành

như ông Kissinger?

Ông này còn mưu lược, gian dối hơn Cabot Lodge gấp mấy lần. Kissinger đã đạo diễn chính sách của Hoa Kỳ về Việt Nam trong gần sáu năm rưỡi, tức là trên hai phần ba thời gian của Đệ Nhị Cộng Hòa.

Cái nguy hiểm cho cả Mỹ lẫn Miền Nam là ông này thích hành động bí mật và một mình.

Giá trị tinh thần lập hiến Việt Nam Cộng Hòa

USS Hue City: Chiến hạm Mỹ mang tên TP Huế

‘Hòa giải phải trên cơ sở của sự thật’

Trong một cuộc phỏng vấn với nữ ký giả người Ý, bà Oriana Fallaci, ông giải thích rằng sở dĩ ông có sức mạnh là nhờ ở lối hành động một mình:

“Điểm chính là lúc nào tôi cũng hành động một mình. Người Mỹ thích cái đó vô cùng. Người Mỹ thích hình ảnh một gã chăn bò dẫn đầu một toán di dân, một mình trên lưng ngựa, đi đầu, thùng thẳng tiến vào một tỉnh lỵ, một thị xã; chỉ mình với ngựa thôi, không có gì khác. Có thể là không có cả súng nữa, là vì gã ta không cần bắn. Gã chỉ hành động bằng cách là ở đúng chỗ, vào đúng lúc, thế thôi. Nói gọn hơn, gã là một cao bồi miền Tây.”

Tôi gọi ông này là Đao phủ HENRY II.

Nhân dịp 30 tháng Tư, chúng tôi xin chia sẻ với đồng hương một vài cảm nghĩ về số phận long đong của cả hai nền Cộng Hòa vào lúc hoàng hôn thê lương ảm đạm.

Khi Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ

Những cái xui xẻo đã xảy ra liên tục cho Tổng thống Ngô Đình Diệm trong ba ngày cuối cùng của cuộc đời ông (xem Khi Đồng Minh Nhảy Vào, Chương 22).

Ngày 3/03/1963 Tòa Bạch Ốc gửi mật điện chỉ thị cho Đại sứ Lodge là: “phải thông báo đầy đủ cho Tướng Harkins (tư lệnh quân đội Mỹ ở Miền Nam) trong mọi giai đoạn, và sử dụng những khuyến cáo của cả Harkins lẫn Smith,” và “tất cả chỉ thị cho Conein (người trung gian với nhóm tướng lãnh đảo chính) cũng phải được thông qua ý kiến của Harkins và Smith.” Nhưng vào những giờ phút chót, ông Lodge đã trái lệnh Tổng thống, không chịu bàn bạc, thông báo gì với ông Harkins (vì Harkins hết sức bênh vực TT Diệm);

Cố vấn Ngô Đình Nhu, người bị sát hại cùng anh ông, Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa năm 1963

Cùng ngày 30/03, Đại sứ Lodge hoãn chuyến đi Washington. Ông đã định đi vào ngày 31 tháng 10. Chỉ thị từ Washington là khi ông Lodge đi vắng thì Tướng Harkins sẽ thay thế ông để điều khiển ở Sài Gòn. Nếu ông Harkins ở lại thì khó có thể đảo chính. Sau cùng, Washington lại quyết định cho phép ông Lodge hoãn chuyến đi vài ngày. Lodge muốn ở lại Sài Gòn để theo dõi đảo chính ngày hôm sau.

Ngày 31 tháng 10 là ngày trước đảo chính. Vì ngày đảo chính (mùng 1 tháng 11) là ngày Lễ Các Thánh, ngày lễ của người Công giáo, nên ông Diệm có thể đi kinh lý hoặc thăm viếng chỗ này chỗ kia. Cho nên Tướng Trần Văn Đôn đề nghị với TT Diệm là ông nên tiếp xã giao Đô đốc Harry Felt (Tư lệnh quân lực Mỹ Thái Bình Dương) vừa tới Sài Gòn. Đề nghị như vậy là để có cơ thuyết phục TT Diệm ở lại Dinh Gia Long trong ngày đảo chính cho chắc ăn.

Chính ông Đôn đã viết lại trong cuốn hồi ký Our Endless War - Inside Vietnam:

“Sáng ngày 31 tháng 10, tôi vào dinh gặp Tổng thống Diệm để hỏi về vấn đề Đô đốc Felt đến Sài Gòn, và dò hỏi xem có phải vì ông không có mặt ở Sài Gòn vào ngày mai nên không tiếp ông Felt được hay không? Ông Diệm ngạc nhiên vì không biết tin ông Felt tới Sài Gòn.”

Vì Tướng Đôn đề nghị, TT Diệm đã quyết định ở lại Sài Gòn để tiếp Đô đốc Felt vào ngày 1/11.

Buổi sáng ngày 1 tháng 11, khi TT Diệm tiếp hai ông Felt và Lodge, ông bắt chợt hỏi ông Lodge rằng ông biết đang có âm mưu đảo chính nhưng không biết rõ tướng tá nào muốn đảo chính. Ông Lodge trả lời một cách quanh co: “Tôi không nghĩ rằng Tổng thống phải lo ngại gì cả.” Như vậy là để đánh lừa ông Diệm;

Một chuyện nữa hết sức quan trọng, đó là cuối cùng, như đã đề cập trên đây, Tổng thống Diệm đã muốn làm một nghĩa cử ôn hòa với cả Đại sứ Lodge, cả Tổng thống Hoa kỳ. Vì biết ông Lodge sắp lên đường về Washington, ông dặn ông Lodge là khi về tới Washington

thì nên gặp hai ông Colby (trưởng trạm CIA ở Sài Gòn trước đây) và Nolting (cựu Đại sứ) để bàn bạc về vấn đề giải quyết chuyện ông Nhu cho ổn thỏa.

Rồi ông gửi một thông điệp cho TT Kennedy nói:

“Tôi bằng lòng chấp nhận tất cả những đề nghị của Tổng thống Kennedy một cách hết sức nghiêm chỉnh, và muốn thực sự thi hành những điều này, chỉ còn vấn đề thời gian tính.”

Chắc ông Lodge cũng còn một chút lương tâm và cho rằng như vậy là đã có thể đi tới chỗ hòa hoãn với ông Diệm được rồi, nên ông có báo cáo về Washington thông điệp này.

Thế nhưng, vô tình hay hữu ý, theo Mark Moyar thì ông Lodge lại gửi điện tín này theo thủ tục ‘ưu tiên thấp nhất’ nên khi thông điệp này tới Washington thì tiếng súng đã bắt đầu nổ ở Sài Gòn rồi. Theo một tác giả khác, James W. Douglas trong cuốn JFK and The Unspeakable thì Lodge đã trì hoãn để khi Kennedy nhận được điện tín này thì đã quá trễ.

Ngày 1 tháng 11 cũng là ngày sinh nhật của Đại tá Hồ Tấn Quyền, Tư lệnh Hải quân, là người trung thành với TT Diệm và đã cứu ông trong dịp đảo chính tháng 2 năm 1962.

Sau khi chơi quần vợt với một số đồng đội, họ mời ông dùng cơm trưa để mừng sinh nhật thứ 36 của ông. Thoạt đầu, ông đã từ chối. Buổi sáng hôm ấy, ông cũng đã chột dạ vì thấy có những cuộc chuyển quân hơi lạ nên muốn theo dõi để báo cáo cho ông Diệm. Nhưng rồi viên sĩ quan phụ tá cố

nài ép nên ông nể lòng. Lúc đang trên đường đi tới một quán nhậu ở ngoại ô Sài Gòn, ông đã bị sát hại. Như vậy là ông Quyền đã đi trước và dọn đường tới nghĩa trang cho hai ông Diệm-Nhu.

Theo tác giả Mark Moyar (trong cuốn Triumph Forsaken) thì “khi cuộc đảo chính sắp bắt đầu, một viên sĩ quan chỉ huy lữ đoàn Lực lượng Đặc biệt đề nghị với Tổng thống Diệm cho ông dùng xe thiết giáp tấn công tổng hành dinh của nhóm đảo chính để bắt trọn ổ số Tướng lãnh đang họp hành. Thành công là chắc chắn, viên sĩ quan cố thuyết phục ông Diệm, vì chỉ có một số lính đang tập sự đứng gác ở Tổng Tham Mưu, và đúng như vậy.

Tháng Tư những mất và còn

Lệnh rút khỏi Huế của Tổng thống Thiệu

Lịch sử có nợ gì Tướng Dương Văn Minh?

Nếu những tướng chủ mưu bị bắt thì quân đội đảo chính tất sẽ bị rối loạn.

Nhưng TT Diệm không cho phép, ông nói: “Quân đội phải tiết kiệm súng đạn để chống Cộng, và tránh đổ máu,” rồi thêm: “Chỉ cần bảo vệ Dinh Gia Long, nhà Bưu điện và Tổng Nha Ngân khố.”

Như đề cập trên đây, sau khi tiếng súng đảo chính đã vang dội, Tổng thống Diệm gọi giầy nói cho Đại sứ Lodge vào lúc 4 giờ 30 chiều (ngày 1 tháng 11) để hỏi về thái độ của Hoa kỳ. Ông Lodge trả lời lơ mơ là ông không biết gì để nói nhưng có đề nghị với ông Diệm là sẽ cho xe cấm cờ Mỹ đến Dinh Gia Long đưa ông Diệm ra phi trường, rồi dùng máy bay riêng của đại sứ để chở ông ra khỏi nước, nhưng TT Diệm từ chối. Nhưng trái với điều mà nhiều tác giả đã viết, cuộc điện đàm này không phải là trao đổi cuối cùng giữa hai người. Vẫn còn một cú điện thoại khác nữa.

Cú điện thoại thứ hai là lúc ở tại nhà thờ Cha Tam, ông Diệm đã gọi ông Lodge để yêu cầu giúp đỡ phương tiện để ra đi, vì ông Lodge đã hứa rằng “Nếu tôi có thể làm được gì để giúp cho an toàn của Ngài thì Ngài cứ gọi tôi.” Nhưng bây giờ ông Lodge lại trả lời là Tòa Đại sứ Mỹ chỉ có thể cho ông trú ẩn và bất cứ điều gì khác, nhưng không thể giúp phương tiện chuyên chở ông ra khỏi nước. Như vậy là trái hẳn với đề nghị của ông Lodge chiều hôm trước. Ông Mike Dunn, Phụ tá trưởng của đại sứ - là người đứng bên ông Lodge khi ông này nói điện thoại với ông Diệm - đã xin tự nguyện đến chở hai ông Diệm, Nhu đi để bảo vệ cho hai ông, nhưng ông Lodge đã không đồng ý! “Tôi thật ngạc nhiên là ta đã không làm gì để giúp cho hai anh em họ Ngô,” ông Dunn phàn nàn.

Một nhân chứng nữa cũng khẳng định về việc này là nhà báo Joseph Fried của tờ New York Daily News trong một báo cáo vào ngày 5 tháng 11, 1963.

Sau khi ông Lodge từ chối giúp đỡ, Tổng thống Diệm hoàn toàn thất vọng, khoảng 7 giờ sáng ngày mùng 2 ông quyết định gọi điện thoại



NGUỒN HÌNH ẢNH, GETTY IMAGES

Bà Nhu, Trần Lệ Xuân cùng con gái trong một chuyến công du nước ngoài

cho Bộ Chỉ huy Đảo Chánh thông báo là ông đã ra lệnh cho lính phòng vệ Phủ tổng thống ngưng bắn và ông đầu hàng vô điều kiện.

Đây là một việc không may mắn nhất cho TT Diệm vì cho tới ngày đảo chính, nhóm tướng lãnh vẫn còn nghi ngờ nhau, chưa có sự tin tưởng và đồng ý hoàn toàn. Chính TT Thiệu đã kể lại (với Phụ Tá Nguyễn Văn Ngân) là “nếu ông Diệm và ông Nhu không ra trình diện (gọi điện thoại) vào sáng ngày 2 tháng 11, chỉ cần nán lại tới trưa cùng ngày thì các tướng lãnh sẽ lên máy bay chạy hết vì lo sợ và nghi ngờ lẫn nhau” là đã mắc mưu ông Nhu.

Trước đó, trong giai đoạn chuẩn bị đảo chính, Tướng Paul Harkins, Tư lệnh Mỹ ở Việt Nam cũng báo cáo về cho tướng Maxwell Taylor, Chủ tịch Tham Mưu Liên Quân về nhóm tướng lãnh:

“Tôi thấy chúng ta có một tổ chức của nhóm người thật hoang mang trong đó mọi người nghi ngờ mọi người khác.”

Các tướng lãnh yêu cầu Conein sắp xếp máy bay, nhưng CIA trả lời là cần 24 giờ thì mới thu xếp được, nhưng thật ra là đã có sẵn một chiếc máy bay ở Sài Gòn để chở Đại sứ Lodge về Washington và ông này đã hoãn chuyến đi. Dù sao, khi nghe thấy nói đến 24 giờ, Tướng Minh gắt lên “Chúng tôi không giữ họ lâu thêm được nữa.”

Sau này, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu (lúc đó là Đại tá) còn kể lại với chúng tôi rằng:

“Khi được lệnh đánh Dinh Gia Long, ông đã có ý định tìm TT Diệm và mời ông lên xe jeep mở mui để về Bộ TTM rồi đưa ông đi ra ngoại quốc, nhưng khi chiếm Dinh xong thì thấy ông Diệm đã đi rồi. Ông Thiệu thêm: “Nếu như TT Diệm đi xe jeep mui trần như vậy thì không ai dám sát hại ông...”

Đến khi ông Thiệu được tin TT Diệm gọi điện thoại về Bộ Tổng Tham

Mưu, ông còn đề nghị với Tướng Minh để cho ông đi đón TT Diệm từ nhà thờ Cha Tam, nhưng ông Minh gạt đi và nói “Khỏi phải lo, đã có người rồi.”

Bất hạnh cuối cùng của Đế Nhị Cộng Hòa

Tháng 2/1972, TT Nixon đi Bắc Kinh gặp Chủ tịch Mao. dịp này ông đã đảo ngược “chính sách ngăn chặn Trung Quốc” (containment of China). Khi mở cửa Bắc Kinh thì ông đóng cửa Sài Gòn, và khi bắt tay với ông Mao thì buông ngay tay ông Thiệu (như chúng tôi đã viết trong cuốn Tâm Tư Tổng Thống Thiệu).

Sau đó Nixon - Kissinger áp lực Miền Nam ký Hiệp Định Paris (1/1973). Từ đó những cái xui xui xẻo tới dồn dập:

Ngược lại với những cam kết của TT Nixon là sẽ tiếp tục viện trợ, VNCH vừa ký kết một hiệp định hết sức bất lợi thì lại bị cắt xén viện trợ thật bất ngờ và thật nhanh;

Còn được chút ít viện trợ thì lại bị ngay cú ‘sốc’ siêu lạm phát (do chiến tranh Israel - Ai Cập vào tháng 10/1973) làm tiêu hao mãi lực của viện trợ. Một thùng dầu thô đang từ 4USD vọt lên 12 USD.

Tới khi viện trợ bị cắt hết, Miền Nam xoay xở đi vay Quốc Vương xứ Saudi để mua tiếp liệu. Vua Saud al Faisal vừa đồng ý cho vay 300 triệu USD thì lại bị người cháu ruột hạ sát thê thảm ngay trong hoàng cung. Ông nằm xuống vào đúng ngày cổ đô Huế bị bỏ ngỏ.



NGUỒN HÌNH ẢNH, GETTY IMAGES

Tổng thống Johnson và Tổng thống Thiệu tại hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Việt 20/07/1968 ở Honolulu

Trên chiến trường, lúc bị tấn công, Ban Mê Thuột gọi không quân đến yểm trợ. Phi vụ vừa tới thả bom thì một trái rơi trúng ngay Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 23;

Mất Ban Mê Thuột, có lệnh rút Pleiku. Ngày 18 tháng 3, quân dân hoảng hốt rút trên con đường 7B đầm máu. Vừa về tới Phú Bổn thì bị kẹt ngay vì công binh chưa làm xong cây cầu nổi như đã dự tính: đoàn người di tản chịu thêm một trận pháo kích bên bờ sông Ea Pha. Sau này Tổng Thống Thiệu kể lại cho tôi rằng ông vẫn còn thắc mắc về chuyện tại sao Công Binh không làm xong cái cầu nổi? Đại tướng Viên cũng cho rằng “Sư đoàn 320 của cộng sản sẽ không bao giờ truy kích kịp đoàn quân nếu chúng ta có được cầu qua sông thiết lập đúng lúc, và giữ được trật tự trong đoàn dân quân di tản.” Vì cầu không xong, cho nên:

Hai ngày sau mới rời được Hậu Bổn. Đoàn dân quân vừa tiến được chừng 20 cây số là khựng ngay, vì “trước mặt đoàn di tản là Phú Túc đã bị địch chiếm.”

Khi không quân tới cứu, “một trái bom nữa rơi vào đoàn quân đi đầu, gây thương vong cho gần một tiểu đoàn Biệt Động Quân.”

Tôi đang dự một buổi họp đầy căng thẳng tại Dinh Độc Lập sau cuộc rút lui thảm hại này thì Đại Tá Cầm (Chánh Văn phòng Tổng Thống) bước vào đưa một tin bất hạnh: ông Paul Léandri, trưởng phòng thông tấn xã Agence France Presse ở Sài Gòn bị cảnh sát bắn chết.

Léandri loan tin “có số lính người Thượng (Montagnards) đã nổi loạn ở Hậu Bổn, chống lại quân đội VNCH”. Nha Cảnh Sát mời ông đến để thẩm vấn. Sau vài tiếng đồng hồ bị giữ lại, Leandri bỗng nhiên bước ra khỏi phòng, nhảy lên xe và lái vút đi. Khi cảnh sát huyết còi ngừng, ông cứ tiếp tục phóng. Cảnh sát rút súng bắn vài phát vào bánh xe để giữ lại. Chẳng may một viên đạn lạc trúng ngay vào người. Leandri

gục chết tại chỗ.

Phóng viên ngoại quốc vô cùng phần uất, phản kháng kịch liệt. Trong một tình hình vô cùng bất lợi cho Miền Nam về tất cả mọi phương diện quân sự, chính trị, kinh tế, và bộ mặt Miền Nam đã bị bôi nhọ bởi những hình ảnh đã man, độc tài, tham nhũng, bây giờ hình ảnh Leandri bị bắn gục chết lại phóng đi khắp thế giới! Tổng Thống Thiệu nghe tin này đã tái mặt. Ông liền chấm dứt, bước ra khỏi phòng họp.

Mấy ngày hôm sau, trong một phiên họp khác ở Văn Phòng Thủ Tướng, lại có tin chiếc máy bay vận chuyển C-5A chở đám trẻ em mồ côi vừa cất cánh ở Tân Sơn Nhất đã bị nổ tan. Chết trên 200 trăm em bé! Vào chính lúc đó lại đang có những chống đối ngay tại Washington về việc di tản người Việt Nam bằng máy bay Mỹ.

Ôi sao tin tức nó dồn dập, bi đát đến thế vào lúc con thuyền Miền Nam nghiêng ngả sắp chìm đắm!

Suy gẫm như vậy, nhiều người trong đó có tác giả, cũng chỉ còn có cách là nghĩ đến chữ ‘mệnh’.

...Ngày nay nhìn lại, riêng phần tác giả thì cũng chỉ có một mong ước, đó là những thế hệ con cháu được sống trong thời đại kỹ thuật, có nhiều phương tiện và hoàn cảnh thuận lợi để liên lạc nên sẽ có thể gần gũi nhau hơn, thông cảm nhau hơn để rồi từng bước có thể giúp cho vận mệnh đất nước trở nên tươi sáng hơn, tốt đẹp hơn.

Chúng tôi nghĩ rằng đây cũng là niềm hy vọng của đại đa số người dân Việt Nam hôm nay. ♦

Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu

QUA PHIM TƯ LIỆU BBC NĂM 1973



Không mấy người trong giới chính trị bị chê thường xuyên như Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu - người bị mang tiếng là ‘lãnh đạo bù nhìn’ của chính thể tham nhũng - nhưng ông hóa ra lại là một chính khách rất thân thiện, theo một chương trình phát hôm 02 tháng 4 năm 1973 ở Anh của BBC.

Chương trình Panorama của BBC khi đó nhận xét rằng Tổng thống Thiệu có cách ứng xử thoải mái, tự tin, cho dù ông là một nhà lãnh đạo không được lòng dân tại một quốc gia vốn có truyền thống độc tài.

Ông đã lãnh đạo Nam Việt Nam kể từ 1966.

Khởi đầu chỉ là một trong số các quân nhân ngang hàng nhau trong chính quyền quân sự, nhưng về sau, quyền lực của ông đã được khẳng định rõ ràng.

Lúc ông mới lên nắm quyền, đã từng có những cuộc công kích, coi ông là bù nhìn của Hoa Kỳ.

Thế nhưng trong quá trình đàm phán Hiệp định Paris, ông đã giành được sự kính trọng mới, BBC tường thuật, do sự quả cảm và tự tin trong cuộc chiến, khi ông dám phản đối người Mỹ, không chấp nhận dự thảo đầu tiên hiệp định hòa bình phía Mỹ đưa ra với Hà Nội.

BBC giới thiệu với quý vị phần chuyện trò giữa phóng viên chương trình Panorama với Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu tại Dinh Độc lập hồi 1973.

Toán làm phim của Michael Charlton, BBC đã vào phòng làm việc của Tổng thống Thiệu và được ông tiếp đón, nói chuyện bằng tiếng Anh.

Các phần khác từ chương trình sẽ được chuyển tải trong những ngày tới qua phụ đề tiếng Việt. ♦

TT THIỆU: ‘TÔI MUỐN LÀM TỔNG THỐNG THỜI CHIẾN’

■ BBC tiếng Việt



NGUỒN HÌNH ẢNH, AFP/GETTY IMAGES. Chụp lại hình ảnh, Tổng thống Mỹ Lyndon Johnson (trái), Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu (giữa) và Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Clark Clifford (phải) trong kỳ họp thượng đỉnh Mỹ-Việt hôm 20/7/1968 tại Honolulu

Ngày 27/1/1973, các bên ký kết Hiệp định Paris.

Trong số các nội dung được đồng ý, có việc tiến hành trao trả tù nhân trong vòng 60 ngày, đồng thời với toàn bộ các lực lượng Hoa Kỳ sẽ rút khỏi Việt Nam trong cùng thời gian này.

Hiệp định cũng nêu việc sẽ lập lại hòa bình trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng hòa bằng một kỳ tổng tuyển cử.

Vào cuối tháng 3/1973, phóng viên BBC Michael Charlton đã

phỏng vấn Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu về quan điểm của ông đối với cuộc chiến, đối với đất nước, nhân dân và cả về đối thủ của ông, những người cộng sản.

Ông Thiệu trực tiếp trả lời bằng tiếng Anh trong cuộc phỏng vấn diễn ra tại phòng làm việc ở Dinh Độc Lập.

BBC: Ông đã ngồi ở vị trí này được khá lâu rồi. Ông có thích công việc này không?

TT Thiệu: Có, tôi thích.

BBC: Ông thích nó ở những điểm

nào?

TT Thiệu: Tôi thích công việc của mình không phải bởi nó trao cho tôi có quyền lực để củng cố vị thế của mình, và để thỏa tham vọng chính trị của mình, mà bởi tôi muốn đảm nhận trách nhiệm để làm những điều tốt đẹp cho nước, cho dân. Tôi muốn không phải là được làm một vị tổng thống trong thời bình, mà là một vị tổng thống trong thời chiến, vào thời điểm khó khăn nhất của đất nước.

BBC: Trong số những lời chỉ



NGUỒN HÌNH ẢNH, KEYSTONE/HULTON ARCHIVE/GETTY IMAGES. Chụp lại hình ảnh, Tổng thống Thiệu trong lễ khai trương một bệnh viện tại Sài Gòn hồi 3/1973

trích mà tôi nghe được, thì có người nói là ông không thích thú gì với chính trị, mà ông hiểu, và thích quyền lực. Ông thấy họ nói vậy có công bằng không?

TT Thiệu: Không. Điều đó không đúng.

Chính phủ VN nói gì về phim ‘The Vietnam War’?

Vietnam War: ‘Cuộc chiến day dứt tất cả chúng tôi’

‘Cơ hội để người Việt hiểu quá khứ của mình’

BBC: Bản thân ông là người xuất thân từ vùng quê, từ một gia đình nhỏ, ở một vùng quê nhỏ. Theo ông thì vì sao Việt Cộng lại thành công, giành được sự ủng hộ của người dân ở các vùng nông thôn?

TT Thiệu: Người dân Việt Nam ở cả miền Bắc lẫn miền Nam Việt Nam thời trước 1945 đều bị những người cộng sản lừa dối. Họ không nói rằng họ là những người cộng sản mà nói họ là những người theo chủ nghĩa dân

tộc, thúc giục mọi người đấu tranh chống lại chủ nghĩa thực dân, để giải phóng Việt Nam khỏi sự thống trị của Pháp.

Tất cả mọi người, sau 80 năm dưới sự cai trị của người Pháp, đều muốn được độc lập, cho nên từ ‘độc lập’ có sức hấp dẫn rất lớn, tạo sự hào hứng trong người dân Việt Nam, cho nên tất cả đều đi theo Việt cộng trong giai đoạn đấu tranh đầu tiên.

Sau đó, khi nhận ra rằng đó không phải là cuộc đấu tranh giành độc lập mà là cuộc đấu tranh để giành quyền thống trị cho những người cộng sản, thì lúc mọi người nhận ra vấn đề cũng là lúc đã quá muộn.

BBC: Trong hoàn cảnh nào thì ông nghĩ là những người cộng sản có thể tham dự vào chính quyền ở miền Nam Việt Nam?

TT Thiệu: Tôi cho rằng trước tiên là phải để người dân miền Nam được thực thi quyền tự quyết thông qua bầu cử tự do, dân chủ.

Sự hiện diện của quân đội nước ngoài, đặc biệt là sự xâm lược của binh lính Bắc Việt, cần phải được giải quyết. Người dân Miền Nam Việt Nam không thể thực thi quyền tự quyết của mình nếu như trên lãnh thổ Nam Việt Nam vẫn còn binh lính nước ngoài, đặc biệt là binh lính Bắc Việt, lực lượng đã tiến hành xâm lược đất nước này.

Phi công Việt-Mỹ: ‘Kẻ thù xưa, anh em nay’

Phong trào phản chiến Mỹ sau Tết Mậu Thân

Phía sau những tấm ảnh Mậu Thân

BBC: Nếu như quân đội Bắc Việt không rút lui khỏi miền Nam Việt Nam, mà vào lúc này họ đang có chừng 20 sư đoàn ở đây, thì ông sẽ làm gì?

TT Thiệu: Nếu họ không chịu rút quân, tôi nghĩ có nghĩa là họ vẫn đang nuôi dưỡng giấc mơ xâm chiếm Nam Việt Nam, vẫn lên kế hoạch để tiến hành chiến tranh.

Ngay lúc này đây, đã gần 60 ngày rồi kể từ khi có thỏa thuận ngừng bắn mà họ vẫn tiếp tục xâm nhập, họ vẫn tiếp tục chuyển vào Nam Việt Nam thêm xe tăng, pháo, binh lính, đó là những dấu hiệu đầu tiên sau khi Hiệp định Paris được ký - họ vẫn tiếp tục xâm nhập, vẫn tiếp tục chuẩn bị cho một cuộc chiến khác.

BBC: Thỏa thuận ngừng bắn đã giúp Việt Cộng kiểm soát được những vùng rộng lớn ở nông thôn Nam Việt Nam, nếu không nói là phần lớn người dân. Nếu bây giờ có tổng tuyển cử, thì ông cho rằng bà [Nguyễn Thị] Bình người được gọi là Ngoại trưởng

của Mặt Trận tại hòa đàm Paris, có được phép tiến hành vận động tranh cử tại đây không, trên các đường phố Sài Gòn, hay ngay bên ngoài Dinh Độc lập?

TT Thiệu: Trước tiên tôi có thể nói với ông rằng lợi thế của phe cộng sản vào lúc này là câu giờ, bởi hiện họ chưa kiểm soát được đủ người dân để giành chiến thắng trong các cử tri đi bầu, và những gì họ đã làm kể từ khi có thỏa thuận ngừng bắn là họ muốn kiểm soát thêm các làng xã, thêm người dân, để họ có thể kiểm được thêm phiếu trong kỳ bầu cử đó.

BBC: Tức là họ không muốn có kỳ bầu cử vào lúc này?

TT Thiệu: Họ không muốn có kỳ bầu cử ngay lập tức.

BBC: Đó không phải là điều mà Henry Kissinger nói hôm trước - tôi tin là ông theo dõi đầy đủ những gì ông ấy nói...

TT Thiệu: Ông ấy nói gì?

BBC: Ông ấy nói rằng có sự không nhất trí, nhưng nếu một trong hai hệ thống chính trị có thể tạo ra một chính phủ chiếm ưu thế hơn hẳn về mặt đạo đức, thì nước Mỹ sẽ không lo lắng. Tôi có thể diễn giải một cách công bằng từ những gì ông ấy nói, rằng những gì mà người ta thường nghe được ở đây, rằng ông không bận tâm xử lý tình trạng tham nhũng, và điều đó khiến người dân xa lánh chính phủ của ông.

TT Thiệu: Tôi thấy rằng những vấn đề đó có thể giải quyết được khi chúng tôi có một cuộc chiến bình thường.

Tôi nghĩ rằng ở một quốc gia



NGUỒN HÌNH ẢNH, KEYSTONE/HULTON ARCHIVE/GETTY IMAGES. Chụp lại hình ảnh, Tổng thống Thiệu trong một lần gặp gỡ Giáo hoàng Paul VI tại Vatican, khoảng năm 1970

nghèo với cuộc chiến kéo dài, chừng nào mà chúng tôi còn cần sự hỗ trợ từ bên ngoài, điều kiện sống trong nước vẫn còn kém, thì đó là căn nguyên, là nguồn gốc của các vấn đề xã hội, trong đó có cả vấn đề tham nhũng. Nay, tôi nghĩ rằng chúng tôi đã ở trong thời bình, và các vấn đề xã hội sẽ được xóa bỏ...

BBC: Ông có vẻ như không chắc lắm vào việc ông có thể làm được điều đó?

TT Thiệu: Rồi ông sẽ thấy là tôi làm được.

BBC: Ông có nhiều người trong nước chỉ trích, tôi chắc là ông biết điều đó. Có nhiều đảng phái chính trị, và ông thì có vấn đề với báo chí, nhiều tờ báo đã bị đóng cửa, những tờ báo không hoàn toàn ủng hộ các nỗ lực chiến tranh. Ai là người ở miền Nam Việt Nam mà ông tin là sẽ đứng bên ông khi cần phải lựa chọn giữa việc trở thành một quốc gia cộng sản hay một quốc gia phi

cộng sản?

TT Thiệu: Tôi tin là người dân miền Nam Việt Nam sẽ lựa chọn quốc gia phi cộng sản. Tất nhiên là chúng tôi không phải là người hoàn hảo, không phải là một thể chế hoàn hảo, nhưng tôi nghĩ rằng người dân miền Nam Việt Nam đã xác định rồi, họ sẽ không thể sống nổi với lý tưởng cộng sản, với hệ thống cộng sản. Họ có niềm tin rằng khi chiến tranh qua đi, chế độ này sẽ đem lại điều tốt đẹp hơn cho họ.

Nội dung cuộc phỏng vấn trên đã được phát trong chương trình Panorama chuyên về Chiến tranh Việt Nam trên kênh truyền hình BBC hôm 2/4/1973.♦

Tích cực tham dự
chiến dịch mới
tổ chức
thêm một lần nữa.

Một ngày sinh tử tồn vong

■ Phạm Minh-Tâm

Kể từ sau giây phút lịch-sử trượng-hoàng Bảo-đại long-trọng tuyên-bố trước quốc-dân trong ngày 14-9-1949 tại Tòa Đô-sảnh Sài-gòn về một nước Việt-Nam hoàn-toàn độc-lập thì lá Quốc-kỳ nền vàng ba sọc đỏ cùng chính-thức tung bay, đưa nước Việt-Nam bước vào chính-trường thế-giới với danh xưng Quốc-gia Việt-Nam. Chính vì lá quốc-kỳ này đã xuất-hiện cùng việc thành-lập Chính-quyền mang tinh-thần quốc-gia chống Việt-minh cộng-sản nên mang chính-danh là Cờ Quốc-gia.

Nhớ lại, trước khi có cuộc di-cư năm 1954, người viết đã mỗi sáng chào lá Quốc-kỳ này trước khi vào lớp học. Song phải đến sau khi di-cư vào Miền Nam, thì mới dần-dần được học hiểu về ý-nghĩa Quốc-kỳ và Quốc-ca.

Trong năm lớp Nhất là năm cuối cùng của bậc Tiểu-học, bài “Ngữ-vựng” mang đầu đề “Quốc-gia” đã giúp đám học-sinh nhỏ chúng tôi làm quen với hàng loạt danh-từ có chữ “quốc” đứng đầu...*quốc-kỳ, quốc-ca, quốc-thiếu, quốc-dân, quốc-hiệu, quốc-hồn, quốc-tuý, quốc-thể, quốc-ngữ, quốc-pháp, quốc-sách, quốc-biến, quốc-thù, quốc-sĩ, quốc-nhục, quốc-hận...* và câu thành-ngữ *quốc-phá gia-vong*...ở cuối bài. Cùng một lúc, bài “Công-dân Giáo-dục” dạy về bổn-phận đối với Quốc-kỳ và Quốc-ca đã làm chúng tôi thấy các giờ chào cờ nơi sân trường

trang-trọng hơn. Và dù chưa hiểu được thế nào gọi là biểu-tượng của Đất Nước mình, song lớp nhỏ chúng tôi cũng biết nhìn lá Quốc-kỳ Việt-Nam với sự tôn-trọng. Rồi cứ theo với ngày tháng mà trưởng-thành thêm để khi hát bài Quốc-ca thì cảm được đó là tiếng lòng của mỗi người dân... Chữ “dân” bao gồm hết mọi thành-phần công-dân trong cộng-đồng dân-tộc. Từ lớp nhỏ học-sinh, rồi sinh-viên chưa rời ghế nhà trường đến đủ giai-tầng xã-hội. Các chức-sắc tôn-giáo, công-chức, quân-nhân, những người đang sát cánh cùng nguyên-thủ quốc-gia giữ trọng-trách trong guồng máy chính-quyền...nhất-nhất đều phải hiểu biết về vị-thế độc-tôn của Quốc-kỳ, Quốc-ca trong tinh-tự dân-tộc.

Cùng với sự rèn cặp của nhà trường, vị Nguyên-thủ Quốc-gia lúc đó là Tổng-thống Ngô-Đình Diệm đã củng-cố cho tôi niềm tâm-tư tôn-kính đối với biểu-tượng của quốc-gia qua hình ảnh của ông trong các chuyến công-du. Với quốc-phục khăn đóng áo dài đen tề-chỉnh, Thống-thống Ngô-Đình Diệm được các nguyên-thủ quốc-gia long-trọng đón-tiếp ngay tại các phi-trường quốc-tế giữa 21 tiếng đại-bác nổ vang theo nghi-thức ngoại-giao khi lá Cờ Quốc-gia phát-phối tung bay cùng quốc-kỳ các nước, từ Hoa-kỳ, Úc-đại-lợi, Ấn-độ, Phi-luật-tân đến Đại-hàn, Mã-lai, Đài-loan, Thái-lan... đã như một

tấm gương cho tôi về niềm tự-trọng và tự-hào dân-tộc.

Song cũng chính vì quan-niệm xem ra quá nghiêm-túc về tinh-thần Quốc-gia được đặt nặng nơi biểu-tượng Quốc-kỳ của vị Nguyên-thủ khai-sáng nền Đệ-nhất Cộng-hoà mà các đầu óc sân-si hi-nộ mang đầy tà-niệm đã không ngại khai-thác việc ông đòi buộc một sự cao-tôn dành cho Quốc-kỳ thành một con bài trong cuộc đồ đen chính-trị, trong mưu-đồ bá-đạo.

Và cho đến ngày 30-4-1975, mấy ai không thấm-thía hết ý tình bi-lụy khi lá Quốc-kỳ từng tung bay trên trường Quốc-tế bị kéo xuống...

Năm nay nữa là đã 46 năm Miền Nam mất vào tay những người cộng-sản. Và phải chăng khoảng thời-gian thật lê-thê của cuộc đời làm người ta chẳng nghĩ được gì, đành ôn chuyện cũ. Những chuyện nhớ đến đâu làm tê đầu, liệt óc đến đó. Thành vậy mà người viết muốn lùi lại xa thêm 20 năm nữa.

Ngày 30-4-1955 với các cơ-duyên ra đời của một Quốc-gia Tự-do, thay vì ngậm-ngùi về ngày 30-4-1975 khi lá Quốc-kỳ chỉ còn là biểu-tượng.

Ngày 8-5-1954, một ngày sau khi Pháp thua trận tại Điện-biên-phủ, Hội-nghị Genève đã ngưng việc họp bàn về Triều-tiên đang dở-dang để chuyển sang thảo-luận về

tình-trạng ngưng chiến ở Đông-dương, về Việt-Nam. Tương-lai của Quốc-gia Việt-Nam được đồ-đoán nhiều lẽ, mà lẽ nào cũng thấy bi-thương.

Trong hoàn-cảnh đó, ông Ngô-Đình Diệm về nước ngày 24-6-1954, theo một lời mời của vua Bảo-đại mang tính cột buộc ông trọng-trách ...*tôi kêu gọi đến lòng ái quốc của ông*. Ông không có quyền từ chối trách nhiệm của mình. *Sự tồn vong của Việt Nam buộc ông như vậy... Ông hãy thể trước chân dung Chúa là giữ vững đất nước mà người ta đã trao cho ông. Ông sẽ bảo vệ nó, để chống lại bọn cộng-sản và nếu cần chống luôn cả người Pháp nữa...* (Con Rồng Việt Nam. Trang 515)...

Ngày 28-4-1956, quân-đội Pháp chính-thức rút khỏi Việt-Nam, song hệ-lụy do họ để lại cho Miền Nam thì còn nhiều. Tình-trạng các giáo-phái, các phe nhóm đã từ trước do họ gieo vào tâm-lý chia rẽ nhau, hùng-cứ từng nơi mà vì vẫn còn muốn duy-trì và bảo-vệ từng quyền-lợi tại địa-phương đang nắm giữ, đã cấu thành tình-trạng kiểu “thập-nhị sứ-quân” cũng vào thời nhà Ngô xa-xưa.

Ông Ngô-Đình Diệm chính-thức làm Thủ-tướng ngày 7-7-1954, đã đứng trước một hoàn-cảnh khó-khẩn với những rắc-rối về chính-trị. Công-luận cho rằng Chính-phủ Ngô-Đình Diệm sẽ khó đứng vững sau vài ba tháng cầm quyền với những thử-thách trước mặt:

- Lo ổn-định cho gần một triệu người di-cư từ Miền Bắc vào.
- Các giáo-phái và phe nhóm đã liên-minh với nhau lập

Mặt-trận

Thống-nhiệt Toàn-lực Quốc-gia do Hộ-pháp Phạm Công Tắc làm chủ-tịch, các ông Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân làm cố-vấn. Chủ-trương của Mặt-trận là quy-tụ các giáo-phái và tổ-chức chính-trị gồm Bình-xuyên, Cao-đài, Hòa-hảo, Dân-xã Đảng... cùng liên-hiệp chống lại Chính-phủ vì Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm muốn hợp nhất mọi thành-phần dân-tộc và quốc-gia-hoá các lực-lượng sẵn có. Ngay cả giám-mục Lê Hữu Từ, tuy không tham-gia tổ-chức này song cũng muốn tái-tục duy-trì hình-thức một đặc-khu tự-vệ Bùi-chu Phát-diệm tại Miền Nam.

- Tướng Nguyễn Văn Hinh gây rối...
- Lực-lượng Bình-xuyên nổi loạn, chiếm đóng nhiều nơi trong thành phố và đốt phá Phủ Tổng-ủy Di-cư. Hàng chục ngàn dân chúng phải tản-cư sang các khu lân-cận.
- Quốc-trưởng Bảo-đại mới chỉ ba tháng sau ngày diễn ra sự việc trao quyền tại Cannes với lời hứa để ông Ngô-Đình Diệm hoàn-toàn hành-xử theo quyền hạn của một Thủ-tướng, lại mưu-sự muốn giải-nhiệm Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm để Bảy Viễn lên thay.
- Hoa-kỳ, trực-tiếp là đại-sứ Collins cùng hợp tác với tướng Paul Ely, cao-ủy Pháp, cùng muốn thay thế Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm.

Ngày 29-4-1955, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm mời các nhân-sĩ, các các tổ-chức và các đảng-phái chính-trị đến họp tại Phòng khánh-tiết Dinh Độc-lập để xin ý-kiến về chỉ-thị của Quốc-trưởng Bảo-đại, đòi ông phải sang Pháp tường-trình công việc. Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm muốn căn-cứ vào kết-quả cuộc họp này để quyết-định đi hay không. Thành-phần tham-dự cuộc họp có 52 người, gồm đại-diện của 18 tổ-chức, đảng-phái chính-trị và 34 nhân-sĩ hưởng-ứng. Cuộc họp lập một “Ủy-ban Cách-mạng Quốc-gia”, với ông Nguyễn Bảo Toàn làm chủ-tịch, ông Hồ Hán Sơn làm phó chủ-tịch và ông Nhị Lang làm Tổng-thư-ký. Song thay vì bàn về vấn-đề của Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm nêu ra thì họ bàn sang ý khác vì cho rằng vua Bảo-đại chọn ngay lúc Sài-gòn đang trong tình-trạng biến-động mà bắt buộc Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm phải sang Pháp chỉ là mưu kế mà ông dùng để lật đổ chính-phủ hiện-hành. Vì vậy, cuộc họp đã bàn về hai ý-kiến của ông Nhị Lang và Hồ Hán Sơn là truất phế Bảo-đại vì họ gọi ông là Quốc-trưởng vô dụng; giải-tán Chính-phủ Ngô-Đình Diệm hiện-hữu rồi ủy-nhiệm chí-sĩ Ngô-Đình Diệm thành-lập chính-phủ mới để giải-quyết phiến-loạn Bình-xuyên, thu hồi chủ-quyền quốc-gia. Ngay chiều tối cùng ngày, Đài Phát-thanh Sài-gòn và các thông-tán ngoại-quốc đồng loạt loan tin về biến-cổ này.

Và cùng trong một ngày 30-4-1955, một số các sự việc đã xảy đến:

Ngày 30-4-1955, Ủy-ban Cách-mạng Quốc-gia mời đồng-bào các giới tham-dự buổi “mít-tinh” trước Toà Đô-chính để nghe tường-trình về diễn-tiến của sự việc ngày hôm trước của “Ủy-ban Cách-mạng

Quốc-gia” như trên.

Ngày 30-4-1955, sau khi tấn-công thành Cộng-hoà và bị đẩy lui, lực-lượng Bình-xuyên đã gặp sự phản-công của Quân-đội Quốc-gia trong một cuộc giao-tranh lớn vùng Chợ Quán. Kết cuộc là Quân-đội Quốc-gia kiểm-soát được toàn-bộ khu cầu chữ Y là nơi Bình-xuyên đặt bản-doanh nên họ phải bỏ Sài-gòn, Chợ-lớn để lui vào Rừng Sát.

Ngày 30-4-1955, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm nhận được một công-điện từ Bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ đảm-bảo rằng Hoa-kỳ sẽ tiếp-tục ủng-hộ ông vì sự cương-quyết và thành-công của ông trong việc dẹp loạn Bình-xuyên. Ông đã đưa Miền Nam từ một tình-trạng hỗn-loạn thành xã-hội có trật-tự và phát-triển thay cho tuyệt-vọng. Có thể nói đây là ngày khởi-sự của một Miền Nam Tự-do.

Ngày 08-5-1957, Tổng-thống Ngô-Đình Diệm chính-thức sang thăm Hoa-kỳ. Tổng-thống Dwight D. Eisenhower đã đặc-biệt gửi phi-cơ *Columbine III*, tiền-thân của phi-cơ *Air Force One* sau này, là phi-cơ chỉ dành riêng cho Tổng-thống Hoa-kỳ, sang đón quốc-khách Ngô-Đình Diệm từ Honolulu. Đích thân Ngoại-trưởng John Foster Dulles và hàng trăm yếu-nhân trong Chính-phủ Hoa-kỳ đã cùng Tổng-thống Dwight D. Eisenhower ra đón Tổng-thống Ngô-Đình Diệm tại phi-trường National. Sau đó, cả hai vị Tổng-thống Hoa-kỳ và Việt-Nam Cộng-hoà cùng ngồi chung xe mui trần với hai lá Quốc-kỳ Việt-Nam và Hoa-kỳ phát-phối bay, được đoàn mô-tô danh-dự hộ-tổng về Toà Bạch-cung, giữa những con đường đông đảo người dân Mỹ đứng chờ sẵn đón chào. Dịp này, Tổng-thống Ngô-Đình Diệm đọc diễn-văn trước Quốc-hội lưỡng-viện Hoa-kỳ; duyệt đội quân danh-dự tại Ngũ-giác-đài là trụ-sở của Bộ Quốc-phòng Mỹ.

Trong sách “Khi Đồng-minh nhảy vào”, tác-giả Nguyễn Tiến Hưng viết: “*Nhưng buổi sáng hôm ấy, khi Tổng thống Ngô-Đình Diệm vừa tới, mọi người đều hân hoan chào đón. Họ lại còn tò mò muốn xem mặt nhà lãnh đạo của “một quốc gia vừa ra đời” như báo chí đang ca tụng... Trong bài diễn văn, ông nhấn mạnh tới ước nguyện của nhân dân Miền Nam Việt-Nam. Ước nguyện ấy thật đơn giản, đó là họ chỉ muốn được sống trong hoà bình, tự do và sẵn sàng hy sinh xương máu*

để bảo vệ nền độc lập của mình... Quý vị nghị sĩ, dân biểu đứng lên vỗ tay nhiều lần và thật nhiều lần. Sau Quốc hội Hoa-kỳ tới lượt thành phố New York nghênh tiếp ông tân tổng thống. Người người đứng dàn chào chật ních hai bên đường phố, bao nhiêu bàn tay tung lên những nắm hoa đủ màu sắc từ trên các tầng lầu cao chót vót của một thành phố không bao giờ ngủ. Hiếm có lãnh đạo ngoại quốc nào được tiếp đón linh đình như vậy...(Sách đã dẫn, trang 1-2)... Và tác giả kết-luận... Buổi bình minh của nền cộng hoà thật là huy hoàng, rực rỡ...

Từ ngày 30-4-1955 đến 30-4-1975 là chẵn 20 năm của Miền Nam. Và dịp 30-4 năm nay, người viết vẫn còn lâng-lâng niềm cảm-xúc khi nghĩ về những sinh-hoạt “vinh-danh cờ vàng” đã được tổ-chức ở nơi này, nơi khác, song đồng thời cũng tự hỏi biết bao giờ cho người niềm cay đắng khi vẫn cứ phải hàng năm cộng thêm từng con số vào chuỗi năm tháng đã tha-phương luân-lạc mà còn phải nghe liên-li tiếng anh em mình chửi bới, đấu đá nhau... ♦



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:

Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/>

hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/>

hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

Nỗi Buồn 30/4 Và Những Nghĩ Suy

■ Lê Diễn Đức

Tôi không hứng thú lắm khi viết về ngày 30/4 vì đã nhiều năm nay, năm nào cũng viết, nhưng những bài viết thường chỉ mang đến cho tôi những nỗi buồn hơn là những ký ức khó quên.

Cái buổi hôm ấy, lúc mọi người trong nhà tù Hỏa Lò khắp khởi vui mừng “chiến thắng” khi được giám thị thông báo, thì tôi đau xót, im lặng và hệt hẫng. Tôi vẫn hy vọng sau khi ra tù, sẽ tìm cách trốn vào Nam để sống. Với cái lý lịch ở tù, sự tồn tại vươn lên của tôi trong chế độ xã hội chủ nghĩa (XHCN) chắc chắn sẽ vô cùng nan giải.

Tôi đã từng kín đáo hỏi thăm, tìm hiểu cách “chạy” vào Nam từ một người bạn tù. Khó khăn nhất là đoạn từ sông Bến Hải vào đến sông Hàn, Đà Nẵng. Còn qua được sông Hàn thì mọi việc êm xuôi. Lúc này tôi vẫn hy vọng bộ đội miền Bắc không tiến được vào sâu hơn nữa. Tôi không nghĩ đến một cái “chiến thắng” nhanh chóng như vậy!

Thật chua xót. Tôi từng là anh chàng học sinh, biết được đi nước ngoài du học nhưng vẫn rủ đám bạn bè trong lớp lấy máu viết thư xin đi bộ đội. Ra chiến trường, dù có chết, với chúng tôi thật vô cùng ý nghĩa. Tôi đã tận mắt trông thấy và tham gia cứu thương trong những trận

đội bom của máy bay Mỹ xuống làng mạc miền Bắc làm chết nhiều người. Chỉ với lòng căm thù đế quốc Mỹ. Sôi sục ý chí trả nợ nước thù nhà.

Nhưng rồi dần dà tôi đã hiểu. Đây là chiến tranh. Một cuộc chiến tranh khốc liệt, tẩm máu, huynh đệ tương tàn, cho việc nhuộm đỏ toàn đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), một cuộc chiến ý thức hệ, rõ ràng và nhất quán. Mỹ và miền Nam đã phải nỗ lực ngăn chặn và bảo vệ tự do.

Năm 1954, Việt Nam chia hai. Việt Nam Cộng Hoà (VNCH) là một quốc gia độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, là quan sát viên tại Liên Hiệp Quốc. Miền Nam sẽ thanh bình, phát triển và đi lên nếu như miền Bắc không gây chiến và phá rối. Người ta có thể thống nhất đất nước bằng nhiều cách, không cần đổ máu, không cần đến “bạo lực cách mạng”, mà nước Đức là một ví dụ.

Nhưng để đánh chiếm miền Nam, miền Bắc có thể “đốt cả dãy Trường Sơn”, dồn cả dân tộc vào máu lửa, quyết tâm trở thành “tiền đồn” của cả phe XHCN.

Hồ Chí Minh từng nói: “Từ khi Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập, nhân dân Việt Nam luôn hướng về Liên Xô, đất nước của Lênin vĩ đại, và coi Liên Xô là Tổ quốc Cách Mạng, Tổ quốc

thứ hai của mình”- (1959, HCM toàn tập, tập 11, trang 166).

Còn Lê Duẩn, trả lời phỏng vấn BBC Việt Ngữ, Nguyễn Mạnh Cẩm, cựu Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam đã nói: «Chính sách này dựa trên nền tảng “một lý do quan trọng mà cố Tổng bí thư Lê Duẩn có lần đã giải thích một cách đơn giản: Ta đánh là đánh cả cho Trung Quốc, cho Liên Xô!”.

Vâng, hầu như tất cả mọi phương tiện cho cuộc chiến, sản xuất, cũng như mọi nhu yếu phẩm cho đời sống, từ hạt gạo đến cây kim, sợi chỉ, đều do Liên Xô, Trung Quốc và các nước khác trong hệ thống cộng sản đổ tiền vào cung cấp. Nhưng vì “tất cả cho chiến trường”, dân miền Bắc đã phải cam chịu cuộc sống đói nghèo, thiếu thốn, dồn hết tinh thần và vật chất cho công cuộc “giải phóng miền Nam”.

Và miền Bắc đã “giải phóng” miền Nam. Ngày 30/4/1975.

Trong bài “Phản nhân văn”, nói về cuốn sách “Bên Thắng Cuộc” của nhà báo Huy Đức, tờ Công an Nhân dân (CAND) viết:

“Đáng kinh ngạc nhất là Huy Đức “nhai lại” ý kiến sai trái, xạo xược của Dương Thu Hương. Trước khi sang châu Âu sống lưu vong, bà ta phun ra hàng loạt phát ngôn điên loạn, trong mờ hồ lớn, hồ đồ đồ, có đoạn

nói rằng, ngày mới đặt chân đến Sài Gòn, bà ta đã choáng ngợp trước cuộc sống tiện nghi ở miền Nam, khác rất xa với cuộc sống khó khăn ở miền Bắc: “Tôi đã ngồi phệt xuống vỉa hè Sài Gòn khóc, tôi biết miền Nam đã giải phóng miền Bắc chứ không phải ngược lại...”.

Giờ đây, Huy Đức lại bắt đầu với hàm ý khen miền Nam nhiều hàng hóa và đời sống sung túc hơn miền Bắc, tự do dân chủ hơn miền Bắc nên đã “giải phóng” ngược lại miền Bắc! Về đoạn này, trên mạng có bài viết ký tên “nhà văn Đông La” phân tích: “Cái nền văn minh mà Huy Đức thấy qua “mấy chiếc xe đạp bóng lộn”, “cặp nhẵn vàng chóa”, “những chiếc máy Akai, radio cassette” rồi “rạp chiếu bóng, nhạc viện và sân khấu ca nhạc”... đều có từ “925 tỷ USD” mà Mỹ đã chi cho cuộc chiến ở Việt Nam kèm theo 58.000 nhân mạng nữa để rồi mất trắng trở về...”.

Không chỉ nhà văn Dương Thu Hương khóc mà sau ngày “giải phóng”, nhiều người khác đã vỡ mộng! Phải có tấm lòng thật nhân văn mới hiểu rằng, tiếng khóc của Dương Thu Hương là thành thật và là sự cảnh báo. Những thứ mà họ “giải phóng” và huỷ hoại thì chính họ chứ **không ai khác lại đã quay lại một thập niên sau đó.**

925 tỷ USD đã Mỹ chi cho cuộc chiến ở Việt Nam. Vâng, nhưng thử hỏi bao nhiêu tỷ USD mà Liên Xô, Trung Quốc và phe XHCN đã rót cho miền Bắc kèm theo hàng triệu nhân mạng cũng ra đi không trở về?

Người miền Nam không chỉ có “những chiếc xe đạp bóng lộn”, “cặp nhẵn vàng chóa”... Việt Nam Cộng hoà (VNCH), trong 20 năm, tuy chưa có một nền dân chủ hoàn toàn, phải đối mặt với tình trạng chiến tranh, nhưng đã có một nền kinh tế đa dạng, một xã hội văn minh, một nền giáo dục kỷ cương đáng tự hào, một tập quán sinh hoạt công cộng lịch lãm và tiến bộ. Những người gắn bó với VNCH có lý do chính đáng để tiếc nuối. Những thứ này sau 1975 đã dần dần bị băng hoại.

Còn “mấy chiếc xe đạp bóng lộn”, “cặp nhẵn vàng chóa”, “những chiếc máy Akai, radio cassette”, tất tật mọi thứ của miền Nam sau ngày 30/04/1975, muốn hay không muốn, chúng vẫn trùng trùng nối nhau ra Bắc. Tôi vẫn nhớ cuối năm 1975, hình ảnh ở khu tập thể quân đội số 3B đường Ông Ích Khiêm, Hà Nội. Cứ tối đến, hàng xóm quây quần, xúm xít ngồi xem phim qua chiếc Motorola của gia đình mang từ trong Nam ra. Máy truyền hình ở miền Bắc lúc đó là cả một tài sản lớn.

Bài báo CAND viết tiếp:

“Cũng cần phải nhắc lại rằng: từ số tiền khổng lồ đó, Mỹ đã đổi ra 7,5 triệu lít chất độc da cam/dioxin; 7,85 triệu tấn bom đạn để rải xuống Việt Nam, giết chết khoảng 4 triệu người, gây thương tật cho hàng triệu người khác, nhất là những đứa trẻ nạn nhân của chất độc da cam/dioxin; tàn phá hàng ngàn thành phố, thị xã, làng mạc, trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo...”

Thế nhưng Huy Đức, Dương Thu Hương và một vài “nhà dân chủ” mới được “bơm”, cố tình không hiểu điều đó, họ tôn thờ tiện nghi vật chất hơn phẩm giá và lòng tự trọng của một dân tộc, sùng bái “bơ”, “sữa”... hơn xương máu của những người con dân đất Việt đã ngã xuống để có độc lập, tự do hôm nay!”.

Tôi không nghĩ rằng, “số tiền khổng lồ đó, Mỹ đổi ra 7,85 triệu tấn bom đạn, để giết chết khoảng 4 triệu người và thương tật cho hàng triệu người khác”. Cái chết của khoảng 4 triệu người và thương tật của hàng triệu người khác có sự can dự của cả hàng triệu tấn đạn dược của Liên Xô, Trung Quốc. Cuộc tổng tấn công của Việt Cộng trong Tết Mậu Thân 1968, những cuộc pháo kích, đánh mìn, nổ bom vào các chợ, trường học, rạp hát... Cuối cùng, đây là con số của cả cuộc chiến. Chiến tranh, bên nào cũng đều phải sử dụng đến súng đạn.

Còn «7,5 triệu lít chất độc da cam/dioxin» diệt cỏ, phát quang của Mỹ không nhắm vào dân thường mà nhắm vào nơi ẩn trú của Việt Cộng. Có thể nó để lại di hại cho môi trường nhưng không quá bị thổi phồng như bộ máy tuyên truyền của cộng sản. Tôi đã vào sống trong Nam và đi nhiều nơi, ở đâu cũng thấy màu xanh cây lá. Những đám rừng bị chất độc da cam xa lắc lơ đâu đó tôi không có cơ hội nhìn thấy. Còn nạn phá rừng giờ đây khủng khiếp hơn nhiều. Bọn cơ hội bắt tay với các quan chức cộng sản phá rừng, lấy gỗ làm giàu,



*Quân đội Bắc Việt áp giải tù binh miền Nam, tháng 5 năm 1975.
AFP PHOTO*

mà Trầm Bê hay Cường Đô La là những ví dụ. Thực phẩm độc hại mà dân Việt dùng hôm nay, chủ yếu từ Trung Quốc, công khai huỷ diệt nòi giống Việt, làm cho bệnh ung thư của Việt Nam ở vị trí cao nhất thế giới và mỗi năm chết khoảng 75 ngàn người, man rợ và bi thảm hơn nhiều. Người ta cứ thích nhớ mãi cái đã qua đi gần 40 năm mà cho phép mình “quên” hiện tại trước mặt!

Sùng bái “bơ”, “sữa” không ai hơn những quan chức cộng sản, những “đại gia” đồ phè phỡn với ô tô siêu sang trọng, nhà lầu, người hầu kẻ hạ, con cái đi du học nước ngoài. XHCN không thấy đâu, nhưng tư bản chủ nghĩa ngấm sâu vào từng sinh hoạt nhỏ nhất của giới chức có quyền, của những ông “vua tập thể” trong triều đại phong kiến-cộng sản quái thai này.

Tôi quen thân với ông Nguyễn Lương Thuật, một cựu sĩ quan hải quân VNCH, cư ngụ ở [Seattle](#), tiểu bang [Washington](#).

Chiều 29/4/1975 ông chỉ huy một chiến hạm và đã tiếp nhận hàng trăm người leo lên tàu di tản khỏi Sài Gòn., Ông đã đứng ngẩn ngơ nhìn con tàu xa dần bên bờ quê hương và thầm nghĩ, thôi, dù sao cũng đã chấm dứt một cuộc chiến, những người cộng sản đã thắng, đất nước thống nhất, mong rằng họ sẽ đưa đất nước phát triển, bình yên và dân chúng được hạnh phúc. Ông đã chết năm 2007 vì ung thư và mang theo giấc mơ vô cùng vị tha của mình xuống mồ.

Máu xương của những người con đất Việt đã ngã xuống, nước nhà thống nhất, độc lập, nhưng hoàn toàn không có tự do. Người Việt phải bỏ nước ra đi, tha phương cầu thực, sự chia rẽ vẫn nhức nhối. Đất nước nằm trong tay một tập đoàn bao gồm các băng nhóm trục lợi. Quyền tự do của công dân bị bóp nghẹt và đàn áp. Không có bầu cử tự do, không có báo chí tự do, cả một hệ thống chính trị là một nhà tù

vĩ đại giam cầm, không chế dân tộc.

Những người đã từng dần thân, bị tù đầy cho chính thể hôm nay đã phải thất vọng. Có lẽ câu nói của ông Huỳnh Nhật Tấn, cựu Phó giám đốc Trường Đảng tỉnh Lâm Đồng, mang tính đại diện nhất: “*Tôi có lỗi với dân tộc. Chính cái hăng hái, nhiệt huyết của tôi đã góp phần dựng nên chế độ độc tài hiện nay, đã vô tình đem lại sự đau khổ hiện nay*”.

ĐCSVN đã chứng tỏ là một tập đoàn phản động, phản bội, chạy theo đồng tiền bất chấp lợi ích và chủ quyền lãnh thổ của đất nước. Nhân dân, những người đã bỏ xương máu để có nhà nước hôm nay, trở thành kẻ nô lệ, bị lừa gạt và sống trong sợ hãi của sự đàn áp, bị u mê bởi những trò mị dân “mua thần bán thánh”, hoặc bị lên đồng điên khùng bằng những chất kích hoạt khác. Đất nước là tổng thể của một bức tranh ô hợp, lạc loạn, kẻ có địa vị giàu có cứ tiếp tục giàu có thêm, kẻ bần cùng vật lộn với miếng ăn hàng ngày, phó mặc sự đời, kỷ cương phép nước và các giá trị đạo đức của xã hội đảo lộn.

Những năm được “giải phóng” thực sự là những năm kinh hoàng của thời kỳ phong kiến-tư bản man rợ, hoang dã với mỹ từ “kinh tế thị trường định hướng XHCN”. Vâng, chỉ mới “định hướng” thôi, còn tiến về đâu không biết. Đi hoài, đi loanh quanh, đi mãi về một nơi mà chẳng bao giờ biết nó là cái gì cả, có tồn tại hay không.◆

Lê Diễn Đức - (RFA Blog)

THƯ CỦA ĐỨC HỒNG Y CHARLES BO, TỔNG GIÁM MỤC YANGON, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC MIỀN ĐIỆN

Anh chị em thân mến:

Trước tiên, tôi muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến anh chị em vì những lời cầu nguyện của anh chị em cho Miền Điện vào lúc này. Hôm qua chính thức là Ngày Cầu nguyện Toàn cầu hàng năm cho Miền Điện, và hôm nay những người bạn của tôi trong CSW đã tổ chức sự kiện này để gắn kết mọi người lại với nhau, để suy ngẫm và cầu nguyện cho người dân Miền Điện. Tôi không thể ở bên anh chị em ‘trực tiếp’ do chênh lệch múi giờ, nhưng tôi rất biết ơn vì anh chị em đã cho tôi cơ hội để gửi thông điệp này.

Miền Điện ngày nay đang ở trong một chương khác của bóng tối, đổ máu và đàn áp. Sau một thập kỷ cải cách và mở cửa, trong đó - mặc dù có nhiều thách thức và những đám mây bão tố trên đường - chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi đã nhìn thấy mặt trời bắt đầu mọc trên vùng đất xinh đẹp của chúng tôi và viễn cảnh - dù mong manh hay dễ chao đảo - đã xuất hiện trong một bình minh mới dân chủ, tự do, hòa bình và công lý. Tuy nhiên, ngày nay chúng tôi đã bị đẩy lùi lại hơn một thập kỷ, quay trở lại cơn ác mộng của cảnh quân đội đàn áp, tàn bạo, bạo lực và độc tài.

Kể từ sau cuộc đảo chính vào ngày



1 tháng 2, chúng ta đã chứng kiến lòng dũng cảm, sự dấn thân và sự sáng tạo đáng kinh ngạc của nhân dân chúng ta, thể hiện trên khắp đất nước trong các cuộc biểu tình hàng nghìn người hết ngày này sang ngày khác của họ. Họ đã thể hiện quyết tâm không cho phép nền dân chủ và tự do vốn khó khăn lắm mới giành được, và hy vọng hòa bình của họ bị đánh cắp. Đó là một cảnh ngoạn mục và một nguồn cảm hứng tuyệt vời. Ý thức thống nhất và đoàn kết trong sự đa dạng - với những người thuộc các sắc tộc và các

tôn giáo khác nhau đến với nhau vì cùng một mục đích - là điều đáng chú ý.

Nhưng điều đó đã phải đối mặt với những viên đạn, những trận đòn, đổ máu và đau buồn. Rất nhiều người đã bị giết hoặc bị thương trên đường phố của chúng tôi, và hàng ngàn người đã bị bắt và mất tích.

Và ở các tiểu bang sắc tộc của chúng tôi, bao gồm cả những nơi mà các thỏa thuận ngừng bắn đã được ký kết cách đây vài năm, quân đội lại một lần nữa tấn công

dân thường, khiến hàng nghìn người phải di dời và làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng nhân đạo vốn đã tồn tại nhưng giờ đây còn nghiêm trọng hơn.

Tuy nhiên, trong những thời kỳ đen tối, và tăm tối này, chúng ta nghe thấy tiếng Chúa kêu gọi Giáo hội tiếp tục là nhân chứng, là công cụ cho công lý, hòa bình và hòa giải, là tay chân của Ngài trong việc trợ giúp người nghèo và những người đang phải sợ hãi, để chống lại hận thù bằng tình yêu.

Chúng ta nghe thấy giọng nói đó trong sách Tiên Tri Isaia 65: 17-21, bài đọc đầu tiên trong phụng vụ Thánh lễ của Giáo Hội Công Giáo trên khắp thế giới ngày hôm nay. “Đây Thiên Chúa phán: ‘Này Ta tác tạo trời mới, đất mới; người ta sẽ không còn nhớ lại dĩ vãng, và cũng sẽ không bận tâm đến dĩ vãng nữa. Nhưng các ngươi hãy hân hoan và nhảy mừng cho đến muôn đời trong các việc Ta tác tạo, vì đây Ta tác tạo một Giêrusalem hân hoan và một dân tộc vui mừng. Ta sẽ hân hoan ở Giêrusalem, sẽ vui mừng nơi dân Ta, và từ đây người ta sẽ không còn nghe tiếng khóc lóc và than van nữa. Ở đó sẽ không còn trẻ nhỏ chết yểu... Họ sẽ xây cất nhà cửa và cư ngụ ở đó, sẽ trồng nho và ăn trái nho’”.

Hay những lời đầu tiên của Thánh Vịnh 29 mà chúng ta đọc hôm nay: “Lạy Chúa, con ca tụng Chúa vì đã giải thoát con, và không để quân thù hoan hỉ về con”.

Hay bài Tin Mừng hôm nay - theo Thánh Gioan - kể câu chuyện về một quan chức trong triều mà Chúa Giêsu đã gặp ở Cana,

Galilê, có con trai bị bệnh và xin Chúa Giêsu chữa cho. Chúa Giêsu nói: “Hãy về nhà, con trai của ông sẽ sống”.

Trong ba đoạn này, chúng ta nghe thấy thông điệp hy vọng là trọng tâm của đức tin của chúng ta - và chúng tôi, Giáo hội ở Miến Điện, giữ vững thông điệp đó. Chúng tôi sẽ cầu nguyện và làm việc cho một Miến Điện mới được sinh ra từ thảm kịch hiện tại này, một Miến Điện nơi thực sự mọi con người đều có phần như nhau ở đất nước này và quyền bình đẳng đối với các quyền tự do cơ bản, một Miến Điện nơi tôn vinh sự đa dạng về sắc tộc và tôn giáo và nơi chúng ta tận hưởng hòa bình thực sự, một Miến Điện nơi những người lính bỏ súng xuống, lùi lại sau quyền lực và làm những gì mà một đội quân đúng nghĩa phải làm là bảo vệ chứ không phải là tấn công người dân. Một Miến Điện mà Thiên Chúa nói - như Chúa Giêsu đã nói với người cha có đứa con sắp chết trong Phúc âm - “Con ông sẽ sống. Cháu sẽ được sống”. Một Miến Điện vươn lên trở lại từ đồng tro tàn.

Làm sao chúng ta đạt được điều đó? Thưa: Bằng đức tin, lời cầu nguyện, tình yêu, đối thoại và lòng can đảm. Bằng cách nói lên sự thật, công lý, tự do, hòa bình và dân chủ.

Và vì vậy chúng tôi cần lời cầu nguyện của anh chị em hơn bao giờ hết.

Xin hãy cầu nguyện cho viễn kiến này của Miến Điện.

Xin hãy cầu nguyện cho những người hiện đang gặp nguy hiểm, đang ẩn náu, di dời, bị cầm tù, bị

thương hoặc đau buồn.

Xin hãy cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo của phong trào dân chủ của chúng tôi - cho Aung San Suu Kyi và các đồng nghiệp của bà - và cho các nhà lãnh đạo của các quốc gia dân tộc và tất cả các nhà lãnh đạo tôn giáo.

Và xin hãy cầu nguyện cho Tướng Min Aung Hlaing và quân đội, như Chúa đã hoán cải tâm hồn Saolô trên con đường tới Damascus, Ngài sẽ thay đổi trái tim của họ, khiến họ lùi lại và ngăn họ đưa Miến Điện đi sâu hơn vào con đường xung đột, đàn áp và phá hủy.

Xin hãy cầu nguyện - ngay cả bây giờ, sau tất cả những gì chúng ta đã trải qua trong sáu tuần qua - cho kết quả của cuộc bầu cử, trong đó ý chí của người dân được thể hiện rất rõ ràng, được tôn trọng và để Miến Điện tiến tới một con đường dân chủ thực sự, được tháp tùng bởi đối thoại, hòa giải, công lý và hòa bình.

Xin hãy cầu nguyện trong khi Miến Điện, trong Mùa Chay này, một lần nữa phải bước vào cuộc hành trình lên đồi Canvê và Golgotha trong thực tạo, một cuộc hành trình mà chúng tôi đã thực hiện trong suốt bảy thập kỷ qua, để chúng tôi trong tư cách là một quốc gia vẫn có thể sớm nhìn thấy sự hồi sinh của mình, là Lễ Phục sinh của chúng tôi.

Xin Chúa phù hộ cho anh chị em.

Source: Archdiocese of Yangon Remarks by his eminence Cardinal Charles Bo for day of prayer for Myanmar (VietCatholic Network) ♦



TÒA GIÁM MỤC BÙI CHU

Xuân Ngọc ▪ Xuân Trường ▪ Nam Định

Tel: (+84) 0228 3887 514 ▪ Fax: (+84) 0228 3887 521

E-mail:tgmbcvn@gmail.com

Bùi Chu ngày 7/10/2020

Thư ngỏ

VỀ VIỆC TRỢ GIÚP TÁI THIẾT NHÀ THỜ CHÍNH TÒA BÙI CHU

**Kính gửi: Quý Cha, quý Phó Tế, quý Tu Sĩ Nam Nữ
và toàn thể anh chị em giáo dân Giáo phận Bùi Chu trong nước và Hải ngoại**

Trước hết, tôi xin gửi tới quý Cha, quý ông bà anh chị em lời kính thăm sức khỏe, lời cầu chúc bình an trong Chúa Kitô và Mẹ Maria. Qua thư ngỏ này, tôi xin trình bày với anh chị em về việc tái thiết Nhà thờ Chính tòa của chúng ta.

Nhà thờ Chính tòa Bùi Chu được các bậc tiền nhân xây dựng từ năm 1885 dưới thời Đức cha Venceslao Onate Thuận người Tây Ban Nha, với chiều dài 68m, chiều rộng 16m và chiều cao 15m. Đây là một trong những nhà Thờ cổ của Giáo phận Bùi Chu, một trong những trung tâm sinh hoạt Tôn giáo lớn của Giáo phận, là nơi lưu giữ hài cốt của nhiều vị Thánh Tử đạo quê hương. Dưới nền cung thánh Nhà thờ còn là nơi an nghỉ của nhiều Đức cha đã coi sóc Giáo phận.

Trải qua thời gian trên 135 năm, do ảnh hưởng của khí hậu vùng nhiệt đới, nhất là phải chống chọi với những cơn bão thường xuyên xảy ra, nên Nhà thờ đã xuống cấp nghiêm trọng. Tường Nhà thờ bị nứt nẻ nhiều chỗ, vôi vữa và gạch ngói mái Nhà thờ cũng bị rớt xuống, ảnh hưởng không những tới việc thờ phượng mà còn gây nguy hiểm tới tính mạng của giáo dân tham gia phụng vụ. Cùng với linh mục đoàn Giáo phận, thuận theo đề nghị của đa số bà con giáo dân, chúng tôi đã quyết định tái thiết Nhà thờ Chính tòa.

Ngày 16/07/2020, nhân Lễ Đức Mẹ núi Cát Minh, nghi lễ hạ giải đã được cử hành. Tiếp theo, Nhà thờ đã được cẩn thận hạ giải để giữ lại tất cả những di vật, cổ vật và những gì còn sử dụng được. Hiện tại, nền Nhà thờ đã được ép bê tông, riêng nền gian cung thánh được sử dụng cọc khoan nhồi, để bảo vệ nguyên vẹn những phần mộ phía dưới. Đây là công trình lớn của Giáo Phận, cần sự chung tay góp sức của mọi người.

Vậy tôi gửi thư ngỏ này, kính mong các thành phần dân Chúa của Giáo phận, trong nước cũng như hải ngoại, cầu nguyện và rộng lòng quảng đại giúp đỡ cho công việc tái thiết Nhà thờ Chính tòa Bùi Chu.

Chú thích: Ở hải ngoại, mọi trợ giúp cho việc tái thiết

Nhà thờ Chính tòa xin gửi về: Hội Ái Hữu Bùi Chu

10421 Orangewood Ave, Garden Grove, CA92840

Ngân phiếu chỉ trả cho: **HỘI ÁI HỮU BÙI CHU**

Memo: Nhà thờ Chính Tòa

Cần biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

Ô.Cô Cao Đức Thắng: (714) 707-1666

Ô.Phạm Tôn (Hội Trưởng): (714) 878-9417

Ô.Nguyễn Thanh Hương (Thủ quỹ): (714) 928-7712

Mọi sự giúp đỡ của các ân nhân được miễn thuế.



Tôma Vũ Đình Hiệu
Giám Mục Bùi Chu

Với những gì đang xảy ra ở Myanmar, cộng đồng quốc tế có làm được gì không?

■ YÊN KHẮC CHÍNH



Người biểu tình tại Mandalay, Myanmar vào ngày 17/2/2021 trưng poster biểu ngữ kêu gọi sự can thiệp hỗ trợ của Liên Hợp Quốc và Mỹ. Ảnh: AP.

Kể từ khi quân đội Myanmar tiến hành đảo chính vào ngày 1/2/2021, người dân nước này đã liên tục biểu tình phản đối gần như mỗi ngày.

Nhiều người biểu tình trông đợi sự giúp đỡ từ cộng đồng quốc tế. Trong các cuộc tuần hành, họ cầm theo những biểu ngữ yêu cầu Liên Hợp Quốc và Mỹ can thiệp.

Mỗi ngày trôi qua, sự giúp đỡ từ bên ngoài thì chưa thấy, còn quân đội Myanmar càng lúc càng leo thang vũ lực, sẵn sàng nã đạn thật vào người biểu tình ôn hòa.

Các tướng lĩnh Myanmar thẳng

thừng thách thức cộng đồng quốc tế, khi trả lời đặc phái viên của Liên Hợp Quốc rằng họ “đã quen với việc bị quốc tế trừng phạt rồi”, và chỉ cần “vài người bạn đồng hành” là đủ.

Trên đường phố, quân lính và cảnh sát Myanmar sẵn đũa người biểu tình, hùa nhau đánh đập những người tay không tác sát, và bắn chết người dân ngay giữa ban ngày. Họ làm tất cả những điều đó trước các ống kính máy quay.

Không chỉ người dân Myanmar, những ai quan tâm đến nhân

quyền trên thế giới đều cảm thấy thất vọng, thậm chí tuyệt vọng. Lẽ nào không ai làm gì được những kẻ cầm súng đang thần nhiên đàn áp dân lành?

Thực tế không bi quan đến vậy, nhưng cũng không lạc quan như nhiều người tưởng.

Cấm vận có hiệu quả không?

Những người bi quan với các biện pháp cấm vận của các nước phương Tây cho rằng chính sách này hoàn toàn vô nghĩa với các tướng lĩnh quân đội Myanmar. Ở thái cực khác, nhiều người lại cho rằng các hành động cô lập, cấm

vận của quốc tế sẽ đủ sức khiến quân đội Myanmar chùn bước, không dám leo thang hành động.

Thực tế nằm đâu đó ở giữa.

Theo báo cáo mới nhất của Reuters, chỉ vài ngày sau khi thực hiện đảo chính, các tướng lĩnh Myanmar đã âm mưu rút một tỷ USD gửi trong Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ. Đây là dự trữ đô-la Mỹ của Ngân hàng Trung ương Myanmar gửi tại New York. Giao dịch ban đầu bị các giới chức ngân hàng chặn lại. Các quan chức Hoa Kỳ sau đó trì hoãn cấp phép. Họ phong tỏa vô thời hạn tài khoản này khi nhận được sắc lệnh hành pháp của Tổng thống Joe Biden.

Diễn biến trên cho thấy, khác với tuyên bố mạnh mẽ, quân đội Myanmar ý thức được hậu quả từ những biện pháp cấm vận của các nước phương Tây như Mỹ, Canada, Liên minh Châu Âu và Anh. Họ chủ động tìm cách hạn chế thiệt hại từ trước.

Khi những hình ảnh đàn áp tàn bạo của quân đội Myanmar được truyền đi khắp nơi trên thế giới, áp lực tẩy chay, cô lập càng tăng cao, ngay cả với những đối tác mà Myanmar xưa nay xem là “một số ít bạn bè”.

Cục quản lý Tiền tệ Singapore vừa cảnh báo các tổ chức tài chính trong nước cần trọng theo dõi các giao dịch có liên quan đến Myanmar, đề phòng rủi ro bị cáo buộc thông đồng với các hành vi tội ác của quân đội Myanmar. Mọi giao dịch đáng ngờ đều cần được báo cáo lại cho chính quyền. Singapore là một trong những nhà đầu tư lớn nhất tại Myanmar. Trong một diễn biến khác, Ngân



Người biểu tình tại Yangon, Myanmar tưởng niệm Mya Thwet Thwet Khine, cô gái 20 tuổi bị quân đội bắn chết khi đang biểu tình. Ảnh chụp ngày 20/2/2021. Nguồn: Reuters.

hàng Trung ương Na Uy, đơn vị quản lý quỹ đầu tư quốc gia của nước này, đã đưa tập đoàn Kirin Holdings của Nhật vào danh sách theo dõi (watch list), bước đầu tiên để quyết định xem có loại trừ Kirin ra khỏi danh sách hợp tác đầu tư hay không.

Na Uy có quỹ đầu tư quốc gia trị giá 1.300 tỷ USD, lớn nhất thế giới vào thời điểm hiện tại. Áp lực của những tổ chức như quỹ đầu tư của Na Uy là lý do khiến Kirin Holdings đã tuyên bố từ bỏ hợp tác với Myanmar Economic Holdings Limited (MEHL), một công ty do quân đội Myanmar sở hữu và quản lý.

Áp lực quốc tế sẽ càng lúc càng tăng, khi người Myanmar quyết tâm không lùi bước, còn quân đội nước này sẵn sàng dùng mọi biện pháp bạo lực để bóp chết ý chí kháng cự của người dân.

Nhưng các biện pháp cấm vận với Myanmar chưa bao giờ đạt

được hiệu quả như ý muốn.

Có hai lý do chính: nước này có “bạn bè” đỡ đầu và quân đội có nguồn thu khổng lồ chảy vào túi riêng.

Bạn bè lớn nhất của Myanmar không ai khác hơn là Trung Quốc và Nga, hai thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Trong nhiều năm qua, hai nước này đã cản trở mọi nỗ lực trừng phạt chung của Liên Hợp Quốc đối với các hành động bị tố cáo là diệt chủng của quân đội Myanmar đối với người Rohingya. Khi cuộc đảo chính nổ ra, Trung Quốc và Nga cũng ngăn cản không cho Hội đồng Bảo an ra được tuyên bố chung lên án quân đội Myanmar.

Trong khi cộng đồng quốc tế lên tiếng phản đối hành động đảo chính, Trung Quốc là một trong số ít nước ủng hộ. Họ giảm nhẹ vấn đề thành sự kiện “thay đổi nội các” của Myanmar. Trung



Cảnh sát dựng rào chắn trước Đại sứ quán Trung Quốc tại Yangon, khi người biểu tình tuần hành qua nơi này vào ngày 12/2. Ảnh: The New York Times.

Quốc có chung đường biên giới, đồng thời là một trong những nhà đầu tư lớn nhất của Myanmar.

Về phần mình, Nga hưởng lợi lớn từ các giao dịch buôn bán vũ khí với quân đội Myanmar. Min Aung Hlaing, viên tướng đứng đầu lực lượng quân đội nước này và là kiến trúc sư của cuộc đảo chính vừa qua, xem nước Nga là một “người bạn trung thành”, luôn giúp đỡ họ trong những giờ phút khó khăn.

Khi phương Tây “ngủ chơi” với Myanmar, những nước như Trung Quốc và Nga sẵn sàng nhảy vào lấp chỗ trống.

Ngoài ra, không thể không kể đến những “hàng xóm tốt bụng” với Myanmar: các nước trong ASEAN.

Ngày 2/3 vừa qua, cuộc họp ngoại trưởng của các nước Đông Nam Á đã không thể thống nhất trong việc giải quyết khủng hoảng tại Myanmar. Chỉ có bốn nước Indonesia, Malaysia, Philippines

và Singapore lên tiếng kêu gọi quân đội nước này trả tự do cho hàng ngàn nhân vật đối lập đã bị bắt kể từ cuộc đảo chính. Những nước còn lại, trong đó có Việt Nam, chỉ tuyên bố “kêu gọi kiềm chế”.

ASEAN xưa nay luôn là một tổ chức liên kết rời rạc. Nhiều chính phủ trong khối này lại còn xem thường các giá trị nhân quyền và dân chủ – Việt Nam, Lào, Campuchia và chính quyền quân sự Thái Lan là các điển hình. Điều đó khiến họ trở thành những hàng xóm và bạn bè hoàn hảo cho các viên tướng nắm quyền ở Myanmar.

Quân đội Myanmar còn sống tốt suốt nhiều thập niên qua nhờ vào việc nắm giữ hầu như mọi hoạt động kinh tế béo bở của nước này. Từ viễn thông đến giải khát, từ kinh doanh giải trí đến khai thác khoáng sản, đâu cũng có bàn tay của quân đội thò vào.

Những tập đoàn sân sau

của quân đội như MEHL và MEC (Myanmar Economic Corporation) gần như hoạt động trong lỗ đen của thể chế – do các tướng lĩnh và người nhà của họ nắm quyền. Không chịu sự giám sát của bất kỳ cơ quan hành pháp, lập pháp hay tư pháp nào, doanh thu của các tập đoàn này đến từ đâu, đi về đâu hoàn toàn là điều bí mật.

Nhờ vào những tập đoàn binh phong này, bất chấp các lệnh cấm vận của phương Tây nhiều năm qua, quân đội Myanmar vẫn có thể giao dịch với các doanh nghiệp nước ngoài hoặc âm thầm bí mật, hoặc công khai thông qua những trung gian.

Một trường hợp như thế là các quan hệ làm ăn giữa quân đội Myanmar và tập đoàn viễn thông Viettel của Việt Nam.

Trong một báo cáo công bố vào ngày 20/12/2020, tổ chức Justice for Myanmar đã cáo buộc Viettel tiếp tay cho các hoạt động phạm tội của quân đội Myanmar, thông qua việc hợp tác với các công ty sân sau của những tướng lĩnh. Luật Khoa đã có bài viết phân tích về khía cạnh pháp lý của những cáo buộc này.

Ngoài cấm vận ra còn làm được gì?

Đối với các nước bên ngoài, câu trả lời là không có gì nhiều, ít nhất là trong ngắn hạn.

Can thiệp quân sự từ nước ngoài là điều gần như sẽ không xảy ra, trừ phi quân đội Myanmar gây hấn với nước khác, một điều họ đủ khôn ngoan để tránh.

Những biện pháp cô lập và cấm vận, như trên đã phân tích, sẽ không có nhiều tác dụng tức thời



Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Tổng giám đốc Tập đoàn Viettel vào năm 2017, trao tặng “Bảng ghi nhận đặt tên thương hiệu Mytel cho Công ty Liên doanh Viễn thông Myanmar” cho Thống tướng Min Aung Hlaing, Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang Myanmar. Ảnh: Báo Đầu tư.

đối với một tổ chức đã quen với việc cai trị và đàn áp bằng bạo lực, có nguồn thu bí mật khổng lồ, lại được “bạn bè” giúp sức.

Nhưng câu chuyện không đến mức hoàn toàn tuyệt vọng.

Các biện pháp cấm vận ngắn hạn có thể không đủ làm chùn bước những kẻ cầm súng khát máu tại

Myanmar, nhưng những chính sách viện trợ lâu nay của phương Tây dành cho các tổ chức xã hội dân sự tại nước này lại đạt kết quả nhiều hơn trông đợi.

Đó là nhận định của hai tác giả Sophie Boisseau du Rocher, thuộc Viện Quan hệ Quốc tế Pháp, và Felix Heiduk, Viện

Quan hệ Quốc tế và Chiến lược Đức, trong bài viết đăng trên tạp chí The Diplomat vào ngày 26/2. Theo họ, vấn đề lớn nhất trong cách tiếp cận của châu Âu trong nhiều thập niên qua với Myanmar là đặt quá nhiều kỳ vọng vào những lãnh đạo chính trị đối lập như Aung San Suu Kyi. Khi các chính trị gia này không hành động được như mong muốn (như Aung San Suu Kyi đã bảo vệ quân đội Myanmar trước cáo buộc diệt chủng), phương Tây thất vọng buông xuôi.

Điều may mắn là trong khoảng thời gian mở cửa ngắn ngủi vừa qua, các nước châu Âu đã đóng vai trò quan trọng trong các dự án viện trợ phát triển (ODA) tại Myanmar. Kể từ năm 2014 đến 2020, châu Âu đã viện trợ gần 700 triệu euro (khoảng 840 triệu USD) cho các dự án ODA tại Myanmar. Nhờ vậy, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và những tổ chức dân sự tại nước này nhanh chóng phát triển, góp phần quan trọng trong việc nâng cao dân trí và ý thức về dân chủ, dân quyền.

Khi quân đội đảo chính, chính các NGOs và các nhà hoạt động xã hội dân sự là những lực lượng tích cực nhất trong việc tổ chức, điều phối các hoạt động biểu tình phản đối chính quyền quân sự.

Các chuyên gia về quan hệ quốc tế trên cho rằng trong dài hạn, phương Tây vẫn có thể đóng góp vào quá trình phát triển dân chủ tại Myanmar bằng việc tiếp tục hỗ trợ phát triển mạng lưới xã hội dân sự, thay vì quá tập trung vào những chính trị gia đối lập.

Xét cho cùng, chính người dân mới nắm trong tay vận mệnh của mình, và của cả đất nước.



Người biểu tình ở Yangon dán biểu ngữ “truy nã” Tướng Min Aung Hlaing, lãnh đạo của quân đội Myanmar. Ảnh: The New York Times.



Người biểu tình tại Mandalay, Myanmar kêu gọi tham gia phong trào bất tuân dân sự (CDM), ngày 22/2/2021. Ảnh: AP.

Những người Myanmar hiểu rõ điều đó. Bất chấp rủi ro thiệt mạng, họ vẫn quyết tâm xuống đường.

Phong trào bất tuân dân sự (Civil Disobedience Movement – CDM) lan rộng khắp nơi, khi người dân trong mọi lĩnh vực ngành nghề đều tham gia tẩy chay chính quyền quân sự. Họ hiểu rằng quân đội phụ thuộc vào mình chứ không phải chiều

ngược lại. Khi người dân không còn muốn hợp tác, quân đội – bắt kẻ vũ khí dồi dào đến đâu – cũng không thể điều hành một đất nước chết (failed state).

Về phần cộng đồng quốc tế, vai trò của từng cá nhân cũng quan trọng không kém các tổ chức hay chính phủ các nước lớn.

Các bài báo, các phóng sự điều tra phanh phui những đường dây liên hệ giữa các tổ chức nước

ngoài với quân đội Myanmar là cơ sở để buộc các tổ chức này phải cắt đứt quan hệ hợp tác với chính quyền quân sự.

Việc các tập đoàn lớn như Kirin của Nhật hay các công ty tài chính của Singapore bắt đầu xem xét lại quan hệ với quân đội Myanmar là kết quả từ những sức ép như vậy.

Mỗi cá nhân có thể góp thêm sức nặng qua quyền lựa chọn tiêu dùng của mình: tẩy chay những sản phẩm, dịch vụ của các công ty hợp tác với quân đội Myanmar, gây áp lực buộc họ phải đứng về phía người dân thay vì bắt tay với những kẻ đàn áp.

Người Việt Nam có thể sử dụng cùng thứ quyền lực đó với các sản phẩm dịch vụ của Viettel. Người tiêu dùng có quyền yêu cầu Viettel phải công khai mối quan hệ với quân đội Myanmar, cũng như lập trường của họ đối với các hành vi gây tội ác chiến tranh của quân đội nước này.♦

(Luật Khoa)

CỰU THỦ TƯỚNG CANADA...

(tiếp theo trang 15)

-“Anh có tin Chúa và những việc Chúa làm không?” Người bạn trả lời: -“Không”. Ngạc nhiên, anh hỏi lại: -“Tại sao?”. Trả lời: -“Thấy tận mắt rồi còn tin gì nữa”.

Đúng như vậy. Người ta chỉ cần tin khi không thấy. Nhưng có những trường hợp Chúa cho thấy nhân tiền dưới nhiều hình thức và hoàn cảnh khác nhau mà người ta vẫn không chịu tin. Có cần nhắc

lại: “Phúc cho ai không thấy mà tin”? Vô tri nhưng vẫn mộ. Thà vậy còn hơn lý sự rắc rối để bị ông Thánh Phêrô lục vấn lâu hơn ở cổng Thiên Đàng. Trong khi những anh chị em “đêm ngày nhớ Chúa nhớ Cha” được vào lệ hơn.

Mặc Giao (2021)

Eben Alexander, M.D., *The Map of Heaven*, trang XVIII, Simon & Schuster, New York 2014.

“For the vast majority of our time on this planet, human beings didn’t doubt for a moment that the spiritual world was real.

We believed that it was the place each of us came from when we were born, and that it was the place where we would return to when we died”

(1) Marcel Granet, *Les Idées du XXe siècle*, trang 158, Edma, Paris 1978.

“Elle tend à la sagesse et non à la science, elle relie l’homme à l’univers, sans opposer, comme la pensée occidentale, le sujet et l’objet, elle pense l’ordre universelle comme une entente entre la nature et la société”

(2) Eben Alexander, *sđđ*, trang XVII.

“Without actually speaking, she let me know that I was loved and cared for beyond measure and that the universe was a vaster, better, and more beautiful place than I could ever dreamed. I was an irreplaceable part of the whole (like all of us), and all the sadness and fear I had ever known in the past was a result of my somehow having forgotten this most central of facts” ♦

Miến Điện : Thống tướng Min Aung Hlaing bị Liên Hiệp Châu Âu trừng phạt

■ Thu Hằng

Thống tướng Min Aung Hlaing, người đứng đầu cuộc đảo chính ngày 01/02/2021 tại Miến Điện, nằm trong danh sách 11 quan chức Miến Điện bị Liên Hiệp Châu Âu trừng phạt ngày 22/03. Cùng ngày, Hoa Kỳ thông báo trừng phạt thêm hai sĩ quan thuộc lực lượng an ninh Miến Điện

Tướng Min Aung Hlaing, cùng với 9 sĩ quan cấp cao khác và chủ tịch ủy ban bầu cử, bị cấm đến hoặc trung chuyển qua lãnh thổ của Liên Hiệp Châu Âu và bị phong tỏa tài sản có ở Liên Âu. Theo tuyên bố của 27 ngoại trưởng, đây là phản ứng đối với “việc lật đổ bất hợp pháp chính quyền được bầu lên một cách dân chủ, cũng như việc tập đoàn quân sự trấn áp thô bạo các cuộc biểu tình ôn hòa”.

Ngoài ra, Liên Hiệp Châu Âu cũng đã thông qua một điểm sửa đổi về chế độ trừng phạt, được lập ra năm 1996 cho trường hợp Miến Điện, để có thể trừng phạt các thực thể kinh tế. Theo một nguồn tin của AFP, những biện pháp này có thể sẽ được quyết định vào tháng Tư.

Ngoài thống tướng Min Aung Hlaing đã bị trừng phạt, Hoa Kỳ quyết định trừng phạt thêm ông Than Hlaing, người đứng đầu ngành cảnh sát Miến Điện và ông Aung Soe, một quan chức quân đội, vì tham gia “chiến dịch bạo lực và hăm dọa nhắm vào người biểu tình ôn hòa và xã hội dân sự”. Theo thông cáo ngày 22/03 của ngoại trưởng Anthony Blinken, các quan chức Miến Điện nằm trong danh sách trừng phạt bị cấm tiếp cận hệ



thống tài chính quốc tế và duy trì quan hệ giao thương với Hoa Kỳ, đồng thời bị phong tỏa tài sản ở Mỹ nếu có. Ngoài ra, Washington cũng trừng phạt hai sư đoàn bộ binh 33 và 77 của quân đội Miến Điện vì “sát hại người biểu tình”.

Tập đoàn quân sự cáo buộc người biểu tình gây hỗn loạn

Bất chấp nguy hiểm, người dân Miến Điện vẫn tiếp tục biểu tình cả ngày lẫn đêm. Hơn 260 người đã bị thiệt mạng kể từ cuộc đảo chính, theo Hội Trợ giúp Tù nhân Chính trị (AAPP) nhưng đến ngày 23/03, tập đoàn quân sự mới lên tiếng chia buồn với gia đình của 164 nạn nhân. Trong buổi họp báo tại Naypyidaw, ông Zaw Min Tun, phát ngôn viên của tập đoàn quân sự, còn cáo buộc những người này là “nguồn gốc tình trạng hỗn loạn đang làm đảo lộn đất nước” và họ không phải là “những người biểu

tình ôn hòa” khi dẫn chứng một đoạn video quay lại cảnh một nhà máy bị cháy.

Vẫn theo phát ngôn viên của tập đoàn quân sự, mạng internet sẽ tiếp tục bị hạn chế thêm một thời gian vì vẫn còn nhiều lời kêu gọi bạo lực trên mạng. Hiện chỉ có các cơ quan truyền thông Nhà nước Miến Điện có thể hoạt động bình thường. Báo chí độc lập và phóng viên nước ngoài tiếp tục bị trấn áp. Theo thống kê vào đầu tháng Ba của Liên Hiệp Quốc, có ít nhất 37 nhà báo bị bắt kể từ cuộc đảo chính và vẫn còn 19 người bị giam giữ bất hợp pháp. Ngày 22/03, hai tổ chức phi chính phủ - Ân xá Quốc tế (Amnesty International) và Ủy Ban Bảo Vệ Nhà Báo (CPJ) - đã kêu gọi quân đội Miến Điện thả các nhà báo bị bỏ tù một cách tùy tiện và cho phép họ làm việc mà không bị sách nhiễu hay truy tố. ♦



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**

**MINI MARKET**www.ChoTamBien.com

CHỢ TAM BIÊN

HEO BÒ GÀ DÊ & FAST FOOD

ĐẶC BIỆT: GIÒ, CHẢ, NAM CHUA, LÒNG HEO, BÊ THUI, CHÀ BÔNG (Làm bằng thịt tươi)

**Địa Điểm 1:**

**9550 Bolsa Ave. #115E,
Westminster, CA 92683**

(714) 548-4993

Open 7 days: 7:00 AM - 8:00 PM

Địa Điểm 2:

**9906 Westminster Ave. #B,
Garden Grove, CA 92844**

(714) 636-2222

Open 7 days: 7:00 AM - 9:00 PM



■ Trần Nguyên Thao

Việt Nam cần 15 năm vượt khó mới tới công nghệ cao.

- Chế độ cực kỳ yếu kém do tham nhũng.
- Cơ cấu kinh tế vĩ mô và cơ cấu các ngành chưa gắn với giáo dục.



Ngân Hàng Thế Giới (World Bank - WB) vừa công bố (3) khó khăn, thách thức lớn nhất của Việt Nam trong công cuộc đổi mới sáng tạo : (i) Nguồn lao động tuy đông đảo, nhưng lại kém chuyên môn; (ii) 97% doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa sẵn lòng đổi mới tư duy để bắt kịp trao lưu công nghệ mới; và (iii) những bất cập trong việc triển khai các hiệp định thương mại để doanh nghiệp nhận thức được và tham gia vào sinh hoạt thương mại toàn cầu.

Tham gia trực tuyến buổi công bố báo cáo này của WB, Tiến Sỹ Nguyễn Đức Kiên, Trưởng Nhóm tư vấn kinh tế cho Thủ tướng Chính phủ cùng chia sẻ 3 khó khăn, thách thức lớn nhất của Việt Nam trong công cuộc đổi mới sáng tạo và thực hiện mục tiêu trở thành quốc gia có thu nhập trung bình cao.

Những gì WB đưa ra được giới chuyên ngành của Việt Nam nồng nhiệt khai triển, trong lúc nghị quyết của đại hội đảng CSVN

lần thứ XIII gần như vẫn huỳnh hoang đòi “đội đá vá trời”, đặt chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân mỗi năm từ 6,5-7%.

Theo nhận xét của TS Kiên, nguồn lao động đông đảo, dồi dào, vừa là một lợi thế nhưng cũng là hạn chế khi nguồn lao động này lại thiếu chuyên môn sâu và trình độ công nghệ cao để có thể chủ động áp dụng được đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp. Vì vậy, nếu muốn đổi mới sáng tạo ở Việt Nam thì phải dịch

chuyển cơ cấu kinh tế vĩ mô và cơ cấu kinh tế nội ngành toàn diện gắn với giáo dục. Việt Nam phải cải cách mạnh mẽ hệ thống giáo dục và đào tạo, đặc biệt là đào tạo nghề, tập trung vào đào tạo công nhân có tay nghề đáp ứng được với công nghệ mới và gắn việc đào tạo công nhân có tay nghề với các nhu cầu đổi mới công nghệ, thiết bị của doanh nghiệp. Những chính sách này đòi hỏi Việt Nam phải có một quãng thời gian khoảng 10-15 năm.

Mục tiêu cao nhất của năm đầu (2021) trong nhiệm kỳ 5 năm của

nhiệm khóa XIII là mã số hóa từng người dân để dễ theo dõi, trấn áp. Về kinh tế, đảng hứa tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) ở mức 6,5%, GDP bình quân đầu người lên khoảng 3.700 Mỹ kim. Đến cuối nhiệm kỳ 5 năm (2025) sẽ đưa người dân vượt qua mức trung bình thấp. CSVN lại hứa đến năm 2045 Việt Nam sẽ trở thành “nước phát triển và có thu nhập cao” – tương đương những con hổ châu Á khác như Hàn Quốc, Hong Kong, Đài Loan hay Singapore.

Nhưng mọi hứa hẹn, theo phía Công An đều phải dành cho “ưu tiên bảo vệ đảng”, được Công An xác định, “lực lượng công an sẽ theo dõi, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng hợp tác đầu tư phát triển kinh tế để tiến hành chuyển hóa về chính trị, lũng đoạn về kinh tế”. Nhóm chữ “lợi dụng đầu tư để chuyển hóa chính trị” như sợi dây thòng lọng treo lơ lửng trên đầu các doanh nghiệp không có “chức năng sâu sau”.

Trong hoàn cảnh Kinh Tế cả thế giới đối mặt với hậu quả của Virus Vũ Hán, thì Việt Nam vẫn cho lệnh báo chí Nhà Nước “tô vẽ”, ca ngợi như kiểu “mò cua trong lỗ” lập lờ “đánh lặn con đen”.

Hôm 05/03 đài phát thanh Á Châu Tự Do (RFA) lật tẩy căn bản lươn lẹo của CSVN ^[1] qua bản tin nói rằng, phóng viên Đài Á Châu Tự Do phát hiện chỉ số mà tổ chức của Anh Quốc New Economics Foundation (NEF) thăm dò từ năm 2016 và đến giờ chưa có cập nhật gì thêm, được báo chí của đảng CSVN lập lại thông tin cũ với cách viết rất mập mờ, không nói rõ ngày tháng, làm như bản lượng giá mới ra lò, nói



là của NEF “vừa công bố” về “Chỉ số hành tinh hạnh phúc”, trong đó Việt Nam đứng thứ 5 thế giới vượt qua cả Bhutan (*)

Quỹ Di sản (Heritage Foundation) vừa công bố Chỉ số tự do kinh tế năm 2021 cho thấy, điểm số tự do kinh tế của Việt Nam là 61.7. Điểm số này giúp Việt Nam trở thành nền kinh tế tự do đứng thứ 90 trong bảng xếp hạng năm nay. Và là nước đứng thứ 17 trong số 40 quốc gia ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; có điểm tổng thể cao hơn mức trung bình của khu vực và thế giới.

Heritage Foundation chỉ ra trở ngại lớn nhất đối với Việt Nam vẫn là **chế độ pháp quyền cực kỳ yếu kém của đất nước do tham nhũng trong cơ quan tư pháp cấp thấp** và trong nhiều doanh nghiệp nhà nước không được cải tổ và kém hiệu quả. ^[2]

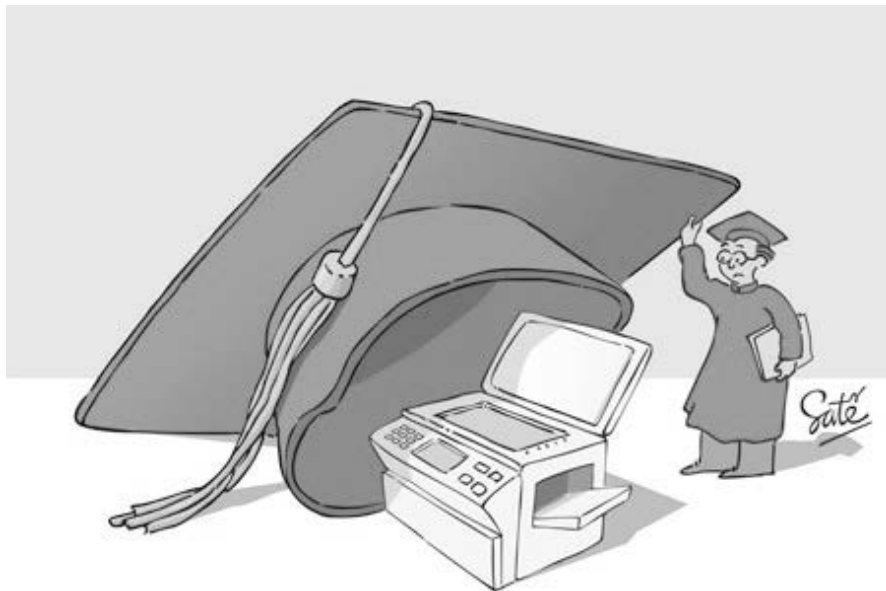
WB lượng giá, so với các nền kinh tế tiên tiến về độ phủ và cường độ sử dụng công nghệ mới, thì Việt nam cũng nằm trong số các nước

Đông Nam Á chẳng những chưa đạt tới **ranh giới** công nghệ cao, mà gần như cả khu vực này đang tụt hậu.

Lâu nay Hà-nội vẫn hãnh diện về một Việt nam có nguồn nhân lực trẻ, làm việc chăm chỉ và nhiều nhân tài. Theo báo chí Nhà Nước, mỗi năm Việt nam đào tạo ra 1500 Tiến Sỹ, 36 ngàn Thạc Sỹ, còn văn bằng cử nhân thì vô số kể, thống kê cho biết, 5 năm trước (2016) Việt nam đã có 192,500 cử nhân.

Ngay từ năm 2014, báo VietnamNet đã khoe Việt Nam có 24,300 Tiến sỹ [3] . Nếu chia đều cho 63 Tỉnh, Thành thì 7 năm trước mỗi nơi đã có gần 400 vị Tiến sỹ và gần 600 vị Thạc sỹ. Số lượng khoa bảng ở Việt Nam nhiều như vậy, cho nên dân đen lam lũ mỗi khi có việc phải ra Tỉnh, gặp bất cứ ai cũng phải cung kính chào Tiến Sỹ mới không thất lễ!

Ngân hàng Phát Triển Á Châu (ADB) nhận định, Việt Nam cần



tăng cường phát triển kỹ năng nhằm phục vụ chuyển đổi sang cách mạng công nghệ 4.0. Mặc dù 68% số cơ sở đào tạo ở Việt Nam báo cáo rằng họ đã được trang bị tốt cho cách mạng công nghệ 4.0, số liệu này vẫn thấp hơn so với Campuchia (73%), Philippines (81%) và Indonesia (95%) [4].

Thống kê từ TopDev, trang tuyển dụng về công nghệ phần mềm, cho thấy nhu cầu nhân lực Công Nghệ Thông Tin (CNTT) tăng nhưng thị trường lao động lãnh vực này tại Việt Nam luôn trong tình trạng thiếu hụt về cả số lượng và chất lượng. Năm 2021, số lượng nhân lực CNTT cần là 500.000 người và thiếu hụt 190.000 người.^[5] Công việc chuyên môn cao với lương tháng 100 triệu trở lên bị lọt vào tay người ngoài.

Theo số liệu của phòng Thương mại và Công Nghiệp Việt Nam (VCCI) tính đến ngày 31/12/2019, cả nước có 758.610 doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm trên 95%. Các DNNVV đóng góp tới 45% vào GDP, 31% vào tổng số thu ngân sách hàng

năm và thu hút hơn 5 triệu lao động.

Các doanh nghiệp lớn lại phụ thuộc quá mức vào vốn đầu tư nước ngoài (70% vốn FDI) làm cho xuất cảng cũng lệ thuộc và gây cản trở cho sự phát triển của ngành công nghiệp nội địa, đưa số lượng cử nhân ngày càng tăng hiện đang phải làm việc vất vả tại những nhà máy cho người ngoài.

Bộ Kế Hoạch & Đầu Tư (KH&ĐT) cho biết, DNNN số lượng không lớn, chỉ chiếm khoảng 0,07% số doanh nghiệp cả nước, nhưng đóng góp tới 7% tổng tài sản, 10% tổng vốn các doanh nghiệp trên thị trường và 30% GDP, chưa kể tới đóng góp về lao động, việc làm và vai trò điều tiết, ổn định thị trường khi có bất ổn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh . . . Nhưng Bộ KH&ĐT quên không nhìn nhận, khối DNNN “ù lì” và kém hiệu quả.

Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM), đánh giá nhiều doanh nghiệp (DN) tại Việt Nam, kể cả các DN hàng đầu, hiện chưa có ý

thức rõ ràng về việc chuẩn bị các chiến lược dài hạn. Thành ra việc chuyển giao quyền điều hành công ty cho thế hệ trẻ hơn đang “bỏ ngõ”.

Sơ lược trên đây cho thấy những khó khăn dài hạn, nhưng ngay trước mắt khi lãi suất trái phiếu của Mỹ mới tăng, thì thị trường chứng khoán mới nổi như Việt nam sẽ đối mặt với nguồn vốn thuộc khối ngoại lần lượt ra đi : tuần trước Dragon Capital có 25 năm kinh nghiệm tham gia thị trường Việt Nam đã quyết định thoái vốn, bán 100 triệu cổ phiếu, thu vốn 3000 tỷ đồng. Việt nam có thể chịu lệnh trừng phạt “thao túng tiền tệ” của Mỹ trong tương lai không xa, vì Ngân Hàng Nhà Nước kìm hãm tỷ giá. Lạm phát có dấu hiệu tăng cao đáng kể, ngày 14/03 giá vàng trong nước cao hơn giá vàng thế giới gần 9 triệu đồng 1 lượng (trên 16%).^[6]

Từ tháng 11/2020 đến nay, xăng đã tăng giá 7 lần. Lần tăng mới đây là ngày 12/03, xăng Ron95-III giá 18, 881 đồng mỗi lít, tăng khoản 800 đồng. Tính chung 7 lần tăng giá xăng thì mỗi lít xăng đã tăng 3.800 đồng, khoảng 21%.^[7]

Bao lâu, CSVN còn khẳng khái giữ lẽ thói điều hành Kinh Tế bằng định hướng Xã Hội Chủ Nghĩa, vẫn chỉ kết nạp những người thiếu năng lực, và ra sức “chèo kéo” không cho thị trường vận hành tự do thì đương nhiên Kinh Tế, Tài Chánh kéo dài trong khủng hoảng, đưa đến doanh nghiệp đình đốn, tỷ lệ thất nghiệp cao, kinh tế suy thoái, lạm phát cao. Khi giới chuyên ngành lên tiếng bênh vực quyền lợi người

(xem tiếp trang 54)

LẠI ĐẬP PHẢI MÌN



Em dẫm phải c. rồi

Hoàng Duy Hùng

“Nếu không có tài đánh giặc thì miền Bắc chỉ là một vùng nước bùn lộn c.”

(Trần Vàng Sao)

Tác giả của câu văn thượng dẫn từ trần vào ngày 9 tháng 5 năm 2018. Qua hôm sau, BBC có bài viết công phu ghi lại nhiều lời phát biểu về cuộc đời bầm dập (và uất hận) của ông – kẻ tự nhận là kẻ người yêu đất nước mình một cách xót xa:

- Trần Mạnh Hảo: “Thương anh vô cùng ! Anh một nhà thơ đã bị sự thật cầm tù.”
- Uyên Vũ: “Từ một nhà thơ dùng tên lá cờ làm bút hiệu, ông đã bị đầu tố, bị coi là kẻ phản động, nói xấu lãnh tụ, đã kích chế độ. Ông đã bị tru dập, cô lập, và bị hành hạ đến sống dở chết dở trở thành một kẻ bị mọi người khinh bỉ, xa lánh.”
- Dũng Trung: “Hôm nay ông đi. Ông đi thanh thản! Hy vọng ở nơi mới, đất nước mới, đồng bào mới, các ‘đồng chí’ mới... sẽ ăn ở, đối xử với ông tử tế hơn!”

Thế họ (các đồng chí cũ) đã ăn ở đối xử với người thơ ra sao mà tai tiếng dữ vậy Trời?

Câu trả lời, tất nhiên, phải dành cho chính người trong cuộc :

*bây ăn tai nói ngược
ăn hô nói thừa*

*đòn xóc nhọn hai đầu
ngậm máu phun người
bây bứng cây sống trồng cây chết
vu oan giá họa
giết người không guom không dao
đang sống bây giả đồ chết
người chết bây dựng đứng cho sống
bây sâu độc hiểm phước
bây thủ đoạn gian manh
bây là rắn
rắn
toàn là rắn
như cú dòm nhà bệnh
đêm bây mò
ngày bây rình
dưới giường
trên bàn thờ
trong xó bếp
bỏ tên bỏ họ cha mẹ sinh ra
bây mang bí danh
anh hùng dũng cảm vĩ đại kiên cường
lúc bây thật lúc bây giả
khi bây ẩn khi bây hiện
lúc người lúc ma
lúc lên tay múa ngón sủi bọt mép gào thét*

lúc trợn mắt khua môi múa mỗ đã đảo muôn năm
 lúc như thầy tu vào hạ
 lúc như con nít đói bụng đòi ăn
 hai con mắt bầy đứng trông
 bầy bắt hết mọi người trước khi chết phải hô
 cha mẹ bầy ông nội ông ngoại bầy tiên sư có tổ
 bầy
 sống dai đời đời kiếp kiếp
 phải quỳ gối cúi đầu
 nghe bầy nói không được cãi
 phải suốt đời làm người có tội
 vạn đời đời ơn bầy
 đứa nào không nghe bầy hót mỗ chôn sống
 thằng nào không sợ bầy vằm mặt thủ tiêu
 bầy làm cho mọi người tránh nhau
 bầy làm cho mọi người thấy nhau nhỏ nước
 miếng
 đồ phản động
 đồ chống đối
 đồ không đá bàn thờ tổ tiên
 đồ không biết đốt chùa thiêu Phật
 thượng tổ cô bà bầy
 mụ cô tam đời mười đời bầy
 tau xanh xương mết máu
 thân tàn ma dại
 rách như cái xơ mướp chùi trách nôi không sạch
 mả ông bà có tổ bầy kết hết à
 tụi bầy thằng nào cũng híp mắt hai cằm
 bầy ăn chi mà ăn đoàn hậu
 ăn quá dã man
 bầy ăn tươi nuốt sống
 mà miệng không dính máu
 người chết bầy cũng không chừa
 năm năm mười năm hai mươi năm
 xương chân xương tay sọ dừa vãi liệm
 bầy nhai bầy khời bầy mút
 cả húp cả chan bầy còn kêu van xót ruột
 bao nhiêu người chết điều tha quạ rứt xương
 khô cốt tàn dọc bờ dọc bụi giữa núi giữa rừng
 để bầy xây lăng đắp mộ dựng tượng dựng đài cho
 cha mẹ có tổ bầy ... (“Tao Chưởi” – 29 tháng 6
 năm 1997)

Những câu thơ uất hận của Trần Vàng Sao, viết về những đồng chí của ông, khiến không ít người phải bàng hoàng hay thảng thốt:

- Nam Đan: “Bài thơ nói thẳng, nói thật cảm xúc và suy nghĩ của một con người bị vùi dập, bị

thể chế Cộng Sản đàn áp thô bạo đến chỗ tàn tệ nhất... Có lẽ trong văn học Việt Nam (và thể giới!?) khó tìm ra một bài thơ nào kinh dị, khốc liệt như bài thơ này. Điều gì làm cho tâm hồn con người – thi sĩ – phải đau đớn, quằn quại, căm hận, phẫn nộ đến vậy?”

- Mặc Lâm: “Ông dùng thơ để chửi cả một chế độ. Chửi từng sự việc, từng con người. Cách chửi của bà nhà quê mất gà được ông ‘biên đạo’ lại thành của riêng, gây sốc lẫn gây cười cho người đọc bài thơ.”
- Nguyễn Hưng Quốc: “Bài ‘Tau chưởi’ của Trần Vàng Sao không chừng sẽ là một dấu mốc lớn trong quá trình thức tỉnh của trí thức và văn nghệ sĩ Việt Nam trước các huyền thoại giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp tại Việt Nam.”

Quả đúng là nhà thơ của chúng ta đã để lại “một dấu mốc” khá đậm nét nhưng e vẫn chưa đủ lớn để có thể “thức tỉnh” được mọi người. Ông qua đời vào ngày 9/5/2018. Chưa đến hai năm sau, hôm 30/04/2020, vẫn có một vị trí thức khoa bảng khác (luật sư Hoàng Duy Hùng) lại dấn vào cái đồng cút “huyền thoại giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp” như thường.

Hãy nghe lời tường thuật của chính đương sự, đọc được trên báo Nhân Dân, vào hôm 5 tháng 2 năm 2021:

Cha mẹ tôi theo Công giáo, năm 1954 di cư từ Nghệ An vào miền nam, và cha tôi đi lính, làm sĩ quan “quân lực Việt Nam Cộng hòa”. Ngay từ bé, người lớn đã dạy tôi “cộng sản vô thần, vô tổ quốc, vô gia đình” và tôi rất tin. Sinh ra trong bối cảnh đó, cho nên suy nghĩ chống cộng in vào tâm thức của tôi là bình thường.

Năm 1975, 13 tuổi, vì không muốn sống chung với cộng sản, tôi ngày đêm đi bộ rời khỏi Buôn Ma Thuật đã giải phóng. Lớn lên ở Mỹ, tôi được đào tạo trong môi trường có nhiều người gốc Việt chống cộng cực đoan, truyền thông thì hằng ngày ra rả chống cộng, cho nên trong đầu óc tôi khi đó “cộng sản Việt Nam là gian ác, phản bội tổ quốc”, rồi vì yêu nước mà tôi căm thù, chống cộng.

Giờ tôi không suy nghĩ như vậy nữa, tôi đã hiểu và nhận ra không có “tam vô” nào cả, mà Đảng Cộng sản Việt Nam rất tôn trọng tự do tôn giáo, coi gia đình là nền tảng xã hội, coi an nguy của Tổ quốc là



Trái: Trần Vàng Sao, ảnh trang Thi Viện – Phải: Hoàng Duy Hùng, ảnh báo Nhân Dân

quan trọng hàng đầu. Nhưng để có suy nghĩ như vậy, tôi đã trải qua quá trình chống cộng hơn 30 năm, đến một ngày tôi nhận ra nếu thành tâm yêu nước, cần phải ủng hộ đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó mới chính là lương tri của người Việt Nam lương thiện.

Ngày 30-4-2020, tôi chính thức từ bỏ con đường chống cộng quay về với Tổ quốc... Việc tôi công khai chỗ đứng của mình, trở về với đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ diễn ra vài tháng trước khi Đại hội XIII khai mạc. Hôm nay tôi viết bài này chúc mừng Đại hội XIII thành công, chọn được những nhân sự lãnh đạo có TÂM có TẦM để lãnh đạo phát triển Việt Nam thành một quốc gia hùng cường.

Vì bối cảnh xuất thân, lúc đầu tôi đã ngộ nhận về Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nay tôi xin được mượn bài viết để chính thức xin lỗi Chủ tịch Hồ Chí Minh, xin lỗi Đảng Cộng sản Việt Nam và nhân dân Việt Nam. Ước nguyện của tôi là lần tới về Việt Nam, tôi sẽ đến Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh thành kính thấp nén hương xin lỗi Người và khi được tha thứ, tôi mới dám gọi Người là “Bác Hồ” như mọi con dân Việt Nam.

HOÀNG DUY HÙNG

Trong “đám con dân Việt Nam gọi người là Bác” này – tất nhiên – không có Trần Vàng Sao đâu vì

trước khi tạ thế ông đã “nhìn thấu” cái lằng của Hồ Chủ tịch rồi. Những câu thơ sau được viết cách đây một gần phần tư thế kỷ, từ năm 1997:

*bao nhiêu người chết điều tha quạ rứt xương
khô cốt tàn dọc bờ dọc bụi giữa núi giữa rừng
để bầy xây lăng đắp mộ dựng tượng dựng đài cho
cha mẹ cố tổ bầy*

Nay thì lại đến lượt ông luật sư Hoàng Duy Hùng hăm hở vào lăng. Sự kiện này được báo Nhân Dân hớn hờ loan tin:

Từ người chống cộng trở thành người nhiệt thành ủng hộ Đảng Cộng sản, đó là con đường Luật sư Hoàng Duy Hùng ở Houston (Mỹ) đã trải qua hơn 30 năm. Nhân Đại hội Đảng XIII, ông gửi đến Báo Nhân Dân bài viết bày tỏ những tâm tư, suy nghĩ và thay đổi trong tư tưởng, thế giới quan của bản thân mình.

Trong đó có cả ước nguyện lần tới về nước sẽ thấp nén tâm nhang trước Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh để xin lỗi Người, xin lỗi Đảng và nhân dân Việt Nam, để được nói hai chữ “Bác Hồ” như mọi con dân nước Việt.

Cầu mong ông luật sư gặp nhiều may mắn: Vào trong lăng Bác âm u/ Chị em phụ nữ đỡ mũ ra chào ! ♦

NEW RESTAURANT MỞ KHAI TRƯỚC

CHUNG's EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khá úi, đã thành công trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG's Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



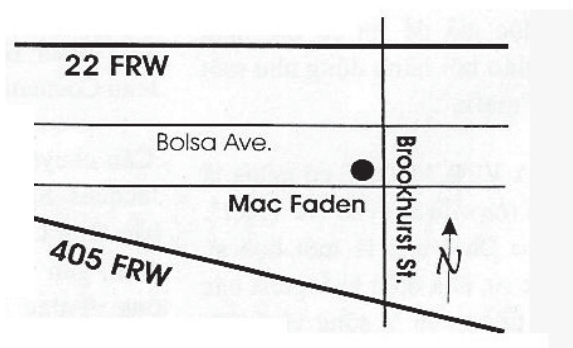
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

Các vấn đề trọng tâm trong quan hệ Mỹ VIỆT TỪ GÓC NHÌN CỦA CÁC NHÀ LẬP PHÁP MỸ

Toàn văn báo cáo tổng hợp về quan hệ Mỹ - Việt do Vụ Khảo cứu Quốc hội Mỹ thực hiện.

■ **Huỳnh Minh Triết**

Vào ngày 16/2/2021 vừa qua, Vụ Khảo cứu Quốc hội Mỹ (Congressional Research Service – CRS) đã đăng tải một báo cáo tổng hợp về quan hệ Mỹ – Việt trên trang web của cơ quan này.

Thành lập vào năm 1914, CRS là một viện nghiên cứu chính sách công thuộc Quốc hội Mỹ, hoạt động theo nguyên tắc phi đảng phái. Viện này có vai trò cung cấp thông tin cần thiết cho các thành viên của Quốc hội, hỗ trợ hoạt động soạn thảo dự luật, các phiên tranh luận để thông qua luật, và giám sát việc thực thi những đạo luật đã thông qua.

Trong các báo cáo mà CRS thực hiện, có một dạng tóm tắt chỉ dài hai trang, được gọi là “In Focus report” (báo cáo trọng tâm). Các báo cáo trọng tâm này cung cấp cái nhìn tổng quát cho các nhà lập pháp Mỹ về những điểm quan trọng nhất trong từng vấn đề.

Báo cáo về quan hệ Mỹ – Việt (US – Vietnam relations) trong bài viết này thuộc nhóm sản phẩm “In Focus” đó. Tác giả của nó là Michael F. Martin và Mark E. Manyin, hai chuyên gia về quan hệ châu Á thuộc CRS.

Luật Khoa giới thiệu toàn văn

báo cáo để giúp độc giả hiểu được cách các nhà lập pháp Mỹ nhìn nhận về quan hệ hai nước. Đồng thời, báo cáo cũng chứa những thông tin mà người Việt Nam khó tiếp cận qua các kênh truyền thông nhà nước. Các hình ảnh minh họa trong bài do Luật Khoa đưa vào.

Về quan hệ Mỹ – Việt

Năm 1995, Mỹ và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức. Kể từ đó, nhờ các lợi ích kinh tế và chiến lược giao thoa, hai nước đã mở rộng mối quan hệ trên hàng loạt các phương diện.



Diện tích: Lớn hơn bang New Mexico một chút

Dân số: 96,5 triệu người (năm 2019)

Tỷ lệ sinh (số con/phụ nữ): 2 (năm 2018; tỷ lệ sinh của Mỹ= 1,7)

Tuổi thọ dự kiến khi sinh: 75,3 năm (năm 2018; tại Mỹ= 78,5 năm)

Tỷ lệ trẻ sơ sinh tử vong: 15,9 ca tử vong/ 1.000 ca sống sót khi sinh (năm 2019; tại Mỹ= 5,6)

GDP trên đầu người (tính theo PPP): 8.397 USD (năm 2019; tại Mỹ= 65.298 USD)

Hoa Kỳ là đối tác thương mại lớn thứ hai của Việt Nam (sau Trung Quốc). Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ 10 của Mỹ.

Kể từ năm 2010, hai nước đã trở thành đối tác trong nhiều vấn đề khu vực, từ an ninh đến kinh tế. Một phần nguyên nhân là do hai nước chia sẻ mối quan ngại về việc Trung Quốc ngày càng hung hăng trong các vấn đề khu vực, và do vị thế ngày càng tăng cao của Việt Nam trong nhóm các cường quốc tầm trung (middle power).

Hiện tại, Việt Nam đang đóng vai trò thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc. Việc này mở ra thêm cơ hội cho việc tăng cường hợp tác song phương.

Các thông tin cơ bản về Việt Nam trong báo cáo của CRS. Việt hóa: LK.

Có nhiều yếu tố giới hạn quy mô và tốc độ cải thiện quan hệ hai nước.

Thứ nhất, Việt Nam thường tính toán đến phản ứng của Trung Quốc trước khi tiến hành bất kỳ quyết sách ngoại giao lớn nào, đặc biệt là trong quan hệ với Mỹ.

Thứ hai, mặc dù các cuộc khảo sát

đur luận đều cho thấy người dân Việt Nam có cái nhìn tích cực về Mỹ, giới quan chức Việt Nam vẫn nghi ngờ rằng mục tiêu dài hạn của Hoa Kỳ là chấm dứt quyền lực độc tôn của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua chiến lược “diễn biến hòa bình”.

Thứ ba, Mỹ quan ngại về hồ sơ nhân quyền của Việt Nam, vốn ngày càng tệ hơn trong mấy năm gần đây. Điều này vẫn là một rào cản đối với việc cải thiện quan hệ song phương.

Cơ cấu chính trị Việt Nam

Việt Nam là quốc gia chuyên chế độc đảng, do Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) nắm quyền. Trên thực tế, ĐCSVN thiết lập đường lối chính sách chung, còn công việc cụ thể do bộ máy chính phủ, Quốc hội và quân đội xử lý. Hai vị trí lãnh đạo cao nhất tại Việt Nam là tổng bí thư đảng cộng sản và thủ tướng chính phủ.

Đầu năm 2021, ĐCSVN tổ chức Đại hội Đảng lần thứ 13 để xác định nhân sự và thiết lập định hướng cho các chính sách kinh tế, ngoại giao và xã hội của Việt Nam. Đại hội đảng tổ chức 5 năm một lần.

Trong kỳ họp này, ông Nguyễn Phú Trọng (sinh tháng 4/1944) đã tái đắc cử chức tổng bí thư đảng lần thứ ba. Ông được đặc cách khỏi quy định độ tuổi nghỉ hưu cũng như giới hạn hai nhiệm kỳ lãnh đạo. Ông là người lãnh đạo ĐCSVN lâu nhất kể từ thập niên 1980.

Thủ tướng chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng được miễn quy định độ tuổi nghỉ hưu, và được cho là sẽ trở thành chủ tịch nước tiếp theo. Đây là một chức danh mang tính nghi thức ở Việt Nam.

Người được nhận định sẽ thay ông Phúc làm thủ tướng là ông Phạm Minh Chính (sinh tháng 12/1958), hiện giữ chức trưởng ban tổ chức trung ương đảng. Vào tháng Năm tới, Quốc hội sẽ họp và bầu các chức danh mới cho hai nhân vật này.

Công tác phòng chống COVID-19 của Việt Nam

Tính đến giữa tháng 2/2021, Việt Nam báo cáo có chưa đến 2.200 ca nhiễm bệnh và ít hơn 50 ca tử vong. Họ đạt kết quả này là nhờ hành động sớm, tiến hành hạn chế rồi dừng hẳn các hoạt động xuất nhập cảnh, phong tỏa toàn bộ khu vực dân cư có ca nhiễm, tiến hành xét nghiệm diện rộng và truy vết tiếp xúc. Các yếu tố khác giúp Việt Nam sớm kiểm chế được ổ dịch gồm có cơ cấu dân số tương đối trẻ, các kinh nghiệm đã có về đối phó với dịch bệnh trước kia, và chính phủ có quyền hạn lớn trong việc giám sát và hạn chế hoạt động của người dân.

Quan hệ Trung – Việt và căng thẳng Biển Đông

Mối quan hệ song phương quan



Từ trái qua: ông Nguyễn Phú Trọng, ông Nguyễn Xuân Phúc, ông Phạm Minh Chính. Ảnh: quochoi.vn.

trọng nhất của Việt Nam là với Trung Quốc. Hai nước có cùng hệ thống chính trị do đảng cộng sản lãnh đạo, có kênh liên lạc xuyên quốc gia giữa hai đảng. Hai chính quyền Việt Nam và Trung Quốc thường chia sẻ nhiều quan điểm chính thức về quan hệ quốc tế. Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam.

Tuy nhiên, quan hệ Trung – Việt thường xuyên xảy ra căng thẳng. Trong hơn 10 năm qua, tranh chấp chủ quyền Biển Đông, đặc biệt là việc Trung Quốc tuyên bố chủ quyền đối với nhiều vùng thuộc đặc quyền kinh tế của Việt Nam, đã khiến căng thẳng giữa hai bên tăng mạnh. Điều này khiến Việt Nam tăng cường năng lực hàng hải và mở rộng quan hệ với các cường quốc biển khác như Mỹ, Nhật và Ấn Độ.

Kể từ năm 2007, Trung Quốc ráo riết hành động nhằm củng cố các đòi hỏi chủ quyền của họ.

Việt Nam đã có động thái phản đối Trung Quốc vì các hành vi bắt giữ tàu cá của ngư dân Việt, gây sức ép buộc các công ty năng lượng phương Tây không làm ăn với Việt Nam trong vùng biển tranh chấp, và xây dựng bảy hòn đảo nhân tạo có trang bị quân sự ở Biển Đông.

Trong khi đó, Trung Quốc phản đối các hoạt động của Việt Nam như thăm dò dầu khí, đánh cá trong khu vực tranh chấp và bắt giữ các tàu cá của Trung Quốc.

Việt Nam cũng tăng cường sự hiện diện ở gần và trong các vùng biển tranh chấp, bao gồm việc mở rộng thăm dò và khai thác dầu khí để phục vụ nhu cầu năng lượng đang tăng ở trong nước.



Hình ảnh được cho là chụp vào năm 2017 cho thấy quy mô các hoạt động quân sự hóa tại những đảo Trung Quốc đang chiếm giữ thuộc quần đảo Trường Sa (Spratly). Ảnh: Inquirer.net/ Philippine Daily Inquirer.

Ngoài ra, Việt Nam có tiến hành các hoạt động bồi đắp đảo nhân tạo ở những khu vực mình kiểm soát trên Biển Đông. Tuy nhiên, các hoạt động này có quy mô nhỏ hơn rất nhiều so với của Trung Quốc.

Các hành động của Trung Quốc ở Biển Đông đã khiến Mỹ và Việt Nam tăng cường hợp tác an ninh. Trong năm 2016, chính quyền Obama gỡ nới quy định cấm vận đối với việc bán vũ khí sát thương và các dịch vụ đi kèm cho Việt Nam. Mọi đơn hàng xuất khẩu vật phẩm quốc phòng, cả sát thương và không sát thương, đều được Ban Giám đốc Sở Kiểm soát Thương mại Quốc phòng thuộc Bộ Ngoại giao đánh giá thẩm tra.

Chính quyền Obama và sau đó là chính quyền Trump đã ưu tiên hỗ trợ hàng hải cho Việt Nam. Hai chính quyền đã cung cấp 24 tàu hải giám cảnh vệ, máy bay không người lái, radar biển, và hai tàu tuần tra thuộc hệ Hamilton của Hải cảnh Mỹ (đã ngưng sử dụng)

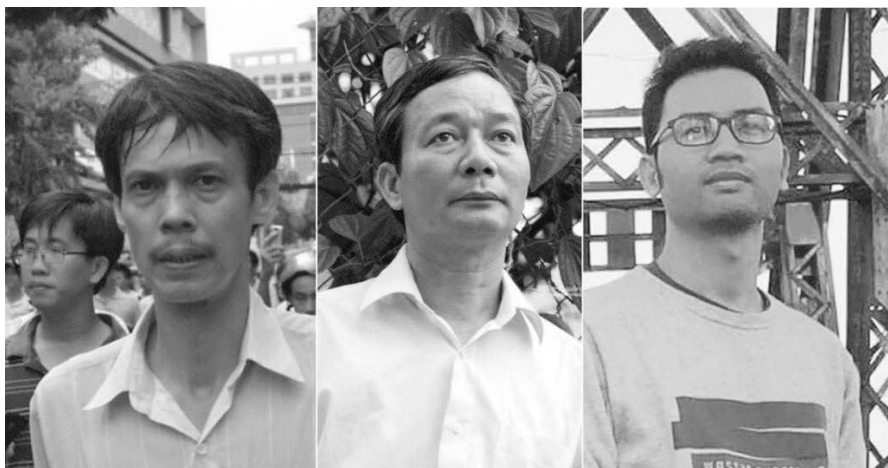
– đây là các tàu hải giám lớn nhất của Việt Nam.

Trong giai đoạn từ năm 2017-2021, quan hệ song phương trong nhiều lĩnh vực khác được tăng cường, do chính quyền Trump có chính sách giúp quân đội Việt Nam “phát triển khả năng thách thức năng lực triển khai sức mạnh của Trung Quốc”.

Tháng 3/2018, Carl Vinson trở thành hàng không mẫu hạm đầu tiên của Mỹ ghé cảng Việt Nam kể từ sau Chiến tranh Việt Nam. Tháng 2/2020, Theodore Roosevelt là chiếc mẫu hạm thứ hai cập cảng Việt Nam.

Nhân quyền

ĐCSVN duy trì hệ thống tổ chức sâu rộng khắp cả nước, cho phép họ có thể giám sát các hoạt động thường nhật của người dân. Trong ba thập niên qua, ĐCSVN dường như thực hiện chiến lược vừa cho phép một số hình thức biểu đạt cá nhân và tôn giáo, vừa tiến hành đàn áp có chọn lọc và ngày càng



Từ trái sang: Tiến sĩ Phạm Chí Dũng, ông Nguyễn Tường Thụy và ông Lê Hữu Minh Tuấn – ba nhà báo thuộc Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam vừa bị chính quyền xét xử vào tháng 1/2021. Ảnh: Luật Khoa tổng hợp.

tăng đối với những cá nhân và tổ chức mà họ coi là mối đe dọa cho quyền lực độc tài của đảng.

Trong khi ĐCSVN cho phép người dân lập doanh nghiệp tư nhân và tham gia hoạt động tôn giáo, họ đàn áp mạnh tay đối với những gì bị coi là hoạt động chống chính quyền và một số tổ chức tín ngưỡng không đăng ký. Luật Việt Nam đòi hỏi các nhóm tín ngưỡng phải đăng ký và được nhà nước chấp thuận.

Trong nhiều năm qua, theo nhiều nhà quan sát, tình trạng đàn áp đối với giới bất đồng chính kiến và người biểu tình trở nên tồi tệ hơn. Chính quyền Việt Nam đã tăng cường năng lực về mặt luật pháp lẫn công nghệ để giám sát các hoạt động trên mạng xã hội của công dân. Chính quyền Việt Nam cũng gia tăng trấn áp giới blogger và những luật sư đại diện cho các nhà hoạt động nhân quyền và tự do tín ngưỡng, đặc biệt là những người bị cho là có liên hệ đến các mạng lưới vận động dân chủ hoặc những ai chỉ trích chính sách của chính quyền đối với Trung Quốc.

Chính quyền Trump vẫn duy trì các cuộc đối thoại nhân quyền thường niên với Việt Nam và đưa ra những chỉ trích về nhân quyền với nước này trong nhiều báo cáo thường niên cũng như trong các phát ngôn cụ thể. Dù vậy, chính quyền Trump không tỏ ra coi trọng nhân quyền trong cách tiếp cận tổng thể với Việt Nam. Trong phiên họp Quốc hội thứ 116, hai dự luật S. 1369 và H.R. 1383 có nội dung lên án hoạt động vi phạm nhân quyền của chính phủ Việt Nam nhưng đã không được thông qua.

Kinh tế và thương mại

Trong thập niên qua, Việt Nam nổi lên như một trung tâm sản xuất lớn ở châu Á, trở thành một trong 10 đối tác thương mại hàng đầu của Mỹ. Một phần của thành công này là nhờ sự dịch chuyển các chuỗi cung ứng do chi phí sản xuất tại Trung Quốc tăng lên, việc ký kết các thỏa thuận thương mại khu vực cũng như căng thẳng thương mại Mỹ – Trung.

Theo số liệu thương mại của Mỹ, buôn bán hàng hóa song phương

Mỹ – Việt năm 2020 đạt gần 90 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2019. Thâm hụt mậu dịch của Mỹ với Việt Nam trong năm 2020 là 69,7 tỷ USD. Đây là mức thâm hụt lớn thứ ba trong số các quốc gia mà Mỹ có quan hệ thương mại.

Trong năm 2020, Việt Nam là nguồn nhập khẩu quần áo lớn thứ hai của Mỹ (sau Trung Quốc), và là một nguồn cung ứng lớn các mặt hàng điện máy, giày dép và đồ gỗ nội thất cho Hoa Kỳ.

Một số công ty Mỹ cáo buộc công ty Việt Nam cạnh tranh không công bằng. Chính quyền Trump đã cho điều tra hoạt động xuất khẩu gỗ của Việt Nam và liệt Việt Nam vào danh sách các nước thao túng tiền tệ.

Một số công ty Việt Nam cáo buộc Mỹ ban hành các quy định thương mại vô căn cứ, phân biệt đối xử và áp đặt các giới hạn để hạn chế xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ.

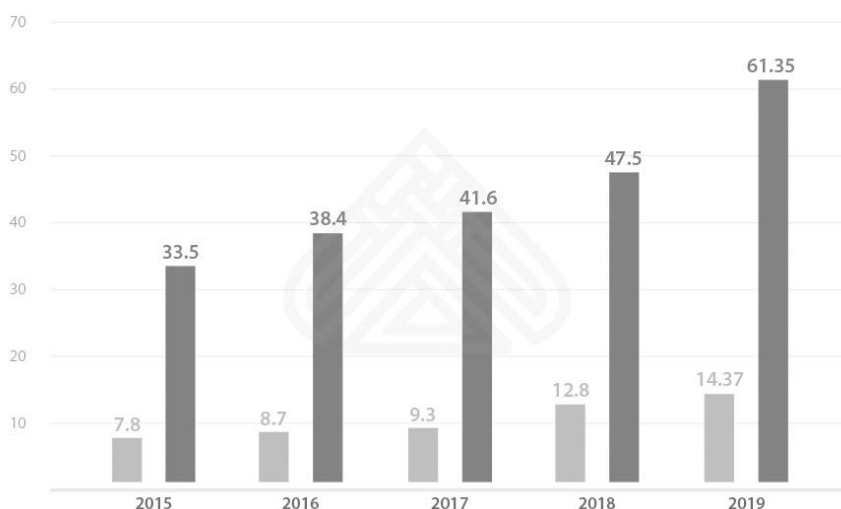
Một trong những nguồn cơn gây căng thẳng đặc biệt trong quan hệ thương mại hai bên là việc Mỹ áp đặt các quy định đối với nhập khẩu cá da trơn từ Việt Nam.

Kim ngạch thương mại song phương Việt Nam – Mỹ tăng liên tục qua các năm. Giá trị hàng hóa xuất khẩu (export) từ Việt Nam qua Hoa Kỳ vượt xa giá trị nhập khẩu (import). Nguồn: Vietnam Customs/ Vietnam Briefing.

Theo Quỹ Tiền tệ Thế giới (IMF), Việt Nam là một trong 26 nền kinh tế có tăng trưởng trong năm 2020. Việt Nam báo cáo tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội thực (GDP) đạt mức 2,9% trong năm 2020, giảm từ mức 7% của

Vietnam – US Trade (US\$ Billion)

■ Export ■ Import



Source: Vietnam Customs

Graphic © Asia Briefing Ltd.

hai năm trước đó.

Trợ cấp nước ngoài mà Mỹ cấp cho Việt Nam

Trong năm tài chính 2021, Quốc hội Mỹ phê chuẩn gần 170 triệu USD trợ cấp cho Việt Nam, lớn hơn 20% so với con số 141 triệu USD mà chính quyền Trump đề nghị.

Trong năm tài chính 2020, Quốc hội Mỹ cũng thông qua 165 triệu

USD trợ cấp cho Việt Nam, nhiều hơn đề xuất của chính quyền Trump khoảng 6%.

Trong các năm tài chính 2018 và 2019, khoản trợ cấp cho Việt Nam mà Quốc hội thông qua lần lượt là 149 và 154 triệu USD, gần gấp đôi so với yêu cầu.

Chiến tranh Việt Nam vẫn còn để lại dấu tích nơi những tổn thất mà chất độc da cam (Agent Orange)

và chất diệt cỏ dioxin gây ra cho con người và môi trường. Những chất độc này do quân đội Mỹ rải xuống Việt Nam trong giai đoạn 1961 – 1971.

Theo ước tính của Hội Nạn nhân Chất độc Da cam/ Dioxin Việt Nam (VAVA), có khoảng 2,1 đến 4,8 triệu người Việt Nam đã trực tiếp tiếp xúc với chất độc da cam.

Tính từ năm 2007, Quốc hội Mỹ đã duyệt chi hơn 380 triệu USD cho công tác loại bỏ dioxin và các chương trình y tế có liên quan. Khoảng 70% số tiền này được sử dụng để làm sạch dioxin. Một dự án hợp tác xử lý ô nhiễm dioxin ở Đà Nẵng đã hoàn tất vào năm 2017.

Năm 2020, chính phủ hai nước đã phát triển kế hoạch tẩy độc dioxin kéo dài 10 năm tại căn cứ không quân Biên Hòa. Chi phí ước tính của dự án là 450 triệu USD.

Chính phủ Việt Nam đã thúc giục Mỹ hành động thêm trong việc loại bỏ dioxin và giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam. ♦

Việt Nam cần 15 năm...

(tiếp theo trang 44)

dân thì lại bị chế độ “dán nhãn” là chuyên gia “làm khó” chính phủ.

15 March 2021

Tham khảo :

[1] <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/vietnam-state-media-digs-up-old-news-about-vn-being-among-the-happiest-countries-03052021065026.html>

[2] [https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/free-economics-](https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/free-economics-index-2021-vietnam-among-the-moderately-free-economies-for-the-first-time-03052021063653.html)

[index-2021-vietnam-among-the-moderately-free-economies-for-the-first-time-03052021063653.html](https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/free-economics-index-2021-vietnam-among-the-moderately-free-economies-for-the-first-time-03052021063653.html)

[3] <https://vietnamnet.vn/vn/giao-duc/24-000-tien-si-viet-nam-dang-lam-gi-164238.html>

[4] <https://theleader.vn/cach-mang-40-doi-hoi-lao-dong-viet-phai-nang-cap-1611135192775.htm>

[5] <https://thanhvien.vn/giao-duc/nganh-cong-nghe-thong-tin-tiep-tuc-khat-nhan-luc-1344497.html>

[6] [https://tintuonline.com.vn/mua-](https://tintuonline.com.vn/mua-sam/gia-vang-hom-nay-143-chenh-lech-9-trieuluong-dan-viet-thiet-lon-n-472227.html)

[sam/gia-vang-hom-nay-143-chenh-lech-9-trieuluong-dan-viet-thiet-lon-n-472227.html](https://tintuonline.com.vn/mua-sam/gia-vang-hom-nay-143-chenh-lech-9-trieuluong-dan-viet-thiet-lon-n-472227.html)

[7] <https://thethaovanhoa.vn/ban-can-biet/gia-xang-dau-hom-nay-12-3-cap-nhat-muc-dieu-chinh-moi-nhat-n20210312081322527.htm>

(*) Vương Quốc Bhutan thuộc Nam Á : diện tích 38,394 km²; dân số 741.700 người. GDP (PPP) 7,045 tỷ Mỹ Kim. Bình quân đầu người 8,762 Mỹ kim. Nhà Vua của Bhutan quan niệm rằng “*Tổng Hạnh phúc Quốc gia còn quan trọng hơn Tổng Sản phẩm Quốc nội*” ♦

BBC: Tội ác kinh thiên động địa CỦA ĐCSTQ

** Tù nhân nữ Duy Ngô Nhĩ bị hãm hiếp có hệ thống*

** Chính Tập Cận Bình là kẻ chủ động gây nên tội ác*

** Các nạn nhân đã nói gì với các phóng viên BBC?!*

■ Trần Phong Vũ

Trong một bài ký sự dài hôm 05-2-2021, các phái viên Matthew, David Campanale và Joel Gunter của đài BBC đã tường trình chi tiết về trường hợp các nạn nhân nữ người Duy Ngô Nhĩ bị hãm hiếp tập thể tại các trại tập trung do Bắc Kinh kiểm soát. Một câu hỏi để ngỏ xin được nêu ra: *sự thật kinh hoàng này BBC đã công bố hơn một tháng, lẽ nào chính quyền của ông Biden bà Harris không biết?* (Mời độc giả theo dõi bài “Biden bảo vệ chính sách diệt chủng của Trung Cộng” viết ngày 04-3-2021 và đã được post trên trang mạng Vận Hội Mới).

Đây là kết quả một cuộc điều tra lâu dài của BBC cho thấy những phụ nữ Duy Ngô Nhĩ bị đưa vào các trại tập trung của người Hán đã bị lạm dụng tình dục triền miên, bị tra tấn và hãm hiếp một cách có hệ thống. Điều này có nghĩa là nó nằm trong chủ trương, đường lối của trung ương ĐCSTQ.

Chi tiết dẫn tới sự việc được các phái viên BBC ghi lại như sau:

“Chính sách này được khởi xướng từ Chủ tịch Trung Quốc,

Tập Cận Bình, người đã đến thăm Tân Cương vào năm 2014 sau cuộc tấn công khủng bố của lực lượng ly khai người Duy Ngô Nhĩ. Ngay sau đó, theo các tài liệu bị rò rỉ cho tờ New York Times, Chủ tịch họ Tập đã chỉ đạo các quan chức địa phương phải có biện pháp đáp trả “tuyệt đối không khoan nhượng”.

Bà Tursunay Ziawudun (nạn nhân có hình trên đây) đã trải qua chín tháng trời trong mạng lưới các trại tập trung của Trung Quốc.

Theo lời kể của bà Tursunay

Ziawudun thì: kẻ xâm hại bà và các phụ nữ Duy Ngô Nhĩ là “Những gã đàn ông luôn đeo mặt nạ, cho dù lúc ấy không có đại dịch. Họ mặc âu phục, chứ không phải đồng phục cảnh sát.... Thi thoảng sau nửa đêm, họ đến phòng giam để chọn phụ nữ mà họ muốn và đưa xuống hành lang dẫn đến một ‘căn phòng đen tối’, nơi không có camera giám sát”.

Nhiều đêm, chính bản thân bà cũng bị như thế. Bà tâm sự:

“Đây là vết sẹo khó quên nhất trong suốt đời tôi....”



Hình Bà Tursunay Ziawudun

Nhà Quàn **AN LAC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Bà ngâm ngùi nói tiếp:

“Thực tâm tôi không muốn nói ra những lời này từ chính miệng mình.”

Theo BBC thì rất hiếm các tường thuật trực tiếp từ bên trong các trại tập trung, nhưng một số người từng bị giam giữ và một lính canh đã nói với BBC rằng họ đã trải qua hoặc nhìn thấy bằng chứng về một hệ thống được tổ chức của việc hăm hiếp, lạm dụng tình dục và tra tấn. Bà Tursunay Ziawudun, người đã trốn chạy khỏi Tân Cương sau khi được thả và hiện đang ở Mỹ, nói rằng phụ nữ bị đưa ra khỏi phòng giam “hàng đêm” và bị cưỡng hiếp bởi một hoặc nhiều đàn ông đeo mặt nạ người Trung Quốc. Bà nói mình đã bị tra tấn và bị hăm hiếp tập thể đến ba lần, mỗi lần bởi hai hoặc ba gã đàn ông.

Ziawudun đã nói chuyện với giới truyền thông trước đây, nhưng chỉ từ Kazakhstan, nơi bà sống trong nỗi sợ hãi thường trực có nguy cơ bị đưa trở về lại Trung Quốc. Bà bộc bạch rằng bà tin tưởng nếu mình tiết lộ mức độ của việc lạm dụng tình dục mà chính bà đã trải qua và chứng kiến, nếu bị đưa trở về Tân Cương, bà sẽ hứng chịu sự trừng phạt khắc nghiệt hơn trước.

Theo BBC, trên thực tế, việc xác minh mọi lời nói của Ziawudun là điều bất khả bởi lẽ Trung Quốc đã đưa ra những hạn chế khốc liệt đối với giới phóng viên trong nước. Tuy nhiên, những giấy tờ thông hành và hồ sơ nhập cảnh mà bà Ziawudun cung cấp cho BBC đã chứng thực dòng thời gian cho câu chuyện của bà. Những mô tả của Ziawudun về trại ở Tân Cương - được gọi trong tiếng



*H. Auelkhan, từng bị giam 18 tháng (Getty Images}
(Hình này của cô Auelkhan chụp tại nhà ở trong làng khi cô chưa bị bắt)*

Uighur là Kunes - trùng khớp với hình ảnh vệ tinh do BBC phân tích, và lời tường thuật của bà về đời sống hàng ngày bên trong trại, cũng như bản chất và hình thức ngược đãi, tương thích với các lời kể khác từ những người từng bị giam giữ.

BBC cũng phỏng vấn một phụ nữ Kazakh - cô Gulzira Auelkhan ở Tân Cương-, người bị giam 18 tháng trong hệ thống trại.

Sau một thời gian, cảnh sát giao ‘việc’ cho cô.

Cô Auelkhan cho biết:

“Việc của tôi là cởi bỏ quần áo của nạn nhân phía trên thất lưng và còng tay để họ không thể cục cựa”, Gulzira Auelkhan vừa nói, vừa bắt chéo cổ tay sau đầu để minh họa. “Sau đó, tôi để những người phụ nữ đó ở lại phòng và một người đàn ông bước vào - một số là đàn ông Trung Quốc từ bên ngoài hoặc là cảnh sát. Tôi ngồi lặng im bên cửa, và khi

người đàn ông rời khỏi phòng, tôi dọn dẹp các phòng ốc, đưa người phụ nữ đi tắm gội”

Cô cho hay: *“Những người đàn ông Trung Quốc sẽ trả tiền để được chọn những phụ nữ trẻ đẹp nhất”*.

Một số người từng bị giam giữ trong các trại đã tả lại rằng họ bị buộc phải hỗ trợ lính canh nếu không sẽ chịu hình phạt. Auelkhan cho biết cô bắt lực trong việc kháng cự hay can thiệp vào. Khi được hỏi liệu có chuyện hăm hiếp được tổ chức có hệ thống không, cô xác nhận là: *“Có.”*

Lai lịch bà Tursunay Ziawudun.

Bà thuộc sắc dân Duy Ngô Nhĩ, một nhóm thiểu số người Thổ Nhĩ Kỳ chủ yếu theo Hồi giáo với số lượng khoảng 11 triệu dân ở Tân Cương, tây bắc Trung Quốc. Khu vực này giáp với Kazakhstan và cũng là nơi sinh

sống của dân tộc Kazakhstan. Bà Ziawudun, 42 tuổi, chồng bà là người Kazakhstan.

Hai vợ chồng trở về Tân Cương vào cuối năm 2016 sau 5 năm trú ngụ tại Kazakhstan, họ bị thẩm vấn khi đặt chân đến đó và bị tịch thu hộ chiếu. Vài tháng sau, bà được cảnh sát thông báo đến tham dự một cuộc họp cùng với những người Uighur và Kazakhstan và cả nhóm bị vây bắt và giam giữ.

Bà cho hay, khoảng thời gian đầu bị giam tương đối dễ dàng. Sau một tháng, bà bị loét dạ dày và được thả ra. Hộ chiếu của chồng bà đã được trả lại và ông trở lại Kazakhstan để làm việc, nhưng chính quyền đã giữ Ziawudun, nhốt bà ở Tân Cương. Các báo cáo cho thấy Trung Quốc đã cố tình giam giữ những người thân lại để ngăn việc những người rời đi sẽ lên tiếng. Bà bị đưa trở lại cơ sở giống như nơi giam giữ trước đây ở quận Kunes, nhưng địa điểm đã được sửa sang lại. Những chiếc xe buýt xếp hàng dài bên ngoài đưa xuống những người ‘tù nhân mới’.

Những phụ nữ bị tịch thu đồ trang sức. Ziawudun nói, bông tai của bà bị giật phăng, khiến tai bà chảy máu, và bà bị nhốt vào phòng với một nhóm phụ nữ khác. Trong số họ có một phụ nữ lớn tuổi mà sau này trở thành bạn của Ziawudun.

Ziawudun kể lại, lính canh đã kéo chiếc khăn trùm đầu của những người phụ nữ ra và quát mắng người phụ nữ già vì mặc váy đầm dài - một trong những hình thức biểu đạt tôn giáo đã bị coi là hành vi chống đối mà người Uighurs có thể bị bắt giữ hồi năm đó. Bà Ziawudun kể lại: “Họ lột



Hình ảnh vệ tinh từ năm 2017 (trái) và 2019 (phải) cho thấy sự phát triển đáng kể của các trại, trông giống như các tòa nhà ký túc xá và nhà máy (Nguồn hình ảnh, Maxar)

hết quần áo của người phụ nữ lớn tuổi, chỉ còn độc mảnh nội y. Bà ấy ngượng ngùng đến độ phải cố lấy tay che. Tôi khóc nức lên khi chứng kiến cách bà ấy bị đối xử tàn bạo!

Những đòn tra tấn hải hùng

Là một nạn nhân thoát thân được qua Hoa Kỳ, bà Tursunay Ziawudun là người đã cung cấp cho BBC khá nhiều chứng tá về bản thân cũng như những phụ nữ Duy Ngô Nhĩ bà gặp trong trại tập trung. Nối kết những đoạn trong ký sự của BBC, trong một đoạn sau đó, bà Ziawudun cho biết từng gặp cô Auelkhan khoảng tháng 5 năm 2018 với dáng rất trẻ, chỉ khoảng 20 tuổi. Đêm ấy cô ta bị đem đi cùng với một cô gái khác.

Bà nhớ lại: “*Ngay khi cô gái được đưa vào trong đó, nghe tiếng cô bắt đầu la hét. Tôi không biết phải giải thích làm sao với bạn, tôi nghĩ họ đang tra tấn cô ấy.*

Tôi chưa nghĩ đến việc họ cưỡng dâm.”

Khoảng một tiếng sau, người bạn cùng phòng của bà được đưa trở lại. Ziawudun cho biết: “*Cô ấy trở nên khác hẳn sau hôm đó, cô không nói chuyện với bất cứ ai, cô ấy ngồi lặng lẽ nhìn chăm chăm như thất thần. Có nhiều người trong những phòng giam bị điên loạn.”*

Bà nói: “*Họ không thể tiết lộ với bất kỳ ai những gì đã xảy ra, họ chỉ có thể nằm xuống, cam đành trong yên lặng. Việc này được thiết kế để hủy hoại tinh thần của mọi người.”*

Vẫn theo bà Ziawudun, một số phụ nữ đã bị đưa ra khỏi phòng giam vào ban đêm không bao giờ quay về nữa. Những người được đưa trở lại bị đe dọa không được hé môi với người khác trong phòng giam về những gì đã xảy ra với họ. Sau khi nhập trại, những người phụ nữ được yêu cầu nộp



Cô Auelkhan (Nguồn hình: Getty)



Đoạn phim bí mật do nhóm hoạt động Bitter Winter thu được cho thấy các phòng giam có song sắt và camera (Nguồn hình ảnh, Bitter Winter)

hết giày dép và bất kỳ quần áo nào có dây thun hoặc cúc áo, sau đó được đưa đến các ô giam lỏng - “trông giống như một khu phố nhỏ của người Hoa nơi có những dãy nhà cao ốc”

Không có gì xảy ra đáng nói trong một hoặc hai tháng đầu tiên. Họ bị ép phải xem các chương trình tuyên truyền trong phòng giam và buộc phải cắt tóc ngắn. Sau đó, cảnh sát bắt đầu thẩm tra Ziawudun về người chồng vắng bóng của bà, đánh bà gục xuống

sàn khi bà phản kháng và đá vào bụng. Bà cho hay

“Giày ống của cảnh sát rất cứng và nặng, vì vậy thoát đầu tôi nghĩ rằng hấn đã đánh tôi bằng thứ gì khác. Sau đó, tôi nhận ra rằng hấn ta đang đập lên bụng tôi. Tôi gần như ngất xỉu - tôi cảm thấy một cơn nóng bừng chạy qua người.”

Một bác sĩ của trại nói với bà rằng bà có thể bị tụ máu bầm. Khi các bạn cùng phòng quan tâm đến việc bà bị chảy máu, các cai ngục

trả lời rằng “phụ nữ bị chảy máu là chuyện bình thường”, bà kể lại.

Theo Ziawudun, mỗi phòng giam là nơi ở của 14 phụ nữ, với giường tầng, song sắt ở cửa sổ, bồn rửa mặt và nhà vệ sinh kiểu ngồi chồm hồm trên nền nhà. Bà nói, lần đầu tiên nhìn thấy phụ nữ bị đưa ra khỏi phòng giam vào ban đêm, bà đã không hiểu tại sao. Bà đã nghĩ họ đã được chuyển đi nơi khác.

Bản thân bà Ziawudun, buổi tối hôm Auelkhan bị đem đi bạo hành, bản thân bà cũng bị đưa vào phòng bên cạnh phòng cô gái. Bà ngậm ngùi kể lại:

“Họ có một cây gậy điện, tôi không biết gọi nó là gì, và nó đã được thọc vào bên trong cơ thể tôi, tra tấn tôi bằng giết điện!”

Ông Zenz, một nhân vật khác đã nói với BBC rằng lời kể được thu thập cho câu chuyện này là “một số bằng chứng kinh khiếp nhất mà tôi từng thấy kể từ khi những hành động bạo tàn bắt đầu”. Ông nói thêm:

“Điều này xác nhận lại những thứ tồi tệ nhất mà chúng tôi đã từng nghe trước đây. Nó cung cấp bằng chứng cụ thể mang tính cách thẩm quyền và chi tiết về việc lạm dụng và tra tấn tình dục ở cấp độ rõ ràng, lớn hơn những gì chúng ta đã hằng nghĩ.”

Qelbinur Sedik, một phụ nữ người Uzbek ở Tân Cương, là một trong số các giáo viên dạy tiếng Trung Quốc được đưa vào trại và bị cưỡng ép giảng bài cho những người bị giam giữ. Sedik đã trốn khỏi Trung Quốc và công khai nói về trải nghiệm của mình.

Trại dành cho phụ nữ bị “kiểm soát chặt chẽ”, Sedik nói với BBC. Nhưng cô đã nghe thấy những câu chuyện liên quan tới những dấu hiệu và tin đồn về việc hãm hiếp. Một ngày nọ, Sedik thận trọng tiếp cận một nữ cảnh sát trại người Trung Quốc mà cô quen biết.

“Tôi hỏi cô ta là, ‘Tôi đã nghe một số chuyện khủng khiếp về việc hiếp dâm, cô có biết không?’ Cô ấy nói chúng ta nên nói chuyện ở trong sân vào bữa trưa.

Cô cho biết tiếp “Nghe lời, tôi ra chỗ sân, nơi không có nhiều camera giám sát. Cô ấy nói: ‘Đúng vậy, hãm hiếp đã trở thành dạng văn hóa. Đó là hiếp dâm tập thể và cảnh sát Trung Quốc không chỉ cưỡng hiếp họ mà còn dùng điện giật họ. Họ phải chịu đựng sự tra tấn khủng khiếp.’”

Đêm đó Sedik nói cô không tài nào chọn mắt được chút nào. “Tôi đã nghĩ về đứa con gái đang đi du học của mình và khóc cả đêm.”

Sayragul Sauytbay, một giáo viên, cho biết bà đã chứng kiến một vụ cưỡng hiếp kinh tởm. Sau đó bà bị buộc tội vượt biên trái phép vào Kazakhstan.

Trong lời khai riêng với Dự án Nhân quyền Uyghur, Sedik nói cô đã nghe về một chiếc gậy có điện được đưa vào thân thể phụ nữ nhằm tra tấn họ - đồng nhất với trải nghiệm mà Ziawudun đã mô tả. Sedik nói đã có “bốn loại giật điện - ghế, găng tay, mũ, và hãm hiếp lỗ hậu bằng gậy. Những tiếng gào thét vang vọng khắp tòa nhà”, cô nói. Tôi có thể nghe thấy chúng trong bữa trưa và thi

thoảng lúc tôi đứng lớp.”

Sayragul Sauytbay, một giáo viên khác bị buộc phải giảng dạy trong trại, nói với BBC rằng “hãm hiếp là phổ biến, và các lính canh chọn các cô gái và phụ nữ trẻ mà họ muốn và đưa họ đi”.

Bà mô tả đã chứng kiến một vụ cưỡng hiếp tập thể đáng ghê tởm của một cô gái chừng 20 hoặc 21 tuổi, cô bị đem ra trước khoảng 100 người bị giam giữ khác để thú tội. Sauytbay nói:

“Sau đó, trước mặt mọi người, bọn cảnh sát đã thay phiên nhau cưỡng hiếp cô ấy. Trong khi thực hiện bài kiểm tra này, họ quan sát mọi người rất kỹ lưỡng và chỉ ra bất kỳ ai có cử điệu chống cự, siết chặt nắm tay, nhắm mắt hoặc nhìn đi chỗ khác và rồi bắt những người đó chịu hình phạt.”

Sauytbay kêu lên:

“Thật khủng khiếp! Tôi cảm thấy như mình đã chết. Tôi đã chết.”

Bà Ziawudun cho biết, phụ nữ buộc đeo vòng tránh thai hoặc cưỡng bức triệt sản, kể cả người mới chỉ độ 20 tuổi.

Việc cưỡng bức triệt sản người Uighurs đã phổ biến rộng rãi ở Tân Cương, theo một cuộc điều tra gần đây của [Associated Press](#). Chính phủ Trung Quốc nói với BBC rằng các cáo buộc là “hoàn toàn vô căn cứ”.

Cũng như các biện pháp can thiệp y tế, những người bị giam giữ trong trại Ziawudun phải dành hàng giờ để hát các bài ca yêu nước của Trung Quốc và xem các chương trình truyền hình về Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. Bà nói.

“Bạn quên mọi suy nghĩ về cuộc sống ngoài kia. Tôi không biết họ đã tẩy não chúng tôi hay đó là tác dụng phụ của việc tiêm và uống thuốc, nhưng bạn không thể nghĩ gì hơn ngoài việc ước mình được ăn no, giản dị vì trong các trại tập trung, tình trạng đói ăn rất trầm trọng”.

Họ Tập: Kiến Trúc Sư cuộc diệt chủng dân Duy Ngô Nhĩ

Theo lời một cựu lính canh nói với BBC qua video từ một quốc gia bên ngoài Trung Quốc thì những người bị giam giữ bị bỏ đói vì những vi phạm như không nhớ chính xác các đoạn trong sách về Tập Cận Bình. Ông nói:

“Có lần chúng tôi đưa những người bị bắt vào trại tập trung, và tôi thấy mọi người bị buộc phải thuộc lòng những cuốn sách đó... Những người không đạt yêu cầu phải chịu các mức hình phạt khác nhau, bao gồm bị bỏ đói và đánh đập. Tôi đã vào những trại đó. Tôi đưa những người bị bắt vào những trại đó, Tôi đã nhìn thấy những người bệnh, khốn cùng đó. Họ chắc chắn đã trải qua nhiều kiểu tra tấn khác nhau. Tôi chắc chắn về điều đó.”

Tuy không thể xác minh một cách độc lập lời khai của người lính canh nhưng người này đã cung cấp các tài liệu có vẻ như đúng là đương sự đã làm ở trại tập trung một thời gian. Ông đồng ý kể lại với điều kiện ẩn danh. Người lính gác này nói ông ta không biết gì về việc hãm hiếp trong các khu vực phòng giam. Khi được hỏi liệu lính canh trại có dùng các dụng cụ giật điện không, ông nói:

“Có. Họ sử dụng những dụng cụ

giật điện đó.”

Sau khi bị tra tấn, những người bị giam giữ bị buộc phải thú tội về một loạt các hành vi phạm tội.

“Tôi nhớ những lời thú nhận đó từ trong tâm can,” ông nói.

Vẫn theo ông thì Chủ tịch Tập hiện diện mọi nơi của các khu trại. Hình ảnh và khẩu hiệu của ông ta tô điểm cho các bức tường. Ông là đỉnh điểm, là trọng tâm của chương trình “cải tạo”.

Charles Parton, cựu quan chức ngoại giao Anh tại Trung Quốc và hiện là cộng sự cấp cao tại Viện Dịch vụ Thống nhất Hoàng gia cho biết ông Tập là kiến trúc sư của chính sách diệt chủng nhắm vào người Uighurs. Parton nói:

“Nó mang tính trung ương và đi đến đầu não. Không có nghi ngờ gì về việc đây là chính sách của Tập Cận Bình.»

Chính phủ Trung Quốc đã không trả lời trực tiếp các câu hỏi của BBC về các cáo buộc hãm hiếp và tra tấn. Nữ phát ngôn viên nói và cho biết chính phủ “rất coi trọng việc bảo vệ quyền của phụ nữ”.

Theo bà Ziawudun, kẻ ác đã không nương tay. Bà nói trong nước mắt:

“Họ không chỉ hãm hiếp mà còn cắn khắp nơi trên cơ thể bạn, bạn không biết họ là người hay súc vật”, bà nói, lấy khăn giấy chậm để ngăn dòng nước mắt và dừng lại một lúc lâu để thu xếp ý nghĩ. “Chúng không chữa bất cứ nơi nào trên cơ thể, chúng cắn xé khắp nơi để lại những vết hằn kinh khủng.

Tôi đã trải qua điều đó ba lần.

Và không chỉ một người hành hạ, không chỉ một kẻ thù ác. Mỗi lần là hai hoặc ba gã đàn ông.”

Bà Ziawudun được thả tự do vào tháng 12 năm 2018. Họ đã trả lại hộ chiếu cho bà. Ngay lập tức bà đã bỏ trốn đến Kazakhstan và sau đó, với sự hỗ trợ của Dự án Nhân quyền Uyghur, bà đến Mỹ. Bà đang nộp đơn để được ở lại. Bà sống ở một vùng ngoại ô yên tĩnh không xa Washington DC với một chủ nhà thuộc cộng đồng Uighurs địa phương.

Hai người phụ nữ cùng nhau nấu ăn và đi dạo quanh các con phố gần nhà. Đó là một nhịp sống chậm chậm, không biến động. Ziawudun để đèn không quá sáng khi bà ở trong nhà, bởi vì ở trại, đèn được chiếu rất sáng và liên tục.

Theo một nghiên cứu độc lập - một hệ quả mà các nhà phân tích đã mô tả là “nạn diệt chủng nhân khẩu học”.

“Nhiều người trong cộng đồng đã chuyển sang uống rượu”, Ziawudun nói.

Nhiều lần, bà nhìn thấy người từng bị giam cùng với mình gục trên đường - người phụ nữ trẻ bị

đưa ra khỏi phòng giam cùng với bà vào đêm đầu tiên, người mà bà nghe thấy tiếng la hét trong một căn phòng sát vách.

Bà nói:

“Cô ấy giống như một người đơn giản chỉ tồn tại, hoặc là cô ấy đã chết, hoàn toàn bị kết liễu qua những cuộc cưỡng hiếp. Họ nói rằng mọi người đã được trả tự do, nhưng theo tôi, tất cả mọi người rời khỏi trại cũng đồng nghĩa cuộc đời họ chấm dứt.”

“Và đó, -bà nói-, là Kế-hoạch. Giám-sát, Giam-giữ, Huấn-luyện, Ác-quỷ- hóa, Dạy-dỗ, Làm-mất-nhân-tính, Triệt-sản, Tra-tấn, Hãm-hiếp... Mục tiêu của họ là hủy hoại tất cả mọi người. Và ai cũng biết điều đó”.

Một tuần sau khi đến Mỹ, bà Ziawudun đã phải phẫu thuật cắt bỏ tử cung - hậu quả của bạo lực, bạo dâm, vi phạm nhân phẩm.

“Tôi đã không còn cơ hội làm mẹ”, bà nói. “Tôi muốn chồng tôi được qua Mỹ. Hiện tại, anh ấy đang ở Kazakhstan”.♦

Nam California,
ngày Thứ Hai 08-3-2021

Cười Ti Cho Vui

TẶNG ĐÀN

Ông chồng tâm sự với một người bạn

- Bà xã mình muốn mình mua tặng bà ấy một cây đàn guitar
- Thì mua tặng bà ấy ngay đi. Có đáng bao nhiêu đâu
- Nhưng mình muốn thuyết phục bà ấy đổi sang thổi sáo
- Tại sao?
- Để bà ấy không thể vừa đánh đàn vừa hát

NHẬT BẢN, ÚC, MỸ VÀ ẤN ĐỘ họp thượng đỉnh, Trung Quốc trong tầm ngắm

■ Minh Anh

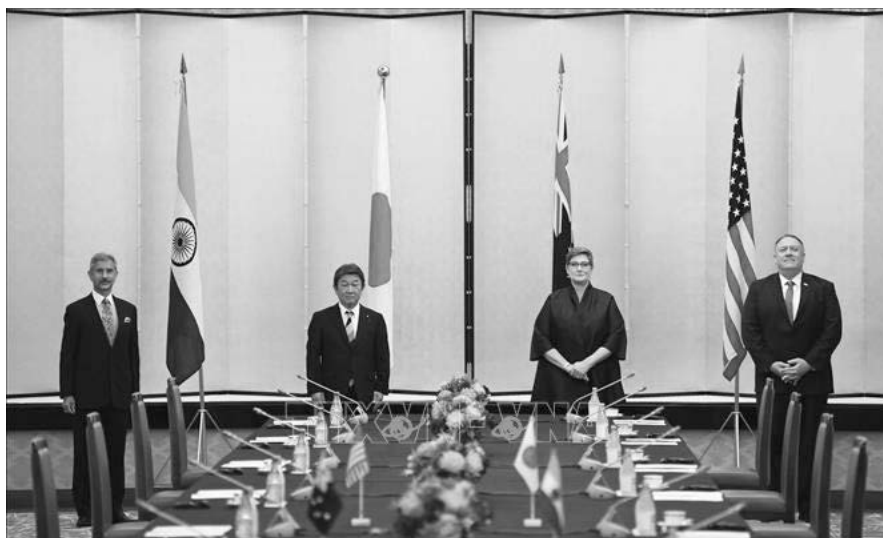
Trong khuôn khổ Bộ Tứ – QUAD - tổng thống Mỹ, Joe Biden, hôm nay, 12/03/2021, có cuộc họp thượng đỉnh với lãnh đạo các nước Úc, Nhật Bản và Ấn Độ, nhằm củng cố quan hệ liên minh trước sự trỗi dậy mạnh mẽ đáng quan ngại của Trung Quốc.

AFP nhấn mạnh dù được tổ chức trực tuyến nhưng đây là lần đầu tiên QUAD – Bộ Tứ - họp thượng đỉnh kể từ ngày thành lập, và sau hơn một thập niên họp ở những cấp thấp hơn.

Cuộc họp này diễn ra vào một thời điểm mối quan hệ của cả bốn nền dân chủ với Trung Quốc xấu đi đáng kể trong năm vừa qua. Ấn Độ có cuộc đối đầu đẫm máu với binh sĩ Trung Quốc trên dãy Himalaya. Nhật Bản đối mặt với những hoạt động quân sự hung hăng của Bắc Kinh tại những quần đảo có tranh chấp. Còn Úc thì bị Trung Quốc áp đặt các biện pháp trừng phạt sau một loạt các bất đồng.

Nhà nghiên cứu Marianne Peron-Doise, Viện Nghiên cứu Chiến lược Quân sự, Học viện Quân sự (Irsem) trả lời ban Pháp ngữ đài RFI, giải thích đâu là những thách thức chính cho Bộ Tứ trong cuộc họp lần này :

« Chúng ta đang trong một bối



Ảnh tư liệu : Cuộc họp cấp ngoại trưởng Bộ Tứ tại Tokyo, Nhật Bản, ngày 06/10/2020. REUTERS - POOL

cảnh địa chính trị đặc biệt, bởi vì chúng ta đang chứng kiến Trung Quốc trỗi dậy mạnh mẽ thành cường quốc, có yêu sách chủ quyền một phần lớn Biển Đông gây bất lợi cho Việt Nam và Philippines chẳng hạn.

Thế nên, bốn nước cường quốc của Quad xem điều này như là một mối nguy hiểm hay mối đe dọa cho việc tự do lưu thông hàng hải. Điều này giải thích cho việc bốn nước đặt chú trọng việc bảo vệ tự do lưu thông hàng hải, tôn trọng các luật biển và một trật tự thế giới dựa trên các luật lệ quốc tế trong chương trình nghị sự của Quad.

Đúng là Bộ Tứ này, như vận hành

dưới thời chính quyền Donald Trump, đã mang lại cảm giác đây là một « liên minh » ngầm chống lại Trung Quốc, nhằm tạo một đối trọng trước những tiến bộ quân sự, hàng hải, cũng như là kinh tế của Trung Quốc trong khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương, với dự án Con đường Tơ lụa Hàng hải. Một dự án cho thấy rõ một sự bành trướng rất cụ thể của Trung Quốc trong khu vực. »♦

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN
GIÁO DÂN**



Chương Trình Truyền Hình Tin Vui & Hy Vọng

Tin Vui & Hy Vọng là một chương trình truyền hình với nhiều nét đặc sắc và hữu ích. Chương trình nhằm mục đích loan báo Tin Mừng bằng ngôn ngữ của đại chúng ngay giữa những vấn đề của cuộc sống mỗi ngày. Tin Vui & Hy Vọng được gửi đến toàn thể quý vị khán thính giả thuộc mọi lứa tuổi và mọi niềm tin tôn giáo.

Chương trình gồm các tiết mục: hội luận về những tin tức hữu ích thực tế cho cuộc sống hàng ngày, hội luận về những chủ đề thiết thân như gia đình, tình yêu và hạnh phúc... và chia sẻ Tin Mừng. Chương trình có sự góp mặt của nhiều bạn trẻ, đem lại nét vui tươi và sống động.

Tin Vui & Hy Vọng được phát hình tại Miền Nam California trên Đài Saigon TV (KJLA 57.5) mỗi chiều Chủ Nhật lúc 4:00 pm giờ California (Pacific time).

Toàn quốc Hoa Kỳ, Canada và Mexico xin coi trên Galaxy. Trên toàn thế giới có thể coi trực tiếp trên mạng saigontivi.com (chọn live 24/7) vào lúc 4:00 pm mỗi Chúa Nhật giờ California. Xin theo dõi TVHV bất cứ lúc nào tại SAIGON TV 57.5 TIN VUI HY VONG.



Tổ Hợp Luật Sư MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843
(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)
SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

Xin liên lạc **DŨNG PHẠM**
Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



ĐÂU LÀ NHỮNG THÁCH ĐỒ VÀ HIỂM NGUY CHO NIỀM TIN CÓ THIÊN CHÚA NGÀY NAY?

Hỏi :

xin cha nói rõ về những nguy hiểm hay thách đố cho niềm tin có Thiên Chúa trong hoàn cảnh thế giới ngày nay..

Trả lời:

Hơn bao giờ hết, Giáo Hội nói chung và người tín hữu Chúa Kitô nói riêng đang phải đương đầu với những thách đố (challenges) của thời đại tiên bộ vượt bậc về mặt khoa học, kỹ thuật, điện toán, nhưng lại thật hậu thê thảm về mặt tinh thần, luân lý, và đạo đức.

Thực vậy, các chủ nghĩa tục hóa (secularism) chủ nghĩa tương đối (relativism) cùng với chủ nghĩa hưởng thụ khoái lạc (Hedonism) và chủ nghĩa duy vật (materialism) và cộng sản(communism) ngày một bành trướng ở khắp nơi để thách đố những ai còn niềm tin nơi Thiên Chúa là Đấng có thật và vô cùng tốt lành, thánh thiện; nhưng rất chê ghét mọi tội lỗi, sự dữ, sự độc ác và ô uế, như nhuốc, là những sản phẩm của các chủ nghĩa phi luân vô đạo nói trên.

Nhưng tiếc thay, con người ở khắp mọi nơi lại đang giang tay đón chào và sống theo các tà

thuyết tai hại đó để tự lún sâu vào “**thảm họa của văn hóa sự chết**” như Đức cố Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II(nay là Thánh) đã cảnh giác khi Ngài còn cai trị Giáo Hội. Lời cảnh báo của Ngài vẫn còn nguyên giá trị trước thực trạng con người và thế giới ngày nay.

Và đó cũng là lý do tại sao Đức Giáo Hoàng Bê-nê-đictô 16 (đã về hưu năm 2013) đã kêu gọi Giáo Hội tiến hành “**Tái Phúc Âm hóa=Re-evangelization**” hay **Tân Phúc Âm hóa** – New Evangelization để không những đào sâu thêm lời Chúa hầu sống sung mãn với mọi chiều kích của lời ban sự sống mà còn thích nghi việc rao giảng Tin Mừng trong hoàn cảnh thế giới tục hóa, duy vật sa đọa hiện nay. Đức đương kim Giáo hoàng Phanxicô cũng đặc biệt lưu ý Giáo Hội về thực trạng “**tôn thờ tiền bạc=cult of money**” và dừng dưng đối với người nghèo khó của con người thời đại hôm nay.

Hậu quả trông thấy của các chủ nghĩa vô luân vô đạo nói trên là thế giới ngày một tụt hậu về ý thức luân lý và đạo đức để sống trong hận thù, ghen ghét, chém giết, và khủng bố, vì người ta thiếu hay mất niềm tin vào một Đấng Tạo Hóa đang điều khiển vũ trụ và số phận của mỗi con người trong trật tự đầy khôn ngoan, công bình và yêu thương.. Vì thiếu niềm tin, hay chối bỏ niềm tin này để tự vạch lấy con đường đi riêng cho mình, nên người ta đã mặc sức sống với sự dữ, sự tội trong đời sống cá nhân hay trong cộng đồng xã hội.

Trên bình diện quốc tế, các nước giàu và có vũ khí giết người hàng loạt (mass destruction) cấu kết với nhau để chèn ép và khai thác tài nguyên của các nước nghèo.(Mỹ và khối NATO đem quân đánh Libya, giết Khadafi, vì mỏ dầu béo bở của nước này chứ không phải vì thương gì dân Libya bị cai trị hà khắc. Đánh và giết Khadafi để độc quyền khai thác dầu hỏa ở

đây, nhưng lại làm ngơ, không dám đánh Syria, dù Assad là một nhà độc tài khát máu, đã sát hại hàng chục ngàn thường dân vô tội từ hơn bốn năm nay. Ngoài ra Assad còn bị tố cáo là đã dùng vũ khí hóa học để tàn sát dân chống đối y nữa. Nhưng Mỹ vẫn là ngơ không dám trừng phạt Assad. Lý do là Mỹ sợ đụng đầu với Nga và Trung Cộng là hai nước bênh vực cho Assad vì quyền lợi của họ tại Syria..

Mặt khác, Mỹ và Tây Âu vẫn làm ngơ trước những bất công, nghèo đói và sự dữ ở trên thế giới - và cách riêng- ở các nước có chế độ độc tài, độc đảng chà đạp nhân quyền, vợ vét tài sản quốc gia để gửi tiền ra nước ngoài phòng thân, trong khi đàn áp bóc lột người dân vô tội chẳng may rơi vào ánh sáng độc ác của họ. Cụ thể, nạn giết trẻ nữ (infanticide) hậu quả của chính sách một con cho mỗi gia đình – (nay đã cho mỗi gia đình có hai con)- ở Trung Hoa lục địa, nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em cho bọn hành nghề mãi dâm và ấu dâm (child prostitution) rất khốn nạn và tội lỗi, nạn buôn người (human trafficking) để bắt làm nô lệ lao động hay tình dục cùng với nạn sát hại hàng ngàn phụ nữ mỗi năm ở Ấn Độ vì họ không có của hồi môn cho nhà chồng!, .. tất cả vẫn là những thực trạng tội ác đáng ghê sợ trong thời đại văn minh ngày nay. Thực trạng này vẫn tiếp tục thách đố lương tâm nhân loại trong khi cộng đồng thế giới thờ ơ hay đứng dưng trước những bất công, bóc lột và tội ác ở khắp nơi trên thế giới hận thù và vô nhân đạo hiện nay

Về phương diện luân lý, đạo đức, thực trạng còn đáng buồn hơn

nữa. Chủ nghĩa tương đối (relativism) cùng với chủ nghĩa hưởng thụ khoái lạc và tục hóa (hedonism and vulgarism) đang rao bán những sản phẩm nhơ nhớp và độc hại của chúng để đầu độc giới trẻ và quyền rũ nhiều tín hữu bỏ Đạo, hay coi thường việc thực hành đức tin như tham dự Thánh lễ ngày Chúa Nhật và các ngày Lễ trọng quanh năm, cầu nguyện chung và đi xưng tội ít là một đôi lần trong năm.

Thống kê ở Mỹ và ở các Nước theo Công Giáo ở Âu Châu như Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha... cho thấy là đa số giới trẻ không còn siêng năng đi dự Thánh Lễ ngày Chúa Nhật nữa. Ở Mỹ, tình trạng có khả năng hơn nhưng cũng không được khích lệ như mong muốn. Một thăm dò mới đây của một cơ quan truyền thông cho biết có tới 51 % phần trăm người Công Giáo Mỹ đã tán thành việc kết hôn của những người đồng tính (same sex marriage) trong khi chỉ có 39 % người Công giáo Mỹ chống lại việc này !! các chính trị gia Mỹ, như cựu Phó Tổng Thống Joe Biden, bà dân biểu Nancy Pelosi, đều là người công giáo. Nhưng đã công khai tán thành việc kết hôn của những cặp đồng tính và ủng hộ việc phá thai, trái với giáo lý của Giáo Hội về việc tôn trọng sự sống của con người, cũng như tôn trọng truyền thống hôn nhân giữa người nam và người nữ, một định chế hôn nhân mà chính Thiên Chúa đã thiết lập từ đầu khi tạo dựng con người có nam có nữ và truyền cho họ: **“Hãy sinh sôi nẩy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất...”** (St 1: 28)

Nhưng thực tế rất đáng buồn là Nước Mỹ đã cho phép phá thai từ năm 1973, và ngược lại trái với giáo lý của Giáo hội. Hậu quả là hàng triệu thai đã bị giết mỗi năm ở Mỹ ! Nay lại công khai tán thành việc kết hôn đồng tính, và một số Tiểu Bang đã hợp thức hóa việc vô luân, phản tự nhiên này để chiều lòng những kẻ bệnh hoạn về tâm sinh lý. Đây là một ô nhục cho những người tự nhận mình là Kitô hữu (Christians) nhưng lại chà đạp lên niềm tin của mình và nêu gương xấu cho người khác. Lại nữa, có thể nói : Hoa Kỳ là nước sản xuất phim ảnh, sách báo dâm ô, bạo động và có nhiều sòng bạc nhất thế giới, tạo dịp tội cho quá nhiều người vấp ngã vào hố trụy lạc vì cờ bạc, dâm dăng...

Đây là tội mà Chúa Giêsu xưa đã đặc biệt lên án như sau :

“Không thể không có những cố làm cho người ta vấp ngã. Nhưng khôn cho kẻ làm cố cho người ta vấp ngã. Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó và xô xuống biển, còn lợi cho nó hơn là để nó làm cố cho một trong những kẻ bé nhỏ này vấp ngã.” (Lc 17 :1-2)

Dĩ nhiên, không phải chỉ có Hoa Kỳ là nước có nhiều thực trạng phản Kitô giáo. Các quốc gia có truyền thống Kitô giáo lâu đời như Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Canada, Mỹ Tây Cơ... cũng đầy rẫy những suy thoái về niềm tin có Thiên Chúa là Chủ Tể vũ trụ, là Đấng tạo dựng mọi loài, mọi vật hữu hình và vô hình. Hậu quả của sự suy thoái này là nhiều nhà thờ đã không có giáo dân lui tới cầu nguyện (ở Canada) đến nỗi phải bán làm nơi kinh doanh hay trở thành bảo tàng viện (Museum) như Nhà Thờ Đức Bà cổ kính Notre Dame de Paris ở Ba Lê, Pháp Quốc.

Bên kia thái cực, các nước đang bị cai trị độc đoán bởi cá nhân hay

tập đoàn thống trị, chỉ biết vơ vét của cải tiền bạc cho đầy túi tham. Và đứng trước sự nghèo đói của đám dân đen bị trị triền miên, không biết bao giờ mới có hy vọng được thoát khỏi gông cùm của sự dữ, của thể chế vô nhân đạo, phản dân chủ và vô cùng bất công này. Nhưng các nước tự nhận là muốn bảo vệ cho nhân quyền và mọi tự do căn bản của người dân, lại chỉ lên tiếng lấy lệ trong khi vẫn làm ăn buôn bán với các nước độc tài đảng trị, bỏ quên trách nhiệm bên vực cho tự do, dân chủ và nhân quyền chỉ vì quyền lợi kinh tế của họ.

Ở những quốc gia có chế độ cai trị hà khắc, thì tình trạng xuống cấp về luân lý, đạo đức hiển nhiên là một thực tại không ai chối cãi được, vì kẻ cầm quyền với bản chất vô đạo thì đâu còn quan tâm gì đến việc bảo vệ những giá trị luân lý, đạo đức phổ quát của con người nói chung, là tạo vật có lý trí và lương tri, khác xa loài vật chỉ có bản năng sinh tồn mà thôi.

Khi mà xã hội vắng bóng luân thường đạo lý, hậu quả hiển nhiên của chế độ cai trị, thì sự dữ mặc sức tung hoành với đủ mọi hình thái ghê sợ của xã hội đen như lừa đảo, gian manh, trộm cướp, giết người, hiếp dâm, bắt công, bóc lột, buôn bán thân xác của phụ nữ và trẻ em, chà đạp công lý và quyền sống căn bản của con người.

Như vậy, trước thực trạng trên đây ở khắp nơi, khi con người chỉ biết chạy theo những quyền rũ của tiền bạc, của mọi vui thú vô luân vô đạo, của sự dữ, giết hại người khác vì tư lợi, vì thù oán, nhất là vì muốn bảo vệ cho chế độ bóc lột tàn nhẫn vô nhân đạo để làm giàu cho tập đoàn cai trị, thì hiển nhiên đây là những thách đố to lớn cho những ai sống trong đó mà còn có niềm tin Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành., đầy công minh và nhân ái. Đầy công minh nên Người sẽ không thể bỏ qua những sự dữ như bóc lột, bắt công, lường đảo, xảo trá và gian ác. Mặt khác, là Đấng trọn tốt trọn lành thì Thiên Chúa cũng không thể chấp nhận những gì là ô uế, là ham mê mọi lạc thú vô luân vô đạo như tội ấu dâm (child prostitution) tội buôn bán phụ nữ cho kỹ nghệ mại dâm vô cùng khốn nạn; đặc biệt ở những quốc gia độc tài và nghèo đói, khiến phụ nữ và trẻ em trở thành nạn nhân của những kẻ vô đạo với dã tâm buôn bán họ cho những kẻ no cơm dư mỡ đi tìm thú vui dâm ô tội lỗi và cực kỳ khốn nạn này.

Như thế, là người có niềm tin Thiên Chúa là Cha cực tốt cực lành, chúng ta phải sống cách nào để không những giữ vững đức tin của mình không bị lung lạc, chao đảo vì áp lực của sự dữ dịp tội tràn ngập trong mọi xã hội, mà còn phải nêu gương sáng để lôi kéo lên những ai đã và đang sa xuống vực thẳm của văn hóa sự chết trong môi trường sống của mình. Đây chính là điều Thánh Phaolô đã khuyên bảo tín hữu Phi Lip-Phê xưa như sau:

“..Anh em hãy trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa giữa một thế hệ gian tà, sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời, là làm sáng tỏ Lời ban sự sống...” (PL 2: 15-16)

Xã hội sa đọa vì gương xấu đầy rẫy là thách đố cho ta sống công bình, bác ái và trong sạch để nâng cao giá trị cứu rỗi của những nhân đức này. Người đời không tin có Chúa hay tin mà không sống niềm

tin ấy nên bỏ Chúa để chạy theo tiền bạc, danh lợi và mọi thú vui vô luân vô đạo, thì càng thách đố những ai còn niềm tin Chúa Kitô phải có can đảm làm nhân chứng cho Chúa bằng quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi, xa tránh mọi hình thái của **“văn hóa sự chết”** đang lôi cuốn con người ở khắp nơi vào hố hư mất đời đời.

Hơn thế nữa, chúng ta phải chứng tỏ cho người khác biết rằng thật sự có Thiên Chúa, có sự sống và hạnh phúc vĩnh cửu. Do đó, phải tìm kiếm thú vui lành mạnh, trong sạch và **“hãy sắm lấy những túi tiền chẳng bao giờ cũ rách, một kho tàng chẳng thể hao hụt ở trên trời, nơi trộm cắp không bén bàng, mỗi một cũng không đục phá..” (Lc 12 : 33)**

Đó là sự khôn ngoan của kẻ có niềm tin Thiên Chúa là nguồn mạch duy nhất của mọi vui thú và giàu sang bất diệt. Nhưng cho được hưởng vinh phúc và giàu sang đó, tức là được cứu rỗi để vào hưởng Thánh Nhan Chúa trên cõi vĩnh hằng, chúng ta hãy suy gẫm và thực hành lời Chúa Giêsu đã dạy các Tông Đồ xưa, là **“hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào, vì tôi nói cho anh em biết: có nhiều người sẽ tìm cách vào mà không thể được.” (Lc 13: 24)**

“ đi vào cửa hẹp” là khép mình vào khuôn khổ của luân lý, đạo đức, là xa tránh những thói hư tật xấu của người đời không có niềm tin, là có can đảm để lên án những tội ác như phá thai, buôn bán phụ nữ và trẻ em cho kỹ nghệ mại dâm và ấu dâm vô cùng khốn nạn; và sau hết, không được a dua nịnh bợ kẻ có quyền thế để mong kiếm chút tư lợi hay danh vọng phù phiếm.

Sau hết, phải thực sự sống tinh thần nghèo khó của Phúc Âm để theo gương Chúa Kitô, “ **Người vốn giàu sang phú quý nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có.**” (2 Cor 8: 9)

Phải sống khó nghèo nội tâm để chống lại nguy cơ lôi cuốn của tiền bạc và hư danh trần thế, hơn bao giờ hết là một thách đố to lớn cho những ai còn niềm tin có Chúa là cội nguồn của mọi phú quý sang giàu đích thực..

Chúa Giêsu đã nêu gương khó nghèo từ khi sinh ra trong hang bò lừa cho đến ngày chết trần trụi trên thập giá; và không có nơi an táng, khiến môn đệ phải mượn ngôi mộ trống của người khác cho Chúa nằm nghỉ trong ba ngày chờ sống lại.

Đó là gương khó nghèo đích thực mà mọi Tông đồ lớn nhỏ và mọi tín hữu trong Giáo Hội phải noi theo để làm nhân chứng cho Chúa trước thế gian ham mê tiền của và mọi danh vọng vui thú chóng qua và hư hèn của trần gian này.

Cách riêng người có trách nhiệm giảng dạy chân lý và luân lý, phải có can đảm lên án những tụt hậu về luân lý đạo đức trong xã hội mình đang sống và thi hành sứ mệnh phúc âm hóa thế gian. Phải có can đảm như Thánh Gioan-Tây Giả xưa đã thẳng thắn lên án vua Hê-rô-đê về tội lấy vợ của anh mình, khiến phải vào tù và bị chặt đầu vì ác tâm báo thù của Herodias, người vợ bất hợp pháp của Hê-rô-đê.(Mt 14: 3-12)

Nếu không có can đảm lên án những bất công xã hội, những tụt hậu về luân lý đạo đức, thì người Tông Đồ lớn nhỏ của Chúa trở thành đồng lõa với kẻ gây ra

những bất công và tha hóa đó.

Nghĩa là không thể lấy cơ không làm chính trị, để làm ngơ trước thực trạng vô luân vô đạo của xã hội đang ung thối cần phải cứu chữa để có công bình, nhân đạo và luân lý.. Đây chính là trách nhiệm phúc âm hóa môi trường của Giáo Hội để mang Ánh Sáng Chúa Kitô chiếu rọi vào nơi xình lầy tối tăm ô uế.

Nói khác đi, nếu cứ chạy theo tiền của và danh vọng hư hão chóng qua ở đời này thì sẽ không thể vươn tâm hồn lên tới Chúa là nguồn vui và hạnh phúc đích thực, cũng như không thể quan tâm, thương giúp những người nghèo khó, bất hạnh còn đầy rẫy trong xã hội.ở khắp nơi.

Tất một lời: người công giáo mà chạy theo tiền của, hư danh trần thế, người Tông Đồ của Chúa mà không có can đảm lên án những bất công của chế độ, những tha hóa về luân lý, đạo đức, thì không thể làm nhân chứng cho Chúa Kitô trước mặt người đời, trước thế gian chối bỏ Thiên Chúa để lao mình vào những con đường tội lỗi dẫn đến hư mất đời đời..

:Chúa nói “**Ai có tai nghe thì nghe.**” (Mt 13: 43; Mc 4: 23; Lc 8:8)

Những người cần nghe trước tiên là các tông đồ lớn nhỏ của Chúa, tức những người được sai đi để làm cho muôn dân trở thành môn đệ của Chúa. Do đó, nếu không thực sự sống cái nghèo của Chúa Kitô, Thầy mình, thì mọi cố gắng phúc âm hóa, tái phúc âm hóa sẽ vô ích, vì người rao giảng không thực thi lời mình giảng dạy, như trống đánh xuôi kèn thổi ngược

.Giáo Hội phải nghèo khó thực sự theo gương Chúa Kitô thì mới hữu hiệu dạy bảo cho tín hữu khinh chê mọi của cải, giàu sang, danh vọng phù phiếm ở đời này, vì “ **tất cả những thứ đó, dân ngoại trên thế gian vẫn tìm kiếm....Vậy anh em hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa, còn những thứ kia, Người sẽ thêm cho.**”(Lc 12: 30-31)

Lời Chúa trên đây đang thách đố mỗi người chúng ta phải can đảm thực thi để chứng minh đức tin của mình giữa thế hệ gian tà, giữa bao người chỉ nói mà không làm, giữa bao người cố tình không muốn nghe tiếng nói của lương tâm phản ánh tiếng nói của Chúa trong tâm hồn họ.

Thế gian càng sa đọa, càng tụt hậu về luân lý, đạo đức thì người có niềm tin Thiên Chúa càng phải sống niềm tin ấy cách cụ thể và sống động để không những phân biệt mình với kẻ không có niềm tin, mà còn để lôi kéo những ai đang mê lầm ra khỏi nanh vuốt của ma quỷ và thế gian là nguồn của mọi sự dữ, sự tội nhờ gương sống chứng tá của mình. Đây là thách đố sống đức tin cho mọi tín hữu chúng ta trước những nguy cơ đe dọa đức tin rất nghiêm trọng của thời đại tục hóa tôn thờ vật chất và vui thú vô luân ,vô đạo ngày nay..

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.♦

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



Tín Mừng Giữa Dòng Đời

■ Trần Việt Cường

LTS.- Mục "Tín Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tín Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

THIÊN CHÚA QUÁ YÊU THƯƠNG THỂ GIAN

Ga 3:14-21

Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời.

Thiên Chúa yêu thể gian đến nỗi đã ban cho Con Một của Ngài, để ai tin vào Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Ngài đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Người, mà được cứu độ.

Ai tin vào Người, thì không bị lên án; nhưng kẻ không tin, thì bị lên án rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa. Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm đều xấu xa.

Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê trách. Nhưng kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để ai cũng thấy rõ các việc của người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa".

Chúa Giêsu ví sự kiện Ngài bị đóng đinh trên thập giá cũng giống như con rắn đồng trong Cựu Ước được treo lên để những ai bị rắn cắn nhìn vào và được chữa lành, khỏi bị chết vì nọc rắn: Thập giá Chúa Kitô cũng có sức mạnh giải cứu con người khỏi nọc độc của tội lỗi và của sự chết. Nhưng sự kiện Chúa bị treo lên cao trên thập giá còn mang ý

nghĩa của một sự tôn vinh. Như chính Chúa Giêsu đã xác nhận tại Giêrusalem trong dịp Lễ Vượt Qua trước cuộc tử nạn: Đã đến giờ Con Người được tôn vinh (Gioan 12:23). Và cũng ngay sau đó Ngài nói: Khi nào ta được nâng lên khỏi mặt đất, Ta sẽ kéo mọi người lên cùng Ta. (Gioan 12:32)

Thập giá là vinh quang tuyệt vời

của tình yêu: Vinh quang đó được biểu lộ chói ngời khi Chúa Giêsu tự hiến mạng sống mình vì tình yêu Chúa Cha và vì yêu thương nhân loại. Vinh quang của tình yêu hệ tại việc trao ban chính mình. Sự hiến dâng càng trọn vẹn thì vinh quang càng ngời sáng.

Vinh quang của tình yêu khác xa vinh quang của cuộc đời thường mà con người, trong đó có chúng

ta, luôn tìm kiếm. Vinh quang của cuộc đời lệ thuộc việc chiếm hữu cho chính mình: Của cải, uy quyền, danh vọng. Vinh quang này đòi những tràng pháo tay và những lời tán dương, tâng bốc.

Vinh quang của các thế lực trần gian đòi hỏi sự thống trị, áp chế, và như rất nhiều trường hợp trong lịch sử, còn hủy diệt tha nhân. Vinh quang của tình yêu tại đỉnh cao nhất như trên Đồi Can-vê lại tự hiến tế: giết chết chính mình!

Đó là vinh quang mà chúng ta, những môn đệ Chúa Giêsu được mời gọi phải hướng tới trong cả cuộc đời mình. Vinh quang của định mệnh con người được trọn vẹn nơi thập giá Chúa: Biết hy sinh, quên mình vì tình yêu trong cuộc sống hàng ngày; Sẵn sàng chấp nhận thua thiệt và mất mát để tình yêu được ngời sáng.

Tình yêu tuyệt vời, vô biên vô lượng Thiên Chúa dành cho con người đã được Chúa Giêsu mạc khải qua hai câu nói nổi tiếng và quan trọng vào bậc nhất trong toàn bộ Kinh Thánh. Hai câu nói mà mỗi người chúng ta phải thuộc nằm lòng và ghi nhớ trong tim, để trở thành niềm vui và hy vọng không thể phai mờ giữa những sóng gió, thử thách trong cuộc đời:

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban cho Con Một của Ngài, để ai tin vào Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Ngài đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Người, mà được cứu độ.

Thánh Phao lô nói: *Nếu Thiên Chúa đã không tiếc ban Con Một của Ngài cho tất cả chúng ta, thì lẽ nào Ngài lại không rộng ban cho chúng ta mọi sự cùng với Người Con ấy? (Roma 8:32)* Chúa Giêsu là tặng phẩm tuyệt vời và trọn vẹn của tình yêu mà Chúa Cha đã thương ban cho con người. Trong Ngài đã bao gồm tất cả, ta không còn thiếu thốn hay cần điều gì khác hơn Chúa Giêsu là Đấng Cứu Chuộc của ta. Tin cậy và phó thác nơi Ngài là điều kiện duy nhất để ta được sống sung mãn và được sống muôn đời. Nếu tâm hồn ta còn đang âu lo xao xuyến và không có bình an, thì đó là dấu hiệu ta chưa hoàn toàn thực tâm tin cậy và phó thác nơi Chúa Giêsu.

Thiên Chúa đã sai Con của ngài đến, không phải để lên án, nhưng để thế gian nhờ Người mà được cứu độ!

Đây là một mạc khải mang tính giải phóng, chan chứa niềm vui và hy vọng. Thời Cựu Ước, con người sống trong luật của sợ hãi với hình ảnh một Thiên Chúa uy quyền công thẳng và luận phạt. Nỗi trạng đó thật sự vẫn còn tồn tại phần nào trong tâm hồn chúng ta hôm nay: Theo Chúa và giữ luật Ngài vì động lực chính là sợ bị lên án, sợ hình phạt trong hỏa ngục.

Tin Mừng hôm nay đặt lại trọng tâm cho mối tương quan giữa Thiên Chúa và nhân loại: trọng tâm đó là tình yêu. Khởi đi từ tình yêu Thiên Chúa dành cho con người: Thiên Chúa đã quá yêu thương thế gian đến nỗi cho đi Con của Ngài. Tất cả bắt nguồn từ Thiên Chúa là chính

Tình Yêu. Và động cơ chính thúc đẩy ta đến cùng Thiên Chúa cũng phải là tình yêu. Chỉ có tình yêu mới có thể làm tâm hồn ta bình an và no thỏa. Tình yêu là định mệnh, là ý nghĩa và là cứu cánh của đời người. Ta chỉ có bình an và hạnh phúc khi nào ta sống trong tình yêu.

Nhưng trong thân phận con người yếu đuối mong manh; bao lâu còn trong thân xác, ta vẫn chỉ có thể theo Chúa bằng một tình yêu bất toàn và không trọn vẹn. Trái tim ta vẫn còn chật hẹp, nhỏ bé và vương vấn nhiều ích kỷ, đam mê.

Chúa Giêsu mời gọi ta tin tưởng bước theo Ngài ngay giữa sự yếu đuối của mình: Ngài đến không phải để luận phạt nhưng để cứu độ ta!

Ngài mời gọi ta đón nhận ánh sáng là chính Ngài: Ngài là Ánh Sáng và là Tình Yêu. Ngài mời gọi ta từ bỏ bóng tối của ích kỷ, giận hờn, oán thù, ganh tị để đi vào miền ánh sáng của vị tha, quên mình, tha thứ, yêu thương.

Trong ánh sáng chan hoà của yêu thương, ta sẽ gặp được Chúa Giêsu, Đấng Cứu Chuộc của ta. Ngài là nguồn tình yêu, nguồn hạnh phúc và nguồn sự sống muôn đời, ♦

Trần Việt Cường

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN
GIÁO DÂN**

TRUNG TÂM Y KHOA GIA ĐÌNH VÀ TỔNG QUÁT

Bác Sĩ NGUYỄN CHI VỸ, M.D.



10161 Bolsa Ave., Ste. 202C, Westminster, CA 92683

Tel: (714) 775-2222 & (714) 775-2582

- Cựu nội trú các bệnh viện, tốt nghiệp Đại Học y Khoa Sài Gòn.
- Tốt Nghiệp Đại Học Y Khoa Maastricht Limburg - The Netherlands, Hoà Lan.
- Post-Doctoral Residency Follow Đại Học Y Khoa Columbia, New York, USA.
- Hành nghề tại Việt Nam từ 1974, Tại California, USA từ 1990.

Chuyên Trị

BỆNH NỘI, NGOẠI KHOA NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM

ĐẶC BIỆT:

- Đặc biệt tiểu đường, cao máu và các bệnh đau nhức
- Các loại bệnh ngoài da
- Chích ngừa cho trẻ em và người lớn
- Các bệnh về tóc, móng tay và chân. Bệnh phụ nữ
- Chứng hôi miệng. Xaó tròn về bộ máy tiêu hoá
- Quá mập hay quá ốm trở nên gọn gàng theo ý muốn
- Chích ngừa du lịch Á Châu

GIẢI PHẪU THẨM MỸ:

- Tiểu giải phẫu Mụn Ruồi, Mụn Cóc
- Sửa vết sẹo trở nên nhỏ. Cắt da qui đầu
- Xỏ và sửa lỗ đeo bông tai quá lớn hay bị rách
- Hợp tác chương trình Bông Sữa WIC
- Thử máu trước khi kết hôn
- Trị bất lực. Yếu sinh lý

**NHẬN
MEDICAL và
BẢO HIỂM**

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai - Thứ Sáu:

9:30 am - 5:30 am

Thứ Bảy:

9:30 am - 4:30 am

Chủ Nhật, Thứ Năm

Nghỉ

NHẬN LÀM BÁC SĨ GIA ĐÌNH

CHĂM SÓC SỨC KHỎE GIA ĐÌNH - TẬN TÂM CHỮA TRỊ



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



A Dong Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

Thánh Giuse - đời tị nạn

■ Lê Thiên (Tháng Ba 2021)

Năm 2021, “Năm Đặc Biệt Kính Thánh Giuse”, Diễn Đàn Giáo Dân số 232 Tháng Ba 2021, ngoài Thư Chủ nhiệm Nguyễn Văn Liêm, đã có ít nhất ba bài giới thiệu về Thánh Cả Giuse. Tuy nhiên, về Thánh Cả Giuse, vẫn còn nhiều điều chúng ta cần nhắc tới trong Năm đặc biệt này. Ở đây, chúng tôi xin đề cập tới cuộc đời tị nạn của Thánh Giuse cùng Thánh Gia Thất mà nhiều người trong chúng ta có lẽ đã nghe biết, nhưng không phải ai cũng lưu tâm đến.



Thánh Giuse “đã từng thất nghiệp”?

VietCatholic News ngày 30/12/2020 có bài báo “Các học giả Kinh Thánh nói Thánh Giuse đã từng thất nghiệp với Source (Nguồn): Catholic News Agency St. Joseph the Worker was once out of work, too”. Đến nay (28/02/2021) tôi mới được

đọc bài báo nhờ một người bạn chuyển cho.

Trang tin mạng VietCatholic nêu rõ: Trích dẫn cuộc chạy trốn của Thánh Gia sang Ai Cập, Cha Donald Calloway, một nhà văn chuyên viết các sách thiêng liêng về việc sùng kính các thánh, cho biết Thánh Giuse ‘rất đồng cảm’ đối với những người đang chịu

cảnh thất nghiệp.

“Bản thân ngài [Thánh Giuse] lúc này lúc khác **đã từng thất nghiệp**, chẳng hạn như trong chuyến lánh nạn sang Ai Cập”, Cha Donald Calloway nói với Thông tấn xã Catholic News, gọi tắt là CNA. “Thánh Gia đã phải thu dọn mọi thứ trong một thời gian ngắn và đến một đất nước

xa lạ mà không có gì cả. Các ngài không có kế hoạch về điều đó”.

Bài của Cha Donald Calloway rất thuyết phục, chúng tôi không bàn cãi. Nhưng chi tiết về hoàn cảnh **thất nghiệp** của Thánh Giuse lại cho chúng tôi một cái nhìn khác liên quan tới sự kiện Thánh Giuse đưa Chúa Giêsu và Mẹ Maria “lánh nạn sang Ai Cập” (Egypt, một quốc gia tọa lạc phía nam nước Israel).

Thánh Giuse dẫn đầu một gia đình tị nạn

Quê hương Thánh Giuse là nước Do Thái. Hai nước Do Thái (Israel) và Ai Cập (Egypt) không cùng một nguồn gốc dân tộc, một bản sắc, một truyền thống, một tập tục và cả không cùng một tôn giáo. Thậm chí đã có thời người Do Thái bị Ai Cập bách hại ngay trên đất nước Ai Cập. Vậy mà khi gia đình Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse bị vây khốn, Thánh Giuse lại đưa Chúa Giêsu và Mẹ Maria lánh nạn sang Ai Cập (Egypt): một chuyến đi tị nạn đích thực.

Sách Tin Mừng Mátthêu ghi rõ: “Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse rằng: *“Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hêrôđê sắp tìm giết Hài Nhi đấy!” Ông Giuse liền trở dậy, và đang đêm, đưa Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai cập. Ông ở đó cho đến khi vua Hêrôđê băng hà....”* (Mt 2, 13-15).

Như vậy, với Thánh Giuse và Thánh Gia Thất, Ai Cập là nơi TỊ NẠN, đất TẠM DUNG.

Không rõ ba Đấng có là thành phần “nhập cư lậu” đối với luật lệ mỗi quốc gia thời đó không? Nhưng chúng ta có thể suy đoán rằng, dù là “nhập cư lậu” hay “nhập cư có giấy phép” Thánh Giuse không dễ tìm ra công ăn việc làm “ổn định” vì cô thân cô thế nơi xứ người ở vào cái thời chắc chắn không hề có chế độ trợ cấp người nhập cư, chính sách hỗ trợ dân tị nạn, hưởng hồ kẻ tị nạn đến từ một quốc gia không có chiến tranh.

Thánh Giuse thất nghiệp thế nào?

Cha Donald Calloway có lý do để bảo rằng Thánh Giuse như là một “*người thất nghiệp*” khi Thánh Gia Thất lánh nạn trên đất Ai Cập trong hoàn cảnh “tứ cố vô thân”. Ai đọc bài trên VietCatholic càng cảm thấy xót xa trước hình ảnh Thánh Giuse “*nằm co ro*” trên nền đất (hình minh họa trên bài báo ở VietCatholic News). Ở cuối bài viết này, chúng tôi mạn phép sao y bài viết của Cha Donald Calloway từ trang tin của VietCatholic.

Thánh Giuse có chắc đã “*nằm lẩn ra*” vì thất nghiệp không? Nếu quả thế thì số phận của Đức Maria và Hài Nhi Giêsu và cả bản thân Thánh Giuse (đang là cột trụ gia đình lúc bấy giờ) sẽ ra sao suốt thời gian các Đấng tạm trú nơi xứ người? Mà thời gian lánh nạn của các Đấng đã không được báo trước!

Là gia trưởng chịu trách nhiệm sự sống còn của cả gia đình, Thánh Giuse lẽ nào chấp nhận thân phận “*thất nghiệp*”, nằm co ro nếu hiểu “*thất nghiệp*” theo hoàn cảnh thời đó... không giống cảnh thất

nghiệp ngày nay (được hưởng tiền thất nghiệp hay trợ cấp xã hội)!

Từ suy nghĩ trên, chúng tôi tin rằng Ba Đấng là dân tị nạn “*cá biệt*” ở thời kỳ ấy!

Qua trình thuật ngắn của sử gia Mátthêu, chúng ta biết Thánh Giuse đã hoàn toàn tự lực cánh sinh để tự nuôi mình và bảo bọc cả Mẹ Maria lẫn Hài Nhi Giêsu. Các Đấng cũng không hề gây phiền hà gì cho người dân bản địa, trái lại đã biết tạo nên mối giao hảo tốt đẹp với người xung quanh, tranh thủ được cảm tình của họ để có thể “*sống còn*” yên ổn nơi đất khách quê người và rồi thanh thản trở về cố hương sau khi được báo tin “*không còn cuộc bách hại nào nữa đối với trẻ thơ*” (Mt.2, 23).

Chúng tôi tin rằng Thánh Giuse quả đã trải qua một cuộc chiến đấu quyết liệt với chính mình, với hoàn cảnh tứ cố vô thân và “*vô gia cư*”. Ngài và Mẹ Maria chắc chắn đã AN PHẬN ĐỜI TỊ NẠN để bảo vệ Hài Nhi Giêsu và có thể sống còn mà HỒI HƯƠNG một cách yên ổn.

Hội Thánh dạy qua các Chủ Chăn

Các Đấng Chăn dắt Hội Thánh đều tôn vinh Thánh Giuse là Đấng Bảo Hộ các tín hữu. Cụ thể, trong một huấn từ hồi năm 1975, Thánh Giáo hoàng Phaolô VI tôn vinh Thánh Giuse là Đấng Bảo hộ người tị nạn (the protector of refugees). Ngài liệt kê hàng loạt tư cách bảo hộ của Thánh Giuse, cụ thể: “*Thánh Giuse là Đấng Bảo hộ người lao động, là Đấng Bảo hộ các gia đình, Đấng Bảo*

hộ tuổi thơ, Đấng Bảo hộ những kẻ bị bách hại, ĐÁNG BẢO HỘ CÁC NGƯỜI TỊ NẠN, Đấng Bảo hộ những kẻ khốn cùng... Đấng Bảo hộ mọi Kitô hữu” (Thông tấn xã Observatore Romano ngày 21/3/1975).

Chúng ta lưu ý: Huân thị của Đức Phaolô VI được ban hành hơn một tháng trước biến cố 30/4/1975 ở Việt Nam. Sau ngày ấy, hàng triệu người Việt Nam bỏ

nước trốn đi tất tưởi, trở thành người tị nạn dung thân nơi đất khách quê người.

Qua Tông thư “*Patris Corde – Trái tim của người Cha,*” Vị Cha Chung hiện thời của Hội Thánh, Đức Phanxicô ân cần nhắc nhở rằng Thánh Giuse là Đấng Quan Thầy Đặc Biệt của những ai bị buộc phải trốn chạy khỏi quê hương mình “*bởi vì chính bản thân Thánh Giuse đã từng đưa*

Mẹ Maria và Hài nhi Giêsu trốn chạy sang Ai Cập, tránh bị bách hại trên quê hương mình.”

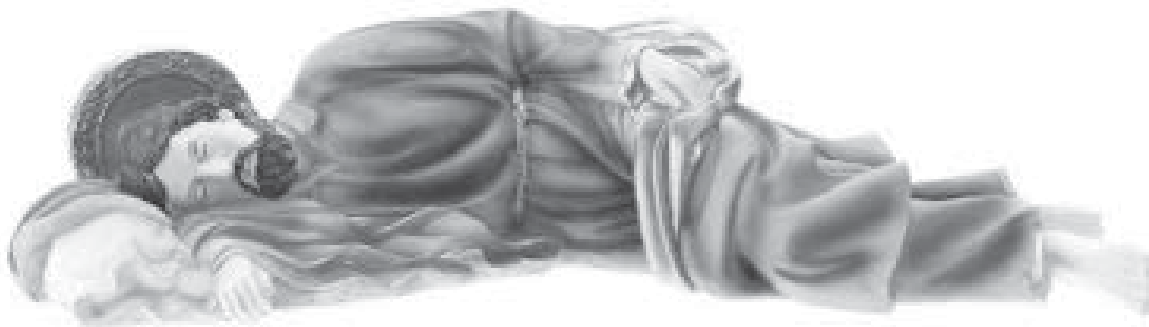
Như vậy, Thánh Giuse cùng Thánh Gia thất đích thị là dân tị nạn chính trị.

Vốn thân phận người tị nạn, chúng tôi chọn Thánh Giuse làm Quan Thầy bảo hộ để an vui phần đầu sống đời tị nạn.

Lê Thiên (19/3/2021)

Dưới đây là nguyên văn bài báo (với hình ảnh) trên VietCatholic News ngày 30/12/2020.

Các học giả Kinh Thánh nói Thánh Giuse đã từng thất nghiệp.



Chúng tôi tự hỏi: Có thật chăng Thánh Giuse nằm co ro... vì thất nghiệp??? (LT)

Ai không có công ăn việc làm hãy chạy đến với ngài

(VietCatholic), 30.12.2020

Trong tình trạng thất nghiệp hàng loạt vẫn còn cao khi đại dịch coronavirus kéo dài, hai linh mục học giả Kinh Thánh khích lệ người Công Giáo tìm đến Thánh Giuse như một đáng bầu cử đặc biệt.

Trích dẫn cuộc chạy trốn của Thánh Gia sang Ai Cập, Cha Donald Calloway, một nhà văn chuyên viết các sách thiêng liêng về việc sùng kính các thánh, cho

biết Thánh Giuse “rất đồng cảm” đối với những người đang chịu cảnh thất nghiệp.

“***Bản thân ngài lúc này lúc khác đã từng thất nghiệp***, chẳng hạn như trong chuyến lánh nạn sang Ai Cập”, vị linh mục nói với Thông tấn xã Catholic News, gọi tắt là CNA. “Thánh Gia đã phải thu dọn mọi thứ trong một thời gian ngắn và đến một đất nước xa lạ mà không có gì cả. Các ngài không có kế hoạch về điều đó”.

Cha Calloway, tác giả của cuốn sách “*Tận hiến cho Thánh Giuse: Những điều kỳ diệu của Người*

Cha Linh hồn của chúng ta”, là một linh mục Dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Ohio.

Ngài khẳng định rằng Thánh Giuse “một lúc nào đó chắc chắn khá lo lắng: làm sao ngài đi tìm việc ở nước ngoài, trong hoàn cảnh không biết tiếng, không biết người?”

Vào cuối tháng 11 vừa qua, khoảng 20.6 triệu người Mỹ đã nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp, theo các báo cáo gần đây. Nhiều người khác đang làm việc tại nhà trong điều kiện hạn chế đi lại do coronavirus, trong khi vô số công

nhân phải đối mặt với nguy cơ nhiễm coronavirus ở nơi làm việc và mang nó về nhà cho gia đình.

Cha Sinclair Oubre, một người ủng hộ nhiệt thành tầng lớp lao động, cũng nghĩ rằng chuyển lánh nạn sang Ai Cập là thời kỳ thất nghiệp của Thánh Giuse — và cũng là thời kỳ cho thấy một tấm gương về các nhân đức.

“Ngài vẫn tập trung: luôn cởi mở, tiếp tục vật lộn với cuộc sống, mà không bị suy sụp. Ngài đã có thể xây dựng kế sinh nhai cho mình và gia đình”, Cha Oubre nói. “Đối với những người thất nghiệp, Thánh Giuse cho chúng ta một gương mẫu không dễ mặc cho những khó khăn trong cuộc sống đè bẹp tinh thần của mình, nhưng phải tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa, và thêm vào đó là sự quan tâm của chính chúng ta, củng cố thái độ và đạo đức làm việc mạnh mẽ hơn”.

Cha Oubre là người điều hành mục vụ của Mạng lưới Lao động Công Giáo và là giám đốc Tổng đồ Biển của giáo phận Beaumont, chuyên phục vụ những người di biên và những người khác sinh sống bằng các công việc trên biển.

Theo Cha Calloway, hầu hết mọi người trong cuộc sống đều là những người lao động, dù là lao động chân tay hay lao động trí óc.

“Họ có thể tìm thấy một mô hình nơi Thánh Giuse Thợ”, ngài nói. “Bất kể công việc của anh chị em là gì, anh chị em có thể mang Chúa vào trong công việc của mình và điều đó có thể mang lại lợi ích cho anh chị em, gia đình anh chị em và xã hội nói chung”.

Cha Oubre cho biết có nhiều điều để học hỏi từ việc suy tư về công việc của Thánh Giuse, là đấng đã nuôi dưỡng và bảo vệ Đức Trinh Nữ Maria và Chúa Giêsu. Ngài cũng là một mô hình thánh hóa thế giới.

“Nếu Thánh Giuse đã không làm những gì ngài đã làm, không có cách nào Đức Trinh Nữ Maria, một thiếu nữ đang mang thai khi chưa chính thức kết hôn, có thể sống sót trong môi trường đó”, Cha Oubre nói.

“Chúng ta phải nhận ra rằng công việc chúng ta làm không chỉ dành cho thế giới này, nhưng chúng ta có thể làm việc để giúp xây dựng Nước Chúa. Công việc mà chúng ta làm là chăm sóc các thành viên trong gia đình và con cái của chúng ta và giúp xây dựng các thể hệ tương lai từ đó”.

Cha Calloway cảnh báo chống lại “những ý thức hệ về công việc”.

“Nó có thể nô lệ hóa chúng ta. Mọi người có thể biến thành những người nghiện công việc. Có một sự hiểu lầm về ý nghĩa của công việc”, ngài nói.

Thánh Giuse đã coi trọng công việc “bởi vì, với tư cách là người được chọn làm cha của Chúa Giêsu trên trần gian này, ngài đã

dạy Con Thiên Chúa cách thức lao động chân tay. Ngài được giao trách nhiệm dạy con Thiên Chúa làm thợ mộc và điều hành công việc”.

“Chúng ta làm để sống chứ không phải sống để mà làm. Nói cách khác, chúng ta không được kêu gọi trở thành nô lệ cho một thương nghiệp, hay tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống trong phạm vi hạn hẹp công việc của mình, nhưng phải làm sao để công việc của chúng ta tôn vinh Chúa, xây dựng cộng đồng nhân loại, trở thành nguồn vui cho mọi người. Thành quả lao động của anh chị em là để bản thân và người khác được hưởng, nhưng không được làm tổn hại đến người khác hoặc tước đi mức lương vừa phải hoặc buộc họ phải làm việc quá sức của họ, hoặc tạo ra có những điều kiện làm việc chà đạp phẩm giá con người”.

Cha Oubre đã tìm thấy một bài học tương tự. Ngài nói rằng “công việc của chúng ta phải luôn hướng tới việc phục vụ gia đình, cộng đồng, xã hội của chúng ta và thế giới”.

Source: Catholic News Agency
St. Joseph the Worker was once out of work, too. ♦

*Tích cực tham dự
chiến dịch
mỗi Độc Giả giới thiệu
thêm Độc Giả mới.*

NGƯỜI TÍN HỮU GIÁO DÂN NÊN THÁNH

■ LTS.

Ngày 19 tháng 6 năm 1988 tại Rôma Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tuyên Thánh cho 117 vị Thánh Tử Đạo tại Việt Nam trong thời gian từ 1745 đến 1862. Ngày 5 tháng 3 năm 2000 Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong Chân Phước (Á Thánh) cho vị Thánh Tử Đạo thứ 118 tại Việt Nam là Thánh Anrê Phú Yên (1625-1644). Lịch Phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo đã ấn định ngày 24 tháng 11 hằng năm là ngày kính các Thánh Tử Đạo Việt Nam, Quan Thầy Giáo Hội Việt Nam.

Giáo huấn của **Công Đồng Vaticanô II** và Tông Huấn **Người Tín Hữu Giáo Dân** dạy rằng: “Tất cả những Tín hữu của Đức Kitô đều được mời gọi và có bổn phận nên thánh và nên trọn lành theo địa vị của mình”. Trong tinh thần học hỏi, khích lệ và trợ giúp người Tín Hữu Giáo Dân Việt Nam chu toàn bổn phận với lời mời gọi trên, chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu mỗi kỳ một vị Thánh Tử Đạo trong số 59 vị trong hàng Giáo Dân thuộc đủ mọi thành phần trong xã hội. Tài liệu được trích dẫn theo tài liệu của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và Giáo Phận địa phương.

THÁNH PHAOLÔ TỔNG VIẾT BƯỜNG

■ Trần Văn Cảo

- **Sinh quán:** Năm 1773 tại Phủ Cam, Huế
- **Tử Đạo:** 23 tháng 10, 1833 tại Thọ Đức, Phủ Cam, Huế
- **Chân Phước:** 27 tháng 5, 1900
- **Tuyên Thánh:** 19 tháng 6, 1988
- **Lễ kính:** 23 tháng 10
- **Đền chính:** Nhà thờ Chính Tòa Phủ Cam, Huế

Giáo dân đất Thần Kinh.

Phaolô Tổng viết Bường sinh khoảng năm 1773 tại Phủ Cam, Phú Xuân. Huế, trong một dòng tộc Công Giáo lâu đời, cũng là dòng tộc có nhiều quan lớn, dưới triều vua Lê, chúa Nguyễn. Thân sinh ông là Nicôlas Tổng Viết Giảng và bà Maria Lương. Vì tổ tiên đều làm quan nên đến khi trưởng thành, ông được chọn là lính thị vệ. Với đời sống liêm khiết và đức độ, sau một thời gian, ông được thăng chức đội, và được nhà Nguyễn tuyển vào làm quan thị vệ, trông coi đội an ninh tại hoàng cung. Vua Minh Mạng rất hài lòng về việc phục





vụ cần mẫn và nhiệt tâm của ông.

Tuyên xưng Đức Tin

Vào năm 1831, giặc Đá Vách ở Quảng Nam nổi lên quấy phá, quan quân phải đi đánh dẹp. Ông đội Bường được vua cử đi thanh sát mặt trận. Ông mau mắn chu toàn phận sự, và trở về tâu trình thành quả đã đạt được, nhưng có lẽ trong thời gian đó, có người ghen ghét tố cáo ông theo Đạo Công Giáo nên Vua hạch hỏi ông. Ông không ngần ngại trả lời: ***“Hạ thần theo đạo Công Giáo”***.

Ông Đội Bường đã phải trả giá cho lời tuyên xưng niềm tin của mình khi trả lời vua Minh Mạng. Vua nổi cơn thịnh nộ trách mắng thậm tệ và dọa đem đi chém đầu. Một số quan chức có cảm tình với ông đội, đứng ra can gián, nhà vua vẫn chưa nguôi giận, cho lệnh đánh ông 80 roi, tước hết chức quyền, và giáng xuống làm lính trơn. Dù vậy, ông Bường vẫn vui vẻ tiếp tục phục vụ nhà vua.

Tôi trung của Chúa

Khoảng cuối tháng 12 năm 1832, khi chuẩn bị ra chiến

chỉ cấm đạo toàn quốc, vua Minh Mạng đòi kê khai những người công Giáo trong hàng ngũ thi vệ. Thế là ông Bường và 11 binh lính khác có tên trong danh sách được trình lên. Năm người sợ quá bỏ đạo, còn bảy người vua hạ lệnh tống giam vào ngục tối tằm hôi hám tại trấn phủ. Mỗi người phải đeo gông nặng gần bảy mươi ký, chân thì bị xiềng sắt xích chặt.

Thời gian đầu, cứ độ mười ngày một lần, ông Bường bị đem ra tra khảo về niềm tin. Lần nào quan cũng hỏi: ***“Có bỏ đạo không?”*** Và lần nào cũng trả lời: ***“Lâu nay tôi chỉ thờ một Thiên Chúa dựng nên vạn vật, lẽ nào bây giờ tôi lại bỏ Chúa tôi?”*** Hậu quả mỗi lần thưa như vậy là 20 đòn rách da xé thịt, nhưng người chiến sĩ của Chúa không than trách một lời. Với chí khí một người lính kiên cường, ông tỏ ra sẵn sàng chịu những hình khổ cay nghiệt hơn nữa.

Bốn lần quân lính khiêng ông qua Thập Giá, ông đều mạnh mẽ chống cự đến cùng. Lần kia, quan bắt lính kéo chân ông chạm vào Thập Giá, ông phản đối: ***“Việc này do quan làm, chứ tôi không bao giờ làm như thế”***. Quan tức giận truyền đánh tàn nhẫn hơn mọi lần khác.

Đàn áp không được, các quan quay qua dụ dỗ. Quan Hình Bộ Thượng thư Võ Xuân Cẩn tha thiết khuyên ông chiều theo ý vua ***“bỏ đạo lúc này thôi, rồi sau sẽ hay, muốn làm gì thì làm”***. Nhưng ông trả lời: ***“Quan lớn có lòng thương tôi thì tôi cũng xin quan lớn một điều là cho tôi được vẹn chữ Trung với Chúa Trời”***.

Trong nhà giam, ông thường khuyên các bạn bị bắt hãy kiên tâm bền chí, trông cậy và cầu nguyện Đức Mẹ luôn, để được vững lòng chịu khổ đến cùng, vác Thập Giá theo Chúa Giêsu. Càng bị đau khổ, đời sống thiêng liêng của ông càng gia tăng. Mỗi ngày ông siêng năng cầu nguyện, suy gẫm và đọc kinh Mân Côi. Mỗi tháng nhờ các linh mục cải trang vào thăm, ông đều xưng tội và đón nhận Mình Thánh Chúa. hai linh mục An và Vũng thay nhau vào khích lệ ông. Thừa sai Jaccard Phan cũng gửi thư an ủi động viên ông. Một lần, ông sáng tác được một bài thơ gửi cha An, biểu lộ lòng trung kiên sắt đá, coi mọi khổ đau là ***“niềm vui Chúa”***.

Đường nên Thánh

Thấy không thể lay chuyển đức tin của người môn đệ Chúa Kitô, quan Thượng thư Bộ Hình liền xin nhà vua tuyên án. Vua trả lời: “Cần gì bản án, cứ việc tra tấn không ngừng, nếu nó không chịu đạp lên Thập Tự thì cứ việc đánh cho chết, rồi vất ra ngoài thành là xong”.

Lần thứ hai các quan tâu lại, vua Minh Mạng mới chấp thuận châu phê bản án trăm quyết, treo đầu ba ngày để làm gương cho kẻ khác.

Thế là ngày 23.10.1833, lúc năm giờ chiều quân lính báo tin cho ông đội biết giờ hành xử đã đến. Ông bình thân giả từ sáu người bạn cùng bị bắt (cả sáu người này về sau cũng bị tử hình), ông nói: “Xin anh em thêm lời cầu nguyện, để tôi lãnh nhận Thánh ý Chúa. Đừng lo cho tôi, anh em hãy luôn đi theo đường lối của Chúa”.

Phaolô Bường đã xin được xử trên nền nhà thờ Thợ Đúc, vốn đã bị triệt hạ do Sắc chỉ cấm đạo. Quan đồng ý ban cho ông như lời ước nguyện. Chính nơi đây, đã từng bao năm tháng, dưới ánh sáng lung linh của những ngọn nến, các tín hữu tụ họp dâng lên hiến lễ tối cao là Đức Giêsu, thì lúc này dưới ánh sáng của những ngọn đuốc bùng cháy, ông đội cũng dâng lên Chúa chính mạng sống mình. cho đến ngày nay, ông vẫn sống mãi trong tâm thức của mọi tín hữu Thợ Đúc, cũng như Giáo Hội Việt Nam.

Trên đường ra pháp trường, lấy có bị trói và mang gông nặng, ông đội kéo dài thời gian đi chuyển, để được chém trên nền nhà thờ

Thợ Đúc, đã bị phá hủy bởi lệnh cấm đạo.

Dưới ánh sáng bùng bùng của những ngọn đuốc, ông đội được tháo gông, cởi trói và tự do trong ít phút, ông tiến lên vài bước, bình tĩnh đứng nhìn lần cuối cùng những mái nhà thân thương của giáo xứ vây quanh nền nhà thờ hoang tàn. Rồi bước lên chiếc chiếu do một bạn cũ tên Thục ở Phủ Cam đưa cho lính trải. Ông quỳ xuống cầu nguyện giây lát, và ra lệnh cho lính thi hành án xử. Quân lính trói tay ông lại và vung gươm chém rơi đầu người chiến sĩ đức tin kiên cường. Thủ cấp ông bị bêu ba ngày ở nền nhà thờ Thợ Đúc, thi hài vị tử đạo được an táng ở họ Phủ Cam, giáo họ sinh quán của Thánh tử đạo.

Thánh Phaolô Tổng Viết Bường, trường hợp đặc biệt, bị xử trăm về đêm. Ngài là viên quan thị vệ có nhiều công trạng với vua Minh Mạng, nên Vua muốn cuộc hành hình phải diễn ra thật âm thầm, ít người biết đến. Năm giờ chiều, “Tử tội” mới được báo tin giờ xử.

Ngày 27.5.1900, ông Phaolô Tổng Viết Bường được Đức Giáo Hoàng Lêo XIII suy tôn lên bậc Chân Phước. Ngày 19-06-1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển thánh.

Nhà Thờ Phủ Cam

Nhà thờ chính tòa Phủ Cam, Nơi kính Phaolô Tổng Viết Bường, là nhà thờ chính tòa của Tổng Giáo phận Huế, tọa lạc trên đồi Phước Quả, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế.

Đầu năm 1963, nhà thờ bắt đầu được khởi công xây dựng, do Kiến trúc sư Ngô Viết Thụ thiết kế. Tiến độ thi công ngôi nhà thờ này chậm và kéo dài, mãi đến ngày 01. 5. 1999, mới tiếp tục khởi công xây dựng hai tháp chuông. Và ngày 29. 6. 2000, sau gần 37 năm, nhà thờ chánh toà Phủ Cam mới được khánh thành, trở thành ngôi thánh đường rộng lớn vào bậc nhất tại thành phố Huế.

Nhà thờ có hai tháp chuông cao 43.5m, chiều dài và chiều rộng của





nhà thờ là 80m x 24m. Tiền đường của Phủ Cam trông giống như hàm con rồng đang há miệng nhìn tổng thể, nhà thờ Phủ Cam với đỉnh nhà thờ vươn thẳng lên trời trông hết sức thanh thoát nhẹ nhàng, mang đầy tính nghệ thuật và tôn giáo.

Thánh đường Phủ Cam được xây theo kết cấu mới. Các trụ đỡ được đúc sát vào tường, chạy uốn cong dần về phía trước, mềm mại. Bốn góc mỗi góc có ba trụ đỡ vươn dần ra, tạo thành một không gian đủ rộng ôm kín cung thánh và bàn thờ. Trong lòng nhà thờ, đặt những dãy ghế có sức chứa khoảng 2.500 người

Lòng nhà thờ được xây theo truyền thống cổ điển có hình thánh giá Latin. Hai bên cánh hình thánh giá nhà thờ, cánh trái là phần mộ Đức cố Tổng giám mục Philipphê Nguyễn Kim Điền (1921 – 1988), cánh phải đối diện là bàn thờ kính thánh Phaolô Tông Viết Bường. ♦

Kính mời

Nhằm phục vụ quý Độc Giả ưa đọc báo trên Mạng toàn cầu, nhất là quý vị có mặt yếu muốn đọc được chữ khổ lớn trên máy điện toán, Iphone, Ipad...,

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân đã cho đăng nguyên văn Nội Dung cả tờ báo Dưới dạng hình PDF trong mục Điểm Lại Báo Cũ, sau một tháng. Ngoài ra, hàng tháng, một tuần sau ngày phát hành báo viết, Tòa Soạn đã để lên Website Diễn Đàn Giáo Dân một số bài Chủ Điểm. Xin mời đọc giả vào trang Mạng:

diendangiaodan.com để theo dõi.

VATICAN

ĐTC NHẬN ĐƠN TỪ NHIỆM CỦA GIÁM MỤC GP HÀ TĨNH VÀ BỔ NHIỆM GIÁM QUẢN TÔNG TÒA

Trưa ngày 19/3 phòng Báo chí Tòa Thánh thông báo Đức Thánh Cha Phanxicô đã chấp thuận đơn từ nhiệm Giám mục Chính tòa giáo phận Hà Tĩnh của Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp. Cùng ngày, Tòa Thánh cũng bổ nhiệm Đức cha Luy Nguyễn Anh Tuấn, hiện là giám mục phụ tá tổng giáo phận thành phố Hồ Chí Minh, làm Giám quản Tông tòa giáo phận Hà Tĩnh.



Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp

Tiểu sử Đức Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp, O.P.

- Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1945 tại giáo xứ Làng Anh (Nghị Phong, Nghi Lộc) Nghệ An
- Ngày 15 tháng 08 năm 1964: Vào Tập viện dòng Đa Minh tại Vũng Tàu
- 1965 – 1972: Học triết học và thần học tại Học viện Đa Minh Vũng Tàu và Thủ Đức
- 1968 – 1971: Học tại Đại học Văn khoa Sài Gòn. Tốt nghiệp Cử nhân Triết học Đông Phương
- Thụ phong linh mục ngày 08 tháng 08 năm 1972 tại Sài Gòn
- 1972 – 1978: Du học tại Đại học Fribourg (Thụy Sĩ) và tốt nghiệp Tiến sĩ Triết học Tây phương
- 1978 – 1979: Học chính trị kinh doanh tại Đại học Genève, Thụy sĩ
- 1981 – 1986: Giáo sư tại Phân khoa Thần học Lima, Péru.
- 1984 – 1991: Giáo sư và Giám đốc Học vụ của Học viện Thần học Gioan XXIII, Lima, Péru
- 1989 – 1994: Trung tâm nghiên cứu Bartolomé de Las Casas, Lima, Péru
- Năm 1994: Tốt nghiệp Tiến sĩ Thần học Luân lý tại Phân khoa Thần học Đức Mẹ Lên Trời, São Paulo, Brazil
- 1996 – 2004: Giáo sư tại Phân khoa Xã hội thuộc Đại Học Giáo Hoàng Thánh Tôma Aquinô, Roma
- 2004 – 2007: Giám Đốc Học vụ của Tỉnh Dòng Đa Minh Việt Nam
- Ngày 13 tháng 05 năm 2010, được Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI bổ nhiệm làm Giám mục Giáo phận Vinh. Được truyền chức Giám mục ngày 23 tháng 7 năm 2010, khẩu hiệu Giám mục: “Sự thật và Tình yêu”
- Ngày 22 tháng 12 năm 2018, Đức Giáo hoàng Phanxicô thiết lập Giáo phận Hà Tĩnh, tách ra từ Giáo phận Vinh và Đức cha Phaolô được bổ nhiệm làm Giám mục Chính tòa tiên khởi của Giáo phận Hà Tĩnh

Tại Đại hội lần thứ XI (4-8/10/2010) của Hội đồng Giám mục Việt Nam, Ủy ban Công lý và Hòa bình được thành lập, Đức Cha Phaolô được bầu làm Chủ tịch Ủy ban trong nhiệm kỳ đầu tiên, 2010-2013. Tại các Đại hội lần thứ XII (7-11/10/2013) và XIII (3-7/10/2016), Đức Cha Phaolô tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam.



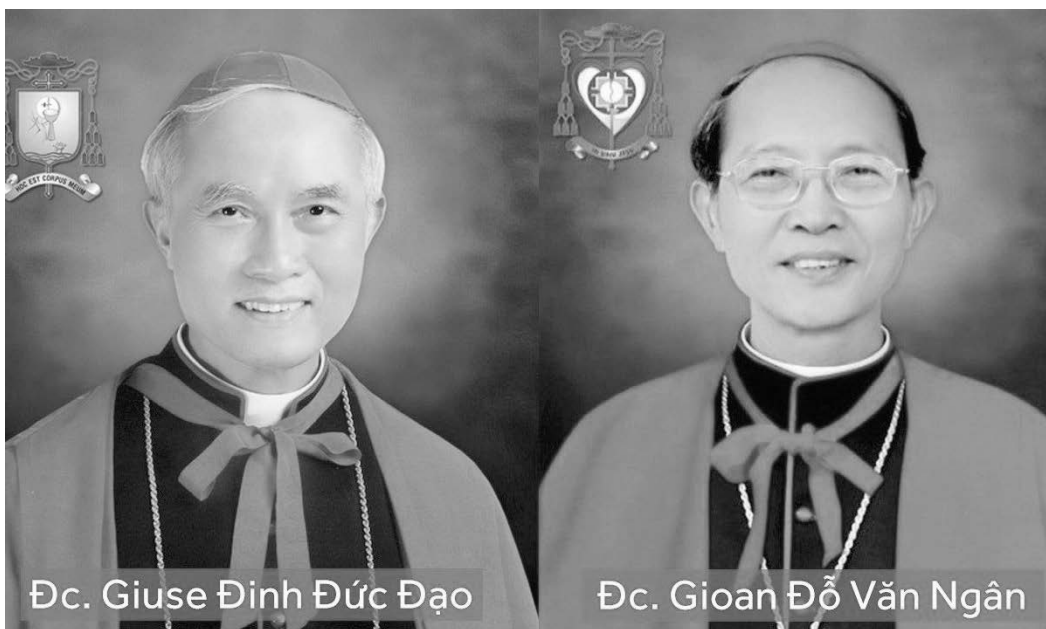
Đức cha Luy Nguyễn Anh Tuấn

Tiểu sử Đức Giám mục Luy Nguyễn Anh Tuấn

- Sinh ngày 26 tháng 12 năm 1962 tại Quảng Nam, Đà Nẵng
- 1969 – 1979: Học các trường Lasan Mossard, Lasan Taberd Saigon, Trần Quốc Tuấn
- 1979 – 1984: Học Đại học Tổng hợp (Khoa học Tự nhiên) Tp. HCM, tốt nghiệp Cử nhân Toán-Tin học
- 1993 – 1999: Tu học tại Đại Chủng viện Thánh Giuse Saigon
- Thụ phong Linh mục ngày 30 tháng 06 năm 1999 tại nhà thờ Chánh Toà Đức Bà Sài Gòn
- 1999 – 2001: Linh mục phụ tá giáo xứ Phú Nhuận, trợ giảng sinh ngữ tại Đại Chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn
- 2001 – 2006: Học tại Học viện Gia Đình Gioan-Phaolô II (Đại học Lateranensis), Roma; tốt nghiệp Tiến sĩ Thần học (S.T.D) chuyên biệt về Hôn nhân và Gia đình
- 2006: Học về Đào tạo Ôn gọi tại Đại học Gregoriana, Roma
- 2006 – 2014: Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn - Tp. HCM
- 2007 – 2013: Giám đốc Nhà Huấn luyện Tiền Chủng viện Thánh Phaolô Lộc (Dự bị Đại Chủng viện) của Tổng Giáo phận Sài Gòn - Tp. HCM
- 2007 – 2017: Trưởng ban Mục vụ Gia đình Tổng Giáo phận Sài Gòn - Tp. HCM; Thư ký Ủy Ban Mục vụ Gia đình trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam.
- 2007 – 2017: Giám đốc Nhà Huấn luyện Tiền Chủng viện Thánh Phaolô Lộc (Dự bị Đại Chủng viện) của TGP Saigon - Tp. HCM
- 2009 – 2014: Thư ký Hội đồng Giám mục Việt Nam (Giáo tỉnh Saigon)
- 2014 – 2018: Chánh Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam
- Ngày 25 tháng 08 năm 2017 được Đức Giáo hoàng Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục Phụ tá Tổng Giáo phận thành phố Hồ Chí Minh (hiệu toà Catrum). Được truyền chức Giám mục ngày 14 tháng 10 năm 2017, khẩu hiệu Giám mục: “Này con đây”
- Ngày 19 tháng 03 năm 2021, Đức cha Luy Nguyễn Anh Tuấn được bổ nhiệm làm Giám quản Tổng Tòa Giáo phận Hà Tĩnh
- Tại Đại hội lần thứ XIV (30/9/2019 – 04/10/2019) của Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha Luy được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam.

ĐTC PHANXICÔ BỔ NHIỆM ĐỨC CHA GIOAN ĐỖ VĂN NGÂN LÀM TÂN GIÁM MỤC CHÍNH TOÀ GIÁO PHẬN XUÂN LỘC

Trưa thứ Bảy, 16/1 (giờ Roma), Toà Thánh thông báo: Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhận đơn từ nhiệm của Đức cha Giuse Đinh Đức Đạo và bổ nhiệm Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân, hiện đang là Giám mục phụ tá giáo phận Xuân Lộc, làm tân giám mục chính tòa giáo phận Xuân Lộc.



Tiểu sử Đức cha GIUSE ĐINH ĐỨC ĐẠO

Sinh ngày 02 tháng Ba năm 1945 tại Thước Hoá, Bùi Chu.

1957: Học tại Tiểu chủng viện Thánh Phanxicô Xaviê Bùi Chu.

1964: Học tại Đại chủng viện Sài Gòn.

1965: Học tại Đại học Giáo hoàng Urbaniana, Rôma.

1971: Thụ phong linh mục tại Rôma, thuộc Tổng giáo phận Sài Gòn.

1971–1976: Học tại Đại học Alfonsianum, Rôma (Văn bằng: Tiến sĩ Thần học Luân Lý).

1976–2007: Phó Giám đốc và sau đó Giám đốc Trung tâm Linh hoạt Truyền giáo Quốc tế (C.I.A.M).

1980–2009: Giáo sư tại Phân khoa Truyền giáo - Đại học Giáo hoàng Urbaniana, Viện Giáo lý và Linh đạo Truyền giáo.

1981–2007: Giám đốc linh đạo của Foyer Phaolô VI.

1982–1983: Dọn Tiến sĩ Truyền giáo Đại học Giáo hoàng Gregoriana.

1987–1993: Thành viên Hội đồng Quốc tế về Giáo lý (COINCAT) thuộc Bộ Giáo sĩ.
1992–2001: Thành viên tổ chức “Nostra Aetate” thuộc Hội đồng Toà Thánh về đối thoại Liên tôn.
1995–2000: Thành viên Ủy ban Mục vụ Đại Năm Thánh 2000.
1999–2005: Giám đốc Văn phòng Phối kết Tông đồ Mục vụ Việt Nam hải ngoại, trực thuộc Bộ Truyền giáo.
2001–2012: Tư vấn Hội đồng Toà thánh về Đối thoại Liên tôn.
2009–2013: Giám đốc Đại chủng viện Thánh Giuse Xuân Lộc.
28.02.2013: Được Đức thánh cha Bênêđictô XVI bổ nhiệm làm Giám mục Phụ tá Giáo phận Xuân Lộc.
05.04.2013: Được tấn phong Giám mục tại toà Giám mục Xuân Lộc - Châm ngôn Giám mục: Đây là Minh Thầy (Mc 14,22).
04.06.2015 : Được Đức thánh cha Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục Phó Giáo phận Xuân Lộc.
07.05.2016 : Giám mục Chính toà Xuân Lộc.
Trong Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha Giuse Đình Đức Đạo đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban Giáo dục Công giáo hai nhiệm kỳ, từ năm 2013 đến năm 2019.
Hiện nay Đức cha giữ chức vụ Viện Trưởng Học viện Công giáo Việt Nam, đồng thời là thành viên Bộ Giáo dục Công giáo của Toà Thánh và thành viên Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại liên tôn.

Tiểu sử Đức cha GIOAN ĐỖ VĂN NGÂN

Sinh ngày 06 tháng Bảy năm 1953 tại Ninh Bình.

14.01.1992: Thụ phong linh mục tại Xuân Lộc.

Năm 1992: Phó xứ Ninh Phát.

Năm 1994: Chính xứ Ninh Phát.

Năm 2007: Giáo sư Đại chủng viện và Quản nhiệm giáo xứ Suối Tre.

Năm 2006: Du học Philippines; sau đó trở về Chủng viện và làm Phó Giám đốc Đại chủng viện, đặc trách Phân ban Triết học Đại chủng viện.

Năm 2016: Tổng Đại diện Giáo phận Xuân Lộc.

Ngày 02.05.2017: Được Đức thánh cha Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục Phụ tá Giáo phận Xuân Lộc.

Ngày 01.06.2017: Được tấn phong Giám mục tại Toà Giám mục Xuân Lộc - Châm ngôn Giám mục: “Tựa vào lòng Chúa Giêsu”.

Từ năm 2018: Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc HĐGM Việt Nam.

(Nguồn tiểu sử từ website [HĐGM Việt Nam](http://HĐGM.ViệtNam))

Tòa Giám Mục Hà Tĩnh
Văn Hạnh, Trạch Trung, Tp. Hà Tĩnh
Điện thoại: (+84) 865165167

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

SỐ 02/2021/CV-TGM

Vv. Tiếp tục kiến nghị cấp đất xây dựng
TGM Hà Tĩnh.

Văn Hạnh, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Hội Đồng Nhân Dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Xây Dựng tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND Thành phố Hà Tĩnh

Chúng tôi ký tên dưới đây là các Linh mục trong Ban Tư Vấn, các Linh mục thuộc Hội đồng Linh mục và các Linh mục Quản hạt của Giáo phận Hà Tĩnh đã tham dự cuộc họp đặc biệt tại Tòa Giám mục Hà Tĩnh vào ngày 8/3/2021. Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với Tòa Giám Mục Hà Tĩnh trong Kiến nghị số 01/2021/ CV-TGM, ngày 02/3/2021, về việc cấp đất xây dựng TGM Hà Tĩnh.

Như quý vị đã quá rõ, ngày 26/6/2011, Tòa Giám mục giáo phận Vinh chính thức gửi đơn đề xuất thành lập giáo phận Hà Tĩnh, tách từ giáo phận Vinh, đồng thời xin Chính phủ cấp đất xây dựng Trụ sở của giáo phận mới. Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, Ban Tôn giáo Chính phủ, trong Văn thư ngày 12/8/2011, yêu cầu Tòa Giám mục giáo phận Vinh bổ sung một số văn bản, đặc biệt bản dịch sang tiếng Việt Tông sắc thành lập giáo phận Hà Tĩnh của Tòa Thánh Vatican.

Ngày 28/12/2018, Giáo phận Hà Tĩnh đã chính thức được thành lập. Ngày 28/3/2019, Tòa Giám mục Hà Tĩnh lại gửi Tờ trình số 01/2019/TT-TGM về việc xin cấp đất xây dựng TGM giáo phận Hà Tĩnh, tại giáo xứ Văn Hạnh, xã Thạch Trung, Tp Hà Tĩnh. Ngày 11/4/2019, Ban Tôn giáo Chính phủ trả lời TGM Hà Tĩnh như sau: Theo Luật Đất đai năm 2013, thẩm quyền giải quyết việc giao đất xây dựng Tòa Giám mục Hà Tĩnh thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Theo sự hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ, trong suốt hai năm qua, Tòa Giám mục Hà Tĩnh đã làm đầy đủ các thủ tục và cũng đã gửi nhiều kiến nghị về việc xin cấp đất xây dựng Tòa Giám mục giáo phận Hà Tĩnh. Tuy nhiên, cho đến nay Tòa Giám mục cũng chỉ nhận được một số Công văn trả lời chung chung chẳng hạn như:

- Công văn số 6851/UBND-NL ngày 12/10/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc xây dựng trụ sở và Trung tâm mục vụ của giáo phận Hà Tĩnh.
- Công văn số 8008/UBND-NL ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc kiểm tra trả lời kiến nghị của TGM giáo phận Hà Tĩnh.



- Công văn số 8435/UBND-NL ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc kiểm tra hướng dẫn trả lời kiến nghị của TGM giáo phận Hà Tĩnh.
- Công văn số 4639/STNMT-DD2 ngày 31/12/2020 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường về việc phúc đáp ý kiến của TGM trong văn bản số 37/2020/CVCQ-TGM.

Thưa quý vị, sau thời gian đợi chờ quá lâu với quá nhiều thủ tục phức tạp phải thực hiện, tất cả các linh mục, tu sĩ và toàn thể giáo dân thuộc giáo phận Hà Tĩnh (khoảng 300.000 Kitô hữu) rất không bằng lòng khi thấy nhu cầu tôn giáo chính đáng của mình không được chính quyền quan tâm giải quyết kịp thời. Điều này rất có thể gây hiểu lầm và đẩy người dân vào thái độ tiêu cực hay không tích cực trong kỷ bầu cử sắp tới.

Chúng tôi, các linh mục trong Ban Tư vấn, Ban Đại diện Hội đồng Linh mục và toàn thể các Linh mục Quản hạt thuộc giáo phận Hà Tĩnh kiến nghị các cấp chính quyền Hà Tĩnh ưu tiên giải quyết kiến nghị chính đáng của đồng bào Công giáo tại hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình.

Nhà nước Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Chính vì vậy, rất mong các cấp chính quyền quan tâm tới nhu cầu tâm linh chính đáng của hàng trăm ngàn người công dân, nhất là đông đảo cử tri Công giáo chúng tôi.

Kính chúc quý vị dồi dào sức khỏe và mọi công việc được tốt đẹp và có ích dân nước.

Trân trọng.

ĐẠI DIỆN LINH MỤC ĐOÀN GIÁO PHẬN HÀ TĨNH



Lm. GB. Nguyễn Khắc Bá
Tổng Đại Diện, Quản hạt Can Lộc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tôn giáo – Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Trung;
- UBND xã Thạch Hạ;
- Các cha quản xứ trong toàn Giáo phận để thông báo cho toàn thể giáo dân.
- Lưu Văn khố.



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

Hội vô vị lợi số #3990043 TB. California, Hoa Kỳ
Văn Thư chứng nhận của Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA
Tel: 714-852-3605

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP. Hội đã được chính quyền tiểu bang California cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi số #3990043 và được Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018.

- **Giờ mở cửa:** 6 ngày một tuần từ 10:00AM - 6:00PM, đóng cửa ngày Chúa Nhật.
- **Giờ Khẩn hàng tuần:** tối thứ Hai từ 5pm-6pm

Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “**Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp**”
và gởi về địa chỉ: **13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843**

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “**Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp**”
và gởi về địa chỉ: **13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843**

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sưng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

CÁNH BƯỚM PHỤC SINH

■ Trần Mỹ Duyệt

Trời đã sang xuân, ngàn hoa khoe sắc thắm như mời gọi những cánh bướm muôn màu tụ về bay lượn nhón nhơ, tô thêm và làm tăng vẻ đẹp của thiên nhiên trong khu vườn sau nhà. Tàn bộ trong vườn vào những buổi sáng hít thở bầu khí trong lành và ngắm cảnh bình minh, hoặc chiều về thưởng thức cảnh đẹp thơ mộng của những cánh bướm nhón nhơ trên những cánh hoa đang rung rinh trước gió là một thú vui tao nhã.

Hoa và bướm. Cả hai diễn tả những gì là đẹp, là thơ, là thanh thoát, huyền hoặc. Phải có giờ cho những thưởng thức này, ta mới thấy những điều kỳ diệu của bàn tay Tạo Hóa. Tiếc thay số phận của chúng lại rất mong manh, “sớm nở tối tàn” như hoa và lao đao trong gió như bướm!

Nhắc đến bướm khiến tôi nhớ lại câu chuyện mà tôi đã trao đổi với người nhà sỹ quen biết nhân một lần ghé thăm phòng khám. Hôm đó, có lẽ để tôi bớt cảm thấy đau hoặc buồn chán khi phải để chị làm sạch hàm răng của mình, chị đã chia sẻ với tôi về một suy tư cuộc đời mà vô tình có liên quan đến thân phận của loài bướm. Tôi thì không nói năng gì được, nhưng chỉ nằm đó nghe:

- Anh biết không con người ta sinh ra trên đời này nghĩ cũng kỳ. Còn bé thì mong chóng lớn. Ngày tháng tuổi thơ trôi mau trước mắt

người lớn, nhưng lại rất chậm đối với tuổi trẻ. Lớn lớn một chút thì mong học hành, đỗ đạt, có công danh sự nghiệp, vợ đẹp, con khôn. Nhưng khi được rồi thì lại thấy chán. Nhất là khi về già nhìn vào gương thấy da dẻ nhăn nheo, mắt mờ, chân chậm, bệnh tật đâm ra hoang mang không biết kết quả đời mình sẽ ra làm sao, đi về đâu? Hàng trăm loại thuốc trường sinh bất lão được chế biến, giới thiệu để tăng tuổi thọ. Hàng ngàn trung tâm thẩm mỹ được mở ra mong kéo dài nét đẹp thanh xuân. Nhưng rồi người già vẫn già, và thọ lắm thì cũng 90, 100 là cùng. Rồi chị ngừng một chút và hỏi tôi:

- Thế anh nghĩ gì về cuộc đời này? Không lẽ chỉ có vậy sao? Không sống lâu thì người đời gọi mình là yếu mệnh, nhưng sống già mà lúc chết về bên kia thế giới với bộ mặt nhăn nheo, với hàm răng “chiếc rụng, chiếc lung lay”, hoặc tệ hơn với hàm răng giả thì anh nghĩ có chán lắm không?

Câu hỏi của chị cũng kết thúc việc làm sạch hàm răng của mình, và tôi được dịp trả lời:

- Không đâu chị, con người là một kỳ quan của Tạo Hóa, cuộc sống mỗi người trên trái đất là một huyền nhiệm, nhưng bề ngoài nó cũng giống như loài bướm. Có thời gian làm con sâu róm xấu xí, ai cũng sợ, cũng tránh xa. Có

thời gian thu mình im lìm trong vỏ kén như không mang lại một sức sống hay ích lợi gì. Nhưng sau cùng, khi thời gian đã chín mùi, sự phát triển, chuyển biến đã đến thời kỳ, thì một cánh bướm muôn màu sắc, đẹp đẽ, lung linh xuất hiện.

- Anh nói vậy nghĩa là gì? Chẳng lẽ sau khi chết, con người ta hóa kiếp trở thành những thần linh đẹp đẽ và sáng ngời như những vì sao lung linh, lấp lánh trên bầu trời? Thế còn luân hồi thì sao?

- Tôi không tin vào luân hồi. Nhưng tôi tin vào đời sau. Và cái kết thúc của cuộc hành trình trên dương thế này sẽ là kết quả biến hình mà mình có được khi bước vào cõi vĩnh hằng.

Chị nhìn đồng hồ và nói:

- Xin lỗi anh, chúng mình sẽ nói chuyện con bướm sau, bây giờ tôi có bệnh nhân khác đang chờ...

Câu chuyện của loài bướm như đi vào quên lãng, và tôi cũng không nhắc lại dù những lần sau gặp chị tại phòng khám. Nhưng hôm nay hình ảnh những con bướm lại đến với tôi đúng lúc trong không gian và thời gian bên ngoài có nhiều bướm. Nó khơi lên trong tôi về một tương lai, về một đời sau đẹp đẽ và viên mãn. Mùa này cũng là mùa những người Kitô giáo gọi là Mùa Chay. Họ đang chuẩn bị đón mừng một mùa nhiệm vượt qua tâm linh, loan báo cho một

bắt đầu của thế giới mới nhờ vào cuộc phục sinh của Đức Giêsu Kitô từ cõi chết.

Đời người là một hành trình đi về viên mãn. Người Việt Nam có câu: “Sống gửi thác về”. Cuộc sống này chỉ là tạm thời, mau qua như kiếp tầm gửi, mong manh như cánh bướm, sớm nở tối tàn như hoa phù dung. Và nếu ra đi bỏ lại cuộc đời này để về với miền đất cực lạc, nơi không còn những tiếng khóc, không còn những vành khăn tang, không còn bệnh tật, không còn bất công, không còn chết chóc nữa thì có khác gì một cuộc chuyển đổi từ một con sâu róm thành một con bướm. Như vậy thì cái già nua, cái nhăn nheo, hàm răng chiếc còn chiếc mất, hoặc bất cứ một khuyết tật thể lý nào cũng sẽ được đền bù, sẽ được biến đổi.

Triết lý sống về loài bướm còn đem lại một cái nhìn thực tế và tích cực về cuộc sống: Đời người cũng có những lo toan, khó khăn, thử thách, vất vả và vấp ngã giống hình ảnh xấu xí của một con sâu róm. Nhưng cũng có lúc phải nhìn lại, buông bỏ và tu tỉnh từ trong nội tâm sâu thẳm như con kén. Và rồi, cũng có lúc phải vươn ra làm đẹp cho đời, mang lại niềm vui và tiếng cười cho người như một cánh bướm.

Ngoài kia những cánh bướm đang nhón nhơ bay lượn trong nắng sớm. Chúng nhắc ta về giá trị cuộc đời này, giá trị của những thử thách, và giá trị của những cố gắng cần phải vượt qua. Rồi ra, sau những biến đổi, những tôi luyện của năm tháng, ngày mà cánh bướm tâm linh xuất hiện cũng là ngày ta từ giã cõi đời này. Và mỗi người chúng ta sẽ là một cánh bướm trong vườn hoa vĩnh cửu. ♦

30 THÁNG TƯ, 1975

*Bộ đội Miền Bắc chết
Một triệu một trăm nghìn.
Số lính Miền Nam chết -
Hai trăm tám hai nghìn.*

*Vì chiến tranh, dân chết -
Trên dưới hai triệu người.
Lính Miền Nam cải tạo,
Ngồi tù - một triệu người.*

*Trong số một triệu ấy,
Một trăm sáu lăm nghìn
Chết vì đói, lao碌,
Vì không còn niềm tin.*

*Trốn chạy khỏi cộng sản -
Hơn một triệu rưỡi người.
Hai trăm nghìn đã chết,
Bỏ xác ngoài biển khơi.*

*Từ đây, dầu đất nước
Hết chiến sự, bình yên,
Chín mươi triệu người Việt
Mất tự do, nhân quyền.*

*Vậy xin hỏi các vị:
Ngày ấy là ngày gì?
Vui mừng và kỷ niệm?
Nhưng vui mừng cái gì ? ♦*

THÁI BÁ TÂN

Viết Từ Nước Đức



■ **Phạm Hồng -Lam**

Tại Sao Nhiều Người Chống Đối Giáo Tông Phan-sinh?

Giáo tông Phan-sinh được nhiều người trên thế giới mến mộ - nhưng ngài lại có nhiều kẻ lớn tiếng chống. Nhân dịp kỷ niệm 8 năm ngài được bầu vào sứ vụ giáo tông (13.03.2013) chúng tôi chuyển dịch bài dưới đây của kí giả Christopher Lamb*, cho thấy phần nào động cơ của những người chống đối và cho biết tại sao họ nhận được sự đồng tình, đặc biệt nơi những kẻ quyền thế

Sáu ngày sau hôm được bầu vào vai trò kế vị thứ 266 của thánh Phê-rô, giáo tông Phan-sinh trở về lại nhà khách, nơi ngài trú ngụ trong thời gian họp mật viện, để thanh toán tiền phòng. Một hình chụp cảnh này được tung ra thế giới; nó giúp người ta nhìn rõ hơn về một vị lãnh đạo Giáo Hội có í định mang lại một chút khiêm tốn và bình thường cho vai trò giáo tông của Giáo Hội công giáo.

Không phải ai ai cũng hài lòng về bức ảnh đó. *“Tôi không thích nhìn cảnh một giáo tông đứng trả tiền ở quầy khách sạn”*, Donald Trump, lúc đó vẫn còn là một thành viên bình thường của giới ưu tuyển kim tiền, đã “tuýt” trên điện thoại của mình như thế. *“Một giáo tông không làm như thế!”* Phản ứng của ông Trump, sau đó đã trở thành tổng thống của Liên Bang Châu Mỹ (gọi tắt: nước Mỹ), đã là chỉ dấu đầu tiên cho cuộc chống đối dữ dội nhất – có lẽ nặng nề nhất từ xưa tới nay – chống lại nhiệm kỳ giáo tông này.

Có hơn 100 nỗ lực công khai nhằm triệt hạ Phan-sinh – vốn là một người ngoại cư xa lạ, chưa bao giờ sống và làm việc tại Roma trước khi được bầu và luôn hướng hoạt động của mình vào những người bên lề xã hội cũng như những người bị xã hội xa lánh bỏ rơi. Những tấn công đã nổi lên ngay sau cuộc bầu vài tiếng đồng hồ, khi trang điện tử của những người bảo thủ tôn thống “*Rorate Caeli*” bình luận về kết quả cuộc bầu của mật viện với đề tựa lớn như sau: “*Kinh hoàng!*” Từ đó những tấn công tiếp tục gia tăng, không dứt. Những ki-tô hữu muốn cải cách không thể coi thường các lực lượng chống đối mạnh mẽ này.

Ưu tiên cho việc họp nhất

Đối với Phan-sinh việc họp nhất giáo hội là điều ưu tiên: Một Giáo Hội “*cùng tiến chung với nhau*”, trong đó không thành phần nào đi trước thành phần nào. Ngài đặt ra thách đố cho mọi người, kể cả những người được coi là cấp tiến.

Thế giới bên ngoài Giáo Hội và phần đông tín hữu công giáo

thật khó hiểu nổi, tại sao vị Giáo Tông nổi tiếng đầu tiên xuất thân từ Châu Mỹ La-tinh này lại bị chống đối. Họ coi ngài là một người sống thật và đáng tin cậy; một con người vẫn cố gắng vận dụng ân sủng của Chúa và lòng thương xót của Giáo Hội để mời gọi con người trở về. Trong giai đoạn dịch bệnh Corona toàn cầu này ngài đã chứng tỏ được khả năng của một thủ lĩnh tinh thần và được khắp thế giới kính nể. Nhưng càng ở các nấc thang quyền hành cao trong giáo quyền và thế quyền, càng có nhiều người không ưa ngài. Có thể gom thành hai nhóm: Đó là những người công giáo tôn thống hay là những người bảo thủ cực đoan vốn coi ngài là kẻ “phá vỡ” giáo huấn của Giáo Hội. Nhóm thứ hai là những người chủ trương dân túy và dân tộc; họ chống ngài vì cú hích địa lí chính trị của ngài.

Nhóm chống đối thứ nhất coi mình là “*những kẻ bảo vệ đức tin thật*” của Giáo Hội. Các trang mạng công giáo ở Mỹ thích nêu danh nhiều đại biểu của nhóm

này; họ nhất quyết phản đối quan điểm đạo đức của Phan-sinh trong việc ngài không dứt khoát chống lại hôn nhân đồng tính, không dứt khoát chống lại ngừa thai và phá thai. Năm 2013 giáo tông Phan-sinh cho hay: *“Công việc mục vụ của Giáo Hội không thể bị ám ảnh bởi việc truyền đạt một lúc nhiều giáo huấn không liên quan với nhau vốn nhất thiết phải được thi hành.”* Dĩ nhiên ngài bảo vệ giáo huấn đạo đức truyền thống của Giáo Hội; ngài không phải là người theo khuynh hướng tự do. Nhưng ngài nhắc nhở con người không được biến giáo luật thành thần tượng. Trái lại luật và giáo huấn được làm ra, là để giúp con người tìm tới ân sủng và sự tha thứ của Thiên Chúa.

Ở lại trong nhà khách

Những người tôn thờ còn bực Phan-sinh về cách thức thi hành sứ vụ của ngài. Một số thành viên lãnh đạo trong các bộ không chịu được phong cách tự do của ngài và, cũng như Trump, coi đó là phong cách *“phản giáo tông”*. Họ bực bội, vì Giáo Tông không chịu vào ở trong dinh tông tòa, mà cứ tiếp tục cư ngụ trong nhà khách Santa Marta. Họ bực vì ngài giảng tự do không cần soạn trước trong các thánh lễ mỗi sáng nơi nhà nguyện riêng – trong thời gian dịch Coran những thánh lễ này cũng được phát trực tuyến trên mạng.

Trong các bài giảng ứng khẩu này ngài đề cập tới những chủ đề của nhiệm kỳ mình, đưa ra những hướng dẫn cụ thể và thực tế cho đời sống hàng ngày và chẩn đoán những khuyết tật tâm linh của thời đại ngày nay. Đặc biệt ngài phê bình những kẻ tuân giữ luật giáo hội nhưng lại không sống theo Tin Mừng: những chủ công ti xí nghiệp mỗi chủ nhật vẫn siêng năng đi lễ, nhưng lại không trả lương sòng phẳng cho công nhân. Hay những linh mục trẻ vốn thích ăn mặc đồ xịn, nhưng theo lời của Phan-sinh đã biến thành những *“quan chức làm trò cười”*. Hay những người công giáo “khắc khe” vốn quan tâm quá nhiều vào đức tin bề ngoài mà thiếu đời sống nội tâm với tình yêu và lòng nhân từ của Chúa. Theo Giáo Tông, *“đằng sau sự cứng nhắc đó luôn che đậy một cái gì, thường là sự sống giả, đạo đức giả. Đôi khi đó là một thứ bệnh.”*

Những lời trực dạn và bình thản đó đã làm rung chuyển bộ máy giáo hội và gây bực bội cho những người vốn hãnh diện coi mình là kẻ bảo vệ đức tin. *“Chúng tôi cầu nguyện cho cha, nhất là những khi cha giảng ứng khẩu”*, một thành viên lãnh đạo Bộ nửa đùa nửa thật nói với ngài trong một cuộc gặp. Điều đó nói lên nỗi lo của một số giáo sĩ cao cấp về một vị Giáo Tông vốn chẳng quan tâm lắm về bộ máy giáo triều và vẫn khăng khăng từ chối viết ra và rà soát lại những gì mình nói và muốn để lại cho hậu thế.

Giáo tông của tôi là Biển-đức

Nhóm chống đối thứ hai, mang tính chính trị nhiều hơn, là các đại biểu như Matteo Salvini, một người dân túy ở Italia và là chủ tịch của đảng “Lega”, như Jair Bolsonaro, tổng thống Ba-tây và Donald Trump, tổng thống nước Mỹ. Các vị này chẳng thú vị gì về một Giáo

Tông luôn mở miệng đòi hỏi phải đón nhận người tị nạn và phải bảo vệ môi sinh. Trên mạng truyền thông xã hội của mình, Salvini công khai ra mặt chống Phan-sinh; tháng 9 năm 2016 ông đưa hình chụp mình đang bận một chiếc áo lót có in chữ *“Giáo tông của tôi là Biển-đức”* lên mạng. Ông nhờ Steve Bannon làm cố vấn; Bannon là cựu chiến lược gia của D. Trump và, theo tin báo chí, năm 2016 đã gọi Phan-sinh là “kẻ thù”. Bannon đã cố tạo một mạng lưới chống Phan-sinh, trong đó có kế hoạch xây dựng một trung tâm huấn luyện “Trường của những tay đầu kiếm” trong một tu viện cũ ở Italia, để đào tạo những thành phần dân túy và dân tộc. Thịnh thoảng cũng có sự giao thoa giữa hai nhóm, như trường hợp giáo trụ Raymond Leo Burke. Giáo Trụ này là người tôn thờ, lớn tiếng phê bình Phan-sinh và cho hay sẵn sàng cộng tác với Salvini và Trump. Nhưng Burke đã sớm cắt đứt liên lạc với Bannon.

Phan-sinh thẳng thắn phê bình cái chủ nghĩa dân tộc đang lớn mạnh trước cửa nhà mình, chẳng hạn khi ngài nói, một số bài diễn văn của các chính khách tại Âu Châu ngày nay chẳng khác gì những bài của các chính khách trong thập niên 1930. Theo ngài, những chính trị gia chủ trương dùng chia rẽ để nắm quyền có thể tạo được *“sự đồng thuận ngắn hạn qua những giải đáp tình cảm, phản động và cấp thời”*, nhưng đó không thể là lời giải về lâu về dài được.

Những nhà thần học mang khuynh hướng chính trị chống Phan-sinh

đã đặc biệt lớn tiếng trong dịp các giám mục miền Amazona họp tại Roma. Qua cuộc họp này Giáo Tông muốn hướng cái nhìn của Giáo Hội về nạn phá hoại môi sinh và về các nhu cầu của những tín hữu bị bỏ quên trên một phần đất thế giới. Dịp này ta thấy có sự hòa tan giữa thần học tôn thống với chính trị dân túy và dân tộc. Bolsonaro lo sợ về cuộc họp: Chính sách của ông là một thảm họa cho rừng già Amazona và có sự đồng lõa của ông trong trận cháy rừng ở đó năm 2019. Ông không muốn thấy các phương tiện truyền thông quốc tế tập chú vào sự thất bại của mình. Trước cuộc họp thượng hội đồng trong tháng 10, ông gởi một phái đoàn ngoại giao và quân sự tới Roma, để tạo sức ép và canh chừng các giám mục dự họp. Bộ trưởng an ninh của Ba-tây Augusto Heleno nói với báo “Estado de São Paulo”: “*Chúng tôi lo ngại và muốn trung hòa hậu quả của chuyện (cuộc họp) đó.*” Trong thời gian thượng hội đồng họp xuất hiện Bernardo Küster, một ảnh hưởng viên mạng xã hội (Influencer) thân tình với Bolsonaro; anh này đã cung cấp các tin giật gân cho các cơ quan truyền thông chống Phan-sinh tại Mỹ. Người chủ của kênh Youtube với 800.000 khách hàng này cho hay, thượng hội đồng được tài trợ bởi Quỹ Ford và bị ảnh hưởng bởi “cộng sản”. Cả hai nội dung này sau đó xuất hiện trên các trang bảo thủ “National Catholic Register” và “LifeSiteNews”.

Vị giáo trụ và bà Gloria

Một vài giáo trụ bảo thủ khác cũng chống lại thượng hội đồng. Trong cuộc họp thượng hội đồng các giám mục đề nghị Giáo Tông

nên cho phép truyền chức linh mục cho những giáo dân có đủ điều kiện và cần phong chức phó tế cho phụ nữ. Một trong số các vị chống đối này là cựu bộ trưởng Bộ Đức Tin, giáo trụ Gerhard Ludwig Müller. Theo vị này, tài liệu làm việc của thượng hội đồng là một tài liệu “*lạc giáo*”. Ngay trước lúc hội đồng biểu quyết văn bản kết thúc, Müller lại lên tiếng trong một buổi nói chuyện tại Washington. Trong dịp này Müller được bà bá tước Gloria đất Thurn và Taxis ủng hộ và bà giới thiệu ông như là “*người lãnh đạo giáo hội công giáo chính thống ngày nay*” và là một “*Trump của Giáo Hội công giáo*”. Bà Gloria yểm trợ những nhân vật chống Giáo Tông và tiếp đón họ tại dinh của bà ở Roma và trong lâu đài tại Regensburg ở Đức.

Dù bị chống, Giáo Tông vẫn một mực bước theo con đường của mình. Mỗi sáng ngài thức dậy lúc 4.30 và cầu nguyện. Sau đó - cả trong thời gian dịch bệnh toàn cầu - là cả một chương trình nghị sự đầy kín. Ngài vẫn còn vui thú với nhiệm vụ của mình. Ngài tự tin và khôn ngoan hành động theo chiến lược của một tu sĩ Dòng Giê-su (Tên). Một giáo trụ nói với tôi, sứ mạng của Phan-sinh là “*thực thi công đồng Vaticano II.*” Vaticano II (1962-65) là một phóng ảnh màu xanh của Giáo Hội ngày nay, một Giáo Hội muốn xa rời tâm thức lô-cốt phòng thủ của mình để trở thành chứng nhân sống động của đức Ki-tô trong thế giới ngày nay. Ngài đặt nặng tính cách công nghị và coi đó là một con đường mới của Giáo Hội trong ngàn năm thứ ba. Đó là một con người cố gắng theo chân những môn đệ trên đường Emmaus, những người có tâm can cháy bỏng với thông điệp vui mừng khi đang bước đi trên đường với Thầy mình.

Nhiệm kỳ của Phan-sinh là một chuyến du hành dang dở, nhưng ngài lãnh đạo Giáo Hội với niềm tin vào cảm thức đức tin (sensus fidei) của dân Chúa. Vì rốt cuộc thì chính những tín hữu bình thường, chứ không phải là những người quyền thế, mới là kẻ quyết định hướng đi tương lai của Giáo Hội.

* **Christopher Lamb** (*1985), kí giả thường trực tại Vatican của tuần báo công giáo „The Tablet“ thuộc Liên Hiệp Vương Quốc (United Kingdom of Great Britain and Northern Ireland). Ngoài The Tablet, Lamb còn viết tin về Vatican cho BBC. Nguồn: <https://www.katholisch.de/artikel/25241-warum-franziskus-so-viele-gegner-hat>.



Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check để "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

THỜI HẠN 100 NGÀY ÂN HUỆ

Cuối tháng Tư này tân chính quyền Joe Biden / Kamala Harris bước qua thời điểm 100 ngày cầm quyền. Thời hạn 100 ngày đầu của một chính quyền thường được coi là thời gian đặc ân cho một chính quyền mới. Đây là khoản thời gian tương đối dài đủ, để cho tân chính quyền làm quen với công việc. Trong thời hạn này phía đối lập và truyền thông tự hạn chế những phê bình chỉ trích của họ đối với bộ máy cầm quyền. Dĩ nhiên họ không hoàn toàn im tiếng, nhưng ai cũng hiểu rằng, không thể chờ đợi những thành tựu chính trị ngoạn mục trong khoảng thời gian chập chững ban đầu này. Hết thời hạn ân huệ, các hệ thống truyền thông thường sẽ có một sơ kết về tình hình công việc trị nước của tân chính quyền.

Đây là một thói quen chính trị khá phổ biến trong các chế độ dân chủ hiện nay.

Nhưng thói quen này bắt nguồn từ đâu và từ lúc nào?

Tự nguồn gốc, khái niệm này bắt nguồn từ sự kiện 100 ngày giữa 01 tháng Ba tới 18 tháng Sáu năm 1815. Trong thời gian đó Napoleon đã từ nơi lưu đày trên đảo Elba trở về Pháp và đã thôn tóm quyền hành trở lại, cho tới khi ông bị quân (Liên Hiệp Vương Quốc) Britania và quân Phổ tiêu diệt hoàn toàn qua trận chiến quyết định ở Waterloo, nước Bỉ.

Nhưng ý nghĩa của 100 ngày ân huệ trong chính trị như ta hiểu ngày nay bắt nguồn từ tổng thống Franklin D. Roosevelt (Dân Chủ) với chương trình „New Deal“ („Một cuộc chơi mới“) của ông trong những năm đầu của thập niên 1930, khi ông yêu cầu người dân Mỹ chờ đợi sau 100 ngày thì mới thấy được những thành tựu đầu tiên của chính sách của ông.

„New Deal“ là một kế hoạch điều chỉnh mang tính cứu trợ, nhằm vực dậy nền kinh tế tan hoang của Mỹ và tái tạo sức sống cho một dân tộc bị trầm cảm sau chiến tranh và khủng hoảng thế giới. Roosevelt lúc đó được coi là một chính trị gia không có gì nổi bật. Nhưng sự thành công của „New Deal“ đã đặt nền móng cho một nhà nước phúc lợi ở Mỹ: các loại bảo hiểm xã hội hình thành và phát triển. Nó cũng tăng cường vai trò của nhà nước trong trách nhiệm chăm lo phúc lợi cho người dân.

Tổng thống Joe Biden coi D. Roosevelt là mẫu gương hành động của mình và đặt nơi phòng làm việc của ông ở Toà Bạch Cung một bức tượng bán thân của D. Roosevelt. Và ông cũng đặt tên cho chương trình tái cấu trúc và vực dậy kinh tế - xã hội của mình là „New Green Deal“, ♦

Phạm Hồng-Lam



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:

Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

Những Ủng Hộ Viên Thượng Thặng Của Chủ Nghĩa Trump*

■ Tác giả Xifan Yang. Người dịch: Phạm Hồng-Lam

Tại sao những nhà dân chủ đối kháng ở Trung Quốc, Đài-loan và Hồng-công mê cựu tổng thống Trump?

Chỉ vài ngày sau cuộc bạo loạn tại Washington xuất hiện một cuốn sách ngợi ca hết mình vị cựu Tổng Thống Mỹ: „*Chủ Nghĩa Trump*. Tập I. Bảo Tồn Những Giá Trị Truyền Thống. Tái Lập Sự Huy Hoàng Của Nước Mỹ.“ Trên trang bìa in hình những lọn tóc vàng óng ánh như chuỗi hào quang. Nhưng điều lạ, là cuốn sách được viết bằng chữ Trung Quốc.

Đó là một tập hợp những bài luận thuyết, chỉ có thể mua được dưới dạng sách điện tử ở bên ngoài bức tường kiểm duyệt của Trung Quốc. Cuốn sách mô tả Donald Trump như là một anh hùng có số phận bi thảm: một mình ra sức chống trả lại tinh thần thời đại, như nhân vật Sisyphe trong thần thoại hi-lạp xưa. „*Thời hậu hiện đại đã tháo tung những ước vọng của con người, trong khi chủ nghĩa bảo thủ giữ vững những chuẩn mực nền tảng của văn minh*“, Cong Riyun, giáo sư chính trị học được nhiều người biết tiếng ở Bắc-kinh đã viết như thế. Theo ông, Trump chẳng „*ngăn cản được sự sụp đổ của Mỹ*“, nhưng đã giữ cho đà này chậm lại.

Hơn một chục nhà đối lập nổi tiếng chống lại Đảng Cộng Sản

Trung Quốc (ĐCSTQ) đóng góp bài vở cho cuốn sách. Họ được coi là những trí thức cổ xúy Tự Do, ủng hộ Dân Chủ. Nhiều người trong họ là những giáo sư dạy các khoa học xã hội và nhân văn, đã phải chịu nhiều sự đàn áp hoặc đã bị mất việc trong thời gian qua. Cái gì đã thôi thúc họ đi tới việc tôn thờ một ông Trump vốn không coi nền Dân Chủ ra gì cả? Giáo sư Cong nói, người ta xem Trump chỉ là một thương gia. Nhưng quả thật ông ta đã thành công đẩy Trung Quốc vào những nan đề chưa bao giờ gặp. Đồng tác giả với ông, nhà kinh tế Zhao Xiao, ca ngợi phương thức hành động của Trump là „*đơn giản và rất thật: giữ lời hứa, không ba hoa rỗng tuếch, luôn hành động nhắm thẳng tới đích*“. Và Zhao hi vọng, nếu Trump không trở lại chính trường nữa, thì có lẽ những người khác sẽ tiếp tục con đường của ông: „*‘Chủ nghĩa Trump không có Trump’ sẽ là một định hướng lâu dài*.“

Các tác giả trong tập sách là những người đứng ở tuyến đầu của một phong trào lạ lùng của những người yêu Dân Chủ chống lại ĐCSTQ ở Trung Quốc, Hồng-công, Đài-loan và ở hải ngoại. Họ nuôi tiếc về sự kết thúc của

thời đại Trump. Một vài nhà trí thức đối kháng chế độ tới nay sau nhiều tháng vẫn còn tin vào thuyết âm mưu cho rằng, cuộc thắng cử của Trump đã bị đánh cắp. Động cơ của những người tôn thờ Trump này không giống nhau. Một vài người trong họ, chẳng hạn như Wang Dan, một trong những người lãnh đạo phong trào dân chủ ở Thiên An Môn, coi con người Trump là thứ không ra gì, nhưng lại nghĩ rằng, chính sách của ông đối với Trung Quốc là vũ khí hữu hiệu chống lại sự thống trị của ĐCSTQ. Những người khác, như nữ giáo sư xã hội học ở Bắc-kinh Guo Yuhua, thì lại cầu nguyện cho ông cựu Tổng Thống và chửi những kẻ chỉ trích Trump là „*đám làm loạn*“ (Hooligans).

Tân tổng thống Joe Biden thì ngược lại bị họ coi là kẻ ngưỡng mộ ĐCSTQ: Ông ta quỳ mọp trước Bắc-kinh, tán thành việc đàn áp người Uighur của cộng sản trung quốc, sẵn sàng để cho Trung Quốc kiểm soát hệ thống mạng lưới điện của nước Mỹ. Chẳng có điểm nào ở đây đúng cả. Việc Joe Biden gần như hoàn toàn tiếp nối chính sách cứng rắn đối với Trung Quốc của Trump đã bị những người ngưỡng mộ Trump này cố tình đẩy ra khỏi

bong bóng kiến thức của họ.

Nơi những người đối lập của phong trào dân chủ ở Hồng-công lại có một sự so sánh kì lạ. Họ coi cuộc bạo loạn chiếm Capitol và cuộc chiếm cứ Quốc Hội Hồng-công của họ trong tháng Bảy 2019 có cùng một ý nghĩa như nhau: cả hai đều là hành vi đối kháng của người dân chống lại chế độ độc tài, bên này là chống lại độc tài cộng sản trung quốc, bên kia là chống lại cái được cho là chủ trương độc tài của đám thiên tả người Mỹ. Và khi bút khoản (account) của Trump trên Twitter bị khoá lại trong tháng Giêng vừa rồi, nhiều người trong họ đã lấy hình của Tổng Thống Mỹ thế vào hình trên bút khoản của mình, để tỏ tình đoàn kết với nhân vật được coi là bị Twitter bịt miệng.

Những gì không hợp với cái nhìn của phe hữu chống cộng ở Mỹ đều bị xoá đi

Mùa thu vừa rồi, theo Viện Thăm Dò Ý Kiến *Yougov* của Mỹ, có 36% dân Hồng-công muốn Trump thắng hơn là Biden thắng. Ở Đài-loan có tới 42% người được phỏng vấn cho biết, họ muốn Trump thắng cử, một con số cao nhất trong các cộng đồng bên ngoài nước Mỹ. Lí do giải thích cho hiện tượng này: Sự hung hãn gây chiến của ĐCSTQ đã đẩy dân Hồng-công và Đài-loan vào vòng tay của thế lực đối nghịch.

Số người đối kháng ở Trung Quốc lục địa và nơi những cộng đồng người Hoa tị nạn ở hải ngoại còn cao hơn. Không có số liệu chính thức về điểm này, nhưng Teng Biao, một người thông thạo trong lãnh vực này, đoán rằng, „có tới 80% những người đấu tranh cho

nhân quyền ở hải ngoại và những trí thức ‚yêu Tự Do‘ ở lục địa yểm trợ Trump“. Teng là một luật sư nhân quyền và chính ông cũng thuộc vào hai nhóm này, nhưng ông không ủng hộ Trump. Năm 2003 ông cùng với một số nhà đối kháng khác đưa ra đòi hỏi dân chủ hoá hiến pháp của Trung Quốc. Ông là luật sư biện hộ cho những nhà đối kháng chống chế độ và bị tù nhiều năm. Năm 2014, nhân chuyến du hành sang Mỹ do Đại Học Harvard mời, ông ở lại và sinh sống tại đây từ dạo đó.

Có khá nhiều nhà đối kháng như ông đã rời nước dưới thời Tập Cận Bình. Ở Mỹ, Teng gặp lại nhiều người bạn đấu tranh của mình. Qua điện thoại Teng cho hay, thiện cảm của họ đối với Trump là một diễn tiến âm thầm lớn lên với thời gian. Lúc đầu nhiều người coi Trump „là một tay ngớ ngẩn“ (Idiot). Rồi một vài người tỏ ra thích „chính sách Rambo“ của ông đối với chế độ của Tập. Mỗi đợt tấn công của Bắc-kinh vào các quyền tự do của dân Hồng-công, Đài-loan và Uighur, thiện cảm của họ đối với Trump lại càng gia tăng, dù đa số trong họ đều biết rõ rằng, Trump chẳng quan tâm gì tới nhân quyền cả. Nhưng cường độ gia tăng mạnh diễn ra vào dịp tháng Năm vừa qua, „khi nhiều người trong họ bắt đầu chửi Black Lives Matter. Họ cho rằng, dân da đen là đám phá phách, chứ chẳng có chính sách kì thị chủng tộc về mặt cơ cấu nào cả ở xứ này“. Teng không tán đồng lối nhận định đó. Và ông đã bị họ chửi là „đồ đi theo xã hội chủ nghĩa“, là „tay sai của đảng cộng sản“. Trong buổi đại hội Đảng Cộng Hoà, nhà đấu tranh nhân quyền Cheng Guangcheng, một người bạn và là khách hàng trước đây của Teng, đã lên diễn đàn ca ngợi ông Trump. Ông nói, Trump là một nhà đấu tranh can trường cho Tự Do và Dân Chủ. „Chúng ta phải cùng với tổng thống Trump chiến đấu cho hạnh phúc của toàn thế giới.“

Teng cho hay, giờ đây ông không còn liên lạc gì nữa đối với đa số những người bạn cũ của mình. Ông tự hỏi, điều gì đã khiến cho những người vốn đấu tranh cho Dân Chủ nơi quê hương mình lại quay ra ủng hộ một tay thích chuyên quyền? Teng bảo, ông đã nhìn ra được nguyên do của lối suy nghĩ nơi những người đối kháng đó. Theo ông, ĐCSTQ là thuộc „phe tả“ (dù họ chủ trương một chính sách tư bản man rợ). Và ai chống lại sự toàn trị độc đảng, người đó được kể là thuộc „phe hữu“.

Một số người đối kháng ghét cay ghét đắng những thành viên đảng Dân Chủ ở Mỹ, bởi họ cho rằng, Clinton và Obama đã giúp cho Trung Quốc có được sức mạnh vũ bão trên bàn cờ quốc tế; rằng đảng Dân Chủ đưa ra chiêu bài Nhân Quyền, nhưng thật ra họ luôn luôn chỉ nghĩ tới làm ăn thương mại. Và vì chương trình của đảng Dân Chủ hiện nay quá ngã về phía tả, nên họ xếp đảng này vào hàng đồng chí đồng dạng với ĐCSTQ.

Tất cả những gì không hợp với cái nhìn của phe hữu chống cộng ở Mỹ, phe mà các nhà đối kháng người Hoa coi là thế lực bảo vệ cho họ, đều bị loại ra khỏi góc nhìn của họ. Thật ra những cuộc làm ăn lớn với Bắc-kinh đã khởi đi dưới thời tổng thống bảo thủ Reagan và Bush cha.

Những nhà đối kháng người Hoa rất thường kết hợp những diễn biến ở Mỹ vào trong nếp nghĩ và kinh nghiệm của mình. Phong trào đấu tranh dân quyền mới ở Mỹ sau cái chết của George Floyd đã khiến những người Hoa ủng hộ Trump liên tưởng tới những hình ảnh về cuộc Cách Mạng Văn Hoá, khi đất nước Trung Quốc bị chìm ngập trong nỗi sợ hãi do Vệ Binh Đỏ gây ra. Nhà chính trị học Cong Riyun viết trong tập sách ca ngợi chủ nghĩa Trump nói trên: „Đập phá, cướp bóc, đốt nhà, bắt người khác phải tự phê bình và quỳ mọp nhục nhã; Black Lives Matter là cuộc Cách Mạng Văn Hoá ở Mỹ.“

Hình ảnh nước Mỹ thời Reagan là trụ điểm bất biến nơi đầu óc những nhà đối kháng

Tà là kẻ thù của Tự Do, hữu mới là kẻ duy nhất đấu tranh cho những giá trị tây phương: Mô hình suy nghĩ này nơi những nhà đấu tranh dân chủ nổi tiếng vốn là một hiện tượng mang tính thế hệ. Yao Lin, 37 tuổi, giáo sư chính trị học ở Đại Học Yale và là đại biểu cho thế hệ trẻ hơn, đã xác nhận về khuynh hướng ngã theo cánh hữu nơi tầng lớp trí thức già vốn cổ xuý cho Dân Chủ và Tự Do. Ông tin rằng, những người thuộc thế hệ 50 tới 60 tuổi, những người vốn kinh qua cuộc thăm sát phong trào đấu tranh của sinh viên học sinh trên công trường Thiên An Môn (1989), đều giữ nơi mình một hình ảnh lí tưởng về nước Mỹ. Trong một bài viết, ông gọi hiện tượng đó là „Beaconism“, dựa theo câu nói của Ronald Reagan lúc đó: nước Mỹ là một „beacon of hope“, một „ánh đuốc hi vọng“ dân chủ cho thế giới.

Giáo sư Lin viết, hình ảnh nước Mỹ thời Reagan là một trụ điểm bất biến nơi đầu óc của nhiều nhà đấu tranh đã trải qua kinh nghiệm chính trị trong những năm 1980. Họ tán dương nền dân chủ tây phương. Nền dân chủ này, dưới con mắt họ, được thể hiện qua thị trường kinh tế tự do định hình bởi Friedrich ở Hayek và Milton Friedman; và mô hình này cho tới nay vẫn tiếp nối với tư tưởng của Samuel Huntington về sự đụng độ giữa các nền văn minh, qua đó văn minh tây phương nắm ưu thế. Cũng theo giáo sư Lin, các nhà đối kháng đã khoắc vào mình niềm tin rằng, vì „thiên cận“ văn hoá, nên Trung Quốc đã bước vào tàn lụi kể từ thế kỉ 19., và con đường tự giải thoát duy nhất của nước này là phải biết „hướng ngoại“, đi theo tư tưởng tiến bộ của tây phương. Khi nhận vào mình những quan niệm như Nhân Quyền và Tự Do, các nhà đối kháng đồng thời thường tiếp thu luôn chủ trương kì thị chủng tộc của thực dân và chủ nghĩa Darwin về mặt xã hội.

Yao Lin sợ rằng, những người ủng hộ chủ trương của Trump đã „bị tiêm nhiễm sâu xa nếp suy nghĩ của những người hữu phái ở Mỹ“. Những nhà đối kháng thuộc lớp già đi theo Trump, trở trêu thay, là những người thiếu kiến thức tiếng Anh. Nhiều người trong họ sống trong tình trạng thiếu vắng mọi cơ hội trao đổi và thảo luận: Trong nước, chẳng ai có thể nghe được tiếng họ; những cơ hội trao đổi trực tiếp với bên ngoài ở phương tây thì lại không có.

Nhưng Ai Weiwei, có lẽ là nghệ nhân trung quốc nổi tiếng nhất hiện nay và đã ở ngoại quốc nhiều năm, không thuộc vào nhóm trên đây. Trả lời câu hỏi của Die Zeit về hiện tượng ngã theo cánh hữu của

những đồng hương của mình, ông cho hay: Ông không có thiện cảm với Trump. Ông chẳng thân Cộng Hoà mà cũng chẳng mến Dân Chủ. Đối với ông, đảng nào cầm quyền thì cũng thế, bởi vì nền Dân Chủ ở Mỹ đã biến thành trò hề.

Những người Hoa ủng hộ Trump bảo, Ai Weiwei là „tay đàn độn“. Nhưng Ai Weiwei cũng nghĩ như họ về một số điểm. Ông cũng liên tưởng tới đám vệ binh đỏ của Mao, khi thấy những người đấu tranh chống kì thị chủng tộc ở Mỹ giật đổ tượng của các tướng lãnh miền nam và thay đổi tên một số trường học, vì các trường này mang tên của những nhân vật lịch sử có vấn đề. Việc Twitter và Facebook khoá bút khoản của Trump được ông gọi là một cuộc „đảo chánh“. Theo ông, „không được lấy đi quyền tự do ngôn luận của một vị tổng thống được bầu lên“.

Phản ứng của Ai Weiwei trước mọi hình thức kiểm duyệt là điều dễ hiểu, vì ông vốn là một nạn nhân bị bịt miệng bởi nhà cầm quyền trung quốc. Khi được Die Zeit hỏi tiếp: việc Trump cứ phao tin dối trá về chuyện bị đánh cắp kết quả bầu cử có phải thật sự là tự do phát biểu quan điểm hay không, và lời khẳng định của ông về sự gian lận bầu cử có đúng hay không, thì Ai Weiwei lại nhất mực trả lời: không có bằng chứng là Trump nói dối: „Kiểm duyệt do tá phái ở Mỹ hay kiểm duyệt ở Trung Quốc hiện nay thì cũng là một, chẳng có gì khác nhau.“

Khi một người nhìn xa thấy rộng như Ai Weiwei mà lại có những khẳng định như thế, thì hẳn thế

(xem tiếp trang 106)

THƠ GIÓ CHUỖNG

CUÔNG PHONG

GIÚP CỘNG SỐNG LÂU

46 năm qua kể đã dài
Dân mình đeo ách nặng trên vai
Nhờ ơn Bác Đảng, làm tôi mọi
Cái nỗi đau này ngỏ với ai?
Họ nắm quyền hành, ôm Đô la
Có ngu mới chịu nhả mồi ra
Dân ngoan được phát phần xương xẩu
Tranh đấu, vô tù, chết chữa tha
Than trách làm chi, đấm ngực mình
Mình hèn nên mới bị chúng khinh
Chỉ quen xin xỏ, lo an phận
Riết thành đồng chí với chàng tỉnh
Giám Mục Nghệ An Nguyễn Hữu Long
Chủ chăn sao phải uốn lưng cong?
Cha con kéo đến dinh quan tỉnh
Lễ tết dâng lên để lấy lòng
Vài tháng mà viếng quan hai lần
Chụp hình cười toét tỏ tình thân
Sao không lo đạo, chăn con Chúa
Không đòi công lý, giải oan dân?
Vì thế lưu manh cứ sống hoài
Mình nuôi chúng béo, chúng ra oai
Ngước mắt nhìn sang gương Miến Điện
“Ma sơ” ngáng sủng, sợ gì ai!

ĂN MẶN TRƯỚC CỔNG CHÙA

Đại hội Chùa Hương mở lại rồi
Rủ nhau trải hội buổi xuân tươi
Trai thanh gái lịch đi đâu cả
Chỉ thấy toàn là thứ chịu chơi
“Em đi chùa Hương” của thuở nào
Có chàng hay chữ rất thanh tao
Ngâm thơ, chàng khiến em mơ mộng
Má đỏ hây hây tựa yếm đào
Bây giờ trai gái thật văn minh
Kề má ôm vai để tỏ tình
Nói cười, chửi tục như phường chợ
Ngay chốn trăm dân, giữa miếu đình
Trẻ già lễ bái rất qua loa
Rồi hàng thịt chó kéo nhau ra
Ăn chay chán chết, ta ăn mặn
Thêm chai rượu để rủ nhau khà
Một đàn chó béo đã thui rồi
Da bóng vàng ươm thật tốt mồi
Mắm tôm, riêng sống nâng mùi nướng
Âm phủ làm sao có món dồi?
Sát sinh, ăn mặn trước cổng chùa
Chơi cho tới bến, đã đời chưa?
Quý vương nhìn thấy còn kính hãi
Lệ nhỏ đôi hàng, Phật cũng thua!

QUỐC HỘI LIÊN BANG ĐỨC SẼ TỔ CHỨC ĐIỀU TRẦN VỀ TỰ DO TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

Những năm qua, Việt Nam đã gặp nhiều rắc rối với nước Đức. Sắp tới có thể có thêm một rắc rối nữa, khi Quốc hội Liên bang Đức tổ chức điều trần về báo cáo tự do tôn giáo quốc tế vào ngày 14/4/2021, trong đó có đề cập đến tình hình tôn giáo đầy quan ngại ở Việt Nam.

Nước Đức rất nghiêm túc về phiên điều trần này.

Trong thông cáo báo chí về báo cáo tự do tôn giáo quốc tế năm 2020, Tiến sĩ Gerd Müller, Bộ trưởng Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức nói rằng: “Đối với những quốc gia trong một thời gian dài không có tiến triển gì [về tự do tôn giáo], chúng tôi không đơn thuần chỉ duy trì hợp tác giữa chính phủ với chính phủ. Thay vào đó, chúng tôi sẽ chuyển sang củng cố xã hội dân sự và hỗ trợ các hoạt động nhân đạo của các giáo hội [ở nước đó]”.

Tiến sĩ Müller lấy ví dụ Myanmar để chứng minh rằng nước Đức đã nói là sẽ làm. Ông cho biết Đức đã cắt đứt quan hệ hợp tác với chính phủ Myanmar, chuyển sang hỗ trợ trực tiếp các nạn nhân người Hồi giáo Rohingya từ Myanmar sang Bangladesh tị nạn sau cuộc diệt chủng sắc tộc của quân đội Myanmar.



Tiến sĩ Gerd Müller, Bộ trưởng Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức. Ảnh: AFP.

Suốt nhiều thập niên qua, các tổ chức quốc tế cho rằng chính quyền Việt Nam đã không tạo ra cải thiện đáng kể nào đối với quyền tự do tôn giáo.

Báo cáo tự do tôn giáo quốc tế đã được nội các Liên bang Đức thông qua vào ngày 28/10/2020. Trong báo cáo này, Việt Nam bị cáo buộc liên quan đến nhiều vụ đàn áp nghiêm trọng, có hệ thống đối với các tín đồ tôn giáo.

Báo cáo đã nhắc đến những vụ việc đàn áp các tín đồ theo đạo Dương Văn Minh ở Đông Bắc, các tín đồ Tin Lành ở khu vực Tây Nguyên, các tín đồ muốn

sinh hoạt độc lập của các tôn giáo như Cao Đài, Hòa Hảo, Công giáo. Báo cáo cũng nói rằng Giáo hội Công giáo ở Việt Nam nhiều năm qua gặp rất nhiều khó khăn với những quy định pháp luật mơ hồ, được đặt ra để quản lý các hoạt động phi lợi nhuận và từ thiện của các cộng đồng tôn giáo.

Việc trừng phạt nặng nề đối với tín đồ tôn giáo cũng được nêu ra. Báo cáo ghi nhận rằng tình trạng bạo lực đối với các tín đồ tôn giáo dưới nhiều hình thức khác nhau vẫn tiếp diễn. ♦

NGƯỜI NỮ TU TRONG CÔ NHI VIỆN PLEIKU

■ Phạm Tín An Ninh

Hơn sáu tháng sống chết với chiến trường và giữ vững được Kontum, đầu tháng 10 1972, đơn vị tôi được kéo về Pleiku dưỡng quân và bổ sung quân số. Đây là phần thưởng đặc biệt dành cho một đơn vị đã tạo nên kỳ tích trong trận chiến đẫm máu để có một “Kontum Kiều Hùng”. Một tháng đóng trên Đồi Đức Mẹ lại là một tháng gió mưa lầy lội. Hình ảnh của bao nhiêu bạn bè đồng đội vừa hy sinh trên chiến trường Kontum lúc nào cũng hiện ra trước mặt, đau đớn tựa hồ như những vết chém đang còn rỉ máu trong lòng. Muốn tạm quên trong chốc lát đã là một điều không dễ. Bọn tôi thêm những cơn say. Rất may, tôi có một anh bạn, phải nói là ông anh mới đúng, là Liên Đoàn Trưởng của một Liên Đoàn Biệt Động Quân, có căn cứ tại Biên Hồ. Vợ và hai đứa con bị chết thảm tại Quảng Đức hơn một năm trước, khi xe bị VC giạt mìn, nên bây giờ anh chỉ còn làm người tình với rượu. Những ngày không bận hành quân, anh đến đón tôi đi uống rượu trong một cái quán nằm trong Khu Chợ Mới, đã vậy mỗi khi trở về, anh còn dúi cho tôi một chai Hennessy. Trước kia anh từng là một cấp chỉ huy có tiếng trong binh chủng này, nhưng vì bản tính ngang bướng bất cần, nên nhân một lý do phe phái chính trị nào đó, anh bị ngồi tù một thời gian ngắn. Ra tù, anh



bị chuyển về đơn vị tôi với cái lệnh “không được giữ bất cứ chức vụ chỉ huy nào”. Biết anh là một niên trưởng và từng dạn dày lửa đạn, tôi tận tình giúp đỡ, an ủi anh và kéo anh về ở chung nhà trong khu cư xá, vợ tôi lo chuyện cơm nước cho anh. Một thời gian sau, bỗng dưng anh được xét cho “vô tội”, trở lại binh chủng, thăng cấp và chỉ huy một liên đoàn Biệt Động Quân. Do cái ân tình đó mà anh quý mến tôi, kéo tôi theo các cuộc giải sầu này.

Dường như ngoài quán rượu ra, thỉnh thoảng anh chỉ ghé đến thăm một cô nhi viện. Nói là viện nhưng thực ra đây chỉ là một ngôi trường cũ, được chỉnh trang lại, tạm đáp ứng nhu cầu cần thiết cho

một trại cô nhi. Có lẽ anh muốn tìm lại bóng dáng của hai đứa con đã phải chết oan một cách đau đớn qua hình ảnh các cháu cô nhi mà đa số là con của tử sĩ, có cả con của những người lính Biệt Động Quân của anh, mà cả người mẹ cũng chết, hay vì một lý do nào đó không có khả năng nuôi dưỡng, nên đành phải gởi lại nơi đây, nương nhờ vào bàn tay và tấm lòng nhân ái của những bà sœur. Anh bảo là từ sau trận chiến Tân Cảnh và Kontum, cô nhi viện này nhận thêm khá nhiều cô nhi. Hằng tháng, anh ghé lại đây thăm và tặng cho viện một số tiền, bởi bây giờ anh sống độc thân, không còn phải chu cấp cho ai. Biết điều này, tôi càng kính quý anh hơn. Một người ngang tàng không biết

sợ ai, sống bất cần đời, nhưng bên trong là cả một tấm lòng vị tha nhân ái.

Một hôm theo anh đến đây, chúng tôi được một bà sœur ra tiếp và mời vào văn phòng uống trà. Anh bạn tôi thì đã là người quen biết từ lâu, trong cách giao tiếp, anh được các sœur xem như một ân nhân bảo trợ, chỉ có tôi là người lạ. Nhưng khi chào tôi, sœur bảo thấy tôi giống một người thân quen nào đó. Còn tôi, thì cũng mơ hồ như đã từng gặp người nữ tu này ở đâu rồi. Cũng có thể vì khuôn mặt khả ái, hiền thực của sœur phảng phất gương mặt của Đức Mẹ Maria mà tôi thường thấy trên các bức ảnh hay bức tượng trong các nhà thờ. Được giới thiệu là sœur Anna, tôi biết đây chỉ là tên thánh của bà. Khi tôi vừa ngồi xuống phía đối diện, sœur nhìn chăm chú vào cái bảng tên của tôi trên nắp túi áo, bỗng mắt sœur như sáng lên:

– Có phải lúc trước đại úy ở Tiểu Đoàn 3/44?

Tôi khựng lại, ngạc nhiên:

– Dạ, đúng là trước kia có mấy năm tôi ở tiểu đoàn này. Nhưng cách nay đã 6, 7 năm rồi!

– Đại úy còn nhớ trận Quảng Nhiêu. Hình như đại úy suýt chết trong trận ấy?

Tôi càng ngạc nhiên hơn, không hiểu tại sao người nữ tu này biết rõ mình như thế. Tôi vừa trả lời vừa nghĩ ngợi, thăm dò:

– Dạ đúng, nhưng sao sœur biết. Chuyện đã xảy ra lâu lắm rồi mà.

Sœur Anna không trả lời mà hỏi lại tôi:

– Đại úy thoát chết, nhưng người

nằm hố bên cạnh thì bị nguyên một quả đạn súng cối 60 hay 80 gi đó, phải không?

Tôi giật mình, từ ký ức hiện ra rất nhanh hình ảnh hải hùng này, và ngay lúc ấy, trước mắt tôi sœur Anna cũng phảng phất bóng dáng của một người con gái khác.

Vào khoảng đầu mùa hè năm 1966, tôi đang làm đại đội phó Đại Đội 3 thuộc Tiểu Đoàn 3/44. Thời gian này hậu cứ tại Ban Mê Thuột, nhưng tiểu đoàn được chọn làm đơn vị trừ bị lưu động cho Sư đoàn và Khu 23 Chiến Thuật. Thời ấy chưa có các đại đội trình sát. Đơn vị tôi có mặt gần như trên khắp lãnh thổ Khu 23 Chiến Thuật, kéo dài từ vùng cao nguyên có biên giới với Cam Bốt cho đến tận miền duyên hải. Có khi hôm trước còn hành quân ở Quảng Đức, Lâm Đồng, hôm sau lại có mặt ở Bình Tuy, Tuy Hòa, Phan Thiết...

Một hôm, sau cuộc hành quân dài hạn ở khu Cà Ná, thuộc tỉnh Ninh Thuận, tiểu đoàn được lệnh di chuyển về Cam Ranh, vừa nghỉ dưỡng quân vừa giữ an ninh các đảo ngoài khơi để lực lượng Hoa Kỳ bắt đầu đổ quân xuống đây thiết lập căn cứ.

Trong một đợt bổ sung quân số, đại đội tiếp nhận ba hạ sĩ quan và gần hai mươi tân binh vừa rời khỏi quân trường. Tôi đến bộ chỉ huy tiểu đoàn nhận lãnh và đưa về trình diện anh đại đội trưởng. Trong ba trung sĩ, một anh có dáng dấp, nói năng hiền lành như một thầy tu. Xem qua lý lịch và nhất là sau khi nói chuyện, tôi biết anh là thầy giáo một trường

dòng và cũng là trưởng ca đoàn của một nhà thờ ở ngoại ô thành phố Nha Trang, quê hương tôi. Tôi không phải là người Công giáo, nên không mấy am tường các sinh hoạt này, nhưng biết chắc một điều, trưởng ca đoàn phải là một người hát hay và giỏi về nhạc lý. Vốn có máu văn nghệ, lại là người đồng hương, nên tôi dễ thân tình và thường bắt anh hát cho cả đại đội nghe. Tôi đề nghị anh đại đội trưởng cho anh làm Hạ Sĩ Quan Tâm Lý Chiến của đại đội. Từ đó chúng tôi rất thân nhau, ăn cơm chung và treo võng ngủ gần nhau dưới một vòm cây dương liễu.

Thấy anh có cái tên hơi lạ, Nguyễn Phú Hùng Em, tôi đoán và hỏi anh có phải anh có người anh tên Nguyễn Phú Hùng Anh. Anh cười mà nét mặt không vui:

– Dạ, đúng là có một người là Nguyễn Phú Hùng Anh, nhưng không phải là anh ruột. Chúng tôi lớn lên trong viện mồ côi, vì trùng tên, và anh ấy lớn hơn tôi ba tuổi, nên các sœur đặt lại tên chúng tôi như thế. Bọn tôi cũng rất thân nhau và xem như anh em. Điều buồn, là anh ấy đi lính trước, vào Trường Sĩ Quan Thủ Đức và tử trận cách nay hơn một năm rồi.

Thời gian này, đơn vị chúng tôi rất may mắn, chẳng khác nào được đi nghỉ mát. Hải đảo lại là nơi thực tập cho các toán Biệt kích của Trung Tâm Huấn Luyện Lực Lượng Đặc Biệt Đồng Bà Thìn, nên khá an toàn. Suốt ngày bọn tôi chỉ tắm biển, câu cá, ban đêm nằm nghe sóng vỗ, đàn hát nghêu ngao. Có lẽ đây là thời gian đặc biệt thoải mái nhất

trong cuộc đời làm lính của tôi. Nhân cơ hội hiếm hoi này, ông Tiểu đoàn trưởng cho phép binh sĩ được luân phiên đón vợ con ra thăm và được ở lại trong hai tuần lễ.

Một hôm anh Trung sĩ Hùng Em xin tôi cho được đón người yêu mà anh cho biết, nếu anh không bị động viên thì chắc hai người đã làm đám cưới. Tôi sắp xếp, dọn sang nằm với người lính ô-đô và nhường chiếc võng lại cho anh. Cả bọn tôi khá bất ngờ khi anh đưa người yêu đến chào. Là một cô con gái đẹp, làn da trắng, khuôn mặt phúc hậu, đôi môi mọng đỏ với nụ cười hiền lành, lễ độ. So với anh, cô còn khá trẻ. Cô có cái tên cũng rất khả ái: Thụy Khanh. Đặc biệt còn có giọng hát rất hay. Mỗi lần cô hát, cả đám lính tráng bọn tôi ngồi nghe mê mẩn.

Sau đó, cô đến đảo thăm anh vài lần nữa. Những ngày có cô, núi rừng trên đảo dường như bỗng trở nên đẹp, thơ mộng và vui vẻ hơn, sóng biển thì êm ả hơn như để cùng hòa theo tiếng hát của cô. Ngoài ra cô còn có tài nấu ăn, thường đãi bọn tôi những bữa cơm rất ngon miệng. Tất cả đơn vị, từ quan tới lính ai cũng nghĩ anh Trung sĩ Hùng Em thật là tốt phước, ông trời đã cho anh một người tình, một người vợ lý tưởng sau này. Qua tâm tình, chúng tôi được biết, hai người quen biết nhau trong viện mồ côi từ khi còn rất nhỏ. Sau này anh vừa là thầy dạy học, dạy nhạc vừa là trưởng ca đoàn của cô trong cùng một nhà thờ. Hai người đều chơi dương cầm và hát hay nhất trong ca đoàn. Tình yêu bắt đầu

nảy nở từ môi trường cô nhi và âm nhạc. Và cuộc tình của hai người được các vị linh mục cùng các sœur đồng tình, khuyến khích, như là một sự kết hợp nhiệm mầu của Thiên Chúa.

Hơn ba tháng thần tiên ở đảo Cam Ranh, khi các đơn vị tiền trạm của Hoa Kỳ được ào ạt đổ xuống thành lập “Cam Ranh Air Base”, tiểu đoàn tôi có lệnh rời khỏi đảo, di chuyển để tiếp tục lưu động khắp nơi. Lâm Đồng, Bình Thuận rồi Ninh Thuận, Sau những cuộc hành quân dài hạn trong rừng, mỗi lần đơn vị được về phố ít ngày hoặc đóng quân trong các làng mạc nằm khu ngoại ô, chúng tôi lại thấy người con gái xinh đẹp Thụy Khanh đến thăm và ở lại với người yêu. Đó là một đôi tình nhân gắn bó, đẹp và lãng mạn nhất mà bọn tôi chứng kiến, và có lẽ ai cũng thêm thường có được một hạnh phúc như thế.

Tháng bảy năm 1966, khi đơn vị nghỉ quân ở Tháp Chàm – Phan Rang, Trung sĩ Hùng Em xin một tuần phép đặc biệt để về Nha Trang làm đám hỏi. Anh bảo cả hai người đều không có cha mẹ anh em, nên lễ đính hôn đều do các vị linh mục và các sœur đỡ đầu tổ chức.

Đúng lúc anh vừa mãn phép trở lại, thì đơn vị có lệnh không vận khăn cấp lên Ban Mê Thuật để tiếp viện cho một đơn vị Biệt Động Quân và Thiết Giáp bị thiệt hại khá nặng tại trận chiến Quảng Nhiêu, nằm phía Tây Bắc, cách thành phố Ban Mê Thuật khoảng hơn mười cây số. Trận chiến khá cam go, ác liệt. Một lực lượng địch cấp trung đoàn, sau khi tổ chức phục kích gây tổn thất cho chi đoàn Thiết Quân Vận và một đại đội Biệt Động Quân từng thiết, bọn chúng đào nhiều giao thông hào và hầm hố cá nhân kiên cố trong các vườn cà phê, để chặn đánh các cánh quân của ta tiếp viện. Tiểu đoàn tôi cùng một chi đoàn Thiết Vận Xa khác được tăng phái cho Trung Đoàn 45, đặt dưới quyền chỉ huy của Trung Tá Võ Văn Cảnh, đảm trách cuộc hành quân phản công, bao vây tiêu diệt địch.

Địch chiếm ưu thế về vị trí, chuẩn bị trận địa, bên ta có sức mạnh của thiết giáp và không yểm. Sau suốt năm ngày đêm không ngủ, lẫn mình trong mịt mù lửa đạn quân thảo với địch, cuối cùng chúng tôi đã đạt được chiến thắng. Một số lớn địch quân bị tiêu diệt và bắt sống, nhưng bên ta cũng phải trả một cái giá không nhỏ. Đại đội tôi may mắn, chỉ có ba quân nhân tử trận và khoảng mười người bị thương, trong đó có anh đại đội trưởng. Tôi được chỉ định tạm thời chỉ huy đại đội.

Cuộc hành quân vẫn chưa kết thúc, một số đơn vị tiếp tục truy kích địch, riêng tiểu đoàn tôi được lệnh ở lại Quảng Nhiêu. Ban ngày tung các cuộc hành quân tảo thanh chung quanh, ban đêm phòng thủ bảo vệ khu vực dân cư, mà đa số là người Công giáo, đề phòng địch quay lại quấy rối, phục thù. Đại đội tôi được chỉ định bảo vệ một Pháo đội Pháo Binh 105 ly. Điều tôi tởm là vị trí Pháo đội này nằm trên một khu đất trống trải, trong phòng tuyến và cả phía bên ngoài cũng không có một cảnh cây, dưới đất chỉ toàn là bụi đỏ, dày cả một gang tay. Mỗi lần Pháo binh tác xạ, cả đất trời gần như chỉ toàn là bụi. Đám lính chúng tôi từ đầu tới chân cũng phủ đầy bụi đỏ. Đơn vị Pháo Binh thì đã có

sẵn hầm hố kiên cố từ trước, còn đại đội tôi phải tự đào lấy những hố cá nhân, nhưng không thể đào sâu được, vì dưới đất chỉ toàn bụi và bụi, đào đến đâu bụi đổ tràn theo tới đó, và mỗi lần Pháo Binh tác xạ, những cái hố này bị bụi lấp cạn thêm. Ban đêm, chúng tôi nằm trong những chiếc hố ấy, nhưng không che đủ nửa thân người. Cái hố của tôi dành cho hai người nằm, tôi và anh Hạ sĩ mang máy truyền tin. Hố kế bên trái là Trung sĩ Hùng Em và anh lính ô-đô của tôi.

Một hôm, khoảng hai giờ sáng, khi tôi đang ngủ chập chờn, bỗng một tiếng nổ chói chói ngay bên cạnh, mảnh đạn và bụi phủ đầy người, tôi bật dậy chụp vội cây súng chạy ra hàng rào phòng thủ, nơi vọng gác có đặt khẩu đại liên. Rờ nắn vội qua khắp người xem có thương tích gì không, tôi thở phào vì không thấy dấu hiệu đau đớn nào, nhưng khi các trái sáng bắn lên, nhìn bụi đỏ phủ đầy người tôi giật mình cứ ngỡ là máu. Địch quân đã pháo kích chúng tôi hơn 10 quả bằng hai khẩu súng cối 61 ly từ hai địa điểm khác nhau. Pháo Binh đã phản pháo chính xác làm bọn chúng câm họng. Khi tình hình ổn định, trở về hố, tôi bàng hoàng nghe anh lính ô-đô báo là Trung sĩ Hùng Em đã chết. Anh đã lãnh nguyên một quả đạn 61 ly, rớt ngay sát bên cạnh, ruột đổ ra ngoài và thân thể nhuộm đầy máu. Điều kỳ lạ, là anh lính ô-đô của tôi nằm ngay một bên mà không hề hấn gì, chỉ có áo quần dính đầy máu và thịt của người đồng đội xấu số. Tôi theo hai người lính khiêng thi thể Trung sĩ Hùng Em, được gói tạm trong tấm poncho, vào hầm cứu thương của Pháo Đội. Anh chết thật thê thảm. Tôi đứng lặng người, sau khi vuốt đôi mắt cho anh. Từ khi ấy cho đến sáng, tôi không hề chớp mắt. Tôi nghĩ đến Thụy Khanh, cô con gái xinh đẹp hiền thực, có giọng hát khuấy động cả trái tim người, vừa trở thành vị hôn thê của anh chỉ mới hai tuần trước. Trưa hôm qua, khi rủ nhau vào thăm ông cha xứ trong xóm đạo và để xin được tắm giặt ở cái giếng sâu phía sau nhà thờ, anh đã khoe tôi tấm hình anh chị chụp chung trong lễ đính hôn, và bảo rằng cuối năm này hai người sẽ làm đám cưới. Anh còn nói nhỏ với tôi, ông cha xứ của anh hứa sẽ giới thiệu anh với vị Linh mục Tuyên Úy của Sư Đoàn để xin anh về làm ở Phòng Tuyên Úy, vì hai ngài là bạn tu với nhau và được thụ phong cùng một ngày.

Nhớ tới hai khuôn mặt hiền lành với nụ cười rạng rỡ trong tấm hình đính hôn, lòng tôi se lại. Chiến tranh tàn ác quá, đã chia ly biết bao nhiêu người, và làm dang dở biết bao mối tình đẹp đẽ như anh Hùng Em và cô gái Thụy Khanh. Tôi bỗng chạnh lòng, nhớ tới người yêu, cũng là vị hôn thê của chính mình, hằng đêm cầu nguyện cho tôi, từ một thị trấn nhỏ, mà giờ đây đang xa tít mịt mù.

Một năm sau đó, tôi được nghỉ mười lăm ngày phép về Nha Trang làm đám cưới. Nhớ đến Hùng Em, tôi rủ vợ cùng tìm đến nhà thờ gần khu Đồng Đế để hỏi thăm tin tức về nơi chôn cất anh. Chúng tôi được một vị linh mục trẻ đón tiếp niềm nở và hướng dẫn đến thăm mộ Hùng Em, nằm trong một nghĩa trang nhỏ của giáo xứ, gần biển. Từ đó, tôi có thể nhìn thấy Hòn Chồng, nơi chôn giấu nhiều hang động của tuổi

thơ tôi. Đọc trên tấm bia, tôi thấy tên người lập mộ được ghi vắn vện hai chữ: Thụy Khanh.

Nhớ tới người con gái xinh đẹp, phúc hậu, có giọng hát rất hay ấy, tôi hỏi vị linh mục:

– Thưa cha, chị Thụy Khanh, vị hôn thê của anh Hùng Em có khỏe không, và bây giờ chị đang ở đâu?

Vị linh mục buồn bã:

– Chị ấy đã di chuyển đến một nơi khác, khoảng ba tháng sau khi anh Hùng Em qua đời, nhưng thi thoảng chị có ghé về đây ít hôm thăm giáo xứ và viếng mộ anh ấy.

Tôi không dám tò mò thêm nữa. Cảm ơn cha và đưa ngài về lại nhà thờ rồi xin phép cáo từ.

Sau đó, cuộc chiến ngày càng khốc liệt, tôi theo đơn vị hành quân liên miên, bao nhiêu lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Người lính chiến, chuyện sống chết chỉ tùy vào số mệnh, không ai có thể tránh được lần tên mũi đạn. Đồng đội tôi đã có biết bao người ngã xuống. Có những cái chết còn thê thảm hơn cả cái chết của anh Trung sĩ Hùng Em lúc trước. Tôi đã chứng kiến cảnh một người vợ trẻ ngất xỉu khi đến nhận xác chồng mà không tìm thấy cái đầu, một bà mẹ đã lăn đùng ra chết ngất khi thi thể đứa con hy sinh chỉ còn lại một phần và bà không thể nhận diện được con mình. Những khủng khiếp của chiến tranh sau này, cùng với thời gian, dần dà làm tôi tạm quên nhiều chuyện đau đớn cũ.

– Ông Trung úy Điệp, người Huế, làm đại đội trưởng lúc ở ngoài Cam Ranh, bây giờ ra sao rồi, đại úy?

Câu hỏi của sœur Anna làm tôi giật mình, trở về thực tại:

– Dạ, anh Điệp đã chết lâu rồi. Anh tử trận tại Thiện Giáo – Phan Thiết, chỉ sau hai tuần làm đám cưới với cô giáo Diệu, cũng người Huế, nhưng sống ở Ninh Hòa. Hai người quen nhau khi đơn vị tôi về thụ huấn bổ túc tại TTHL Lam Sơn. Không ngờ sœur vẫn còn nhớ tên anh ấy.

Sœur cúi xuống, trầm ngâm giây lát. Khi ngước lên, bà lấy khăn tay lau nước mắt.

– Tôi và anh Hùng Em cũng làm đám hỏi đúng hai tuần. Cô giáo Diệu nào đó không biết may mắn hay là bất hạnh hơn tôi khi đã được làm vợ, cũng chỉ mới hai tuần?

Vừa nói xong, sœur vội vàng nói lời xin lỗi, bảo đứng ra, một người đi tu, không nên suy nghĩ đến những điều như thế.

Bốn tháng sau lần gặp gỡ bất ngờ đó, tôi đến thăm cô nhi viện một lần nữa, nhưng lần này, tôi cùng đi với cô trung úy Trưởng Ban Xã Hội, để giới thiệu với sœur Anna, nhờ cô nhi viện tạm chăm sóc hai đứa bé, con của một anh chuẩn úy. Cả hai vợ chồng bị chết bởi đạn pháo ở Kontum. Sœur Anna rất vui vẻ, ân cần, sẵn sàng nhận giúp và bảo tôi bất cứ khi nào có dịp về Pleiku, nhớ ghé lại thăm. Chúng tôi cảm ơn, biểu cô nhi viện một ít tiền, và hứa nhất định sẽ trở lại thăm sœur và hai đứa bé.

Nhưng rồi tôi đã không giữ được lời hứa ấy. Từ đầu năm 1973, sau khi Mỹ ký hiệp định Paris trên xương máu của người bạn đồng minh, những người lính VNCH



đã phải chống đỡ làn sóng xâm lăng của Cộng sản phương Bắc, ồ ạt đưa đại quân, xe pháo vào quyết chiếm miền Nam, tôi đã cùng đồng đội miệt mài với chiến trường, súng đạn, mà sự viện trợ ngày một cạn dần, nên xương máu anh em lại càng đổ ra nhiều hơn nữa.

Ngày 11.3.75, Ban Mê Thuột thất thủ. Đơn vị tôi đang hành quân ở khu vực Tây Nam Pleiku, có lệnh kéo về Hàm Rồng để được trực thăng vận xuống Phước An, quân lỵ cuối cùng còn lại của tỉnh Đắk Lắk, nhằm tái chiếm Ban Mê Thuột, nơi có bản doanh Sư Đoàn và hậu cứ của đơn vị chúng tôi. Khi BCH Trung Đoàn và một tiểu đoàn cùng đại đội Trinh Sát vừa được đổ xuống Phước An thì Pleiku có lệnh di tản. Hai tiểu đoàn còn lại của chúng tôi phải di chuyển theo đoàn quân di tản trên Tỉnh Lộ 7B. Một kế hoạch triệt thoái tồi tệ đã đưa đến thất bại nặng nề bi thảm. Cả hai tiểu đoàn khi về đến Tuy Hòa chỉ còn lại một phần tư quân số, hai anh tiểu đoàn trưởng đã phải tự sát để không lọt vào tay giặc.

Cuối cùng, miền Nam cũng mất. Tôi và cả cha tôi đều bị tù đầy khôn khổ. Cha tôi, tuổi già sức yếu, không đủ sức để chịu đựng bao đòn thù tra tấn, hành hạ, nên đã chết trong trại tù Đá Bàn vào tháng 6 năm 1976, còn tôi bị đày ải qua nhiều trại tù, từ Nam ra Bắc. Sau gần tám năm tôi được thả về để chứng kiến một quê hương nghèo khổ điêu tàn, vợ con nheo nhóc. Tôi quyết định vượt biên, dù có phải chấp nhận bao hệ lụy khôn lường. Tôi rủ vài người bạn tù cùng tổ chức vượt biển, trong số này có một anh bạn nguyên là sĩ quan Hải quân có nhiều kinh nghiệm hải hành. Nơi bọn tôi hẹn gặp gỡ là một cái quán nhỏ của gia đình người bạn tù khác nằm gần khu Hòn Chồng. Một hôm, sau khi bàn công việc và ăn uống xong, tôi bỗng nghĩ tới anh Trung sĩ Hùng Em, khi nhớ ngôi mộ của anh cũng nằm gần nơi này. Tôi nhờ anh bạn chở tôi đến đó. Vì nghĩa trang nhỏ, nên tôi dễ dàng tìm ra ngôi mộ của anh Hùng Em. Điều làm tôi sững sờ là ngôi mộ nằm bên cạnh có tấm bia ghi đậm tên người quá cố: Sœur Anna Phan Thụy Khanh, được Chúa gọi về ngày 15.3.1975. Tôi không biết vì sao cô chết, chỉ còn nhớ thời gian này đã từng xảy ra cuộc di tản kinh hoàng trên Tỉnh Lộ 7B. Chúng tôi tìm đến nhà thờ với ý định hỏi thăm cha xứ,

nhưng rất tiếc ngài đi vắng, trong nhà thờ chỉ có hai thiếu niên rất trẻ, không hề biết sœur Anna là ai. Khi rời khỏi nơi này, trong cái man mác buồn tôi bất chợt thấy vui vui, và buột miệng như để nói với chính mình:

- Cuối cùng thì hai người cũng được ở bên nhau.

Tôi chưa (và có lẽ không) có cơ hội nào để trở lại Pleiku. Ngày xưa, tôi chỉ ghé lại thành phố bụi đỏ này một đôi lần ngắn ngủi,

như chỉ một thoáng chợt đến chợt đi, chưa hề làm quen với một “em Pleiku má đỏ môi hồng” nào. Ngoài Đồi Đức Mẹ, nơi đơn vị đóng quân một tháng, cả một tháng “gió lạnh mưa mùa”, tôi chỉ còn nhớ cái quán rượu trong Khu Chợ Mới, nơi anh bạn Biệt Động Quân đưa tôi đến để tìm những cơn say, và một ngôi trường được dùng làm cô nhi viện, nơi có sœur Anna xinh đẹp, đã gọi lại trong tôi hình ảnh của những đồng đội

đáng mến mà vẫn số như Nguyễn Phú Hùng Em. Tôi da diết nhớ đơn vị xưa, thời chúng tôi còn trai trẻ, nhớ từng khuôn mặt bạn bè đã nằm lại trên các chiến trường xưa hay đang lưu lạc muôn phương, tiếc thương cho cuộc tình đẹp của những người lính trẻ, lãng mạn, thơ mộng, nồng nàn nhưng sớm chia lìa đón đau bởi cuộc chiến tranh oan nghiệt.♦

Phạm Tín An Ninh

Những Ủng Hộ Viên Thượng Thặng...

(tiếp theo trang 98)

giới đang đứng trước một sự rối loạn thông tin lớn không ngừng lan toả. Mâu thuẫn càng ngày càng gay gắt giữa Trung Quốc và phương tây cũng như sự phân hoá trong nội bộ nước Mỹ đã tạo ra một trận chiến rối mù đặt nền trên những so sánh sai về những sự kiện tương đồng.

Sự lầm lẫn nơi những nhà trí thức trung quốc nổi tiếng nhất đang đặt ra một vấn nạn đầy âu lo. Trước câu hỏi, liệu có hi vọng nào cho khả năng mở cửa chính trị ở Trung Quốc hay không, một vài người trong họ trả lời: Làm sao có được cơ may thay đổi cho đất nước, khi những đầu óc cởi mở của nước này giờ đây lại chủ

trương một chính sách thiếu cởi mở?

Xifan Yang, *Super-Trumpisten. DieZeit*, 25.02.2021.

Xifan Yang là nữ kí giả phụ trách văn phòng toà soạn tuần báo *DieZeit* của Đức tại Bắc-kinh.♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



LỜI CHÚA: BỤT NHÀ KHÔNG THIÈNG

Canada đang giữa mùa đông, nhưng không giá buốt như mọi năm. Anh hàng xóm da trắng của tôi bảo ông thần mùa đông năm nay đã đổ lằm tuyết mưa băng giá xuống Texas bên Hoa Kỳ. Ngồi nhà xem TV thấy dân Texas điều đứng mà thương hết sức. Với tôi, hình ảnh gây xúc động nhất là hình hảnh cái quạt trần bị rò nước từ trần chảy xuống đóng thành băng, những cục băng dài lơ lửng. Tôi chưa từng thấy cái cảnh đó bao giờ.

Phải giam trong nhà, cả ngày ai cũng ôm cái TV và mạng lưới. Suốt ngày toàn tin Cô Vít 19, tin tân vương Biden và cựu vương Trump, tin quân đội Miến Điện làm đảo chính và dân xuống đường, tin các tàu chiến quốc tế tới Biển Đông... Đúng phải vậy không cơ?

Xin bỏ qua các chuyện này để các cụ bớt nhức đầu, tôi xin kể hâu các cụ những chuyện khác nha. Tin đầu tiên là cuối năm vừa qua, Canada vừa tìm ra một mỏ vàng và kim cương lớn ở vùng Nunavut miền cực bắc. Vàng và kim cương lẫn với nhau. Mỏ này lớn như mỏ vàng Witwatersand Goldfield ở Nam Phi hiện nay. Canada đã giàu nay sẽ giàu thêm nữa các cụ ơi. Tin thứ hai là tin Canada vừa được đứng đầu danh sách số 1 về chất lượng cuộc sống trong năm 2020 vừa qua, đây là lần thứ 5 Canada được xếp hạng như vậy. Trong danh sách 'Top 10', sau Canada là Đan Mạch, Thụy Điển và Na Uy... Canada ngon lành như vậy hèn chi mà bà Kamala Harris phó vương bên Hoa Kỳ thuở thập niên 1970 đã sang học 4 năm Trung học ở đây, miền Montreal của tỉnh bang Quebec đấy các cụ ạ.

Nghे tôi nói vậy thì ông bồ chữ Từ Hòe cười hà hà. Ông bảo không biết tương lai của bà phó vương này sẽ ra sao, nhưng xem buổi lễ bà tuyên thệ nhậm chức phó tổng thống thì thấy cũng kỳ lạ. Quốc vương Biden tuyên thệ xong thì đến lượt bà. Bà cũng như Vua Biden đều đặt tay trên sách Thánh Kinh. Có điều kỳ lạ là bà để ví tiền trên cuốn thánh kinh. Tay bà, rồi ví tiền, rồi mới tới cuốn Thánh Kinh. Kỳ ha.

Xin hết chuyện Hoa Kỳ, xin được nói về tin quốc tế: Theo các nguồn bí mật cho biết: hiện Trung Cộng đã đổ vào Canada 800 tỷ đô la. Họ tràn ngập miền tây, con cái họ đi học toàn lái các loại xe xịn nhất. Họ chọn mua những cơ sở thương mại to nhất, ở những căn nhà sang trọng nhất. Họ sống vương giả trên miền đất hạnh phúc này.

Ông ODP bồ chữ của làng An lạc chúng tôi nói ngay: Họ đang trả thù cho mỗi hận ngày xưa đây mà. Nhiều hội viên trong làng không hiểu gì nên ông bồ chữ giải thích: Hồi Canada lập quốc, giới da trắng là vua kì thị trên đất nước này. Những năm 1881-85 có khoảng 15.000 người Hoa đến đây thì

6.500 người phải đi làm cho đường sắt Canadian Pacific Railway. Họ là những nhân công cực khổ nhất, làm việc nặng nhọc nhất, và được người da trắng gọi là cu-ly. Khi đường sắt nối liền đông-tây Canada làm xong thì Da Trắng làm luật cấm người Hoa đến Canada. Trong 38 năm liền, người Hoa muốn vào Canada phải đóng thuế đầu người. Năm 1885 thuế đầu người là 50\$, năm 1900 tăng lên 100\$, năm 1903 tăng lên 500\$. Số thuế còn ghi rõ ràng: Từ năm 1885 đến 1923 Canada đã thu thuế 'head tax' được 23 triệu đồng, lúc đó lương công nhân là 5\$ một tuần. Phong trào chống người Hoa rất mạnh. Năm 1907 Hơn 5 ngàn người da trắng xuống đường chống người Hoa và đuổi người Hoa về nước. Họ vừa hò hét vừa ném đá vào người Hoa. Nhiều cơ sở của người Hoa bị phá. Nhiều người Hoa từ Vancouver đã trốn sang Toronto. Thế chiến thứ I, người Hoa được nhập lính Canada, nhưng là lính bậc 2, không cầm súng mà chỉ cầm cuốc xẻng để đào hầm cho lính da trắng. Thế chiến thứ hai, người Hoa đóng góp rất nhiều cho Canada về nhân lực lẫn tài lực, do đó người da trắng mới

bắt đầu nể người Hoa. Phải đợi đến đời thủ tướng Pierre Trudeau làm ra luật Đa Văn Hóa, Policy of Multiculturalism, người Hoa mới được dễ dàng đoàn tụ với gia đình ở Canada.

Sau người Tàu, người Ấn Độ cũng bị kỳ thị ở Canada. Năm 1908 có hơn 5 ngàn người Ấn Độ tới Canada, nhưng toàn là đàn ông và phải trả 200\$ một đầu người. Năm 1911 Canada chỉ nhận thêm 2.342 người Ấn, trong khi nhận 100.000 người da trắng Ukrainian. Mãi tới năm 1947 Canada mới thôi đuổi người Ấn Độ, và họ mới có quyền đi bầu. Thời đó báo chí ghi rằng dân Canada nhìn ai thì đầu tiên họ nhìn tới màu da, rồi tới phái tính. Báo chí Canada thời đó chê người Ấn Độ là dân ‘cà ri hôi hám’. Kẹt và xui một cái là người Ấn Độ luôn chia rẽ nhau vì tôn giáo : đạo Sikh, đạo Muslim, đạo Hindu.

Ngoài người Tàu và người Ấn Độ, người Nhật cũng bị nạn nữa. Năm 1941 Nhật ném bom Trân Châu Cảng, lúc đó ở Canada có vào khoảng 20.000 người Nhật. Do áp lực của Mỹ, Canada đã bắt gom những người Nhật này vào các trại tập trung ở B.C. miền tây. Năm 1988 thủ tướng Canada là ông Mulroney đã chính thức xin lỗi người Nhật về sự bất công này...

Nghe ông ODP kể đến đây thì Chị Ba Biên Hòa lên tiếng : Người Việt chúng ta thật là có phước và may mắn. Năm 1975, người Việt tỵ nạn đã được Canada mở cửa đón tiếp thân ái nồng nàn. Chúng ta thể hệ thứ nhất đã hội nhập và phát triển, đã sinh hoa kết trái rực rỡ trên mảnh đất phì nhiêu và đầy tình người này.

Rồi Chị Ba miên man sang lãnh vực con cháu, tức thể hệ thứ hai. Chị kể năm ngoái khi chưa có dịch Cô Vít, chị đến thăm một bà bạn. Bà đề thêm tới ba người con trai lận. Bà chỉ vào hình chụp 3 cậu con trai đã lập gia đình. Bà chỉ vào

ông con trai thứ nhất rồi kể : Tôi có bầu thằng này rồi vượt biên. Ôi chuyển đi hải hùng, nhưng rồi cũng tới được Thái Lan. Sống lây lất ở trại mấy tháng rồi do tổ tiên phù hộ chúng tôi được Canada nhận, cháu sinh ở Canada nhưng có gốc ở Việt nam. Chỉ thằng này có gốc ở VN nên mặt mũi trông cứng rắn hơn hai em nó. Đây là Út Hai, đây là Út Ba. Cả ba thằng đều là kỹ sư cơ khí, làm cho hải quân. Ông xã tôi gốc hải quân mà. Tôi hỏi thằng Út bốn đầu thì chị bạn cười khì khì : cợt rồi ! Dân Canada có ai đông con như bọn tôi đâu ! Bà bạn tôi có tới 6 con lận, 3 gái sinh ở VN, 3 trai sinh ở Canada.

Cụ B.95 nghe xong chuyện này thì quay vào anh John: Chi Ba đã kể xong, bây giờ đến lượt anh. Anh kể chuyện gì hay hay của Canada đi. Anh John liền gãi đầu rồi thưa : Canada thì nhiều chuyện lắm, cháu chưa biết chọn chuyện gì. Nhân nghe bác Từ Hòe nói tới thời sự Miến Điện, phe quân nhân đảo chính, cháu liền nghĩ tới chuyện sợ vợ ở Miến Điện. Sách chép là chuyện gốc Miến Điện, có người bảo chuyện này gốc bên Lào, nhưng không sao, gốc nước nào cũng được, ý chuyện mới là chính. Rằng ngày xưa có một ông vua Miến Điện, rất hiền lành và đạo đức nổi tiếng. Ông hay ngồi thiền, và mỗi lần thiền thì ông thấy mình chưa hạnh phúc hoàn toàn vì ông có tật sợ vợ. Ông nghĩ : trên đời này, anh chồng nào không sợ vợ mới là người có hạnh phúc thật. Ông muốn được xem con người hạnh phúc này mặt mũi ra sao, khác ông chỗ nào. Trong dinh ông có một con bạch mã rất đẹp mà ông rất quý. Ông liền gọi một cận thần lại và bảo : Người hãy đi khắp nước tìm cho ta một người chồng nào không sợ vợ, rồi hãy nhân danh ta thưởng cho người đó con bạch mã quý báu này. Vị cận thần này đi hầu như khắp nước mà không tìm được

ai. Nhưng may là ngày cuối cùng khi ông toan dắt con bạch mã về trả lại cho vua thì anh gặp được quý nhân. Ai cũng bảo anh này không bao giờ sợ vợ. Chính anh ta cũng tự nhận như vậy. Thế là vị cận thần bèn thay mặt vua thưởng cho anh ta con bạch mã. Và vị cận thần này sung sướng ra về vì đã chu toàn phận sự. Anh phải đi mất một tuần mới về tới dinh vua. Anh vào trình vua về sứ mạng hoàn tất. Lúc anh vừa bước ra khỏi cung thì cái anh không sợ vợ kia cỡi con bạch mã cũng vừa tới. Anh trình rằng vợ anh không thích con bạch mã, vợ anh muốn trả lại con bạch mã để đổi lấy con hồng mã cơ. Nghe xong, vị cận thần này liền xây xâm mặt mũi rồi té xuống đất bất tỉnh.

Cả làng khen chuyện hay và võ tay rất lâu. Được hứng, anh John xin kể một chuyện thứ hai, và anh bảo chuyện này có gốc Canada. Rằng trong ngày cuối năm khi các tảo thần về châu, ngọc hoàng liền nảy ra cái ý kiến tìm hiểu. Ngọc hoàng phán rằng hôm nay ta muốn biết một việc mà ta nghe nói chỉ ở trần gian mới có, đó là vấn đề sợ vợ. Bây giờ các người hãy chọn đứng vào một chỗ cho đúng : Ai có tật sợ vợ thì đứng bên phải ta, còn ai không bao giờ sợ vợ thì đứng bên trái. Tức thì các sứ thần trần gian rầm rập chạy qua phía bên phải hết, trừ có một sứ thần hình như gốc Việt Nam, cứ lúng túng không biết đứng chỗ nào. Ngọc hoàng liền hỏi : Nhà ngươi có sợ vợ không ? Anh ta thưa rằng có. Ngọc hoàng bèn hỏi sao người không đứng về bên phải. Táo thần này bèn quỳ xuống rồi tâu : Vợ thần dặn rằng hễ thấy chỗ nào đông người thì phải tránh xa ngay !

Cả làng liền vỗ tay rầm rần khen hay. Mấy cô trong phe các bà nói thêm : Anh John hãy xem lại tài liệu đi, chắc ông sứ thần này không phải gốc VN đâu. Dám cũng gốc Miến Điện quá !

Bà Cụ B.95 tỏ ý không muốn nghe chuyện sợ vợ nữa, anh John liền thưa rằng sở dĩ đàn ông có bệnh sợ vợ là vì đàn bà lý sự giỏi lắm nên đàn ông không cãi lại được. Sử còn ghi chuyện này để chứng minh. Rằng có một ông phú hộ kia lấy phải vợ già nên ông chán, bỏ bê nhà cửa, quay ra ăn chơi cờ bạc, hút xách và gái gung. Một bữa kia ông nghe tin từ bạn thân là vợ ông ngủ với một tên ăn mày. Ông giận lắm, ông liền về nhà làm dữ với vợ :

- Thật là hết nói ! tại sao bà lại làm cái việc động trời này ? Hết người rồi sao mà bà lại làm cái việc đó với thằng ăn mày ?

Bà vợ già thân nhiên đáp:

- Tại nó năn nỉ tôi quá nên tôi xiêu lòng!
- Nó năn nỉ thế nào khiến bà xiêu lòng ?

Nó nói : Lạy bà, xin bà thương, bà thấy trong nhà cái gì không xài nữa thì bà cho con !

Mấy bà cười rũ ra. Cô Huệ Tôn Nữ lên tiếng : Liền bà có hư là vì liền ông nhiều máu dê quá. Tôi xin kể chuyện này để chứng minh : Rằng có một chàng công tử nhà giàu độc thân kia đi Huế nghỉ hè. Qua bạn bè giới thiệu, chàng được ở trọ một gia đình quý tộc. Gia đình này có 3 cô con gái rất đẹp. Chàng công tử này trở tài chinh phục và cả 3 cô đều thích anh ta. Anh đã có một tháng hè hạnh phúc. Hết hè anh trở lại Saigon. Một tháng sau anh nhận được điện tín ông bố ba cô gái gửi khẩn cho anh với nội dung như thế này : Con gái tôi mang bầu, yêu cầu anh trở ra Huế gấp để thu xếp sự việc. Chàng công tử Saigon liền phúc đáp ngay : Xin Bác cho cháu biết cô nào có bầu. Cháu sẽ ra ngay.

Bà cụ B.95 nghe xong liền cười rồi lắc đầu. Thấy vậy, Cụ Chánh tiên chỉ làng nói : Thôi, chuyện liền ông với liền bà, nói mãi đời không hết, ai cũng có lý cả. Vì đây là luật thiên

hiên, âm dương hút nhau mà.

Anh John tiếp lời : Thôi, ta không nói chuyện sợ vợ hay chuyện bắt nạt vợ nữa, bây giờ tôi xin nói chuyện nhà thờ, chuyện nghiêm chỉnh nha. Rằng bữa trước xem lễ trực tuyến khi nghe bài phúc âm nói về chuyện Chúa Giêsu bữa đó về thăm sinh quán của ngài. Làng xóm kéo đến nghe rất đông. Ai cũng háo hức vì nghe ngài làm nhiều phép lạ khắp nơi. Họ xin ngài làm một phép lạ cho dân làng coi. Ngài không làm phép lạ gì hết vì biết họ có ý chế nhạo và không tin. Ngài bảo : xưa nay các nhà tiên tri đều bị sinh quán coi rẻ. Cả 4 Phúc Âm đều chép lời Chúa nói y như vậy . Lời tiếng Anh là: ‘ *No man is a prophet in his country* ’. Đọc xong câu này thì tôi giật mình và vô cùng sửng sốt vì câu này có gốc từ thành ngữ tiếng VN : ‘ *Bụt nhà không thiêng* ’.

Các cụ đã thấy cái anh John rở VN này thông thái chưa.

Ông ODP liền góp ý ngay : Anh nói như vậy thật là đúng. Chuyện Chúa Giêsu về làng là chuyện ngày xưa và cả 4 tác giả Phúc Âm đều chép như vậy. Câu ‘bụt nhà không thiêng’ là lời dịch đúng nhất và hay nhất. Rồi từ chuyện Kinh Thánh này làm tôi nhớ tới một chuyện VN, cũng mang một thông điệp như vậy, ta có của quý mà ta không biết, đó là chuyện nhà ái quốc Phạm Hồng Thái. Xưa nay nói về lòng ái quốc thì sách báo ở VN đều nhắc tới Kinh Kha, một điều Kinh Kha, hai điều Kinh Kha. Kinh Kha là ai, thưa là người được tiến cử cho vua nước Yên là Thái Tử Đan. Ông được Thái tử Đan hứa sẽ trọng thưởng nếu giết được Tần Thủy Hoàng. Cuộc lên đường của Kinh Kha được diễn ra linh đình bên bờ sông Dịch. Nhưng Kinh Kha đã thất bại, đã giết hụt, Tần Thủy Hoàng thoát chết. Kinh Kha liền bị bắt và bị tử hình. Chuyện chỉ có thể. Trong khi sử VN ghi chuyện anh hùng Phạm Hồng Thái hay hơn

nhiều nhưng ít được sách vở nói tới vì nó chạm tới uy tín sự cai trị của đế quốc Pháp thời bấy giờ. Chàng tuổi trẻ họ Phạm gốc ở Nghệ An, lớn lên trong thời quê hương bị giặc Pháp đô hộ tàn ác. Ông đã bỏ học đi tìm đường cứu nước. Nghe tin bên Tàu có nhóm người VN ở Quảng Châu đang bí mật lập đảng cách mạng và tìm cách về VN diệt thù, Phạm Hồng Thái tìm mọi cách tới được nơi này, và đúng lúc đó Toàn Quyền Pháp ở Đông Dương là Merlin cũng đang có mặt ở đây. Nhân có bữa tiệc tiếp rước Merlin, Phạm Hồng Thái đóng vai ký giả và lọt vào được bên trong. Khi tiệc vừa bắt đầu thì Phạm Hồng Thái tung một trái tạc đạn vào bàn tiệc của Merlin. Nhiều người chết nhưng Merlin chỉ bị thương. Phạm Hồng Thái chạy thoát được ra ngoài nhưng chạy đến sông Tô Giang thì hết đường. Vì không muốn sa vào tay giặc Pháp, ông liền nhảy xuống sông tự tử. Báo chí Trung Hoa và thế giới loan tin âm ỉ về biến cố long trời lở đất này. Lúc đó Trung Hoa chưa rơi vào tay CS. Lãnh tụ Tôn Trung Sơn đã cho mai táng nhà anh hùng VN tại Nghĩa Trang 72 Liệt Sĩ Cách Mạng Trung Quốc ở Hoàng Hoa Cương. Pháp phản đối việc này nhưng Trung Hoa lờ đi. Tin anh hùng Phạm Hồng Thái giết Merlin bị bung bít hoàn toàn ở VN. Ngay cả các sách sử VN cũng không ghi chép nhiều về việc này. Phạm Hồng Thái của VN anh dũng và vinh quang hơn Kinh Kha của Tàu nhiều chứ, một đảng vì lòng ái quốc, một đảng vì danh lợi, khác nhau rất nhiều chứ.

Xin các cụ nhắc con cháu rằng anh hùng Phạm Hồng Thái của VN vĩ đại hơn Kinh Kha của Tàu nhiều, hãy tôn kính anh hùng Phạm Hồng Thái hơn Kinh Kha, và hãy nhớ câu Chúa nói trong Kinh Thánh rất giống câu thành ngữ ‘Bụt nhà không thiêng’ của VN nha.◆

TRÀ LỮ



BỆNH RỒNG XƯƠNG

1. Rỗng xương là 1 căn bệnh diễn tiến âm thầm trong đó cấu trúc của xương trở lên loãng và khối lượng xương thuyên giảm. Nếu không được phát hiện sớm, chữa trị kịp thời và theo dõi bệnh có thể gây đau xương toàn thân, gù vẹo cột sống và nguy hiểm nhất là gãy xương.

2. Rỗng xương là căn bệnh diễn tiến từ tình trạng nhuyễn xương. Nhuyễn xương xảy ra chính yếu là do thiếu dinh dưỡng. Sức khoẻ của xương phụ thuộc chính yếu vào 2 yếu tố canxi và sinh tố D. Canxi là yếu tố quan trọng nhất cho cấu trúc và khối lượng của xương canxi chiếm hơn 60% khối lượng xương. Sinh tố D có nhiệm vụ giúp tăng trưởng và tu bổ xương, giúp điều hoà lượng canxi trong máu và giúp cơ thể hấp thụ canxi từ thức ăn.

3. Sự thiếu hụt canxi và sinh tố D khiến cơ thể không cung cấp đủ canxi cho xương làm khối lượng xương suy giảm gây ra nhuyễn xương. Trong tình trạng nhuyễn xương, xương bị mềm nhưng cấu trúc của xương còn tốt nguyên vẹn nhuyễn xương gây ra các triệu chứng như đau mỏi ở cột sống, đau dọc các xương dài đặc biệt là xương cẳng chân, đau các cơ bắp, hay bị chuột rút vệt bẻ,... Người có nguy cơ nhuyễn xương là quý cao niên ít tiếp xúc với ánh sáng mặt trời thường ở trong nhà luôn hoặc trong viện dưỡng lão, phụ nữ sinh đẻ nhiều lần thiếu canxi và trẻ em bị còi xương. Nếu không phát hiện sớm nhuyễn xương sẽ diễn tiến tức mức trầm trọng gây ra rỗng xương. Rỗng xương là 1 căn bệnh trong đó sự rối loạn về cấu trúc xương và khối lượng xương làm xương rỗng và yếu. Cấu trúc xương phụ thuộc vào sự cân bằng hoạt động của tế bào tạo xương, tế bào hủy xương và tế bào xương trung gian. Khi hoạt động của các tế bào hủy xương mạnh hơn tế bào tạo xương thì gây ra hậu quả thiếu hụt xương. Biểu chứng của rỗng xương là gù vẹo

cột sống, biến dạng lồng ngực và nguy hiểm nhất là gãy xương. Một chấn thương nhẹ hoặc ngã sẽ làm xương bị gãy. Gãy xương xảy ra thường xuyên nhất ở cổ tay, cổ xương chậu và đốt cột sống. Ngoài ra rỗng xương còn gây ra đau các dây thần kinh trên sườn lan ra phía bụng và đau dây thần kinh hông.

4. Các nguyên nhân chính gây rỗng xương là: Do thiếu hụt sinh tố sinh dục như Estrogen ở phụ nữ tắt kinh tuổi 50 trở lên và Testosterone ở quý ông sau tắt dục tuổi trên 70, do tiến trình lão hoá: Các tế bào xương bắt đầu tiến trình lão hoá tuổi 30 trở lên. Lão hoá cũng hạn chế sự hấp thụ canxi và chuyển hoá sinh tố D, do di truyền: Gia đình có tiền sử mắc rỗng xương có tỉ lệ mắc bệnh cao hơn, do tình trạng còi xương lúc trẻ nhỏ tăng nguy cơ rỗng xương sau này khi tuổi cao. Các nghiên cứu về xương cho biết nếu khối lượng xương lúc trưởng thành tăng 10% thì nguy cơ mắc rỗng xương giảm 50%. Ngoài ra còn có các nguyên nhân phụ như tuyến giáp hoạt động bất thường, tuyến cận giáp hoạt động quá mức, các yếu tố gây ra sự hạn chế hấp thụ canxi và tăng sự đào thải canxi qua đường thận như sử dụng thuốc kháng viêm Steroids, thuốc trị động kinh như Dilanti, Phenobarbital, thuốc trị ung thư Tamoxifen, thức uống như rượu bia cà phê và thuốc lá.

5. Rỗng xương được chuẩn đoán qua bệnh sử, biểu hiện lâm sàng, các trắc nghiệm máu để đánh giá quá trình tạo xương, trắc nghiệm nước tiểu để đánh giá quá trình hủy xương, chụp X quang vùng cột sống, xương chậu và xương cổ tay, đo khối lượng xương qua phương pháp DEXA.

6. Cách thức điều trị rỗng xương bao gồm sự kết hợp của thuốc chống hủy xương và thuốc tăng tạo xương. Thuốc chống hủy xương có tác dụng hạn chế hoạt động các tế bào hủy

xương. Nhóm thuốc Biphosphonates như Forximax, Actonel Bonivatiem prolia có tác dụng tăng khối lượng và độ cứng của xương, đặc biệt ở cột sống. Thuốc Calcitonin có tác dụng chống hủy xương và giúp giảm đau xương. Thuốc Hormones Estrogen và Testosterone đóng vai trò quan trọng trong việc tổng hợp Canxi cho xương và giúp tăng cường tạo xương chắc; Thuốc Estrongen cho phụ nữ sau mãn kinh thuốc Testosterone cho quý ông sau tắt dục. Thuốc tăng tạo xương bao gồm thuốc bổ xung Canxi và thuốc bổ xung sinh tố D. Thuốc Canxi cung cấp vật liệu cho xương khi chế độ ăn uống kém hoặc cơ thể không hấp thụ đủ Canxi. Thuốc sinh tố D giúp cơ thể hấp thụ Canxi và giúp Canxi hoạt động có hiệu quả hơn.

7. Để ngăn ngừa nhuyễn xương và rỗng xương chúng ta nên truy tầm bằng cách phát hiện vào yếu tố tạo nguy cơ nhuyễn xương và rỗng xương chúng ta nên có chế độ ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng nhất là sinh tố D và Canxi. Thực phẩm giàu sinh tố D bao gồm cá, như cá trích, cá hồi, cá ngừ, nấm như nấm trắng, sữa tươi, đậu phụ, pho mát, trứng, ngũ cốc, kem chua,... Thực phẩm giàu Canxi như cải xoong, đậu nành, mướp tây, bông cải xanh, cá mòi,... Ngoài ra không uống rượu quá mức, giữ chừng mực dưới 30cc mỗi ngày, kiêng hút thuốc lá và thể dục thường xuyên khoảng 30-45' mỗi ngày, 5 ngày trong tuần.

Kết luận: Rỗng xương là 1 căn bệnh diễn tiến âm thầm. Nó bắt đầu từ trạng thái nhuyễn xương do khối lượng xương suy giảm phát xuất từ suy dinh dưỡng thiếu Canxi và sinh tố D. Sau này do các yếu tố như thiếu hụt nội tiết tố sinh dục, tiến trình lão hoá, di truyền 1 số căn bệnh và sự dụng 1 số loại thuốc tây cấu trúc xương trở lên loãng có nhiều lỗ hổng tạo ra rỗng xương. ♦

Món Giỏi Cây

Gia Chánh

GIANG ANH

- Năm hết Tết đến. Thất thoát chúng ta lại sắp bước sang năm mới với bao niềm vui, buồn lẫn lộn và một lần nữa cùng nhau chuẩn bị đón XUÂN về.
- Kỳ này Giang Anh xin chia sẻ món Giỏi Cây với Quý Độc Giả, món này dùng khi khí hậu se lạnh, nhâm nhi với chút rượu vang hay lon bia sẽ thấy ấm áp hơn.

NGUYÊN LIỆU: PHẦN A

1 đuôi heo nướng cho da vàng đều, nới người bán thịt cưa đuôi heo làm 2 dọc theo chiều dài, sau đó cưa ngang với độ dày cỡ 2,3 cm. Nhiều tiệm bán thịt VN họ nướng sẵn đuôi heo cho mình nên rất tiện.

- 1 củ riềng to rửa sạch, thái mỏng.
- 4 Tbsp rượu vodka
- 2 Tbsp mắm tôm (shrimp sauce, finely ground)
- 5 Tbsp yogurt nature plain
- 1 Tbsp bột me (thứ nấu canh chua)
(nếu có mẻ thì không cần cho me và yogurt)
- 4 củ hành ta (tím) băm nhỏ.
- 1 tsp tiêu xay.
- 1 Tbsp nước mắm ngon
- B : Bún để luộc ăn với giả cây. Mấy trái ớt đỏ. Mấy cọng hành lá.
- 3 củ hành tím cắt nhỏ để riêng

CÁCH LÀM

- Đùi heo rửa sạch, để ráo nước, ướp với các gia vị phần A kể trên, cho vào tủ lạnh để qua đêm. Nếu cần nấu trong ngày nên ướp khoảng 2 tiếng trước cho thấm.
- Dùng nồi lớn chứa đủ món này để trên bếp, vặn lửa to, cho 2 Tbsp dầu ăn và 3 củ hành tím đã cắt nhỏ vào nồi, khi hành thơm bỏ đuôi heo vào đảo đều. Vặn lửa trung bình, đậy vung lại nấu vài phút cho thịt ngấm, sau đó cho 2 cup nước nóng vào, khi sôi vặn lửa dưới trung bình đun âm ỉ khoảng 30 phút. Vớt bột bỏ đi nếu có.



- Nêm nếm lại, nếu cần cho thêm nước mắm tùy theo khẩu vị của mỗi gia đình. Lấy dưa xiên thử da heo nếu chín vừa ăn là món này đã được.
- Nước trong nồi giả cây chỉ ngang tầm với thịt. Dùng nóng với bún, rắc chút tiêu, ít hành lá, thêm vài khoanh ớt đỏ, thật tuyệt vời!
- Xin chúc Quý Vị Độc Giả một năm mới An- Khang, Thịnh Vượng.
- *Có người nấu món giả cây bằng heo quay, cũng ngon và tiện nhưng hơi phảng phất mùi ngũ vị hương.
- *Cũng có nơi cho thêm măng hộp hay hoa chuối vào cho “đỡ ngán”. Nếu cho măng phải luộc trước, rửa sạch trước khi cho vào nồi giả cây và không nên cho nhiều.◆

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

A Đông Super Market	73	Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp	88
Bác Sĩ Dương Không Tước	89	Manna Pharmacy	89
Bác Sĩ Nguyễn Chi Vỹ	72	Mile Square Dentistry	65
Bác Sĩ Nguyễn Mạnh Hùng	56	Nhà Quàn An Lạc	56
Chợ Tam Biên	41	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics	Bìa 3
Chung's Express Restaurant	48	Nha Sĩ Lê Ngọc Bích	Bìa 3
Chung's Teriyaki	48	Occ Printing	40
Crystal Vision, Phòng Nhãn Khoa	65	Paracel Seafood	57
Truyền Hình Tinh Vui Hy vọng	64	Saigon City Market Place	49
Hội Yểm Trợ Ân Tuyên Cha Trương Bửu Diệp	Bìa 2	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64
Golden Heart Medical	Bìa 4	Thư Ngỏ Toàn Giám Mục Bùi Chu	33

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên *Diễn Đàn Giáo Dân* sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San *Diễn Đàn Giáo Dân* được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân**: ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường**: Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San *Diễn Đàn Giáo Dân* từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD **ĐỊA CHỈ MỚI: P.O. BOX 10250, Westminster, CA 92685**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.